





Tiệm đồ cổ Á Xá Tập 05 + Ngoại truyện

Tác giả: Huyền Sắc

Họa sĩ: Hiểu Bạc

Dịch giả: Huy Hoàng

Phát hành: Quảng Văn

Xuất bản: NXB Phụ Nữ

Typer: Hà Du, Mặc Nhiễm

Đóng ebook: Xù Kute

Tập 5

Cổ vật trong tiệm đồ cổ Á Xá,
mỗi một thứ đều có câu chuyện của riêng mình,
cất giữ rất nhiều năm,
không có ai lắng nghe,
nhưng chúng đều đang chờ đợi.

Chương 1: Ngư Phù Bạc

1

Tiếng chuông báo thức chói tai vang lên, một lúc sau Thang Viễn mới dụi dụi mắt, lồm cồm bò dậy trên giường, mắt nhắm mắt mở vừa ngáp vừa đi vào nhà vệ sinh. Sau đó, rất nhanh nhẹn, cậu đứng lên chiếc ghế con con, vặn nước, rửa tay, đánh răng, rửa mặt, rồi cầm lược chải qua loa mấy lượt, lúc đó mới nhìn vào cậu bé đáng yêu trong gương, nhoẻn miệng cười hài lòng.

"Còn làm đẹp à? Nhường chỗ đi nào!". Một bàn tay to lớn sỗ sàng vỗ lên đầu cậu, phá hỏng kiểu tóc cậu vừa tạo.

"Này! Chú xấu tính thế!". Thang Viễn bực dọc, ôm đầu nhảy xuống khỏi ghế, tức đến phồng mồm trợn mắt.

"Bánh Trôi ngoan nào, chú mua đồ ăn sáng về rồi này, để trên bàn trong nhà ăn đấy, có sữa đậu nành, quẩy, bánh rán với cả hai bát hoành thánh nữa". Bác sĩ chẳng hề để tâm đến vẻ bực tức của cậu bé, cứ thản nhiên cầm cục xà phòng lên.

Quả nhiên, vừa dứt lời thì đúng y như anh nghĩ, Thang Viễn reo lên sung sướng rồi chạy thẳng vào nhà ăn, sau đó tiếng bát đũa lách cách vang lên.

Bác sĩ mắc chút bệnh nghề nghiệp, ở nhà rửa tay mất khá nhiều thời gian. Tất nhiên không đến mức làm đủ tám bước rửa tay trước khi phẫu thuật hay phải dùng đồ rửa chuyên dụng của bác sĩ. Anh

cúi đầu tỉ mẩn rửa sạch tay, rửa xong lại cắt chỗ móng tay mới mọc ra được tí xíu rồi mới hài lòng, lấy khăn lau khô. Vì thế đến khi anh bước vào phòng án, thì đồ ăn trên bàn đã hết gần một nửa, Thang Viễn tay trái cầm bánh rán tay phải cầm thanh quẩy, ăn như hổ đói.

"Ăn chậm thôi, nhai kĩ nuốt chậm mới tốt cho sức khỏe". Bác sĩ khẽ thở dài, nghĩ bụng thẳng bé này được anh nhặt trên phố về, đưa vào viện chữa chạy xong, cũng chả nói rõ nổi thân phận của bản thân, chỉ biết mình tên là Thang Viễn, từ lúc có nhận thức thì nó đã sống cùng sư phụ rồi, mà hiện giờ cũng không rõ sư phụ nó đi đâu.

Nghĩ đến đây, bác sĩ cũng lầu bầu chửi thầm tên sư phụ quái gở kia, chắc chắn là thằng bé này bị bán đi từ nhỏ, anh còn len lén chụp ảnh Thang Viễn để đăng lên mạng, nhờ bạn bè chia sẻ, hi vọng tìm được bố mẹ thằng bé. Nhưng cứ như cậu bé này nói thì từ nhỏ đã đi theo sư phụ, một đứa trẻ hồi hai, ba tuổi so với hồi mười tuổi là khác biệt rất lớn, nên có rất ít khả năng tìm được bố mẹ cậu.

Thang Viễn chỉ bị lạnh cóng, có cứu cho tỉnh thì cũng chẳng cần tiền thuốc thang gì, cũng không thể cho ở trong viện được. Thông thường với những vụ thế này sẽ phải báo cảnh sát, làm hồ sơ xong thì liên hệ trại trẻ mồ côi nào đó để nhận Thang Viễn, sau đó cảnh sát sẽ tìm trong kho dữ liệu khổng lồ của họ xem có ai có thể là cha mẹ của Thang Viễn.

Đó là quá trình chờ đợi rất lâu dài.

Bác sĩ cũng chẳng rõ lúc đó bản thân nghĩ gi, nhìn thấy thằng bé Thang Viễn đang buồn bực, anh liền mềm lòng, bèn lên nói chuyện với viên cảnh sát khu vực đang làm hồ sơ, để cho Thang Viễn về ở nhà anh.

May mà Thang Viễn rất ngoan ngoãn, rất biết điều, không bao giờ khiến bác sĩ phải phiền lòng, hơn nữa lại còn có cảm giác có "con pet" trong nhà đợi anh đi làm về, nên bác sĩ cảm thấy mình rất hoành tráng. Đương nhiên, nói đến vật nuôi trong nhà thì bác sĩ đến tận bây giờ vẫn không thể quen nổi cảm giác có con rắn trắng thỉnh thoảng lại xuất hiện trong nhà mình.

Ăn được nửa cái quẩy, thì bác sĩ nhăn mặt, lôi từ trong ống quần ra một con rắn trắng đang tự tiện bò lên đùi anh.

"Ha ha... Tiểu Lộ Lộ vốn đang ngủ đông đấy, nhưng trong phòng ấm áp nên nó tỉnh dậy rồi". Thang Viễn vừa cười, vừa lấy lại con rắn toàn thân trắng toát từ tay bác sĩ.

Nhìn con rắn trắng đang thè cái lưỡi đỏ lười nhác nằm trong lòng Thang Viễn, bác sĩ bất giác cảm thấy sợ hãi. Anh vô thức nhăn mày lại.

Từ nhỏ anh lớn lên ở nông thôn, cũng suốt ngày nhìn thấy đám rắn cỏ bò dưới ruộng, rắn bò qua có thể coi như không có luôn. Anh không biết tại sao bây giờ mình lại đâm ra sợ rắn?

Mà cứ cho là sợ rắn đi, thì con rắn bé bằng ngón tay kia, bóp một phát là chết, cố gì phải sợ? Thật quá vô lí!

Phải rồi, rắn là loài máu lạnh, chắc chắn là ban nãy lúc nó len lén bò lên đùi anh, hàn khí của nó khiến anh giật mình mà thôi.

Trong lúc bác sĩ còn đang tìm lí do biện bạch cho bản thân, Thang Viễn đã nhảy ra khỏi bàn án, ôm con rắn trắng chạy vào trong góc phòng khách, ở đó có một chiếc gùi đan mây cũ kĩ dùng để đựng thuốc. Thang Viễn vừa bỏ con rắn trắng vào đó vừa lẩm

bẩm: "Bà nội tôi ơi, xin bà đừng có gây chuyện nữa lỡ mà chú kia cáu lên, đuổi cả hai ra ngoài đường thì sao? Bên ngoài tuyết to lắm! Bà còn ngủ đông được chứ tôi không ngủ được đâu nhé!"

Con rắn trắng chậm rãi cuộn vài vòng trong chiếc gùi, nhưng không ngủ, mà có phần ngạo nghễ khẽ ngóc đầu lên, thè chiếc lưỡi đỏ ra, phun phì phì.

"Hả? Mày nói gì? Tao có phải Harry Potter đâu mà nghe được xà ngữ?". Thang Viễn lấy ngón tay gãi gãi lên má tỏ vẻ khó hiểu.

Con rắn trắng cạn lời, lườm cậu một cái.

"Chẳng lẽ mày đói rồi? Tao cũng chưa từng thấy sư phụ cho mày ăn bao giờ...". Nói đến đây, cậu lạnh hết cả gáy, vì cậu nhớ ra con rắn trắng này đúng là không ăn thứ bình thường, thỉnh thoảng nó cắn vào cổ sư phụ cậu, không phải để hút máu, mà để ăn linh khí. Bây giờ sư phụ không có đây, cậu biết kiếm ai để làm thức ăn dự trữ cho nàng rắn này đây? Thang Viễn cười hề hề mấy tiếng, rồi quyết định là mình chẳng biết gì hết, cậu vung vẩy chân tay chạy về phòng ăn, giải quyết nốt bát sữa đậu nành còn đang uống dở.

Thấy Thang Viễn quay về, bác sĩ cũng vừa mới rửa tay lại lần nữa, từ trong nhà vệ sinh bước ra, tiện thể giám sát luôn việc rửa tay của Thang Viễn, rồi hai chú cháu quay lại phòng ăn, cắm đầu giải quyết nốt bữa sáng.

Xong xuôi hết rồi, bác sĩ dọn dẹp bàn ăn, thấy vẫn còn chưa đến giờ đi làm, bèn đẩy gọng kính lên, nói rất nghiêm túc với Thang Viễn: "Bánh Trôi này, cứ thế này không được đâu, hôm qua chú đã liên hệ với cảnh sát khu vực rồi, chú ấy nói cháu vẫn có thể đến trường, chen vào lớp nào đó để học. Mấy hôm nay chú đã hỏi cho

cháu một trường tiểu học, cách nhà mình có một con phố thôi".

Thang Viễn nghe bác sĩ nói "nhà mình" thì xúc động một lúc, nhưng lập tức cái đầu nhỏ của cậu lắc quầy quậy: "Đi học á? Cháu không cần đi học".

Bác sĩ sững người, vì Thang Viễn không nói cậu không thích đi học, mà nói "không cần đi học": "Vớ vẩn, làm gì có đứa bé nào lại không đi học?".

Thang Viễn chỉ vào chồng sách trên giá, nói dõng dạc: "Đống sách này cháu dùng thẻ thư viện của chú để mượn ở thư viện thành phố, chú thấy trường tiểu học bình thường còn dạy cháu được cái gì không?".

Bác sĩ nhìn theo tay chỉ của Thang Viễn, lập tức bị chồng sách cao siêu kia làm cho cứng họng một lúc lâu. Học sinh tiểu học mà đã nghiên cứu cả chiêm tinh học, học thuyết chấn động*, âm dương ngũ hành phong thủy học... gì gì đó. Khóe miệng bác sĩ giật lên mấy cái, không biết làm thế nào, cười: "Vác mấy cuốn sách mà cháu không hiểu về, nặng lắm đấy, cháu vác được à?".

Trọng điểm câu chuyện hoàn toàn sai rồi! Thang Viễn cố nhịn để không đập bàn, chỉ phồng mồm lên, chạy ra khỏi bàn lật đật chạy tới giá sách lôi chồng sách xuống trước mặt bác sĩ hất hàm kiêu ngạo tuyên bố: "Chú tùy ý kiểm tra!".

Bác sĩ nghi hoặc, cầm cuốn sách về âm dương ngũ hành phong thủy học ở trên cùng lên, lật ra một trang, vừa nói được mấy chữ, thì lập tức Thang Viễn đã đọc tiếp luôn cả đoạn. Con ngươi của bác sĩ sắp rơi cả ra ngoài, không dám tin, hỏi thêm vài chỗ nữa, đổi sang mấy quyển khác, trừ ba quyển còn chưa đọc ra thì Thang Viễn

đều đọc trôi chảy không sót chữ nào.

"Cháu nhìn qua là nhớ à?". Bác sĩ gấp sách lại, nhìn cậu bé trước mặt với ánh mắt vừa ngưỡng mộ vừa đố kị. Anh vẫn cứ nghĩ những người nhìn qua đã thuộc là nhân vật tiểu thuyết hư cấu ra để lừa người đọc, không ngờ trước mặt anh giờ đây đang có một người như thế thật!

"Cũng tàm tạm thôi." Thang Viễn khiêm tốn gãi đầu, nhưng thực tế thì gương mặt của cậu hoàn toàn chẳng hề khiêm tốn như vậy, cái mũi sắp hất lên đến trời rồi.

Bác sĩ nghĩ, thẳng nhóc kì quái này, tới mình còn không chịu nổi, thì không nên thả cho nó đến trường để làm hại những mầm non đất nước. "Ngoạn lắm, chú đi làm đây, ở nhà ngoạn nhé, buổi trưa đói thì gọi điện đặt cơm, tiền để trong ngặn kéo tủ, ngoài thư viện ra thì đừng chạy lung tung đi chỗ khác đấy".

Thang Viễn gật đầu cái rụp, ngoài trời lạnh như thế, cậu thèm gì mà ra!

2

Tuy đã sang tháng Ba, nhưng ngoài trời vẫn rét cắt da cắt thịt.

Bác sĩ rảo bước, gần như chạy đến bệnh viện, khoác chiếc áo blouse trắng xong lập tức đi thăm phòng bệnh với ông chủ nhiệm. Thuần Qua đến sớm hơn nhưng vẫn đi sau mấy bước, anh đưa một tập bệnh án, thấp giọng nói: "Cái anh Trình Que Tre tối qua lại đến rồi".

Bác sĩ nghe xong nhăn mày, rất mau chóng cầm lấy bệnh án lật ra xem.

Trình Que Tre là biệt hiệu mà các điều dưỡng viên đặt cho một bệnh nhân; có thể gây ấn tượng với các điều dưỡng viên, thậm chí còn được đặt cả biệt hiệu, chắc chắn đó là khách thường xuyên của viện. Trình Que Tre vốn tên là Trình Kiêu, nghe tên rất khí thế, nhưng lại mắc bệnh cơ tim hạn chế* rất khó chữa khỏi. Tim là cơ quan quan trọng nhất trong cơ thể con người, nếu có vấn đề gì thì sẽ dẫn tới rất nhiều biến chứng khác nhau. Bệnh cơ tim hạn chế dù ở thể nhẹ nhất đi nữa thì cùng lắm cũng chỉ sống được 25 năm, mà bệnh của Trình Kiêu thì rất nặng, mới hơn 20 tuổi mà 10 năm nay đã ra vào bệnh viện mấy lần rồi.

"Em không phụ trách ca bệnh này, sao lại cho em xem bệnh án?". Bác sĩ vừa nhìn bản siêu âm Doppler tim trong bệnh án, vừa thắc mắc. Ca phẫu thuật cho Trình Kiêu thường đều khiến các bác sĩ ngoại khoa tim mạch phải tranh nhau vào xem, bởi vì có một ca mà tim đã yếu đến mức đó vẫn còn có thể kiên cường sống tiếp quả là hiếm có, bác sĩ thì cảm thấy mình không có tài năng gì để được hưởng vinh dự đặc biệt này.

"Thì rõ là vì năm ngoái cậu tham gia phẫu thuật định hình van tim hai lá cho anh ta, một mình cậu hoàn thành xuất sắc kĩ thuật can thiệp ngược! Cậu làm thành thục đến nỗi không thể tin là lần đầu tiên cậu thực hiện, nên chủ nhiệm mới gọi cậu đi cùng". Lời nói của Thuần Qua có chút ngưỡng mộ và đố kị, anh ta đấm một cái vào vai bác sĩ, mắng: "Thằng cha này, còn bắt anh phải khen ngợi kĩ càng lại một lần nữa cơ à? Yên tâm đi, Trình Que Tre quay lại đây không

phải vì lần trước phẫu thuật gặp vấn đề đâu, mà là lại có biến chứng mới".

Bàn tay đang lật hình ảnh siêu âm tim của bác sĩ dừng khựng lại, cái gì mà phẫu thuật định hình van tim? Cái gi mà kĩ thuật can thiệp ngược? Anh có được nói là mình chẳng còn nhớ gì không?

Nhưng cố gắng nhớ lại cẩn thận, thì trong đầu anh cũng có ẩn hiện những hình ảnh không liên tục của một ca phẫu thuật, có điều dường như những hình ảnh đó được nhìn qua một lớp kính mờ, không thấy gì rõ ràng cả.

Đưa tay bóp hai huyệt thái dương đang hơi đau nhức, bác sĩ cảm thấy trạng thái tinh thần của mình dạo này có chút vấn đề, nhưng tuần trước anh đã phải đi kiểm tra sức khỏe một lần, không có gì bất thường. Có lẽ do anh nghĩ ngợi quá nhiều.

Tập trung trở lại vào tập bệnh án trên tay, bác sĩ nhìn một lượt tiểu sử bệnh dài dằng dặc của Trình Kiêu, chợt cảm thấy kính phục.

Bệnh cơ tim hạn chế ròi sẽ dẫn đến cái chết do chức năng tim suy kiệt hoặc do tắc nghẽn phổi, ngoài cấy ghép tìm ra thì không còn cách nào giải quyết triệt để được nữa. Nhưng cấy ghép tim là thuộc về loại cấy ghép cơ quan lớn, tư tưởng trong nước còn bảo thủ, người hiến tạng không nhiều như nước ngoài, có biết bao người đã phải ngậm ngùi ra đi trong lúc đợi người hiến tạng, Trình Kiêu cũng là một trong số những người đang giãy giụa giữa sự sống và cái chết.

"Tình hình lần này của anh ta tệ lắm..." Bác sĩ nhăn mày nhìn kết quả kiểm tra, hình ảnh siêu âm có thể thấy bọt khí nhỏ li ti đi qua đi lại van ba lá, căn cứ theo kết quả kiểm tra Doppler có thể đoán

được mức độ máu trào ngược giữa tâm thất phải và tâm nhĩ phải, có lẽ là hiện tượng gây ra bởi van ba lá không thể đóng kín hoàn toàn.

"Nghe nói anh ta được xếp lên đầu danh sách chờ cấy ghép rồi, nhưng nhất quyết phải trụ được đến lúc được ghép tim". Thuần Qua nói nhỏ, rồi ngay lập tức ngậm chặt môi lại. Bởi vì đám người bọn họ đi theo chủ nhiệm đã vào đến bên trong phòng bệnh của Trình Kiêu.

Gia đình Trình Kiêu tương đối có điều kiện, có điều từ hồi nhỏ cha mẹ anh ta đã qua đời vì một tai nạn, ông nội để lại cho anh ta một khoản tiền trước lúc ra đi, nhờ khoản đó mà anh ta có thể gồng gánh nổi chi phí phẫu thuật khổng lồ của mình. Phòng bệnh của Trình Kiêu là phòng đơn, anh ta một mình cô đơn nằm trong phòng nhìn ra ngoài cửa sổ, cả người đã căng lên do phù thũng, không còn hình dáng que tre như ngày trước nữa, thậm chí là trông như người khỏe mạnh, điều này lại càng khiến ai nhìn vào cũng thấy thương xót.

Nhìn thấy các bác sĩ đi vào, Trình Kiêu thu lại ánh mắt ngắm hoa đào ngoài cửa sổ, gương mặt tuấn tú rất bình thản, nếu chỉ nhìn mỗi gương mặt, thì chỉ có đôi môi đã thâm và màu da nhợt nhạt mới khiến người khác phát hiện ra anh ta mắc chứng nan y, chứ nếu đi ngoài đường thì gương mặt điển trai đó chắc chắn phải khiến nhiều người ngoái nhìn. Anh ta thậm chí còn có tâm trạng để nói bông đùa với ông chủ nhiệm đã quen mặt, hoàn toàn không để ý đến căn bệnh nguy cấp của bản thân.

Chủ nhiệm hắng giọng rồi bắt đầu dặn dò việc sắp xếp điều trị,

cơ thể của Trình Kiêu đã không chịu được phác đồ điều trị bằng thuốc rồi, chỉ còn cách phẫu thuật, nhưng phẫu thuật như thế nào, thì còn phải căn cứ vào kết quả kiểm tra mới quyết định được. Trong số bao nhiêu người đang chờ đợi, ông chủ nhiệm đã lựa chọn bác sĩ và Thuần Qua.

Khi bác sĩ nghe thấy mình được làm phụ tá số một, anh biết ông chủ nhiệm chắc chắn là hài lòng với biểu hiện của anh trong lần phẫu thuật trước. Đáng ra anh nên nói rõ mọi chuyện ngay, nhưng anh lại không muốn bỏ lỡ cơ hội hiếm có này, nên do dự một lát rồi cũng gật đầu đồng ý.

Tiếp theo là sắp xếp cho Trình Kiêu tiến hành một loạt các xét nghiệm, bác sĩ và Thuần Qua phải luôn theo sát, Trình Kiêu hoàn toàn không để tâm đến những giày vò này, chỉ có lúc nhìn thấy bảng tên trước ngực bác sĩ, gương mặt bình thản mới có chút thay đổi.

"Ô? Thì ra là anh, nghe nói lần trước chính anh phẫu thuật cho tôi, rất hoàn hảo". Trình Kiêu khẽ nhếch đôi môi tím tái, tình trạng thiếu ô-xi của anh ta đã rất nghiêm trọng, đến đầu ngón tay cũng đã xuất hiện màu tím thẫm. Đây là dấu hiệu của việc chức năng hô hấp suy giảm do bệnh tim phổi gây ra.

Bác sĩ không thể tưởng tượng nổi, một người mà chỉ hít thở cũng đã khó khăn, vì sao vẫn có được một nụ cười nhẹ nhàng đến thế. Hơn nữa, lời tán thưởng của anh ta làm bác sĩ xấu hổ, liền chỉ biết đẩy gọng kính ở mũi lên, nói chuyện công việc: "Lát nữa chúng ta vào phòng MRI*, trên người anh có thứ gì bằng kim loại như đồ trang sức, đồng hồ... thì phải bỏ ra."

"Vâng, tôi đi xét nghiệm thường xuyên nên biết rồi. May mà tôi

còn chưa lắp máy tạo nhịp tim, không thì đến xét nghiệm cộng hưởng từ cũng chịu. Mà, tôi nhớ lần trước anh không đeo kính mà, thay đổi ngoại hình rồi à?". Trình Kiêu vừa chầm chậm nói, vừa lấy trong túi áo bệnh viện ra một món đồ, mà món đồ đó trượt qua tay anh rơi ra, vẽ một vạch màu sáng bạc, rơi xuống đất nghe tiếng giòn tan.

Bác sĩ định cúi xuống nhặt, nhưng nghe thấy câu nói vừa rồi của Trình Kiêu, anh lại sững người.

Anh không đeo kính sao? Dù hai năm trước đã đi mổ chữa cận thị, nhưng bởi vì đeo kính lâu năm nên anh đã quen với việc phải có thứ gì trên sống mũi, cứ phải đeo một chiếc kính không số. Bác sĩ cười hề hề mấy tiếng rồi nói: "Chắc là lúc làm phẫu thuật tôi bỏ kính ra thôi."

Trình Kiêu nhún vai nói: "Anh cho rằng lúc phẫu thuật thì tôi nhìn thấy anh à?"

Đứng thật, lần nào cũng có bác sĩ gây mê vào phòng mổ trước, đợi bệnh nhân hoàn toàn hôn mê rồi các bác sĩ phẫu thuật mới vào vị trí. Bác sĩ cảm thấy hai bên thái dương lại hơi nhức, anh đã quên điều gì sao?

Thuần Qua vô tâm không để ý tới sự bất thường của bác sĩ, anh cúi xuống nhặt thứ đồ mà Trình Kiêu đánh rơi lên: "Ái chà, là con cá bằng bạc này à, anh đeo nó suốt, thế mà chưa mất nhỉ!"

Bác sĩ tò mò ngố sang tay của Thuần Qua, đó là một con cá nhỏ bằng bạc, dài khoảng ngón tay cái, nói đúng ra thì đó là nửa thân bên phải của con cá, một nửa phồng lên còn mặt kia thì bằng phẳng, nửa phồng lên đó được điêu khắc rất sống động, chỉ có điều

vảy cá đã xỉn màu, nhìn là biết món đồ này đã có từ lâu. Phía miệng cá còn có một lỗ tròn nhỏ, có lẽ để luồn dây đeo.

"Đây là con cá bạc bảo bối của Trình Kiêu, nghe nói là đồ cổ do ông nội anh ta để lại, vẫn luôn mang theo bên người. Nhưng anh này tính tình đoảng lắm, đi đâu là bỏ quên con cá ở đó. May mà các điều dưỡng chăm sóc cho anh ta đều biết, nên bỏ quên thì lại nhặt về hộ cho". Thấy bác sĩ có hứng thú, Thuần Qua liền tiện thể nói mấy câu, nhưng anh không đưa con cá bạc cho bác sĩ nhìn kĩ. Đối với anh ta mà nói, con cá này chẳng có gì để mà xem, cái quan trọng là kết quả xét nghiệm của Trình Kiêu. Thế là anh ta tiện tay bỏ con cá vào trong túi áo blouse, vừa cười toe toét vừa đẩy Trình Kiêu về phía phòng chụp cộng hưởng từ: "Con cá này tôi giữ hộ đã, đi thôi, tranh thủ thời gian."

Trình Kiêu nhìn Thuần Qua với vẻ mặt cứng đờ hơi thiếu tự nhiên, trong lúc không ai để ý, một ánh sáng lạnh u uất lướt qua đôi mắt đang cụp xuống của anh.

3

"Hả? Tối nay chú lại không về ăn cơm ạ?". Thang Viễn cầm điện thoại, nghe giọng tiếc hùi hụi. "Cháu còn định bảo tối nay chú dẫn cháu đi ăn Pizza Hut mà! Vâng vâng, thì để lần sau vậy, chú cũng phải chú ý sức khỏe, đừng có quên ăn cơm đấy. Vâng vâng, tối cháu sẽ khóa cửa cẩn thận".

Thang Viễn vâng dạ rồi cúp máy, nhìn bầu trời tối sẫm bên ngoài, phụng phịu nói: "Tiểu Lộ Lộ à, tối nay tao lại phải gọi điện thoại đặt

đồ ăn rồi. Ăn gì bây giờ nhỉ?". Cậu vừa nói vừa quay đầu lại, thì giật mình vì thấy con rắn nhỏ cậu vừa gọi tên đang cậy cửa sổ, uốn mình nhẹ nhàng định trốn ra ngoài.

"Này này, bà nội tôi ơi!". Thang Viễn vội vã xông tới, với cánh tay bé xíu tóm lấy đuôi con rắn, cười nịnh nọt với nó. "Đừng có chạy lung tung nhé! Lỡ bị người ta bắt, bà bé xíu thế này chắc chả bố dính răng người ta! Bà nội thích đi đâu tôi đưa đi..."

Con rắn chán nản nhìn Thang Viễn, rồi rất miễn cưỡng, nó bò theo cánh tay, trườn lên cổ cậu, quấn quanh một vòng, sau đó lấy đuôi chỉ chỉ ra phía cửa, tỏ vẻ không được ra ngoài thì ta đây quyết không buông xuôi.

Thang Viễn bị uy hiếp đến thế, đành lấy chìa khóa, tự nhủ rằng mình ra ngoài kiếm đồ ăn, không phải là chạy lung tung.

Mà đúng thế, chủ yếu là kiếm đồ ăn cho con rắn trắng...

Thang Viễn dựng cổ áo lên, con rắn trắng quấn hai vòng quanh cổ cậu, nếu không để ý kĩ thì không thể biết trên cổ cậu có một con vật sống. Thực ra Thang Viễn cũng chẳng biết mình phải đi đâu để tìm đồ cho rắn trắng ăn, cậu đi lang thang khắp nơi, mua một cái bánh tráng cuốn ở via hè, lấp đầy cái bụng mình trước đã.

Trong bụng đã có tí đồ ăn, đã thấy ấm áp lên, Thang Viễn cũng cảm thấy dễ chịu hơn đôi chút. Cậu vừa ăn bánh tráng, vừa nhìn xe cộ tấp nập trên con phố mua sắm, lẩm bẩm: "Tiểu Lộ Lộ à, mày muốn ăn linh lực, nhưng mà ai mới có linh lực đây? Phải người nào lợi hại như sư phụ mới có linh lực chứ, mà cho dù tìm được người nào giống sư phụ thì họ có chịu đứng yên cho mày án không?". Khả năng bị đá bay mất dạng khá là cao... Thang Viễn lặng lẽ nuốt câu

cuối cùng vào trong bụng cùng miếng bánh.

Rắn trắng không trả lời, chỉ lấy đuôi đập đập lên cổ Thang Viễn, rồi chỉ hướng cho cậu đi.

Thang Viễn thở hắt ra bất lực, cậu ăn vội cho xong cái bánh, rồi đi dọc theo con phố mua sắm, cho đến khi cậu nhìn thấy tấm biển viết hai chữ "Á Xá" bằng chữ tiểu triện. "Không phải chứ! Mày muốn tìm sư huynh của tao à? Nhưng sư huynh không có trong tiệm, nếu không thì tao đã đi theo huynh ấy, đã chẳng ở nhà bác sĩ rồi..." Thang Viễn hơi thất vọng, nhưng vẫn làm theo ý con rắn, cậu mạnh dạn đẩy cánh cửa gỗ chạm hoa bước vào.

Vừa vào bên trong, cậu đã bị làn hương trầm Kỳ Nam thuần khiết làm cho mê mẩn, Thang Viễn hít sâu mấy hơi, thầm cảm thán sư huynh nhà mình quả là vung tiền như nước, thảo nào sư phụ ban đầu định chạy về đây. Thang Viễn cảm thấy con rắn trắng trên cổ cậu đang uốn mình muốn trườn xuống, cậu giật mình giữ nó lại sau lớp áo. Hình như cậu cảm thấy trong cửa tiệm yên ắng này vừa lao xao lên vì hành động của cậu, một loạt những âm thanh xôn xao lướt qua tai, nhưng khi cậu định nghe cho kĩ thì bỗng chốc đã yên ắng trở lại.

Thang Viễn đưa mắt lướt qua đồ nội thất trong tiệm, ánh mắt sáng rực lên. Từ nhỏ cậu lớn lên bên sư phụ, những món đồ của sư phụ đều vô cùng quý giá, nên con mắt nhìn đồ của cậu cũng cực tốt. Những món đồ trong này đối với người ngoài chắc chẳng khác gì hàng nhái, nhưng cho dù cậu không sờ tận tay vào cũng có thể chắc chắn đều là đồ cổ xịn có giá trị cao chót vót, phần lớn đồ thậm chí giá trị hơn cả đồ cổ trong bảo tàng.

Sư huynh quả là trưởng giả! Mình được nuôi ở đây thì ngon rồi!

Thang Viễn khóc nức nở trong lòng, vì sao sư huynh lại không có nhà chứ? Nếu ở nhà thì cậu có thể vứt thẳng con rắn trắng cho sư huynh nuôi, đâu cần phải ra nông nỗi này? Thang Viễn càng nghĩ càng cảm thấy buồn bực, tay phải của cậu cẩn trọng rờ lên chiếc ghế tựa gỗ hoàng đàn Hải Nam, cái mặt quỷ đẽo ở miếng gỗ lồi phía chính diện chiếc ghế vốn là một cái mặt hồ ly sống động, ngũ quan vô cùng tinh xảo, gương mặt đang cười, nhưng khi Thang Viễn vừa đưa tay sờ thì lập tức trở nên đáng sợ vô cùng.

Thang Viễn bị giật mình một cái, con rắn vốn đang bị cậu giữ bằng tay trái chớp lấy thời cơ bất ngờ này, trườn xuống theo tay phải của cậu, sắp sửa lao ra khỏi ống tay áo đến nơi.

"Cậu bé muốn mua gì?". Một giọng nam trầm trầm đột nhiên cất lên ngay sau lưng Thang Viễn, khiến Thang Viễn rụt ngay tay lại, cũng khiến con rắn sắp lao ra ngoài bỗng khựng lại, mau chóng cuộn mình vào trong ống tay áo.

"O'..." Thang Viễn hoang mang nhìn chiếc mặt hồ ly trên ghế đã cười trở lại, cậu nghĩ ban nãy chắc mình hoa mắt rồi! Cậu ngắng đầu nhìn chàng trai tuấn tú mặc áo Trung Sơn đứng sau cậu, không phải sư huynh của cậu, vẫn là anh chàng trông hàng mà lần trước cậu và sư phụ đã gặp ngoài cửa khi tới đây.

Lục Tử Cương thì rất ngạc nhiên khi thấy có trẻ con vào Á Xá, bởi vì kiểu cách trang hoàng của Á Xá cũng có vẻ "tỏ ra nguy hiểm", chỉ có người đứng tuổi mới thích tới đây ngắm nghía, nam nữ thanh niên rất ít khi vào tiệm, chứ đừng nói tới trẻ con chỉ tầm mười tuổi. Hơn nữa, anh hình như làm cậu bé sợ hãi.

Nghĩ đến đó, tiếng nói của Lục Tử Cương cũng nhẹ nhàng hơn, anh xoa đầu Thang Viễn rồi cười hỏi: "Có muốn ngồi lên ghế không? Để chú bế cháu ngồi lên nhé?".

Thang Viễn lắc đầu quầy quậy, thể hiện rằng cậu nhất quyết không muốn ngồi lên chiếc ghế có cái mặt biến hình. Cậu cố gắng tỏ ra mình giống như một đứa trẻ mười tuổi bình thường, ngắng mặt lên cười ngây thơ, nói: "Chú ạ, cháu phải về nhà rồi. Lần sau có thời gian đi qua đây cháu lại vào chơi!".

Trẻ con lễ phép ai mà không thích, Lục Tử Cương lại nghĩ đến đứa cháu họ ầm ĩ của mình, so với thẳng bé này thì quả là một đứa bé ngỗ ngược! Mắt nhìn theo cậu bé đang tung tăng bỏ đi một lúc, Lục Tử Cương chuyển ánh nhìn về chiếc ghế gỗ hoàng đàn Hải Nam, và phải dừng lại.

Sau phút chốc yên lặng, anh thở dài một tiếng, rút chiếc khăn mềm trong túi ra, cúi xuống lau.

Trên chiếc ghế tựa có một vết ngón tay dính dầu mỡ bóng loáng. Làm gì có chuyện chỉ nhìn là biết đứa nào ngỗ ngược? Anh ta quả thật là quá ngây thơ.

4

Thang Viễn không biết mình vừa bị người khác "comment" gì sau lưng, cậu nhấc cánh tay phải lên, hỏi nhỏ con rắn trắng trong ống tay: "Tiểu Lộ Lộ, có phải mày không chỉ ăn linh lực của con người đúng không? Linh lực của đồ vật cũng có thể ăn hả?".

Con rắn trắng trong ống tay bức bối ngúng nguẩy, Thang Viễn vội vã túm chặt tay áo, rồi lập tức toát mồ hôi lạnh.

Bởi vì cậu chợt nhớ ra mỗi khi rắn trắng đói không chịu nổi, sẽ hiện ra hình dáng mỹ nữ nửa người nửa rắn. Nếu giữa đường giữa phố mà xảy ra vụ đó thì có cái hay để xem rồi!

#Giữa phố mua sắm xuất hiện Medusa!#

#Cosplay? Mỹ nữ Rắn giống thật hơn cả trong phim bom tấn!#

#Quái vật biến dị mới xuất hiện! Có phải là hiện thân của rồng Trung Hoa?#

Thang Viễn tỏ ra mình hoàn toàn không muốn trở thành nhân vật chính trong câu chuyện "hot" trên mạng xã hội. Cậu lo sốt vó, bỗng muốn đi tìm bác sĩ, dù sao dạo này cậu cũng được bác sĩ chăm sóc, Thang Viễn cũng chẳng biết có cách nào khác nữa không. Cùng lắm thì bảo bác sĩ cho con rắn ít ê-te cho hôn mê có được không?

Bệnh viện của bác sĩ ở gần đó, lần trước Thang Viễn còn được cấp cứu trong đó, nên tương đối quen thuộc. Lúc này trời đã tối, một đứa bé rất dễ dàng lẻn vào bệnh viện. Trong cầu thang, Thang Viễn vừa bịt mũi như thể dị ứng với mùi thuốc sát trùng, vừa leo cầu thang vừa lẩm bẩm: "Hôm nay không phải ngày hoàng đạo, kị xuất hành mà! Tiểu Lộ Lộ, hay là chúng ta đợi hôm khác rồi tới? Thôi được rồi, đừng phá đám nữa... O'? Mày muốn dừng ở tầng này à?"

Thang Viễn ngó lên tấm biển ở cầu thang, phòng nội trú ngoại khoa tim? Chẳng phải đúng là khoa của bác sĩ đây sao? Chú ấy nói tối nay phải trực ban, có khi lại gặp được thật.

Thầm vui mừng trong lòng, Thang Viễn chẳng để ý tới chuyện có thể bị bác sĩ bắt được và mắng cậu chạy lung tung tới bệnh viện, cậu nghĩ xong hết lí do rồi, thậm chí đã mua hai củ khoai nướng nóng hôi hổi ngoài cổng viện.

Lúc này chính là lúc phòng nội trú mở cửa cho vào thăm, người đi lại ở hành lang rất nhiều, Thang Viễn tò mò ngó nghiêng, thế là trong lúc cậu bỏ quên con rắn trắng ở ống tay áo phải, nó đã thừa cơ chui ra, trườn xuống đất, sau đó lướt nhanh về phía trước trên nền gạch men bóng loáng, lặng lẽ chui qua khe cửa đi vào một phòng bệnh.

Thang Viễn giật mình hoảng hốt, bèn mặc kệ phép lịch sự, không thèm gõ cửa, đẩy luôn cánh cửa phòng bệnh xông vào.

Bác sĩ vừa ăn cơm xong, buổi chiều đơn vị mới họp, nghiên cứu vài phương án dự phòng cho buổi phẫu thuật ngày mai của Trình Kiêu. Dù sao cũng có những chứng bệnh không thể xét nghiệm ra bằng máy móc, chỉ có thể đợi lên bàn mổ động dao kéo rồi mới biết được mình đang đối diện với tình trạng gì. Bác sĩ vẫn canh cánh trong lòng với chút kí ức mơ hồ của mình, sau khi họp xong, bèn đi vào phòng thí nghiệm lấy mô hình ra luyện tập kĩ thuật khâu ngoại khoa. Ban đầu anh còn nghi ngờ, nhưng sau khi não bộ ra lệnh là cơ thể anh cứ như tự cố ý thức, đã thực hiện kĩ thuật này một cách rất hoàn hảo. Có những kĩ thuật cấp cao, anh thậm chí mới chỉ được nhìn qua các video ngoại khoa quý hiếm, vậy mà nay tự mình đã hoàn thành thuần thục, không có chỗ nào để chê bai cả.

Quả là như một giấc mơ.

Đến giờ này bác sĩ vẫn còn đôi chút hoang mang, nhưng cũng

biết rằng nếu không có gì bất ngờ xảy ra, thì anh chắc chắn có thể hoàn thành ca phẫu thuật ngày mai. Vì thế anh rất an tâm, khi điều dưỡng tới nhắn Trình Kiêu muốn tìm anh, anh cũng vui vẻ chạy tới phòng bệnh.

Nhưng mà... hình như anh vừa nhìn thấy một bóng người nhỏ bé trông quen quen. Thẳng nhóc đó không chạy tới bệnh viện chứ?

Bác sĩ hơi chau mày, rút điện thoại trong túi áo blouse ra gọi về nhà, quả nhiên anh chờ rất lâu mà không có ai nhấc máy.

Dừng bước ở phòng bệnh mà anh vừa nhìn thấy, bác sĩ nhận ra đó chính là phòng của Trình Kiêu, anh tạm thu lại cơn giận trong bụng, hít một hơi sâu rồi mới đưa tay gõ cửa, đợi người trong phòng mời vào mới đẩy cửa vào.

Trong phòng VIP đơn, chỉ có ánh sáng vàng vọt của chiếc đèn LED đặt đầu giường, bác sĩ nhìn lướt qua căn phòng bệnh, chỉ thấy có một mình Trình Kiêu trong đó. Chẳng lẽ ban nãy anh hoa mắt?

Trình Kiêu đang cúi đầu mân mê con cá bạc mà Thuần Qua đã trả lại cho anh, ánh đèn hiu hắt chiếu lên gương mặt, nổi lên những vùng bóng tối lạnh lẽo, khiến ai thấy cũng phải xót lòng.

Bác sĩ biết chắc anh ta đang lo lắng cho buổi phẫu thuật ngày mai, anh liền làm như mọi khi, nói thật nhẹ nhàng, dùng giọng nói rất vững chãi đáng tin để nói: "Ngày mai ông chủ nhiệm sẽ đứng chính kíp mổ, cứ yên tâm đi". Rồi anh còn dùng vài thuật ngữ chuyên môn để giải thích những thứ cần chuẩn bị cho ngày mai.

Trình Kiêu nghe xong cười, nhưng không ngẳng đầu lên, chỉ ôn tồn cười nói; "Có những lúc tôi thực không biết tại sao mình cứ phải cố sống khó nhọc thế này".

Bác sĩ chợt cảm thấy có chút khó khăn, thường thì những lời khuyên nhủ nên để người nhà bệnh nhân nói sẽ có tác dụng hơn. Nhưng người nhà Trình Kiêu đều đã không còn trên đời này, còn lại một mình Trình Kiêu đối mặt với căn bệnh mãi mãi không thể chữa khỏi. Chỉ cần nghĩ tới quyển bệnh án dày cộp của Trình Kiêu là bác sĩ cảm thấy đáng kính phục. Dù anh chưa từng mắc chứng bệnh gì, nhưng làm việc ở nơi như bệnh viện anh cũng đủ hiểu thế nào gọi là sống không bằng chết.

Anh biết lúc này nói gì cũng vô nghĩa, cũng biết giờ này Trình Kiêu gọi anh tới, chỉ vì muốn có người bầu bạn trong đêm cô quạnh mà thôi. Bác sĩ liền kéo chiếc ghế bên cạnh giường bệnh ra ngồi xuống, trong ánh mắt ngạc nhiên của Trình Kiêu, anh lấy khăn ướt y tế chuyên dụng ra lau tay, cầm một quả táo trên tủ đầu giường rồi tự mình gọt vỏ.

"Quả táo này nằm trong suất cơm bệnh viện hả? Hừ, vừa to vừa đỏ, đồ trong phòng VIP quả là tốt hơn đồ ăn trong nhà ăn cho bác sĩ chúng tôi". Bác sĩ lấy giọng điệu bạn bè ra nói chuyện phiếm, trong lúc chuyển sự chú ý của Trình Kiêu, anh chợt nhớ ra là mình có thể tiện thể đặt câu hỏi: "Phải rồi, lần trước chúng ta gặp mặt là hơn một năm nhỉ? Lúc đó anh đã có ấn tượng với tôi rồi à?"

Trình Kiêu quả nhiên nghiêng đầu chìm vào kí ức, nói rất thật lòng: "Phải, hồi đó anh không đeo kính, tóc cũng chải ngược ra sau, nên hôm nay tôi mới không nhận ra. Cơ mà, có phải anh gặp được chuyện gì vui không? Hồi trước tính cách anh không phải thế này đâu."

"Ô?". Tay bác sĩ hơi run, miếng vỏ táo mỏng mảnh bị cắt đứt, anh

vẫn bình thản hỏi tiếp: "Hồi đó tôi tạo ấn tượng thế nào với người khác?"

"Tuy cũng cười cả ngày, nhưng tạo ấn tượng là muốn người khác phải cách xa, như là một người có thân phận đặc biệt cao quý vậy". Trình Kiêu cười thích thú.

"Ngày xưa tôi khó ưa thế cơ à? Thảo nào ông chủ nhiệm bảo tôi đổi tính đổi nết đi, thân thiết với mọi người hơn đi, ha ha". Bác sĩ giải thích nhạt nhẽo, anh khẳng định lần nữa là trong thời gian đó ắt phải xảy ra chuyện gì. Nhưng những gì hỏi được Trình Kiêu cũng chỉ có thế thôi, lúc nào có cơ hội phải nói chuyện với Thuần Qua xem sao.

Phòng bệnh lại trở lại yên ắng, bác sĩ gọt xong vỏ táo, chia đều ra thành bốn miếng bày lên đĩa, rồi lại tiện tay gọt thêm quả nữa. Ngày xưa còn học trong trường Y, anh không ít lần mang táo ra gọt để tập độ ổn định của tay, anh có thể gọt xong một quả táo trong vòng nửa phút, vỏ táo vừa mỏng vừa đều, và không bị đứt giữa chừng. Hơn nữa đây còn là hành động tốt để giúp bản thân bình tĩnh lại, đến khi bác sĩ quay trở lại được với thực tại thì nhận ra mình đã gọt hết cả sáu quả táo trên tủ đầu giường rồi.

"Ha ha, ngại quá, tôi cứ gọt táo là lại nghiện." Bác sĩ xấu hổ cười. "Sao bây giờ? Tôi gọt nhiều quá thì phải."

"Không sao, đây là táo thừa lại của cả ba bữa hôm nay, tôi không thích ăn táo, anh ăn đi". Trình Kiêu thoải mái nói.

Dù bác sĩ có ăn khỏe cũng chẳng ăn hết nổi sáu quả! Mà táo gọt xong rồi sẽ bị thâm rất nhanh, bác sĩ xin lỗi một câu rồi bèn bưng đĩa táo ra ngoài đi một vòng, đem táo đổi lấy ít đồ ăn vặt của các cô

điều dưỡng.

Trình Kiêu nhìn đống khoai tây chiên được bưng tới trước mặt, dở khóc dở cười: "Tôi hiện giờ làm sao ăn được mấy thứ đồ làm sẵn độc hại này?"

Bác sĩ nhìn anh ta như thể một kẻ ngốc: "Anh có bị bệnh dạ dày đâu, mà chỉ cấm ăn 8 tiếng trước phẫu thuật thôi, ngày mai 10 giờ sáng mới phẫu thuật, không sao, anh bây giờ vẫn ăn được. Ô này, anh chưa ăn khoai tây chiên bao giờ à? Tội nghiệp thật, ăn vài miếng không sao đâu."

Trình Kiêu nhìn mấy lát khoai tây chiên thơm phức trước mặt, không nhịn được bèn thò tay ra, nhất thời bất cẩn, vì vậy mà con cá bạc cầm trong tay bị rơi xuống đất.

Bác sĩ khom người định nhặt lên, bởi vì ánh đèn trong phòng bệnh hơi yếu, anh không biết con cá rơi ở đâu, bác sĩ nhìn kĩ mới thấy dưới gầm giường bệnh có chút ánh sáng lấp lánh.

Đúng lúc anh định với tay ra, thì đột nhiên nghe Trình Kiêu hét lên: "Đừng nhặt!"

Cùng lúc đó, một giọng trẻ con lanh lảnh cất lên trong bóng tối: "Chú, tốt nhất là đừng động vào chiếc Ngư phù bạc đó."

Bác sĩ sững người, rồi quên luôn chuyện nhặt con cá bạc, thẳng người dậy, nhìn sang thằng bé đang đi từ trong phòng vệ sinh ra với ánh mắt tóe lửa. Thằng nhóc Thang Viễn quả nhiên đang ở đây.

"Cháu giải thích ngay cho chú chuyện này."

Thang Viễn gặp phải ánh mắt tức giận phía sau mắt kính của bác sĩ bèn hơi co người lại, nhưng rồi lại ưỡn ngực lên, nói rành rọt:

"Chú có biết chiếc Ngư phù bạc này dùng làm gì không?"

Bác sĩ hơi giật khóe miệng, anh muốn là muốn thẳng bé giải thích tại sao nó lại xuất hiện ở đây, anh không quan tâm đến cái Ngư phù bạc gì đó có được không? Nhưng anh nhận ra sắc mặt của Trình Kiêu không còn bình tĩnh như ban nãy nữa, mà đầy lo lắng bất an, nhớ ra ban nãy Trình Kiêu cũng cảnh cáo anh không được nhặt lên, bèn nổi tính tò mò, hỏi dồn: "Tất nhiên chú không biết, thế cháu biết à?"

"Tất nhiên cháu biết!". Thang Viễn chỉ lên ngực mình, kiêu ngạo nhắc nhở cho bác sĩ nhớ rằng cậu chỉ nhìn qua sách là đã thuộc, đừng có đùa, từ nhỏ cậu đã được sư phụ dắt đi xem hình vẽ các loại bảo vật thất truyền, tất nhiên có gì mà không biết. "Ngư phù thường dài bằng một ngón tay, chia làm hai nửa trái phải, ở giữa có khớp để nối với nhau. Nửa phù trái đặt trong nội đình, nửa phù phải thì người sở hữu sẽ đem theo người, nó giống như giấy tờ chứng minh của quan viên. Tuy tương truyền rằng nó được Đường Cao Tổ Lý Uyên phát minh ra, nhưng ngư phù cũng na ná với hổ phù thời Chiến Quốc, chỉ có hình dáng khác nhau, nên quyền lực mà nó đại diện cũng khác. Hổ phù có thể điều động quân đội, còn ngư phù chỉ để chứng minh thân phận thôi, nó đã có từ đời cổ rồi."

"Ngư phù bạc này là đồ cổ?". Bác sĩ hơi chau mày, cảm thấy cảnh tượng được người khác phổ cập kiến thức lịch sử này rất quen, trong trí nhớ hình như cũng có người từng kiên nhẫn giải thích cho anh như thế này, nhưng khi anh muốn nhìn rõ tướng mạo người đó, thì không thể làm được, thậm chí không thể nhớ nổi giọng nói người đó ra sao nữa.

"Đúng là đồ cổ, nhưng nó không phải đồ cổ tầm thường". Thang Viễn nhìn Trình Kiêu trên giường bệnh. "Ban đầu tôi còn chưa dám chắc, nhưng nhìn thái độ của anh, thì chiếc Ngư phù bạc này e rằng là đồ âm ti thời cổ đại lưu lạc lên nhân gian. Âm ti hành tẩu trên nhân gian, dương khí họ cần phần lớn là hút từ người bên cạnh, không rõ anh lấy chiếc Ngư phù bạc này từ đâu, mà anh không phải người âm ti, chắc anh dùng Ngư phù bạc để lén hút lấy dương thọ của người xung quanh, rồi chuyển sang chính mình. Nếu không có chiếc Ngư phù bạc này, anh không sống được đến bây giờ rồi."

"Nói bậy". Bác sĩ nghe xong phát cáu, anh là người học y, không bao giờ đi tin những chuyện ma quỷ này, "Ý cháu nói là, các chú làm phẫu thuật kém phải không?"

"Không phải, phẫu thuật tốt đến mấy, cơ thể người cũng phải có khả năng chịu được mới thành công. Trong lòng chú biết rõ, anh ta đã phẫu thuật nhiều lần đến thế, còn sống được đến giờ đã là kì tích rồi." Thang Viễn nhún vai, lúc trong phòng vệ sinh, cậu nghe được quá trình phẫu thuật, đã cảm thấy Trình Kiêu có vấn đề. Những sách vở chuyên ngành y học mà bác sĩ để trong nhà, lúc rảnh rỗi cậu cũng đã lôi ra đọc.

Mặc dù chuyện Trình Kiêu đánh rơi Ngư phù bạc thường xuyên ở khắp mọi nơi và lại có người nhặt trả về đúng là rất kì quái, thì cũng không thể dùng lí do của Thang Viễn để giải thích được! Vừa lúc bác sĩ định quát Thang Viễn không được nói lung tung, thì nhìn thấy một con rắn trắng đang trườn ra từ gầm giường, bụng nó còn hần rõ hình một con cá.

Thang Viễn kêu giời, nhảy bổ tới, cầm ngược con rắn lên mà lắc:

"Bà nội tôi ơi! Sao lại ăn uống bừa bãi thế này? Cái Ngư phù bạc này phải đem phong ấn chứ, sao bà nội lại nuốt mất hả? Không sợ nghẹn à!"

"Cạch!". Quả nhiên từ trong mồm con rắn rơi ra một món đồ, chỉ tiếc là vừa chạm xuống đất, nó đã vụn thành bột.

Trình Kiêu lặng lẽ nhìn đống bột màu bạc dưới đất, khẽ nhếch mép, đến lúc anh ngắng đầu lên thì không tỏ bất cứ thái độ gì: "Bác sĩ, tôi muốn nghỉ ngơi."

Bác sĩ ngượng ngùng không biết cất tay chân vào đâu, tất nhiên anh không tin những chuyện âm ti dương thọ gì đó mà Thang Viễn nói, dù cảm thấy chiếc Ngư phù bạc vỡ vụn kia rất đáng ngờ, nhung biết Thang Viễn làm chuyện có lỗi, liền luôn mồm xỉn lỗi, lôi Thang Viễn và rắn trắng ra khỏi phòng bệnh.

Căn phòng trở lại sự yên lặng chết chóc, hai tay Trình Kiêu nắm chặt, không biết bao lâu sau, anh mới mở bàn tay phải ra.

Trong lòng bàn tay, là đống vụn khoai tây bị bóp nát.

Anh nhìn rất lâu, cuối cùng cúi đầu xuống, thử liếm chút một. Đúng là rất ngon...

5

Thuần Qua mở cửa phòng nghỉ, gặp bác sĩ đang đọc sách y khoa, ở góc nhà thì có một cậu bé tầm mười tuổi đang cúi gằm đầu úp mặt vào tường.

"Chà, đáng thương quá! Cậu cũng thật nhẫn tâm". Thuần Qua

bắt chuyện. Bác sĩ tạm thời nhận nuôi một đứa bé, những đồng nghiệp quen biết đều biết chuyện, có người thì hiểu có người thì không, Thuần Qua thấy dù sao cũng là cuộc sống riêng của bác sĩ, anh ta thấy OK là được.

"Hừ, cứ muốn ăn mắng". Bác sĩ cảm thấy lúc đó mình bị lay động với câu chuyện ma mà Thang Viễn kể rất thành khẩn, là quá buồn cười. Thuần Qua cũng từng cầm chiếc Ngư phù bạc đó, chẳng lẽ cũng bị hút dương thọ từ lâu rồi? Bác sĩ định hỏi, nhưng thấy dáng vẻ mệt mỏi của Thuần Qua, liền đổi ý. Suy nghĩ đó quả là buồn cười, có khi nói ra sẽ bị Thuần Qua cười thối mũi, sáng mai anh sẽ xin lỗi Trình Kiêu thay cho Thang Viễn.

"Vẫn xem bệnh án của Trình Kiêu à? Nghỉ sớm đi, mai sẽ phải đứng lâu đấy". Thuần Qua ngáp ngủ, bóp bóp tay cho đỡ mỏi.

Bác sĩ gấp bệnh án dày cộp của Trình Kiêu lại, từ lúc về phòng anh đã xem lại mấy lần, tuy quả tim của Trình Kiêu đã đầy thương tích, sống được đến giờ đúng là kì tích, nhưng kì tích trong y học có thiếu đâu? Bác sĩ đứng dậy, định lôi Thang Viễn đi đánh răng rửa mặt, thì phát hiện ra thẳng ranh nào có cúi đầu nhận lỗi đâu, mà đang dựa đầu vào tường ngủ say tít!

Đúng lúc bác sĩ định giơ tay gõ đầu Thang Viễn, thì máy nhắn tin đeo trên hông anh và Thuần Qua cùng lúc phát ra tiếng kêu chói tai. Hai người cùng cúi đầu, khi đã nhìn rõ chữ hiện trên máy, liền đồng loạt chạy thẳng ra ngoài cửa.

Thang Viễn tỉnh giấc lấy tay dụi dụi mắt, sau khi hiểu chuyện gì đã xảy ra, cậu cười nhạt: "Sinh mệnh trộm được thì duy trì được bao lâu? Cũng may chiếc Ngư phù bạc này linh lực không dồi dào,

chỉ có thể hút dương thọ khi người khác chạm vào nó vào ngày cuối cùng của người cầm nó, mà mỗi người chỉ có thể hút một lần, số ngày hút được cũng rất ngẫu nhiên. Chà, may mà chú không mắc lừa, chắc mai chú cũng không phải chuẩn bị phẫu thuật nữa, lát nữa là về nhà với mình được rồi."

Rắn trắng trên cổ cậu thè chiếc lưỡi đỏ lòm ra, Thang Viễn lập tức thấy bó tay, cậu lẩm bẩm: "Bà nội ơi, trông bà thế này, thì ăn linh khí của đồ cổ cũng được hả? Nhưng mà chúng ta thương lượng trước nhé? Linh khí những món đồ cổ tốt như trong tiệm của nhị sư huynh tôi thì đừng ăn, được chứ? Còn linh khí của những thứ đồ cổ tà ác như Ngư phù bạc, thì tùy bà ăn!"

Rắn trắng nghiêng đầu nghĩ ngợi, rồi cũng đành cam tâm gật đầu.

"Chà, nhưng mà đồ tà ác cũng không dễ tìm đâu! Hồi xưa tôi đi theo sư phụ, thấy người phong ấn rất nhiều đồ cổ tà ác mạnh mẽ, tiếc là đều cất hết trong kho rồi... Đồ ở ngoài nhân gian chắc không còn nhiều... Ái ái! Bà nội ơi! Tôi sẽ nghĩ cách mà! Linh khí trên người tôi không đủ đâu! Vạch máu cạn rồi! Đừng có cắn vào mặt tôi! Đau quá!"

Chương 2: Tượng Ảnh Thanh

1

Mặt trời giữa trưa chói chang gay gắt, thành Đại Lý vừa qua cơn binh lửa, nhìn quanh đâu đâu cũng là vườn hoang tường đổ. Con đường vốn dĩ hoa cỏ rậm rạp nay loang lổ vết máu. Trên làn nước xanh của hồ Nhĩ Hải, vài xác chết đã trương phềnh nổi lềnh bềnh. Trên ngọn núi Thương Sơn xanh ngắt đằng xa, vài cột khói đen kịt bốc lên, chỗ đó đốt xác những quân sĩ Đại Lý chết trận hoặc bị giết vì không chịu đầu hàng.

Trong thành khắp nơi là quân Mông Cổ vẫn nguyên giáp trụ, tóc tết theo kiểu khá buồn cười, nhưng chẳng ai dám cười nhạo kiểu tóc na ná như đầu trái đào ba chỏm của trẻ con Trung Nguyên đó, những người dân tộc Bạch bị đuổi hết ra ngoài đường, họ đều cúi đầu, hoặc im lặng, hoặc khẽ khóc, hoặc nén sự phẫn nộ trong lòng, cho đến khi một chiếc xe tù lộc cộc đi chậm rãi từ cổng Nam vào.

Cao Thái Tường đứng trong xe tù, tự thấy may mắn vì đám quân Mông Cổ này muốn tỏ ra nhân từ nên sáng nay còn cho người đến tắm và thay bộ quần áo mới cho ông, che kín tấm thân đầy vết thương do bị tra tấn. Ít ra đến giờ này, ngoài việc mặc quần áo đơn giản với sắc mặt tiều tụy ngồi trong xe tù ra, thì vẫn còn chút thể diện của tướng quốc Đại Lý.

Nhìn vẻ kinh ngạc và tuyệt vọng trong ánh mắt của những thần

dân ở hai bên đường, Cao Thái Tường thấy như dao cứa vào tim. Là do ông và Đoàn Hưng Trí vô dụng, khi thành Đại Lý bị hạ, đã không thể chết theo Đại Lý, lại còn đem quân chia hai đường bỏ thành mà chạy, mới khiến tòa cổ thành được trời ban này phải chịu cảnh khói lửa tàn ngược.

Cao Thái Tường vẫn cho rằng, Đại Lý là thuộc về nhà họ Cao, mặc dù từ xưa đến nay, vua Đại Lý vẫn mang họ Đoàn.

Từ thời hoàng đế thứ tư của Đại Lý là Đoàn Tư Thông tại vị, gia tộc họ Cao đã giành được chức tướng quốc từ tay họ Đổng, từ đó quyền lực lớn mạnh, thậm chí ông nội ông là Cao Thăng Thái đã từng phế bỏ Đoàn Chính Minh để tự lập làm vua, dù hai năm sau lại trả ngôi báu lại cho họ Đoàn, nhưng quyền bính nước Đại Lý vẫn nằm gọn trong tay họ Cao, đời đời tiếp nối. Chỉ cần hoàng đế Đại Lý hơi không nghe lời thôi, là có thể yêu cầu hoàng đế đi tới chùa Vô Vi làm sư, thay một người họ Đoàn khác nghe lời hơn lên làm vua. Trên thực tế, đã có tám vị hoàng đế họ Đoàn phải đến chùa Vô Vi xuất gia rồi.

Vì thế ở Đại Lý, mọi người đều biết hoàng đế chỉ bày ra cho có, chứ kẻ cầm quyền thực sự là tướng quốc họ Cao.

Họ Cao có lời tổ huấn, mãi mãi không được cướp ngôi họ Đoàn. Cao Thăng Thái đã từng làm trái tổ huấn, đến nay vẫn không có quyền được chôn cất trong phần mộ tổ họ Cao, vì thế cho dù không cam tâm, nhưng Cao Thái Tường vẫn giữ nghiêm lời tổ huấn, không bao giờ vượt quá giới hạn. Bởi vì ông biết, trên đời này chẳng có một hoàng tộc nào tồn tại mãi mãi, nếu như họ Cao cướp ngôi họ Đoàn, thì sẽ có một ngày cũng bị người khác cướp ngôi dễ

dàng mà thôi.

Nhưng đến nay, cả Đại Lý này đã sắp sửa không còn nữa.

Nhìn người dân Đại Lý hai bên đường lần lượt cuống cuồng quỳ xuống, Cao Thái Tường bị họ nhìn chằm chằm, những ánh mắt ấy thậm chí khiến ông cảm thấy còn khó chịu hơn cả ánh nắng gắt soi xuống đầu, ở lưng mồ hôi túa ra như tắm.

Cảnh đẹp ngày xưa khi nhà nhà trồng hoa nơi nơi nước chảy, nay đã hoang tàn, hoa đã dập nát, những cánh sơn trà bị xe tù lăn qua, lẫn lộn với vài vết máu vương trên những phiến đá xanh, khiến người ta tuyệt vọng và sợ hãi.

Phía xa xa có thể nhìn thấy lầu Ngũ Hoa ở cuối con đường, trên tòa kiến trúc hùng vĩ vẫn có thể thấy rõ những cột gỗ điêu khắc tinh xảo. Hốt Tất Liệt không hề ra lệnh phá hủy tòa lầu đón khách được xây từ thời Nam Chiếu này, mà còn đem quân đóng ở đó sau khi hạ thành Đại Lý. Chỉ có một điểm khác biệt, đó là tinh kì bay phấp phới trên lầu Ngũ Hoa, đều đã viết chữ nước khác.

Chiếc xe tù của Cao Thái Tường dừng lại ở quảng trường trước lầu Ngũ Hoa, còn ông thì được đám quân sĩ dẫn lên cái đài làm bằng gỗ mới dựng ở quảng trường.

Chúng muốn hành hình trước mặt mọi người, để ra oai với những thần dân Đại Lý vẫn nung nấu ý định chống trả.

Gương mặt tuấn tú của Cao Thái Tường đờ đẫn, cánh tay bị trói vắt ra sau lưng, sống lưng dựng thẳng, ánh nắng giữa trưa chiếu thẳng trên đầu, tạo thành một vùng sáng vàng quanh người ông, toát ra một thứ uy nghiêm không thể xâm phạm, trong một lúc còn không có kẻ nào dám bước lên bắt ông quỳ gối.

Nhưng trên thực tế, Cao Thái Tường hoàn toàn dựa vào ý chí để đứng thẳng, chỉ cần một cơn gió là đủ thổi ông ngã. Gân cốt khắp người đau nhức vô cùng, nhưng ông vẫn đứng hiện ngang. Ngẳng đầu thoáng nhìn đám người chen lấn trên lầu Ngũ Hoa, Cao Thái Tường thấp thoáng thấy dưới chiếc lọng che là một người cao lớn đầu đội mũ chiết yêu, mình mặc áo gấm sợi vàng, chính là vương gia Mông Cổ, con trai thứ tư của giám quốc Thác Lôi - Bột Nhi Chỉ Cân Hốt Tất Liệt.

Không lâu sau, trên lầu Ngũ Hoa có người lớn tiếng hỏi, cũng chẳng qua là mấy lời nhảm nhí khuyên hàng rồi hứa ban cho cao quan hậu lộc, mấy ngày nay Cao Thái Tường nghe nhiều đến mức có thể đọc thuộc được rồi. Sau khi đám binh sĩ gào thét đã khản cổ, quảng trường lại chìm vào sự yên tĩnh đến nghẹt thở, mấy ngàn đôi mắt đang chăm chú chờ đợi lựa chọn của Cao Thái Tường.

Nếu ông lựa chọn đầu hàng, thì đã hàng từ lâu, nếu ông muốn sớm kết thúc tính mạng của mình, thì cần gì phải chịu đựng nỗi ô nhục này. Chắc hẳn Hốt Tất Liệt vừa muốn ra oai, lại vừa muốn bắt hết các thế lực phản kháng ở Đại Lý. Đúng là tính toán giỏi.

Gương mặt tuấn tú của Cao Thái Tường có chút coi thường, rồi ông rất bình thản cất tiếng dõng dạc: "Họ Đoàn không thể trở lại, đó là do trời bắt thế, làm bề tôi phải chết vì chủ, việc của ta thế là xong rồi!". Nói đoạn, nhắm mắt ngậm mồm, đưa đầu chịu chém.

Bất kể thế nào, Đoàn Hưng Trí vẫn còn sống, hi vọng ông có cơ hội, tập hợp lại lực lượng để quay về Đại Lý...

Đoàn Hưng Trí, hãy nhớ lời hẹn của chúng ta, ta ở trên trời, sẽ nhìn theo ngài.

Đao phủ nhận lệnh từ trên lầu Ngũ Hoa, nhấc chiếc rìu lớn trên tay lên.

Mặt trời chói chang bỗng bị một đám mây đen dày che khuất, trong phút chốc cuồng phong nổi lên, thổi các lá cờ bay phần phật, rồi sấm chớp đùng đùng, gió cát táp tới mặt, đổ xuống theo cơn mưa như trút nước, là một cơn mưa máu...

2

Cánh cửa gỗ chạm hoa nặng trịch của Á Xá phát ra tiếng cót két, Lục Tử Cương sau đó nghe thấy tiếng ba toong chống xuống nền nhà, anh chẳng buồn ngắng đầu lên, vẫn chăm chú khắc miếng ngọc trên tay bằng Côn đao.

Ông giám đốc cũng chẳng cần anh phải chào hỏi, cứ tự nhiên đặt chiếc hộp gấm trong tay lên mặt quầy, rồi cẩn trọng cầm chiếc chén trà bên cạnh lên một cách nhẹ nhàng và ngắm nghía nó. Chớ có đùa! Nhìn màu men, mao khẩu, lệ côn, và cả mang khẩu này, biết ngay là đồ sứ Đinh Dao cuối đời Tống, hơn nữa còn là loại Hắc Định* hiếm gặp, lại nhìn vào dưới lớp nước trà, đáy chén có hoa văn hình chiếc lá rất rõ ràng không cần phải đem đi giám định tiếp nữa, ông giám đốc đa xác định đó chính là một chiếc chén Định Dao hoa văn lá men đen đời Tống.

Đôi tay bất chợt run lên, ông giám đốc vội vã đặt chén trà trong tay trở lại mặt quầy. Đúng là nghiệp chướng! Đồ cổ chất lượng như thế này, cho dù đặt tại nơi chất đầy đồ cổ như bảo tàng Cố Cung ở Đài Bắc đi chăng nữa, thì nó cũng đủ tư cách được bày vào tủ kính

để khách đến tham quan. Thế mà ở A Xá này, nó lại biến thành thứ đồ pha trà tùy ý sử dụng. Mặc dù chén trà này vốn là để uống trà, nhưng ông giám đốc dù nhìn bao nhiêu lần cũng vẫn không thể quen nổi.

Ông giám đốc vừa lo sợ mình làm hỏng, vừa muốn cầm chén lên ngắm, ông ngây người ra một lúc trước chiếc chén Hắc Định, rồi mới rời mắt nhìn sang Lục Tử Cương, vừa nhìn ông ta còn kinh ngạc hơn nữa, đẩy chiếc kính lão ở sống mũi lên.

Ông ta hoa mắt rồi sao? Từ khi nào mà Lục Tử Cương có tay nghề cao như vậy? Chẳng lẽ đúng là bị Lục Tử Cương thời Minh nhập vào người?

Nhìn bông hoa mẫu đơn được khắc trên miếng ngọc, từng đường gân trên cánh hoa được khắc rõ ràng, thậm chí hạt sương trên cánh hoa nhìn cũng như sắp nhỏ xuống thật, hơn nữa miếng ngọc này là ngọc Hòa Điền, trắng mịn như mỡ dê, trơn nhẵn sáng bóng, một vài vệt màu vàng trên bề mặt vừa hay đặt vào đúng nhụy hoa mẫu đơn, lúc này Lục Tử Cương đang dùng Côn đao để khắc đến đoan đó.

Ông giám đốc nhìn say sưa, mà cũng biết không nên tự tiện quấy rầy, lỡ mà tay đao chỉ cần mạnh lên chút xíu thôi, thì miếng ngọc tinh xảo vô vàn kia có thể bị hủy hoại. Ông dán mắt nhìn vào từng sợi nhụy hoa mẫu đơn đang hiện dần lên, phần màu thẫm ở bên cạnh đó thì được bàn tay khéo léo của Lục Tử Cương khắc thành con ong mật, cánh ong mỏng tang, như thể sắp bay luôn được.

Trong suốt quá trình đó, ông giám đốc sợ mình khẽ thở thôi cũng là quấy rầy Lục Tử Cương, nên cứ cố thở thật nhẹ, khiến Lục Tử

Cương cũng quên mất là bên cạnh có người đang nhìn. Khi khắc con ong xong, anh lật mặt sau miếng ngọc và khắc một bài thơ, rồi tiện tay để lạc khoản "Tử Cương", sau đó mới ngắng đầu, định với chiếc chén trà bên canh uống một ngụm cho đỡ khô họng.

Tay anh đưa ra nhưng không với được thứ gì, lúc đó anh mới biết còn có người khác đứng trong tiệm. Lục Tử Cương nhìn thấy chiếc chén Hắc Định hoa văn lá đang đặt trước mặt giám đốc, chẳng cần đoán cũng biết chắc chắn ông giám đốc này đã cầm lên sờ nắn tới mấy lần. Anh bĩu môi dè bỉu, rồi lục trong tủ quầy ra một chiếc chén gần giống chiếc chén cũ, cầm bình trà lên tự pha một bình mới cho mình.

Cho dù trước mặt lại xuất hiện thêm một chiếc chén Định Dao men đen hoa văn đốm đen, ông giám đốc cũng không bị kích động nữa. Đầu óc ông đang lơ lửng ở chỗ khác, ông không nhìn nhằm chứ? Tay nghề khéo léo đến tuyệt vời kia! Cái lạc khoản "Tử Cương" chuẩn xác kia! Nếu không phải ông tận mắt nhìn thấy quá trình chế tác, thì có khi chỉ thêm vài bước làm giả cổ như ngâm giấm, tẩy màu, nhuộm tâm ngọc... nữa, là ông sẽ cho rằng đó là đồ ngọc Tử Cương đời Minh thật...

Chẳng lẽ, Á Xá này là một hiệu làm hàng giả?

Lập tức ông giám đốc phủ định cách nghĩ của mình, làm giả thì cũng chỉ chuyên được một mặt nào đó thôi, không thể có chuyện tất cả đồ cổ đều có thể làm giả y hệt được. Hơn nữa ông có được bao nhiêu đồ từ trong Á Xá, chẳng lẽ món gì cũng phải nghi ngờ? Huống hồ, xưa nay đều có đồ ngọc phỏng theo lạc khoản Tử Cương, chẳng qua gã thanh niên trước mặt làm giống quá mà thôi.

Lục Tử Cương mặc kệ ông giám đốc đang mải miết nghĩ gì, anh cũng chỉ mong ông giám đốc nghĩ linh tình nhiều lên để tránh xa Á Xá ra. Mấy hôm nay ngày nào ông giám đốc cũng đến Á Xá, cũng chẳng thấy nói là có việc gì, chỉ toàn nói lảng chuyện gì khác. Nhấp một ngụm trà nóng rồi nhìn thấy trên quầy lại có thêm một hộp gấm nữa, Lục Tử Cương thở dài: "Chú giám đốc ơi, cháu đã nói là chủ tiệm dạo này không có nhà, chú có đem đồ đến tìm cháu cũng vô ích".

Nghe Lục Tử Cương nói vậy, ông giám đốc mới nhớ ra lí do mình đến đây, vội nói: "Lục à! Chú thực sự không biết tìm ai để nhờ cả! Cháu qua xem giúp chú đi!".

Lục Tử Cương miễn cưỡng lấy lại cái chén Hắc Định trước mặt ông giám đốc đem đi rửa, rót cốc trà mới cho ông, rồi làm ra vẻ đang lắng nghe chăm chú. Thực ra lúc đầu Lục Tử Cương chỉ định nghe cho giết thời gian thôi, nhưng khi ông giám đốc bắt đầu cất giọng hơi khàn khàn lên, anh đã dần lắng nghe nghiêm túc.

Năm ngoái, ông giám đốc vì bệnh chân cắng mà phải đến Côn Minh điều trị. Nhưng ông là người không chịu ngồi yên, chẳng bao lâu sau đã liên lạc được với những người cùng sở thích ở Côn Minh, sau đó nghe nói ở cổ thành Đại Lý mới tìm được một ngôi mộ cổ, ông không khỏi tò mò, bắt tàu hỏa đến Đại Lý. Nhờ thân phận giám đốc, nên tuy không thể tham gia trực tiếp công việc khai quật mộ cổ ở Đại Lý, nhưng tất cả cổ vật được phát lộ ông đều đã xem hết. Ngôi mộ cổ này trước khỉ báo cáo lên trung ương, đã bị người địa phương phát hiện, hơn nữa bởi vùng này hơi xa xôi, nên khi các nhân viên khảo cổ tới phong tỏa hiện trường, thì một lượng lớn cổ

vật đã bị lấy mất. Ông giám đốc không cam lòng, loanh quanh khu đất đó một hồi lâu, rồi cũng mua được một bức tượng sứ, nghi là được đào lên từ ngôi mộ cổ.

"Chỉ nghi thế thôi, bởi vì chú không tìm được những bức tượng tương tự như vậy trong đống cổ vật được phát lộ, nhưng dùng phương pháp giám định mờ hóa* và xem bề mặt men dưới kính hiển vi thì suy đoán được niên đại của tượng sứ này gần với niên đại của ngôi mộ cổ. Vì vậy chú nộp cái tượng sứ này lên, nhưng người ta không nhận, cho rằng chú phán đoán sai". Ông giám đốc xoa xoa tay, gương mặt đầy nếp nhăn cũng đầy vẻ chán nản. "Thế là chú mới đành mang bức tượng sứ này về, vốn định cất trong phòng sưu tầm cá nhân coi như có thêm đồ sưu tầm, kết quả là..."

"Kết quả thế nào?". Mãi không thấy ông giám đốc nói tiếp Lục Tử Cương đã bắt đầu thấy tò mò về tượng sứ trong hộp gấm kia. Anh rửa tay rồi lau khô, lấy đôi găng tay mỏng trên quầy đeo vào. Khi dùng đồ cổ trong Á Xá, anh cũng không quá để ý, bởi vì bình thường những món đồ đó đều đem ra dùng. Còn bức tượng sứ này rất có thể là đồ tùy táng mới được đào lên, nên đãi ngộ phải khác.

Chỉ thấy một bức tượng Ảnh Thanh to bằng bàn tay nằm lặng lẽ trong hộp gấm.

Ảnh Thanh cũng là một loại sứ xanh, màu men hơi pha xanh, sắc men bóng loáng, độ trong suốt cao. Thông thường sứ Ảnh Thanh dùng sắt để làm thuốc lên màu, tô men trên phôi đất sống trong lúc điêu khắc hoa văn, nên thành phẩm thường nhìn rất cổ kính. Bức tượng Ảnh Thanh này tương đối thô, tuy màu men sáng bóng, nhưng cũng có vài chỗ đã bong tróc, có thể thấy trình độ nung gốm

sứ không được thuần thục lắm, nhưng vẫn còn nhìn được phục sức và hoa văn trên tượng. Tượng Ảnh Thanh này ở tư thế quỳ gối, đầu hơi cúi, tiếc rằng lớp men trên gương mặt bị tróc nhiều, không thể nhìn rõ được nữa. Sau khi quan sát kĩ, Lục Tử Cương đã biết tại sao ông giám đốc tin chắc rằng tượng Ảnh Thanh này là từ trong mộ cổ ra.

Về chuyện khai quật mộ cổ Đại Lý, người trong ngành như Lục Tử Cương cũng có biết đôi chút tin tức, đó là ngôi mộ của quý tộc Đại Lý, nhưng vì nhiều đồ tùy táng quan trọng bị lấy trộm, hơn nữa khoảng thời gian cuối Tống đầu Nguyên chiến tranh liên miên, Đại Lý thay vua đổi chúa liên tục, vì thế rất khó để kết luận chủ nhân ngôi mộ là ai. Trang phục của bức tượng Ảnh Thanh này rõ ràng là của quý tộc Đại Lý, hơn nữa từ trên xuống dưới dày đặc hoa văn, nhưng chỉ có phần eo là để trắng, ngụ ý "trong ruột không hoa" (người không gian tà), đó là một quý tộc người dân tộc Bạch điển hình.

Lục Tử Cương ít khi gặp được một bức tượng Ảnh Thanh như vậy, cầm ngắm nghía mãi, nhưng anh không quên lời nói chưa hết của ông giám đốc, liền hỏi tiếp: "Kết quả thế nào?".

"...Kết quả là, dạo này chú liên tục gặp ác mộng". Giám đốc lấy tay vuốt mặt, tuy không nên nói chuyện mê tín nhưng từ sau cái đêm kinh hoàng hồi ông ta có được kiếm Việt Vương mấy năm trước, thì cũng đã tin ít nhiều. "Chú liên tục nằm mơ thấy cảnh một người bị hành hình, nhìn cảnh sắc và cờ quạt xung quanh, chắc là lúc thành Đại Lý bị quân Mông Cổ chiếm".

"Người nắm quyền cuối cùng của nhà họ Cao?". Lục Tử Cương

nghĩ một lúc là lục lọi ra đáp án trong trí nhớ của mình. Tạm thời anh không nhớ ra tên của người đó, nhưng nước Đại Lý có hình thái thống trị khác với Trung Nguyên, nên để lại ấn tượng rất sâu. Họ Đoàn ở Đại Lý, xét theo khía cạnh nào đó, thì khá giống với hoàng thất Nhật Bản hoặc nước Anh ngày nay, không có thực quyền, chỉ là một biểu tượng may mắn, mang tính tượng trưng mà thôi. Họ Cao mới thực sự là người nắm quyền ở Đại Lý, mà người này bị công khai hành hình thì đáp án có vẻ rất rõ ràng rồi.

"Phải, là Cao Thái Tường". Rõ ràng ông giám đốc nắm rõ phần lịch sử này. "Năm xưa Đại Lý mất thành, hoàng đế cuối cùng là Đoàn Hưng Trí và Cao Thái Tường chia nhau ra bỏ chạy, Cao Thái Tường bị bắt, không chịu đầu hàng, nên bị chém đầu dưới lầu Ngũ Hoa. Không lâu sau Đoàn Hưng Trí cũng bị bắt, nhưng giữ lại được cái đầu cao quý của mình. Ông ta được đưa tới Hãn Đình Mông Cổ ở phương Bắc gặp hãn Mông Kha, Mông Kha rủ lòng thương, ban cho thẻ vàng, lệnh cho về nước, làm tổng quản Đại Lý, vẫn tiếp tục quản lí các bộ cũ. Theo chú thấy thì Đoàn Hưng Trí có khi còn vui sướng ấy chứ, thoát khỏi sự kìm kẹp của họ Cao, càng tự do thoải mái".

Lục Tử Cương nhíu mày, những người nghiên cứu cổ vật lịch sử như họ, khi bình luận về một sự thật lịch sử, rất ít khi bổ sung thêm những phán đoán theo ý thích của bản thân, ông giám đốc lại bày tỏ rõ ràng sự chê bai dành cho Đoàn Hưng Trí như vậy, có lẽ cũng bởi bị những cơn ác mộng kia ảnh hưởng. Lục Tử Cương cầm tượng Ảnh Thanh trên tay ngắm nghía hồi lâu rồi để trở lại vào hộp gấm, cười nói: "Chú giám đốc ạ, cháu đoán là mấy hôm nay chú ngày

nghĩ nhiều nên đêm mơ thấy thế thôi, tượng Ảnh Thanh này không có gì bất thường đâu". Nói rồi, anh nhún vai bất lực: "Nói thật là, cho dù có, thì với trình độ của cháu cũng chả nhìn ra được".

"Không có gì bất thường à?". Giám đốc chậc chậc mấy tiếng: "Chú định đem tượng Ảnh Thanh này đi giám định huỳnh quang nhiệt, nhưng mà phải đục lỗ trên tượng thì không nỡ. May mà có một ít men bị tróc ra, hôm kia đã đem đi phân tích thành phần cấu tạo, chắc là còn chưa có kết quả..."

Lục Tử Cương cảm thấy rõ ràng rằng ông giám đốc đang làm việc thừa thãi, và cũng biết ông ta không mong chờ có được lời khuyên gì từ mình, hoặc là cho dù anh có khuyên gì cũng chẳng ăn thua, nên lại ngậm mồm không nói câu gì.

Ông giám đốc vẫn ngẫm nghĩ một hồi, cuối cùng quyết định sẽ nghe theo trực giác của mình. Những đồ mai táng được đào lên có quá nhiều âm khí, thường được bày triển lãm trong bảo tàng. Bởi vì luôn phơi dưới đèn, còn có dương khí của khách tham quan ra vào tấp nập, mới khiến cho âm khí trong món đồ ấy dần dần bớt đi.

Quyết định thế đi, buổi triển lãm đồ sứ tuần sau ông sẽ đem tượng Ảnh Thanh này đặt ở đó!

3

Cao Thái Tường đến nay vẫn nhớ, ngày mà ông lựa chọn vận mệnh cho bản thân, đồng thời quyết định vận mệnh của người khác, thậm chí là vận mệnh của cả Đại Lý.

Phú quý và quyền lực cực lớn của nhà họ Cao cũng tạo ra một cái cây to lớn với cành rễ phức tạp. Trong gia tộc họ Cao, người nắm quyền ở mỗi đời không quan trọng chuyện con trưởng cháu đích như người Hán, mà ai có năng lực thì làm. Bởi vậy, để trở thành người nắm quyền lực được các trưởng bối họ Cao công nhận, Cao Thái Tường đã phải đánh đổi bằng những đau khổ và cái giá to lớn người ngoài khó tưởng tượng được.

Còn người thừa kế ngôi vua họ Đoàn ở Đại Lý thực ra chỉ là người phát ngôn được người cầm quyền họ Cao chọn ra mà thôi, sau khi hoàng đế Đoàn Tường Hưng - người được Cao Thái Tường phò tá - qua đời, nhiệm vụ hàng đầu của chàng là chọn ra một người thích hợp để kế thừa ngôi báu trong số các con em họ Đoàn.

Chẳng có người cầm quyền họ Cao nào lại không thích thú với việc này, có lẽ nhiều người cho rằng làm vua là vinh dự cao quý nhất của nhân gian, nhưng có quyền được lựa chọn ai lên làm vua, khống chế người ngồi trên ngôi báu kia trong lòng bàn tay, có lẽ mới càng khiến cho ham muốn quyền lực trong lòng trở nên mạnh mẽ vô hạn.

Chí ít thì Cao Thái Tường cũng vui vẻ, nhưng vẫn có nhiều chuyện phiền hà.

Dù chàng còn rất trẻ, nhưng có thể vượt lên trên giữa những con rồng con hổ nhà họ Cao, thì chắc chắn cũng đã nhìn thấy đủ loại mánh khóe. Những con em họ Đoàn vây quanh chàng từ sáng đến tối, như đám ruồi nhặng vây quanh chiếc bánh ngọt, khiến chàng mệt mỏi vô cùng.

Cho đến một ngày, một thanh niên mặt mũi sáng sủa đứng trước

mặt chàng, hoàn toàn không để ý đến thứ sát khí ám đầy người của chàng khi từ chiến trường về, không nói câu nào, chỉ đứng nhìn chằm chằm.

"Vì sao không nói gì?". Cao Thái Tường thừa nhận là Đoàn Hưng Trí đích thực đã khiến chàng phải tò mò mà hỏi.

"Cho dù tại hạ không nói, Cao tướng quốc cũng biết vì sao tại hạ tới đây". Đôi môi Đoàn Hưng Trí lộ ra một nụ cười tự tin, ánh mắt sáng ngời dưới ánh nắng rực rỡ dường như khiến người khác không thể rời mắt. Chàng chậm rãi nói tiếp: "Hơn nữa Cao tướng quốc cuối cùng sẽ chọn tại hạ".

"Ô? Thế vì sao ta phải chọn cậu?". Cao Thái Tường nghe xong nhíu mày rồi bật cười.

"Bởi vì, tại hạ sẽ chết trước ngài". Đoàn Hưng Trí nói ngắn gọn. Giọng nói chàng tuy nhẹ nhàng nhưng lại ẩn chứa thứ gì đó khiến người khác không thể chối từ.

Cao Thái Tường ngừng cười, rồi lần đầu tiên chăm chú quan sát chàng thanh niên đứng trước mặt mình. Chàng ta không nói sẽ dốc lòng dốc sức tận tụy phục vụ Đại Lý, cũng không định dùng quan hệ dây mơ rễ má để tiếp cận, càng chẳng hề dùng các kiểu thủ đoạn để đả kích người khác. Bởi vì chàng biết tướng quốc muốn điều gì.

Chàng đang hứa với tướng quốc, chàng sẽ dễ dàng điều khiển hơn những anh em khác của minh, nếu thấy khó khống chế, thì có thể trực tiếp thay người khác.

Cao Thái Tường lim dim mắt, chầm chậm gật đầu.

"Rất tốt, đó là một lời hứa".

"Đó là lời hứa".

Cao Thái Tường tỉnh dậy khỏi hồi ức, đưa tay đặt lên lan can chạm hoa phía dưới, lầu Ngũ Hoa là công trình kiến trúc cao nhất, phồn hoa nhất trong thành Đại Lý, mỗi một tiểu tiết đều tình xảo đến mức khó tin, có lẽ chỉ có hoàng cung của hoàng đế người Hán ở Trung Nguyên mới so sánh được. Nhưng người Hán hùng mạnh như vậy, mà còn không ngăn cản nổi quân thiết kị của người Mông cổ, giang sơn gấm vóc bị vó ngựa giày xéo không thương tiếc. Giờ đây, đến lượt Đại Lý rồi...

Ở chỗ cầu thang gỗ sau lưng, phát ra tiếng bước chân nặng nề, Cao Thái Tường không cần ngoái lại cũng biết ai đang đi tới. Đây là tầng cao nhất của lầu Ngũ Hoa, ở nước Đại Lý chỉ có hai người cỏ quyền được bước lên.

"Tướng quốc, ngươi dẫn quân phá vòng vây đi". Tiếng nói có phần mệt mỏi của Đoàn Hưng Trí cất lên sau lưng Cao Thái Tường, đôi tay trắng dính máu tươi đặt lên lan can phía bền cạnh ông.

Cao Thái Tường bất giác nhìn sang vết máu ở kẽ ngón tay người kia, biết là Đoàn Hưng Trí không bị thương, mới nheo đôi mắt lại nói: "Còn người?".

Ánh mắt Đoàn Hưng Trí trống rỗng, nhìn thần dân Đại Lý đang hoảng hốt phía dưới lầu, một lúc lâu sau mới thở dài: "Ta cùng sống chết với Đại Lý".

"Người cam tâm ư?". Cao Thái Tường cười nhạt. Dưới sự phò tá của chàng, Đoàn Hưng Trí đã lên ngôi được ba năm, chàng trai này không hề vô hại như vẻ bề ngoài. Anh ta có dã tâm, dù đã giấu rất kĩ, nhưng trong mắt Cao Thái Tường, chẳng có thứ gì có thể vô

hình.

Đôi môi mỏng của Đoàn Hưng Trí mím chặt lại thành một đường thẳng, làm sao chàng có thể cam tâm, nhưng trong lúc tồn vong này, chàng cũng không thể làm ngơ trước sự thật, không thể lừa dối mình rằng vẫn còn hi vọng được.

"Chúng ta chia nhau ra phá vây." Cao Thái Tường bình thản nói. "Như vậy, quân Mông Cổ sẽ phải chia quân ra để đi bắt chúng ta, ít ra chúng cần một trong hai ta sống".

"Vì sao?". Đoàn Hưng Trí quay sang, chau mày nhìn Cao Thái Tường. Chàng không định hỏi vì sao quân Mông Cổ lại để lại một trong hai người họ, điều này không cần nghĩ cũng biết, là để vỗ về dân chúng Đại Lý. Chàng hỏi vì sao Cao Thái Tường lại làm việc thừa thãi này.

Trả lời cho câu hỏi của chàng, là nụ cười mỉm của Cao Thái Tường.

"Dù sao chúng ta cũng có một lời hứa, phải không?".

Đoàn Hưng Trí bất lực nhếch mép, đứng là giữa họ có một lời hứa. Hai người chia nhau ra phá vây, chắc chắn có nhiều cơ hội hơn một mình Cao Thái Tường phá vây. Hơn nữa cho dù Cao Thái Tường bị bắt, thì chàng chỉ cần đầu hàng là hoàn toàn có thể lấy lại mọi thứ trước đây của chàng.

Chàng đúng là đã nghĩ ngợi quá nhiều.

Bên ngoài mưa xuân lất phất, đem tới hơi lạnh trái mùa của trời xuân.

Bác sĩ đứng bên cửa sổ, chỉ thấy luồng hơi lạnh thổi qua khe cửa chưa đóng kín khiến anh phải run lên.

Thật kì lạ, có bao giờ anh ghét mưa như thế này? Dù rằng cảm thấy trời mưa rất bất tiện, nhưng cũng không đến nỗi chán ghét đến mức sợ hãi thế này chứ?

Trong đầu có một vài cảnh tượng mơ hồ lướt qua, bác sĩ chau mày lại, định cố bắt lấy để nhìn cho rõ, nhưng chẳng thể làm được gì.

"Cậu làm gì mà ngây người ra ở cửa sổ thế? Hết ca đêm rồi sao chưa về mau đi? Không đem ô à?". Thuần Qua ở bên cạnh vừa xem báo vừa chỉ chiếc ô đang phơi một góc: "Lấy ô của anh đi, dù sao hôm nay anh cũng trực ban".

"... Cảm ơn". Bác sĩ không thể giải thích nổi việc mình sợ phải đi dưới mưa, và còn tự dưng có cảm giác không muốn mượn ô người khác. Nhưng chắc do anh nghĩ quá nhiều. Tạm gác lại sự nghi hoặc về cơn mưa, anh đi tới trước mặt Thuần Qua lấy cái ô gấp lại, tiện thể hỏi: "Đang xem cái linh tinh gì mà anh vui thế?".

"Ái chà! Có một bảo tàng dạo này đang tổ chức triển lãm đồ gốm, có người nói sau khi đi xem về thì cảm thấy khó thở, cơ thể suy nhược. Anh nghĩ chắc là tin vịt, cũng tại bây giờ ít người đi tham quan bảo tàng quá thôi". Thuần Qua lấy ngón tay gõ lên tờ báo đầy vẻ đùa cợt: "Chưa hết đâu, bài báo này đăng lên, người đến tham quan sẽ nhiều hơn, không khéo lại đăng thành cả loạt bài ấy chứ!"

"... Lỡ đâu người ta không bịa chuyện thì sao?". Bác sĩ cũng

chẳng biết tại sao mình lại nghĩ vậy, người bình thường chắc đều nghĩ giống Thuần Qua. Thuần Qua nhìn bác sĩ với ánh mắt kì quái, nhưng rồi cũng nhún vai tỏ ra thông cảm: "Thôi vậy, biết là cậu với chủ tiệm thân nhau, cậu bị anh ta làm cho thần kinh có vấn đề rồi. À đấy, cậu từng bảo chủ tiệm đó cũng có quen biết với ông giám đốc bảo tàng, rảnh thì cậu hỏi thử chuyện này xem!".

"Chủ tiệm?". Đôi mày của bác sĩ càng chau thêm, chủ tiệm đồ ăn vặt nào à? Tiệm bánh bao hay tiệm bánh tráng cuốn?

"Là chủ tiệm đồ cổ Á Xá ở trên phố mua sắm đấy! Ở mà dạo này không thấy cậu đi tới đó nữa, có phải chủ tiệm chưa về không? Ấy, đến giờ rồi, anh đi kiểm tra phòng bệnh đây". Thuần Qua cũng chỉ tiện mồm nói thế chứ chẳng nghĩ ngợi gì. Anh ta ngắng đầu lên nhìn kim đồng hồ trên tường, liền gấp báo lại, mặc áo blouse rồi cầm bệnh án đi kiểm tra.

Bác sĩ cảm thấy chắc Thuần Qua nhầm mình với ai rồi, làm sao anh lại quen được chủ tiệm đồ cổ gì đó? Bác sĩ chỉ cười, không để ý nữa, đi ra khỏi bệnh viện, ngây người một lúc nhìn trời xám xịt, rồi mới mở ô đi vào trong mưa.

Nước mưa vỗ lên mặt ô, phát ra tiếng lộp bộp đều đều.

Bác sĩ cảm thấy có chút mông lung, hơn nữa chiếc ô che mất một nửa tầm nhìn, đến khi anh phát hiện ra, thì đã ở trên phố mua sắm rồi.

À phải rồi, cần mua đồ ăn sáng về nhà, phải mua cho cả Thang Viễn một suất nữa. Thằng bé giờ này chắc là dậy rồi.

Bác sĩ định thần trở lại, bắt đầu tìm đồ ăn sáng trên phố. Bánh bao rau hẹ ở góc phố không ngon bằng chỗ này, nhưng mà quẩy thì

bên kia ngon hơn, sữa đậu nành khó cầm quá thì về đến dưới nhà rồi mua. Ở mà giờ này có khi hàng bán đồ ăn sáng dưới khu nhà đã thu dọn rồi...

Trong vô thức, đôi chân bác sĩ như thể tự mình biết đi, trước khi anh kịp định thần, thì đã dừng lại ở trước một cửa tiệm, cánh cửa gỗ lớn chạm hoa khiến anh phải ngó nhìn. Bác sĩ ngắng đầu, chiếc ô dần đừa lên, hai chữ tiểu triện đập vào mắt.

Thang Viễn giờ này đáng ra phải ngoan ngoãn ở nhà đợi bác sĩ mang đồ ăn sáng đến dỗ dành, thì lại cầm một chiếc ô trong suốt, đứng ngây người trước viện bảo tàng.

"Tiểu Lộ Lộ à, mày chắc chắn ở đây có linh khí để hút chứ? Đứng ngoài hộp kính cũng hút được? Mà này, Tiểu Lộ Lộ à, mày có phải chưa từng đi bảo tàng không? Mấy hộp kính chụp lên trên đồ cổ đều dùng để cách li không khí đấy!". Thang Viễn thì thầm với con rắn trắng đang bò trên cán ô, cậu đang hết lời khuyên nhủ: "Hơn nữa hôm nay tao xem hoàng lịch rồi, thực sự là không nên xuất hành đâu!".

Rắn trắng nghiêng đầu nhìn cậu, thè lưỡi một cách biếng nhác, phát ra tiếng phì phì.

Thang Viễn đành từ bỏ ý định quay về, lấy tinh thần sẵn sàng hi sinh, bước từng bước hùng dũng vào trong viện bảo tàng. Trong lúc cậu đặt ô vào chiếc giá ngoài cửa, con rắn trắng đã chui vào ống tay áo của cậu nhanh như chớp.

Thang Viễn đang lạnh phát run đành túm ống tay áo lại, nở một nụ cười dễ mến với nhân viên viện bảo tàng đang hỏi han, nói là phải viết bài về viện bảo tàng nên cậu xin phép thầy cô cho nghỉ một hôm để đến tham quan. Dù ở đâu, Thang Viễn cũng luôn gặp những người tốt bụng hỏi tại sao không đi học, vì thế cậu cũng học được kĩ năng có thể bịa ra mọi lí do để giải thích. Dù sao bọn họ cũng chỉ hỏi cho có thôi, không thể nào đi can thiệp vào cuộc sống người khác được. Lần này cũng vậy, Thang Viễn được cho vào trong viện bảo tàng, mà bảo tàng vốn là mở cửa tự do cho người dân thành phố vào tham quan.

Nhưng hôm nay không phải cuối tuần, hơn nữa vừa sáng sớm mới mở cửa, nên viện bảo tàng rất ít khách. Trong viện bảo tàng rộng rãi lại thoáng gió, nên vừa vào trong cậu đã thấy lạnh run cả người. Thang Viễn nhìn phòng trưng bày hơi tối, cậu bất giác hơi co người lại.

Rắn trắng vẫn quán quanh cánh tay cậu, đã trườn dọc theo tay bò lên đến cổ cậu, nó thò đầu ra từ trong cổ áo, giục cậu đi lên phía trước. Thang Viễn đang bị nô dịch cũng chẳng biết làm gì khác, đành phải mang theo rắn trắng chậm rãi đi qua từng chiếc hộp kính, thỉnh thoảng dừng lại trước một món đồ vài giây, rồi lại quay đầu đi, nhìn thì có vẻ giống một đứa bé đang xem linh tinh, nhưng thực ra con rắn trắng không ai biết trên cổ cậu đang phán đoán xem món đồ nào có thể ăn được.

5

Ông giám đốc hoàn toàn không biết trong bảo tàng vừa xuất hiện một kẻ vô pháp vô thiên, lúc này ông đang đập đập tờ báo và gọi

điện cho tòa soạn, tranh luận về những chuyện sai sự thật trong bài viết. Ai khó thở hả, có phải phóng viên sợ không có người đọc nên cố ý nặn ra bài báo này không! Đừng tưởng ông già này không biết thế nào là tin vịt! Đám phóng viên này muốn có bài mới đến mức phát điên rồi! Khi trợ lí gõ cửa vào phòng làm việc, liền bắt gặp ngay ông giám đốc đang quát tháo xa xả bằng những từ văn chương hết mức có thể, anh trợ lí bèn cứ đứng đó đợi ông giám đốc nhà mình mắng cho sướng mồm, một lúc lâu sau mới dập máy.

"Có việc gì?". Giọng điệu của ông giám đốc không tốt cho lắm, mặc dù ông cảm thấy bức tượng Ảnh Thanh đặt trong triển lãm gốm sứ có chút vấn đề, nhưng bị báo chí lôi ra gán cho mấy lí do linh tinh để đăng bài cho bàn dân thiên hạ đọc, thì ông không thể nhẫn nhịn nổi.

"Thưa giám đốc, báo cáo phân tích thành phần của tượng Ẩnh Thanh đã có rồi". Anh trợ lí nghiêm túc trở lại một cách kịp thời, cẩn trọng đưa ra một tập văn bản đã đóng bìa.

Giám đốc vội vã đón lấy lật ra xem, cuối cùng dừng lại ở một hàng số liệu, đẩy gọng kính lên tỏ vẻ không dám tin. "Oxit silic, oxit nhôm và oxit canxi..."

"Đúng vậy thưa giám đốc, thành phần của tượng Ảnh Thanh rõ ràng là có vấn đề. Nó không phải là kết cấu silicate như các đồ gốm sứ khác". Trợ lí cũng cảm thấy ngạc nhiên. "Trong tự nhiên, nguồn oxit canxi không nhiều, chủ yếu lấy nguồn từ bột xương động vật. Nếu các suy đoán là chính xác, thì bức tượng Ảnh Thanh này là tượng sứ cốt thực sự đầu tiên trên thế giới, phát hiện này hoàn toàn có thể lật đổ quan niệm cho rằng sứ cốt là loại sứ mà trên khắp thế

giới duy chỉ có người phương Tây phát minh ra! Nó có trước sứ cốt phương Tây tới 500 năm! Thưa giám đốc, đây là một phát hiện vượt thời đại".

Ông giám đốc mặc kệ anh trợ lí đang nói với giọng kích động, ông tháo kính, đưa tay bóp lên sống mũi đang đau nhức.

Thảo nào ông luôn cảm thấy tượng Ảnh Thanh này có gì đó sai sai, thì ra là do trọng lượng. Đồ sứ có cốt bao giờ cũng nhẹ hơn nhiều so với đồ sứ phôi đất cùng thể tích, chất sứ cũng có khác biệt, cảm giác rất kì lạ.

Cuối cùng cũng tìm ra vấn đề của tượng Ảnh Thanh này nằm ở đâu, tảng đá trong lòng ông giám đốc đã được vứt bỏ, ông lại đeo kính lên, "hừ" một tiếng với anh trợ lí đang lải nhải ầm ĩ: "Đồ ngây thơ, đây là đồ tùy táng, cậu cho rằng thành phần bên trong nó cũng là xương động vật như của phương Tây hay sao?".

Anh trợ lí nín lặng, gương mặt trẻ tuổi đầy vẻ sợ hãi, anh lập tức cảm thấy nhiệt độ trong phòng làm việc thấp xuống vài độ.

Đồ sứ cốt của phương Tây dùng xương động vật, vậy thì... ý ông giám đốc là... tượng Ảnh Thanh này... là dùng... xương người để làm?

Ngay lúc này, cách phòng làm việc không xa, Thang Viễn vẫn lúc đi lúc dừng, giờ đã dừng hẳn lại dưới sự chỉ đạo của con rắn trắng.

Trong tủ kính trước mặt cậu, một bức tượng Ẩnh Thanh đang nằm lặng lẽ.

Thực ra không cần rắn trắng phải lấy đuôi đập đập, Thang Viễn cũng sẽ dừng lại ở trước hộp kính này.

Không phải vì bức tượng Ảnh Thanh này sống động như thật hay có những đường nét phóng khoáng, mà bởi vì bức tượng Ảnh Thanh bị một sợi dây tơ mảnh siết chặt ở cổ, hai đầu dây thì được cố định chắc chắn vào bốn góc đế tượng, thoáng nhìn thì cảm giác như bức tượng bị hành hình.

"Ôi mẹ ơi... cách buộc dây chống sốc này thật là trâu bò..." Thang Viễn sợ dính dấu tay lên chiếc hộp kính sạch bong kia, chỉ dám cố gắng tiến lại thật gần để xem cho kĩ. Không phải cậu chưa nhìn thấy sợi dây chống sốc này bao giờ, bảo tàng sợ đồ sứ hoặc đồ ngọc bị đổ nếu có động đất sẽ gây ra những tổn hại không đáng có, vì vậy với những đồ cổ có trọng tâm tương đối cao họ sẽ gắn đế cố định hoặc buộc dây chống sốc. Nhưng cách buộc dây chống sốc theo kiểu trói phạm nhân như thế này thì lần đầu tiên cậu nhìn thấy. Thang Viễn nhìn ngó tứ phía rồi lải nhải: "Nhưng phòng triển lãm này bày biện rất thú vị, đồ cổ được bày theo Hậu thiên Bát Quái, dương thăng âm giáng, là để áp chế bức tượng Ảnh Thanh này... Nhưng mà, nhìn cái kiểu buộc dây này vẫn hết sức kì quái... Bà nội ơi, cái tượng Ảnh Thanh này, bà nội không nói thì tôi cũng biết nó đầy tà khí rồi. Nhưng mà để thế này thì làm sao bà hút linh khí nó được?".

Rắn trắng bất chấp, thò đầu ra, nhưng chiếc lưỡi rắn đỏ lòm còn chưa động được tới hộp kính, thì đã bị Thang Viễn kéo lại.

"Này! Đừng cắn, có người tới". Thang Viễn nhét con rắn trắng đang nóng ruột vào ngực, rồi tỏ vẻ bình thản lùi xuống vài bước, nhìn mấy người đang xông vào trong phòng triển lãm.

Rất nhanh chóng, vài tấm bình phong trắng được dựng lên xung

quanh chiếc hộp kính, vài anh bảo vệ đứng bên ngoài bình phong, ngăn người khác lại gần. Thực ra, số người tham quan trong phòng triển lãm, đếm đi đếm lại cũng chỉ có mình Thang Viễn. Hơn nữa nhìn qua khe hở của bình phong, Thang Viễn cũng có thể thấy các nhân viên đang mở hộp kính ra. Cậu nhớ trong số mấy người xông vào đây có người cầm theo một chiếc hộp gấm, tình hình này chắc là họ sẽ đem tượng Ảnh Thanh ra khỏi hộp kính rồi cất đi không triển lãm nữa.

Nhìn tình hình căng thẳng này, Thang Viễn vô vọng nhún vai, thì thầm thương lượng với bà nội đang quấn quanh cổ:

"Tiểu Lộ Lộ này, chắc là hết cơ hội rồi, chúng ta tìm đồ khác nhỉ? Ngoan nào... Mày nhìn mấy cái lọ sứ Thanh Hoa bên kia cũng được đấy chứ... Ở... thôi được, chúng ta xem thêm lúc nữa".

Một lần nữa phải khuất phục dưới sự đàn áp của rắn trắng, Thang Viễn làm ra vẻ một đứa trẻ hiếu kì, kiếng chân lên nhìn từ ngoài vòng bảo vệ. Dù sao cậu cũng là trẻ con, trẻ con tò mò là chuyện được phép, và quả thật không có ai tới bắt cậu đi cả.

6

Ông giám đốc cũng không chú ý thấy một người một rắn ở cách đó vài bước đang nhăm nhe bức tượng Ảnh Thanh, ông đang nghĩ chuyện lỡ mà báo chí biết vụ tượng Ảnh Thanh làm từ xương người, thì chắc sẽ phải gây ra sóng gió dữ dội. Thực ra đối với ông mà nói, làm từ bột xương người hay bột xương động vật cũng chẳng khác gì nhau. Tục lệ bắt người sống tuẫn táng theo người

chết đến tận đời Minh vẫn còn, so với chuyện đó thì sử cốt vẫn còn là thứ nhẹ nhàng. Hơn nữa, chứng minh được bức tượng Ảnh Thanh này là sứ cốt thì giá trị nghiên cứu còn lớn hơn nữa, có khả năng nó đúng là đồ tùy táng trong ngôi mộ cổ, nên tạm dừng triển lãm để tiếp tục giám định thì hơn.

Nhưng ông giám đốc hơi do dự đôi chút. Bởi vì trước lúc triển lãm, ông không biết tượng Ảnh Thanh này có vấn đề gì, nên cố ý sắp đặt triển lãm theo tượng quẻ phong thủy mà chủ tiệm đã từng nói, hơn nữa hai sợi dây tơ buộc quanh tượng Ảnh Thanh cũng không phải dây tơ thường, mà là dây tơ đã được yểm bùa, ông lấy được từ chỗ chủ tiệm từ hồi xưa. Chủ tiệm từng nói, một khi đã sử dụng sợi tơ yểm bùa này thì không được tự ý động vào, tốt nhất phải đợi gã tự tay đến tháo dây.

Nhưng giờ đã biết nguyên do, chắc không cần phải bày trận nghiêm ngặt đến mức thế này đâu nhỉ? Hơn nữa hiện tại không rõ chủ tiệm đi đâu, muốn tìm gã đến tháo dây thì cũng không tìm được mà? Mặc dù ông giám đốc thà tin chuyện này là có thật, nhưng cũng tự cảm thấy mình hơi chuyện bé xé ra to. Lúc này hộp kính đã được nhấc ra, ông xắn tay áo đeo găng tay vào, tự mình tháo dây tơ, định thu hồi tượng Ảnh Thanh.

Trong khoảnh khắc dây tơ đang thít chặt được nới lỏng, ông giám đốc nhìn thấy hai sợi dây tơ phát ra chút ánh sáng yếu ớt, rồi tan biến trong không trung như băng tuyết. Còn chưa kịp phản ứng gì, ông liền thấy mắt hoa lên, khi định thần lại, đã thấy mình đứng ở một vùng hư không, phía trước mặt ông, tượng Ảnh Thanh đang ngày một lớn dần, lớn đến mức bằng một người thật mới ngừng lại.

Ông giám đốc trợn tròn mắt nhìn, khi định nhìn cho kĩ thì lại thấy bức tượng Ảnh Thanh đột nhiên tỏa ra ánh sáng trắng chói mắt, rồi biến mất ngay trước mặt.

Mắt lại hoa lên, ông giám đốc nhận ra mình vẫn đang đứng trong viện bảo tàng, anh trợ lí đứng bên cạnh cẩn trọng gọi "giám đốc", tay của ông vẫn cầm tượng Ảnh Thanh hình như đã giữ cái tư thế này được một lúc lâu rồi.

Sững người ra một lúc, rồi ông giám đốc cũng bỏ tượng Ảnh Thanh vào trong hộp gấm, không rõ có phải do tác dụng tâm lí không, mà ông thấy hình như màu men của bức tượng Ảnh Thanh đã tối đi nhiều, tựa như đột nhiên mất đi linh khí vậy.

Ông giám đốc khẽ thở dài, có lẽ, khoảnh khắc ban nãy là lúc oán niệm của Cao Thái Tường tan biến.

Như thế cũng tốt, tất cả đều tan theo mây khói.

Cách đó không xa, một cậu bé đang sợ dựng cả tóc gáy thì thầm hỏi con rắn trắng trên cổ: "Tiểu Lộ Lộ, mày vừa làm gì phải không? Có phải đã ăn linh khí của tượng Ảnh Thanh rồi? Cách xa thế cũng được à? Ăn uống tùy tiện thế này có gây khó tiêu không?".

Con rắn trắng thè cái lưỡi đỏ lòm ra, phì phì mấy tiếng tỏ vẻ bất cần.

Nó chưa ăn được luồng linh khí đó, bởi vì nó biết, thứ oán khí này chắc chắn đã đi tìm người phải chịu đựng rồi...

Chủ tiệm cúi đầu nhìn chiếc Niết la bàn trong tay, kim la bàn đang lắc mạnh, biểu cảm trên gương mặt gã cũng mập mờ không rõ trong ánh nến bập bùng.

"Sao thế? Có chuyện gì à?". Phù Tô cầm ấm trà mới pha đi tới, hỏi han quan tâm. Hắn mặc một chiếc áo Hán phục dài màu trắng, càng làm nổi lên vóc dáng cao lớn mà nho nhã, phần tóc mái dài che đi vết thương ở nửa gương mặt, phần mặt lộ ra bên ngoài thì tuấn tú vô cùng. Hắn dùng tay trái đặt ấm trà xuống, còn tay phải thì giấu kĩ trong ống tay.

Chủ tiệm không chú ý đến sự bất thường của Phù Tô, gã cúi xuống, lấy tay đẩy kim la bàn quay, nhìn chiếc kim quay được vài vòng, rồi cuối cùng dừng lại ở một tượng quẻ.

"Hình như... có thứ gí đó thức tỉnh rồi." Chủ tiệm khẽ thở dài, đưa tay với lấy chén trà vừa rót. "Công tử có biết 'dũng' là loại tượng gì không?"

"Khổng Tử nói: 'kẻ làm tượng dũng đầu tiên, chắc sau này chẳng còn gì'. Nói thế là vì tượng 'dũng' quá giống người thật. Khổng Tử nói làm 'sô linh'* là thiện, làm tượng dũng là bất nhân, việc đó còn nguy hơn cả lấy người thật ra tùy táng". Phù Tô rất nhớ không khí thảo luận cùng chủ tiệm năm xưa, hắn ngồi xuống, hai tay bỏ vào ống tay áo đưa ngang trước ngực, cười nói: "Tượng dũng thực ra chính là 'sô linh', là đồ tùy táng dùng để thay cho người sống. Sao tự dưng người lại nhớ tới chuyện này?".

"Nhớ lại một chuyện từng gặp ngày trước". Chủ tiệm nhấp một ngụm trà, rồi cầm chén trà ủ trong lòng bàn tay.

Họ đang ở một sơn trang yên tĩnh, xung quanh là dãy núi trải dài,

ánh mắt họ nhìn ra cánh rừng xanh mướt ngoài cửa sổ như trở về mấy trăm năm trước. "Có một hoàng đế bù nhìn và một tướng quốc quyền nghiêng thiên hạ, khi hoàng thành bị quân dị tộc phá vỡ, họ chia nhau dẫn quân phá vòng vây để chạy trốn".

"Ô? Có chuyện đó à?". Phù Tô đã ngủ hơn hai nghìn năm, dù khi tỉnh dậy đã nhồi nhét lịch sử vào đầu, nhưng cũng không thể biết hết mọi chuyện lớn bé trong sử sách được, nghe đến đó liền rất hào hứng tìm hiểu. "Họ chia nhau ra chạy, chắc là để phân tán truy binh của quân dị tộc, nhưng nếu đã đến bước đường bị phá cả hoàng thành rồi, thì họ cũng chẳng chạy xa nổi đâu".

"Đúng vậy, họ không để cả hai đồng thời bị bắt nên mới chia nhau ra chạy".

"Ô? Không thể để cả hai bị bắt... Thế có nghĩa là, người dị tộc kia cần phải có một người thay mặt họ để quản lí quốc gia? Vậy nên...".

"Đúng thế, vậy nên hoàng đế và tướng quốc, chỉ một người được sống".

"Sau đó thì sao? Cuối cùng ai được sống? À, nếu nói như vậy, thì người bị bắt trước lại là người có nhiều cơ hội sống sót nhất, bởi vì ông ta có thể đầu hàng".

"Hoàng đế trước khi lên ngôi, từng có một lời hứa với tướng quốc phò tá mình, ông ta hứa sẽ chết trước tướng quốc".

"Có một tên hoàng để vô dụng đến thế ư? Thôi được, vậy thì người chết chắc chắn là hoàng để rồi".

"Tướng quốc bị bắt trước, nhưng từ chối đầu hàng, người dị tộc đành phải chém đầu ông ta trước mặt các thần dân của ông ta".

"... Ông ta, vì muốn hoàng đế sống sót, mà tự cắt đường lui của mình sao...". Phù Tô nghe xong tâm trạng cực kì phức tạp, với hắn mà nói, một tướng quốc quyền nghiêng thiên hạ lại phải hi sinh tính mạng vì một hoàng đế bù nhìn, đó là việc không thể nào xảy ra được. Nhưng nghĩ một lúc, hắn cũng hơi hiểu tâm tư của tướng quốc. Một tướng quốc quyền lực vô song, chắc hẳn sẽ không chịu khuất nhục, không thể nào chấp nhận việc quỳ phục dưới chân dị tộc. Vì thế ông ta thà chết, cũng phải cho hoàng đế một cơ hội, hi vọng hoàng đế có thể dẫn dắt dân tộc mình kéo dài vận mệnh quốc gia, cho dù chỉ có một tia hi vọng mong manh.

"Đúng thế". Chủ tiệm thở dài cảm khái. "Nhưng mà hoàng đế nọ sau đó cũng chẳng sống được thêm mấy năm, bởi vì dị tộc thấy ông quá cứng rắn, không khống chế được, nên đã ám sát ông, đưa em trai ông ta lên cai trị..."

Phù Tô không biết nói gì nữa, đôi mắt nhìn đăm đăm vào chén trà đã hơi nguội, chìm vào suy nghĩ.

Chủ tiệm nhớ lại người thanh niên cách đây rất lâu đã quỵ lụy cầu xin được chuộc tội.

Anh ta dùng xương cốt của mình làm tượng Ẩnh Thanh, mãi mãi quỳ trong bóng tối, canh mộ cho bạn mình.

Luồng oán niệm ấy, chỉ sợ kẻ nào trộm mộ sẽ không chịu nổi...

Sân khấu nhỏ

Trong vô thức, đôi chân bác sĩ như thể tự mình biết đi trước khi

anh kịp định thần, thì đã dừng lại ở trước một cửa tiệm, cánh cửa gỗ lớn chạm hoa khiến anh phải ngó nhìn.

Bác sĩ ngẳng đầu, chiếc ô dần dần đưa lên, hai chữ tiểu triện đập vào mắt.

Bác sĩ: "... Chữ gì thế này... Cong cong queo queo chịu chẳng đọc được... thôi, đi mua bánh bao đã..."

Chương 3: Thiên Quang Khư

1

"Này này bà nội ơi, muộn thế này rồi bà nội còn định làm gì?". Thang Viễn nửa đêm bị rắn trắng đánh thức.

Cậu không dám không tỉnh ngủ, thân thể lạnh toát của con rắn siết lên cổ cậu, nó dùng cách thức thô bạo và đơn giản nhất để gọi cậu dậy.

Thang Viễn chép chép miệng, đang nhớ lại mùi vị cái đùi gà nướng cậu vừa ăn trong mơ, sờ lên cái bụng rỗng, cậu thấy đói ngấu, đói đến mức có thể ăn hết cả con gà. Cậu bò sang canh giường kéo mành cửa sổ lên, nhìn ra ngoài trời, thấp giọng lầu bầu: "Giờ mới là giờ Sửu ba khắc, còn chưa đến hai giờ sáng! Gọi tao dậy làm gì!"

Cậu ngoái đầu lại tìm rắn trắng, thì thấy nó đã trườn ra khỏi phòng ngủ, cậu đành nén cục tức vào trong bụng, vừa ngáp ngủ vừa đi theo nó ra ngoài phòng, thì đột nhiên thấy nó dừng lại ở trước cửa, dựng đứng nửa thân trước lên, liếc xéo cậu một cái, tỏ vẻ vô cùng nghiêm túc và đầy uy nghi như đang nói "Bổn cung muốn ra ngoài, mau mở cửa cho bổn cung".

Thang Viễn biết rắn trắng không thể vô duyên vô cớ mà nửa đêm giở quẻ, nên đành nghe theo, cậu tìm cái áo khoác, lấy chìa khóa và cái ví tiền bé xíu đặt trên tủ giày, không quên để lại mẩu giấy

nhắn cho bác sĩ. Lí do ghi trên đó là nửa đêm cậu thấy đói quá, mò ra ngoài mua đồ ăn đêm.

Tất nhiên, cậu không ngại gì mà không biến cái cớ đó thành thật.

Thang Viễn nắm chặt cái ví tiền, nghĩ bụng nửa đêm nửa hôm, chỉ có KFC ở góc phố là mở 24/24, tiện thể đi mua lấy cái đùi gà... nghĩ đến đó thôi là đủ phấn khích!

Khi còn đang băn khoăn xem nên mua cánh gà nướng Orleans hay mua gà viên chiên, thì Thang Viễn phát hiện ra rắn trắng đã chuồn ra ngoài rồi, giật mình sợ hãi, cậu vội đi giày, đóng cửa khe khẽ rồi chạy theo sau. Thế rồi sau khi ra khỏi tòa nhà, rắn trắng rõ ràng không hề đi về phía KFC, Thang Viễn phát cáu, dậm chân thình thịch, rồi chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc phải đi theo nó. Thôi vậy, khi nào về rồi mua sau.

Hai giờ sáng là thời điểm yên ắng nhất trong một ngày, trước đây Thang Viễn quen đi đường rừng, nên cũng không sợ đường tối nữa. Hơn nữa với cậu mà nói, ở đây đèn đóm sáng trưng, chiếu rõ mồn một, so với núi rừng tăm tối thì ở đây có khác gì ban ngày, đâu có gì phải sợ?

Nhưng cậu nghĩ thế, không có nghĩa là người khác cũng nghĩ thế.

Đêm hôm khuya khoắt, một đứa bé lỡ cỡ mặc đồ trắng toát chạy chầm chậm trên phố, hễ ai nhác thấy bóng cậu cũng đều toát mồ hôi lạnh, cho là mình nhìn thấy thứ gì quái dị, lập tức quay đầu rảo bước qua nhanh.

Thang Viễn không cảm thấy có gì bất thường, người ta đi đường vào nửa đêm thì đi nhanh cũng không có gì lạ, ai chẳng muốn về

nhà sớm? Thang Viễn chạy toát mồ hôi, sức khỏe của cậu rất tốt, khiến cậu vã mồ hôi thì chắc chắn phải chạy được hơn nửa tiếng rồi. Cậu ai oán nhìn theo con rắn trắng đang trườn không biết mệt mỏi trước mặt, cuối cùng không nhịn được phải kêu ca: "Bà nội của tôi ơi, bà định đi đâu hả? Nếu đi xa quá thì sao không nói sớm, ta gọi cái taxi đi có phải nhanh hơn không?"

Không ngờ vừa dứt lời, con rắn trắng liền quay ngược lại, chui tọt vào trong áo cậu, quấn chặt lấy cánh tay Thang Viễn.

Thang Viễn chưa kịp hỏi nó có chuyện gì, thì đã nghe đằng sau có người cất tiếng.

"Cậu bé, sao nửa đêm không ngủ lại đi lại lung tung ngoài đường thế? Người nhà cháu đâu?".

Thang Viễn quay đầu lại, thì thấy một thanh niên nhìn rất quen đang chau mày nhìn cậu, tỏ vẻ không hề đồng tình. Đứng cạnh anh ta là một bác lớn tuổi chống ba toong, cũng rất quen. Đây chẳng phải là người trông tiệm ở Á Xá và ông giám đốc bảo tàng sao?

Vì sao lại trùng hợp thế, gặp ngay bọn họ? Thang Viễn không nhịn được phải thò tay vào trong ống tay áo, véo chỗ bảy tấc con rắn một cái, bà nội này chỉ gây rắc rối, giờ thì cậu trả lời thế nào đây? Nói là nửa đêm mất ngủ nên ra ngoài đi dạo? Nói thế có mà ma nó tin!

"Này cháu bé, nhà cháu cách đây bao xa?". Ông giám đốc gõ gõ ba toong, cố gắng tỏ ra thân thiện, nhưng dưới ánh đèn đường ban đêm, gương mặt ông ta mờ tối, trở nên đáng sợ.

Thang Viễn run người, không muốn nói dối, cúi đầu lắp bắp: "Cháu ra ngoài được hơn nửa tiếng rồi."

"Chắc là đi lạc rồi, chúng ta đưa nó về đồn cảnh sát gần đây thôi".

Anh thanh niên xoa đầu Thang Viễn, cầm tay cậu lên, mới thấy tay cậu lạnh toát, anh liền ủ tay cậu trong tay mình.

Thang Viễn bị hành động đó làm cho giật bắn mình, bởi vì anh kia suýt nữa thì chạm vào con rắn trắng, may mà chỉ là suýt nữa... Anh này hình như tên là Lục Tử Cương, cùng tên với thánh thủ làm ngọc đời Minh.

"Không kịp giờ đâu, hay là cứ dắt thẳng bé này đi theo mình, xong lát nữa đưa nó về. Hừ! Phụ huynh bây giờ thật vô tâm, cũng phải cho họ lo sợ một phen mới đáng đời". Ông giám đốc chống ba toong nói rất hung hăng.

Lục Tử Cương do dự đôi chút, cũng biết thời gian gấp gáp, bèn ngồi xuống cười hỏi Thang Viễn: "Cháu bé tên là gì?".

"Dạ cháu tên là Thang Viễn". Thang Viễn kiên quyết nói dõng dạc tên mình.

Nụ cười của Lục Tử Cương hơi cứng lại, rồi hắng giọng để che đi sự bối rối, sau đó mới nói: "Cháu Thang Viễn này, cháu đi một mình ngoài đường rất nguy hiểm, hay cháu đi ra chợ với bọn chú, rồi chú đưa cháu về nhà được không?".

Thang Viễn cảm thấy rắn trắng lấy đuôi quệt lên cánh tay cậu mấy cái, cậu biết nơi rắn trắng muốn đi cũng giống như nơi hai người họ muốn tới. Thang Viễn đảo mắt nhìn chỗ khác rồi miễn cưỡng gật đầu, không quên đặt thêm điều kiện: "Cháu muốn ăn gà viên chiên".

"Thằng lỏi này, chắc là muốn ăn gà viên chiên nên mới chạy ra ngoài hả?". Giám đốc nghe xong dựng râu trợn mắt vì cáu, lấy ba toong đánh vào chân Thang Viễn một cái không hề khách sáo. "Thằng ranh này, ở phía ngoại ô làm gì có hàng nào cao cấp như KFC, cứ đi ra chợ với bác đã, quay về rồi mua cho. Ăn ăn! Chỉ biết có ăn!".

Thang Viễn xoa lên chỗ bị đánh trên chân, ông giám đốc không mạnh tay, nên không đau, nhưng Thang Viễn cảm thấy ông đã bị chọc giận, có lẽ nhà ông giám đốc cũng có một đứa trẻ không nghe lời. Thấy Lục Tử Cương dắt mình đi, Thang Viễn liền giả vờ ngoạn ngoãn ngắng đầu, tò mò hỏi: "Bác ơi, chúng ta đi đâu thế? Ở đâu có chợ? Trời còn chưa sáng mà!".

"Cháu có thể gọi chú là chú Lục". Bị gọi là "bác" sao mà đau lòng quá, anh tự dưng thấy mình giả thêm mấy tuổi, Lục Tử Cương bóp bóp trán, vừa đi vừa kiên nhẫn giải thích: "Chúng ta đi tới chợ bán đồ cổ".

"Lừa đảo! Làm gì có chuyện bán đồ cổ vào nửa đêm? Người ta bảo không xem màu sắc dưới ánh đèn cơ mà?". Thang Viễn lập tức không nhịn được phải phản bác, nếu không phải vì cậu biết thân phận hai người họ, thì giờ này cậu đã nghi họ bắt cóc trẻ con đem bán rồi.

"Ái chà! Thằng bé này còn biết cả việc không xem màu sắc dưới đèn cơ?". Ông giám đốc nghe xong phần khởi, đi chậm lại đến cạnh Thang Viễn, cúi đầu tò mò hỏi: "Câu này ai dạy cháu đấy?".

"Các bác còn chưa trả lời câu hỏi của cháu". Thang Viễn không dễ dàng để bị đánh lạc hướng, trợn đôi mắt to tròn không cho phép

ông giám đốc đổi chủ đề.

"Chà, nói thế này, chợ bày bán đồ cổ từ trước lúc trời sáng, là một loại chợ cổ xưa được lưu truyền lại. Ban đầu là vì bán đồ cũ không thể phơi ra ngoài sáng, vì ban ngày người ta sẽ nhìn thấy vấn đề ngay, nên chợ kiểu này còn có một tên gọi khác, gọi là chợ... Âm... Phủ". Giám đốc cố ý kéo dài giọng tỏ vẻ thần bí để dọa Thang Viễn.

Thang Viễn thì lại tỏ ra đầy hiếu kì, ngắng đầu hỏi dồn: "Chợ Âm Phủ à? Nghe tên hay quá nhỉ, nhưng mà có phải ma quỷ bán hàng đâu... Lúc đầu là thế, thế bây giờ thì sao? Nếu mọi người đều biết đồ cổ có vấn đề, vì sao không đợi trời sáng rồi đến mua?".

"Gần đây chợ đồ cổ này đang phá dỡ, một số cửa hàng liền mang luôn đồ ra bày vỉa hè, mà ban ngày thì có đội quản lí nên đành phải mở vào giờ này thôi". Lục Tử Cương giải thích, hơi khó chịu với trò lừa trẻ con của ông giám đốc.

"Xì, nghe cái lí do chẳng ngầu tí nào...". Thang Viễn thất vọng bĩu môi.

"Được, muốn nghe lí do ngầu hơn hả?". Ông giám đốc vuốt râu, cười hề hề: "Đúng là có lí do để một vài thứ không thể phơi ra ngoài ánh sáng, ở đây có những đồ chôn theo người chết được đào lên. Những đồ này không thể giao dịch ban ngày, đợi khi trời tối nhất, đôi bên tiền trao cháo múc, đều không nhìn rõ mặt người kia, thế mới an toàn".

"Có thật thế không?". Thang Viễn mở tròn mắt, cậu bắt đầu tin lời giải thích của ông giám đốc.

"Hừ, để lừa người khác là chính thôi". Lục Tử Cương vội giải

thích. "Phần lớn là lừa đảo, rất nhiều người đến đây bán hàng giả, nhưng cho dù bị lừa thì vẫn có nhiều người đến tìm đồ, cũng như cho dù biết chơi xổ số có khả năng trúng rất thấp, mà vẫn có người thường xuyên mua ấy".

Thang Viễn lại chán nản cúi đầu.

"Thực ra kiểu chợ này còn có tên gọi khác nữa cơ". Rõ ràng ông giám đốc rất có kinh nghiệm chơi với trẻ con, lập tức cố ý tỏ ra huyền bí.

"Hả? Nghe còn ngầu hơn cả chợ Âm Phủ à?". Thang Viễn nhíu mày, không quá hi vọng.

Ông giám đốc cười bí hiểm, dừng chân đứng lại, đẩy gọng kính trên sống mũi lên, đứng thẳng người nhìn về phía trước.

Thang Viễn lúc này mới để ý thấy có vẻ như trong lúc đang nói chuyện thì họ đã đến nơi.

Trước mặt cậu, thấp thoáng thấy một con ngõ nhỏ cổ kính. Trước những bức tường đổ nát hai bên bày rất nhiều hàng, mỗi sạp hàng đều đặt đèn điện hoặc đèn dầu bên canh. Dãy đèn chạy quanh co trong ngõ, có thể thấy nhấp nhô kéo dài mãi đến rất xa. Trong ánh đèn lúc mờ lúc tỏ, nhiều bóng người lung lay bất đỉnh đang lao xao nói chuyện, nhìn mấy cái bóng cứ như thể họ vừa lọt qua khe hở không-thời gian để đến thế giới này. "Chợ Âm Phủ này thường xuất hiện ở những bãi hoang, đến khi trời sáng thì giải tán hết, biến thành bãi hoang như cũ, nên có một cái tên hình tượng, gọi là Thiên Quang Khư*".

"... Quả đúng là ngầu".

Đã đến một nơi ngầu như thế này, tất nhiên phải vào xem rồi. Hơn nữa "bà nội" kia nửa đêm không chịu ngủ lại lôi cậu ra đây, mục đích chính là đến Thiên Quang Khư này rồi. Thang Viễn tò mò đi theo Lục Tử Cương và ông giám đốc vào chợ Âm Phủ, vừa đi vừa ngó nghiêng xung quanh.

Bởi toàn là sạp hàng mở chui, nên thứ gì cũng có, Thang Viễn nhìn thấy rất nhiều thứ cổ quái, xa xưa thì có ngọc Hồng Sơn Lương Chử, hiện đại thì có đồng hồ, kính mắt, máy ảnh cổ, đúng là có mọi thứ trên đời, xem thôi cũng đủ hoa cả mắt.

Không có ai nói to cả, tất cả đều thì thầm, hoặc lấy tay ra hiệu, cả khu chợ bóng người lố nhố nhưng yên ắng đến quái dị, cộng thêm màn đêm đen và ánh sáng mờ mờ, khiến người ta phải rợn tóc gáy.

Ông giám đốc thì như cá gặp nước, ban đầu ông cúi đầu nhìn đại một lượt đôi bên, có vẻ không ưng mấy thứ hàng hóa vỉa hè, ông chống ba toong chậm rãi đi về phía trước.

Thang Viễn để ý thấy, ông giám đốc thực ra không hề nhìn mấy món đồ cổ, mà là nhìn những người chủ hàng. Xem ra ông đúng là khách ruột ở chợ Âm Phủ này, biết người chủ hàng nào có bán hàng thật, người nào chỉ đến bán cho vui.

Con rắn trắng trên cánh tay không có bất cứ động tĩnh gì, Thang Viễn cũng yên lặng để cho Lục Tử Cương dắt tay đi, chầm chậm đi theo sau ông giám đốc. Nhưng đi được một lúc, ông giám đốc bỗng dừng lại, nhìn về một phía hơi sững người lại, như là gặp được người quen.

Lục Tử Cương nhìn theo ông giám đốc, thấy người đi lại tấp nập, anh còn đang cố tìm xem ai là người quen của ông giám đốc thì đã thấy ông ta chống gậy ba toong chạy thẳng về phía đó. Ông ta chạy nhanh tới mức Lục Tử Cương không kịp phản ứng, mà anh còn phải trông Thang Viễn, nên thoáng cái đã không thấy rồi.

Lục Tử Cương cố tìm bóng dáng ông giám đốc trong đoàn người, nhưng anh chỉ cố một lúc rồi bỏ cuộc. Bởi vì mọi người mặc na ná như nhau, hầu hết đều là áo khoác tối màu, trong bóng tối không thể nào phân biệt được ai với ai. Nhưng đi lạc nhau cũng không sợ, bọn họ đều có di động, có chuyện gì thì liên lạc được ngay. Lục Tử Cương lại chỉ lo Thang Viễn lạc mất, nên nắm chặt lấy tay cậu.

Thang Viễn muốn đi theo hướng con rắn trắng chỉ, mà giờ không thể nào đi nhanh nổi rồi. Không có cách nào khác, Thang Viễn đành chỉ biết đi từng bước theo Lục Tử Cương, nhưng khéo léo dắt Lục Tử Cương đi về phía sạp hàng mà rắn trắng muốn tìm.

Lục Tử Cương cũng vừa đi vừa dừng, với một người từng làm ở bảo tàng Quốc Gia như anh, đồ bày bán ở những sạp hàng này không hề có tí sức thu hút nào, đã thế có những thứ "đồ cổ" được làm giả một cách rất buồn cười. Một chiếc chén sừng tê giác nghe bảo là độc nhất vô nhị, thì ở một sạp cách đó không xa có ngay một chiếc y hệt thế. Một chiếc hộp đựng đồ trang sức tráng men nghe bảo là đồ gia truyền một nhà nào đó, thì có một cái giống hệt trên trang taobao*. Lại còn có đồ làm bằng ngọc phỉ thúy lâu năm, thực ra chỉ là hàng loại C được xử lí hóa chất.

Nếu không phải vì ông giám đốc nằng nặc đòi kéo anh đi, Lục Tử

Cương đã không hi sinh giấc ngủ của mình để đi xa xôi thế này. Có khi ông giám đốc có hàng quen, tìm được món đồ tốt nào thật, nhưng tiếc là đã lạc nhau.

Đúng lúc Lục Tử Cương thấy chán ngán, nghĩ xem có nên lấy điện thoại ra gọi ông giám đốc không, thì phát hiện ra thằng bé đang được mình kéo đi bỗng dừng lại, dù kéo thế nào cũng không đi tiếp.

Ở đây chẳng có đồ chơi hay đồ ăn gì hấp dẫn trẻ nhỏ, Lục Tử Cương cũng không để tâm lắm, nhìn liếc qua sạp hàng bên đó, bỗng anh trợn trừng mắt.

Sạp hàng này trông bề ngoài không khác gì những sạp khác, đều bày một đống những thứ lặt vặt linh tình, nhưng Lục Tử Cương lập tức chú ý đến một món đồ bằng ngọc đặt trong góc. Anh ngồi xuống, lục trong đống đồ ngọc ra một miếng ngọc bội.

Miếng ngọc làm hình một con rồng một con chuột nhìn nhau, đường nét phóng khoáng, kĩ nghệ chất phác, nhìn giống như kĩ thuật bát đao đời Hán, nhưng chất ngọc thì không phải loại bạch ngọc mỡ dê, mà giống chất ngọc thời Xuân Thu Chiến Quốc hơn, còn có phần tâm ngọc thẫm màu nữa. Nhưng ngọc bội Tí Thìn này theo ghi chép trong sử sách thì phải đến đời Hán mới phát triển.

Con chuột đại diện cho giờ Tí, con rồng đại diện cho giờ Thìn, khoảng thời gian giữa hai giờ này là từ nửa đêm đến rạng sáng, nửa đêm sau là lúc tối tăm nhất trong ngày, mà cũng là lúc con người dễ chết nhất, vì thế thợ ngọc làm hình chuột và rồng trên cùng một miếng ngọc, gọi chung là "Tí Thìn", ý muốn giữ bình an. Đến khoảng thời Minh Thanh, ngọc bội Tí Thìn còn có nghĩa là mong con mình thành rồng.

Bất luận ngọc bội Tí Thìn kia có ngụ ý gì, thì Lục Tử Cương cầm được nó trên tay là liền thích ngay. Ánh sáng quá mờ, không thể nào xác định được nó đúng là đồ cổ thật hay không, nhưng ngàn vàng khó mua được niềm vui, Lục Tử Cương liền hỏi giá, dù sao đắt quá thì anh cũng không mua.

Chủ sạp hàng mặc một chiếc áo khoác gió đen dài, bởi vì gió đêm lạnh nên đội cả mũ, dưới ánh đèn mờ ảo không nhìn rõ mặt. Chủ hàng không nói gì, chỉ giơ tay phải lên ra dấu. Lục Tử Cương cảm thấy không đắt, nên quyết định mua.

Vừa định lấy tiền ra trả, thì thẳng bé bên cạnh liền nhặt một chiếc đồng tâm kết* bẩn thỉu ở sạp hàng lên, nhìn anh với vẻ mặt chờ đợi. Lục Tử Cương nhìn chiếc đồng tâm kết, mặc dù được tết vô cùng tính tế, nhưng dây vải đã bẩn đến mức chẳng nhìn ra nổi màu gì, rồi anh mặc cả với chủ hàng, cái đồng tâm kết coi như đồ tặng kèm, không lấy tiền.

Thằng bé sung sướng khôn xiết, còn lôi trong túi ra một cái kẹo hoa quả đưa cho anh, coi như trao đổi, để biểu thị mình không nợ nần ai. Lục Tử Cương vốn chẳng cần kẹo, nhưng cảm thấy đứa bé này được dạy dỗ tử tế, biết là mua đồ thì phải trả tiền, nên cũng không từ chối, tiện tay bỏ cái kẹo hoa quả vào túi áo.

Thang Viễn sung sướng bỏ cái đồng tâm kết vào trong túi quần, cậu còn đang lo lỡ bà nội kia chọn đồ gì đắt quá không mua nổi thì làm thế nào, hóa ra là cậu chẳng mất đồng nào!

Con rắn trắng cũng lựa theo động tác đó của cậu để chui vào trong túi, vội vã cuốn chặt lấy cái đồng tâm kết. Thang Viễn hài lòng đứng dậy, nghĩ xem trên đường về liệu có thể tiện đường mua được

KFC hay không, thì đột nhiên cảm thấy xung quanh có vẻ kì quái.

Vẫn là khu chợ người đi lại tấp nập, nhưng vì sao những người qua lại đột nhiên lại mặc đồ cổ trang?

Thang Viễn chớp mắt, lại dụi mắt, lại mở mắt ra, cậu cảm thấy hoàn toàn không ổn. Chẳng lẽ cậu vẫn chưa tỉnh dậy, vẫn đang mơ?

Lục Tử Cương cũng đã phát hiện ra tình hình xung quanh mình đột nhiên khác lạ, anh chau mày lại. Đã trải qua vô số chuyện kì lạ, anh không đơn giản cho rằng cảnh tượng trước mắt là giấc mơ hay ảo ảnh được nữa. Ngay khoảnh khắc trả tiền xong đứng dậy anh đã thấy có gì đó không đúng, lập tức cúi ngay đầu xuống nhìn sạp hàng vừa bán đồ, thì phát hiện ra người ở trước mặt không còn là chủ tiệm mặc áo khoác gió nữa, mà là một thiếu niên người lai.

Thiếu niên đó gương mặt xương xẩu, sống mũi cao độ mắt sâu, nhìn là biết có dòng máu nước ngoài. Cậu ta mặc môt bộ đồ gọn gàng màu đen, tóc búi trên đầu, trông thì cũng mội chỉ tầm mười bốn, mười lăm tuổi, cũng đang nhìn họ với ánh mắt kinh ngạc.

"Đây là đâu?". Lục Tử Cương hỏi một cách vô thức.

"Thiên Quang Khư". Thiếu niên lập tức đáp lời, rồi nhìn Lục Tử Cương và Thang Viễn vẫn mặc bộ đồ hiện đại hoàn toàn không ăn nhập gì với khung cảnh xung quanh, cậu ta cười toe toét.

"Đây là Thiên Quang Khư thực sự, chào mừng hai vị quan khách ghé thăm".

"Hai vị quan khách chắc là đã đi tới chợ Âm Phủ, nên mới tới đây? Đây mới thực sự là Thiên Quang Khư, muốn mua gì cũng có thể mua được, có mọi thứ trên đời, đây là nơi thiên đường mà tất cả mọi người đều thèm muốn đấy!". Cậu thiếu niên người lai xoa xoa tay, nói tiếng Hán rất trôi chảy, như một cậu tiểu nhị đang mời khách.

Nghe cậu thiếu niên người lai nói một tràng dài, Lục Tử Cương thấy hơi đau đầu, nhưng cũng đã hiểu ra vấn đề, chắc là họ đã đi nhầm vào một chiều không gian khác, nơi này mới thực sự là Thiên Quang Khư. Trước đây có lẽ cũng từng có người trong chợ Âm Phủ đi nhầm vào đây, nên chợ Âm phủ mới có tên là Thiên Quang Khư.

Lục Tử Cương ngẳng đầu nhìn tứ phía, phát hiện ra không chỉ có người quanh đây mặc đồ cổ trang, mà kiến trúc hai bên đường cũng có thể thấp thoáng nhìn ra những đường nét của kiến trúc cổ dưới bóng đêm, không còn là con ngõ nhỏ chật hẹp ban nãy họ đi vào nữa. Bầu trời đêm cũng có vẻ như bị những tầng mây đen che kín, đừng nói những ngôi sao, mà ngay cả mặt trăng ban nãy vẫn có giờ cũng không còn thấy đâu nữa.

"Có phải các vị đang thắc mắc vì sao đến được đây không?". Cậu thiếu niên người lai đứng dậy, tắt nụ cười, mặt mày nghiêm trọng: "Có phải anh đã mua thứ gì?".

"À, vừa mua miếng ngọc bội Tí Thìn này...". Lục Tử Cương thấy cậu kia bỗng nhiên nghiêm túc, liền đưa tay ra, mở bàn tay cho cậu ta xem miếng ngọc Tí Thìn. Lục Tử Cương vừa ngước nhìn thì thấy trong mắt cậu ta thoáng có ánh sáng sắc lẹm, anh vừa biết là không ổn, thì cậu thiếu niên đã giật lấy luôn ngọc bội Tí Thìn không chút

khách sáo, rồi mặc kệ cả sạp hàng của mình, quay đầu bỏ chạy, thoáng cái đã biến mất trong màn đêm tối.

Lục Tử Cương tức điên người, định đuổi theo, nhưng anh chỉ vung mạnh tay một cái vào không trung để xả giận. Trong tình hình này, anh chỉ biết chịu trận, không thể nào bỏ Thang Viễn một mình ở lại chỗ chợ búa xa lạ này, hơn nữa nơi này quá sức quái dị, rõ ràng không phải là một nơi bình thường.

Dù sao miếng ngọc bội bị giật mất cũng chẳng đáng bao tiền, nó không phải thứ quan trọng như điện thoại. Lục Tử Cương nhớ tới điện thoại, lập tức lôi ra, định gọi cho ông giám đốc, thì đúng như đã dự liệu, ở đây không hề có sóng.

Xem ra vấn đề này thực sự hơi nghiêm trọng đây... Lục Tử Cương cau mặt nghĩ ngợi.

Thang Viễn vẫn còn chưa kịp phản ứng gì, cậu đang mải tò mò nhìn cảnh tượng thay đổi xung quanh, còn chưa biết vừa rồi ngọc bội của Lục Tử Cương bị giật mất. Cậu nhìn thiếu niên kia chạy như bay, rồi cúi xuống nhìn đôi chân ngắn tủn của mình, liền bỏ luôn ý định đuổi theo tên trộm giúp Lục Tử Cương.

"Ái chà chà, thẳng nhóc Hách Liên lại được món hời à?"

"Có người mới đến nữa à? Chẳng phải là hai người sao? Tên Hách Liên có phải giật mất tín vật của hai người không?"

"Chắc chỉ kịp giật một thứ thôi, thế thứ còn lại có phải miếng thép sáng bóng trên tay người kia không?".

"Có vẻ không giống lắm, nhưng chúng ta cũng có thể giật lấy xem thử".

. . .

Những lời bàn tán không tốt đẹp gì xung quanh loáng thoáng lọt vào tai Lục Tử Cương và Thang Viễn, khiến hai người mặt mũi biến sắc. Thiên Quang Khư này là chỗ quỷ quái nào đây? Sao kém thân thiện đến thế?

Nhưng mấy người đó cũng chỉ nói mồm vậy, miệng thì tươi cười, chứ không ai dám xông tới làm gì họ, giữ khoảng cách an toàn xa đủ năm bước chân, quây lấy họ rồi thì thầm to nhỏ.

"Thôi đi, đừng có quây lại đây nữa, đừng làm họ sợ, việc của ai người nấy làm đi!". Một thiếu niên tuấn tú tay cầm quạt giấy dẹp đám người để đi ra, những người xung quanh hò hét một hồi, rồi nể mặt cậu ta, dần dần tản đi, họ tiếp tục đi chợ như trước.

Người thiếu niên tuấn tú quay lại, Lục Tử Cương mới nhận ra cậu ta chỉ khoảng mười tám, mười chín tuổi, mặt đẹp như ngọc, đôi mắt phượng hơi xếch lên, trâm cài đầu chỉ là một nhành cây để cố định tóc, đó là kiểu của dân quê, nhưng nhìn khí chất cậu ta thì rất có phong thái của một ẩn sĩ tiêu dao.

"Huynh đài, đến Thiên Quang Khư, đừng bao giờ tự ý lấy tín vật của mình ra". Thiếu niên anh tuấn nhoẻn miệng cười, cảm giác như có làn gió xuân mát lành thổi tới. "Thiên Quang Khư làm ăn theo nguyên tắc trao đổi ngang giá, tuy khư chủ đã ban bố phép tắc, không cho phép bất cứ hành động trộm cướp nào, nhưng vẫn có người vì không nhịn được mà phạm phải".

"Tín vật? Khư chủ?". Lục Tử Cương rất nhạy cảm nắm bắt lấy hai từ khóa quan trọng.

"Có lẽ hai vị đã đi nhầm vào đây". Thiếu niên anh tuấn tỏ ra thông

cảm. "Thiên Quang Khư là một khu chợ, thoát khỏi không thời gian, phải có tín vật mới vào được từ chợ Âm Phủ, hơn nữa có thể vào từ bất cứ chợ Âm Phủ nào trong lịch sử".

"Cái gì?". Lục Tử Cương khế hô lên kinh ngạc. Bất cứ nơi nào trong lịch sử? Tức là Thiên Quang Khư này tồn tại ở không gian bốn chiều? Không bị thời gian trói buộc?

Anh đã để ý từ nãy, quần áo của những người quanh đây đến từ những triều đại khác nhau, có người mặc áo thâm thời Tiền Tần; có người thì đầu đội mũ dài mình khoác áo bào theo kiểu đời Hán, lại có người mũ cao áo rộng tay dài lượt thượt kiểu Ngụy Tấn Nam Bắc Triều; có quan lại triều Đường đầu đội mũ phốc đầu, mình mặc áo viên lĩnh; cũng có học sĩ đời Tống đầu chít khăn vuông người khoác áo trắng; có nam nhân đời Minh đầu đội khăn tứ phương bình định, mình khoác áo đại khâm; rồi còn có cả người đời Thanh cạo nửa đầu, tết tóc đuôi sam, mặc áo cưỡi ngựa. Thậm chí nếu để ý kĩ, còn có cả phần tử trí thức cũ mặc áo Trung Sơn...

Thật là quá lộn xộn... Lục Tử Cương nhất thời cảm thấy hơi đau mắt, cảnh tượng này cho dù trong phim truyền hình cũng không thể có được!

"Yên tâm, mặc dù mọi người đến từ các triều đại khác nhau, nhưng Thiên Quang Khư cấm nói chuyện quốc gia, mọi lời lẽ có thể ảnh hưởng tới tiến trình lịch sử đều không thể nói ra". Thiếu niên anh tuấn có lẽ đã quen với việc tiếp đãi những người khách mới đến như Lục Tử Cương, nên nói năng rất thuần thục

Lục Tử Cương bị mê hoặc bởi khu chợ áo quần lộn xộn thời đại loạn xạ này, nhưng cũng nhanh chóng thu lại ánh mắt, hỏi việc mình

cần quan tâm hơn: "Vậy thế nào là tín vật? Là vật có thể ra vào Thiên Quang Khư? Chúng tôi đi vào đây là nhờ tín vật, vậy thì chúng tôi đánh mất ngọc bội rồi, có phải sẽ không ra được không?". Lục Tử Cương không phải kẻ ngốc, gã thiếu niên người lai kia giật ngọc bội Tí Thìn trên tay anh, chứng tỏ nó rất quan trọng.

Người thiếu niên anh tuấn còn chưa kịp trả lời, thì phía xa vang lên tiếng ồn ào và tiếng kêu thảm thiết, đó chính là hướng mà gã thiếu niên người lai vừa chạy. Chỉ lát sau, một quân nhân trẻ tuổi mặc khôi giáp, hông giắt đao đã lôi thiếu niên người lai tới, lúc này gã đã bị đánh thâm tím mặt mày.

"Nhạc Phủ, ngọc bội đã lấy lại chưa?". Thiếu niên anh tuấn vừa nhìn thấy lập tức cất tiếng hỏi.

Không biết có phải ảo giác không, Lục Tử Cương cảm thấy những tiếng nói thì thầm ở nửa khu chợ này bỗng nhiên im bặt sau khi người thiếu niên anh tuấn cất tiếng. Quá nửa số người đang đợi người quân nhân kia trả lời.

"Bị đồng bọn đem đi rồi". Người quân nhân tỏ ra chút bực dọc.

Khu chợ lại vang lên tiếng xì xào bàn tán, người quân nhân đi lại gần, Lục Tử Cương thấy anh ta khoảng hơn hai mươi tuổi, vóc dáng cao lớn, mắt to mày rậm, mặt mũi đoan chính, mặc một bộ áo đen gọn gàng, tỏa ra một thứ sát khí đáng sợ.

"Nếu tôi không thể lấy lại miếng ngọc bội đó, thì sẽ có hậu quả gì?". Lục Tử Cương cảm thấy nên hỏi cho rõ ràng.

"Gọi là Thiên Quang Khư, tức là vừa khi có ánh sáng mặt trời thì nơi đây sẽ biến trở lại thành bãi hoang". Người thiếu niên anh tuấn nhìn anh với vẻ mặt đầy thông cảm. "Nếu như huynh không thể lấy

lại tín vật của mình trước lúc trời sáng, thì sẽ mãi mãi ở lại đây".

4

"Tất nhiên, Nhạc Phủ chắc chắn sẽ giúp huynh tìm lại" Thiếu niên anh tuấn như thể ban nãy chưa hề nói những lời đáng sợ, lập tức an ủi anh.

Quân nhân mặc giáp được gọi là Nhạc Phủ kia cũng không phản bác, mà chỉ đứng coi gã thiếu niên người lai thu gom sạp hàng của gã thành một cái túi vải, rồi kéo gã đi về phía trước. Người thiếu niên anh tuấn ra hiệu cho Lục Tử Cương đi theo.

Lục Tử Cương không có lựa chọn, đành phải kéo Thang Viễn đi theo sau bọn họ, nghe nói người lính mặc giáp tên là Nhạc Phủ này phụ trách trật tự trị an ở Thiên Quang Khư, bắt được người vi phạm phép tắc thì ném vào một phòng giam ở góc phố khóa lại. Tất nhiên đối với kẻ như gã người lai kia, thì còn phải đến cơ quan chấp pháp để hỏi cung tung tích đồng bọn của gã. Lục Tử Cương hi vọng lúc đến đường cùng sẽ tự khắc có cách, lôi Thang Viễn đi, tiện thể tham quan khu chợ đông đúc này.

Dưới chân là đường lát gạch xanh đã bị chân người mài nhẵn bóng, đôi bên đường là những chiếc đèn gió được thắp sáng, đồ bán ở những sạp hàng này thoạt nhìn thì không khác gì trong chợ Âm Phủ, đều là những thứ đồ cổ quái, nhưng mọi người không dùng tiền để mua, mà lấy vật đổi vật. Ngoài các sạp hàng ở ven đường, thì đôi bên đường còn cố cả những cửa hiệu nữa, trông có vẻ cũng là những cửa hiệu bán đồ cổ, người ra người vào không

ngớt, còn có cả những hàng chưa mở, cửa vẫn đang đóng kín.

Lục Tử Cương nhìn ngó một lúc, thì bỗng sững sờ.

Anh không nhìn nhầm chứ? Cửa tiệm anh vừa đi qua, tại sao trên biển hiệu lại viết hai chữ "Á Xá"? Mặc dù có vẻ như chưa mở cửa, nhưng từ tấm biển tới cách trang trí bên ngoài, đều giống hệt như tiệm Á Xá mà anh đang tiếp quản!

Lục Tử Cương còn định đi tới để xem cho kĩ, thì thấy người thiếu niên anh tuấn và quân nhân mặc giáp đã đi mỗi lúc một xa, anh đành phải cắn răng tạm bỏ nghi ngờ lại phía sau, kéo Thang Viễn đuổi theo.

Thang Viễn đương nhiên cũng đã nhìn thấy cửa tiệm "Á Xá" đó, và chẳng lấy làm ngạc nhiên cho lắm. Nếu sư phụ cậu không lừa cậu, thì nhị sư huynh cũng là một thứ yêu nghiệt đã sống rất lâu năm. Nếu bảo nhị sư huynh của cậu chưa từng đến Thiên Quang Khư thì cậu mới thấy lạ. Nhưng nhìn Á Xá ở đây không mở cửa, Thang Viễn cũng thấy hơi thất vọng. Nếu nhị sư huynh cậu ở đây, thì đã có chỗ dựa rồi...

Lục Tử Cương cũng đã nhận ra điểm này, liền vội đuổi theo người thiếu niên hỏi: "Tại hạ là Lục Tử Cương, xin hỏi huynh đài xưng hô thế nào?". Suốt dọc đường, vì trang phục kì dị của mình và của Thang Viễn mà Lục Tử Cương đã nhận được rất nhiều ánh mắt, mà đa số là không có ý gì tốt đẹp. So với việc đó, thiếu niên này đứng là người có thể kết giao được.

"Tại hạ là Quách Gia, tự Phụng Hiếu!"*. Thiếu niên tuấn tú quay đầu lại, gấp chiếc quạt giấy trên tay, chắp tay cười phong thái thật nho nhã.

Lục Tử Cương và Thang Viễn đều lập tức cứng đờ cả người, đều nghĩ rằng tai mình có vấn đề.

Quách Phụng Hiếu là ai? Người ta gọi là "quỷ tài"! Mưu sĩ "trâu bò" nhất thời Tam Quốc! Có thể nói cơ nghiệp của Tào Tháo Tào Mạnh Đức khi mới bắt đầu, đều dựa vào kế sách của Quách Gia Quách Phụng Hiếu để tích lũy từng chút một mà nên! Mà chính vì ông ta mất sớm, nên dẫn tới việc gia tộc họ Tào xuống dốc.

Nếu Quách Phụng Hiếu còn sống, thì ai là người cười cuối cùng trong Tam Quốc, việc đó không phải nghĩ nữa. Lục Tử Cương cũng không nghĩ là mình có thể gặp người nào trùng cả họ cả tên cả tự với quỷ tài này, mà Thiên Quang Khư vốn không phải một nơi tầm thường, nên nếu gặp người không tầm thường thì cũng không quá bất ngờ.

Một năm vừa rồi anh "xuyên không" nhiều, dù gì cũng đã gặp đủ mặt hoàng đế lẫn tướng quân, Lục Tử Cương tâm lí rất vững vàng, thậm chí anh bắt đầu lục lọi cái tên "Nhạc Phủ" trong đầu, và mau chóng tìm ra đáp án. "Tên của vị Nhạc huynh đệ đây, có phải lấy chữ 'Phủ' trong câu 'Đông hữu Phủ thảo, giá ngôn hành thú' không?".

"Đúng thế". Nhạc Phủ nói đúng hai chữ ngắn gọn, liếc nhìn anh một cái rồi lập tức thu lại ánh mắt.

Lục Tử Cương lập tức cảm thấy phải tôn kính.

Trong lịch sử, Nhạc Phủ không nổi tiếng như Quách Gia, nhưng ông nội và phụ thân anh ta thì ai ai cũng biết. Nhạc Phủ là con cả của Nhạc Vân, cháu trưởng đích của Nhạc Phi. Khi cha con Nhạc Phi hàm oan chịu tội, Nhạc Phủ mới chỉ bốn tuổi, bị đưa xuống Lĩnh

Nam đi đày cùng chú, bà nội và mẫu thân. Sau này khi tội oan của Nhạc Phi được xóa bỏ, anh ta thừa tập chức thống chế hậu quân Thần Võ, sau đổ làm đến thượng thư bộ Lại, là người "khủng" nhất trong số con cháu nhà họ Nhạc. Mặc dù cũng có nguyên nhân là nhờ phúc tổ tiên, nhưng có bột mới gột nên hồ, Nhạc Phủ cũng là một con hổ trong dòng tộc võ tướng, là tài năng thực sự.

Lục Tử Cương nhấm tính, khi Nhạc Phi được minh oan, Nhạc Phủ ít nhất cũng phải tầm hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, vậy thì nhìn tuổi tác hiện tại và vẻ mặt u uất mà cứng rắn của anh ta, là biết lúc này anh ta vẫn đang ở Lĩnh Nam. Anh lại nhìn sang Quách Gia Quách Phụng Hiếu bên cạnh, Quách Gia trong lịch sử hơn hai mươi tuổi vẫn làm ẩn sĩ, lúc này chắc chắn là còn chưa gặp được Tào Mạnh Đức... Cảm giác xáo trộn không thời gian này đúng là khiến người ta phát điên!

Chẳng biết gã thiếu niên người lai vừa bị bắt và đánh cho một trận tên là Hách Liên gì... Thật không dám hỏi luôn...

"Hai vị đã ở Thiên Quang Khư này bao lâu rồi?". Lục Tử Cương giấu đi cảm giác kì dị trong lòng, hỏi nghiêm chỉnh.

"Trong Thiên Quang Khư không có năm tháng". Quách Phụng Hiếu cười. "Nơi này có lẽ là một khe hở không thời gian, chỉ ai có tín vật mới nhìn thấy ánh nắng lúc trời sáng, người không có tín vật, thì sẽ phải ở trong đêm tối dài đằng đẵng, mãi mãi không biết lúc nào trời sáng".

"Vậy ban nãy nói khi trời sáng nơi đây biến trở lại thành bãi hoang, thực ra là chỉ việc người có mang tín vật mới có thể tự do ra vào?". Lục Tử Cương mau chóng hiểu ra vấn đề.

"Đúng thế, Thiên Quang Khư không thể cảm nhận thời gian trôi qua, vì vậy cũng không có cảm giác đói khát mệt mỏi". Quách Phụng Hiếu mở quạt đánh soạt một cái, khẽ cười bất lực. "Vì thế nên không có cách nào phán đoán được thời gian trong Thiên Quang Khư, nhưng, Nhạc Phủ đến sớm hơn ta".

Với những lời nói của Quách Phụng Hiếu, Nhạc Phủ không có bổ sung gì thêm, rõ ràng anh ta cũng không biết nhiều.

"Vậy các vị chưa từng nghĩ đến chuyện rời khỏi đây?". Lục Tử Cương liếc nhìn gã thiếu niên người lai đang tỏ vẻ sợ sệt nhưng vẫn mắt la mày lét nhìn ngó xung quanh. Trong Thiên Quang Khư này mãi mãi là đêm tối, trong hoàn cảnh bức bối như thế, lại thêm những ánh mắt nhìn anh và Thang Viễn của người đi đường ban nãy, Lục Tử Cương cũng đoán được cái gọi là tín vật nó quan trọng thế nào.

Vậy thì không thể trách anh không tin hai người Quách, Nhạc kia được.

Trên người Thang Viễn vẫn còn một cái đồng tâm kết! Tín vật của Lục Tử Cương bị giật mất, anh biết anh đáng đời vì cả tin, nhưng Thang Viễn thì vô tội! Đáng ra không nên đến đây, giờ anh buộc phải đảm bảo cậu được về nhà nguyên vẹn.

Sự nghi ngờ của Lục Tử Cương hiện rõ ràng trên nét mặt, nhưng Quách Phụng Hiếu hoàn toàn chẳng để ý, chỉ phì cười, lắc đầu thở dài: "Xem cách phản ứng của huynh đài khi nghe thấy họ tên của hai người chúng tôi, có phải đã từng nghe nói tới chứng tôi rồi?".

"Cái này...". Lục Tử Cương định nói Quách Phụng Hiếu thì ai mà chả biết, nhưng nhận ra mình không thể phát ra nổi âm thanh, thậm

chí muốn dùng khẩu hình để biểu đạt cũng không thể.

Thì ra đây chính là sức mạnh của phép tắc, chỉ cần ở trong Thiên Quang Khư là không thể nói ra những lời có thể làm đảo lộn lịch sử, điều này là thật.

Quách Phụng Hiếu phe phẩy chiếc quạt, khẽ cười: "Dù không thể nói, nhưng vẻ mặt của các vị đã nói cho chúng tôi biết, chúng tôi sau này rất nổi tiếng. Nổi tiếng đến mức rất nhiều người nhận ra chúng tôi".

"Nếu lịch sử đã quyết định chúng tôi phải xuất hiện, vậy tức là chúng tôi sớm muộn gì cũng ra khỏi Thiên Quang Khư, vậy thì có gì phải lo lắng? Hơn nữa cho dù chúng tôi ở Thiên Quang Khư này bao lâu, thì đến lúc ra ngoài vẫn cứ là buổi sáng ngay sau khi chúng tôi bước vào đây".

"Nơi đây tuy bức bối vô vị, nhưng là nơi đạo trời không thể quản lí tới. Ở đây coi như trường sinh bất lão, bao giờ thấy chán thì sẽ ra thôi".

"Vì thế chớ có thấy nơi đây lắm kẻ hứng thú với tín vật muốn lấy để thử, biết đâu ra ngoài được; thực ra ở bên ngoài còn lắm người nghĩ trăm phương ngàn kế để vào đây cơ!".

Lời nói của Quách Phụng Hiếu khiến Lục Tử Cương giảm hơn nửa lòng nghi kị, nhưng mà tăng gấp bội lòng hiếu kì. Họ vừa đi vừa nói chuyện, Lục Tử Cương cũng than thở rằng mình vốn không quen Thang Viễn, chỉ vô tình vớ được cậu thôi, vô tình hại thằng bé đi theo anh vào trong Thiên Quang Khư.

Quách Phụng Hiếu thì lại cảm thấy mọi việc đều là hữu duyên, không phải ai làm khổ ai cả.

"Trong Thiên Quang Khư buôn bán tiến hành theo nguyên tắc trao đổi ngang giá, cũng có nghĩa là lấy vật đổi vật hoặc đôi bên giao dịch bằng hình thức đã hẹn với nhau trước, nếu vi phạm thì sẽ bị phép tắc trừng phạt và bị đội chấp pháp bắt giữ. Tên Hách Liên làm vậy do hắn quá nôn nóng, chỉ lo hai người được người khác cảnh báo thì hết cơ hội. Nếu là ta thì chắc chắn ta sẽ nhân lúc các vị còn chưa biết chuyện này mà lấy đại một món gì đó ở sạp hàng để trao đổi rồi". Quách Phụng Hiếu phe phẩy quạt, vừa cười vừa nói.

Nhưng mấy lời như thế, Lục Tử Cương nghe xong chẳng cảm thấy tí an ủi nào, đành cố gượng cười.

Còn Thang Viễn thì từ những lời vụn vặt của Quách Phụng Hiếu cậu đã nghe ra những điểm quan trọng. Ở đây thực hiện nguyên tắc trao đổi ngang giá, có nghĩa là họ có thể trao đổi vài thứ ở Thiên Quang Khư để mang ra ngoài. Phải biết rằng chợ Âm Phủ ở ngoài đời bày đầy hàng nhái, nhưng trong này đều là đồ cổ xịn! Thảo nào có những người sống chết cũng phải vào trong này.

Vừa nói chuyện vừa đi, mấy người họ đã mau chóng đến nơi chấp pháp. Vì Lục Tử Cương còn phải tìm tung tích miếng ngọc bội của mình, nên cùng Nhạc Phủ lôi theo gã thiếu niên người lai vào trong. Lo sợ ở trong khu chấp pháp có cảnh tượng quá máu me không hợp với trẻ nhỏ, Lục Tử Cương nhờ Quách Phụng Hiếu trông Thang Viễn bên ngoài.

Thang Viễn suốt dọc đường không nói gì, cậu càng ngày càng cảm thấy "bà nội" nhà mình lần này làm to chuyện quá. Mà cũng lạ thật, từ sau khi vào Thiên Quang Khư, rắn trắng chui vào túi cậu

xong là an phận hơn hẳn, không còn thấy quẫy cựa gì nữa. Cậu đang do dự xem có nên thò tay vào túi kiểm tra tình hình con rắn không, thì đã thấy Quách Phụng Hiếu cúi người xuống, xoa đầu cậu và cười một cách nho nhã.

5

Rõ ràng là một nụ cười vô cùng hòa nhã, nhưng Thang Viễn lại cảm thấy đằng sau nụ cười ấy có luồng khí lạnh tỏa ra, trong vô thức cậu muốn hét lên, muốn chạy đi luôn.

"Suyt... đừng sợ." Quách Phụng Hiếu gấp quạt lại, đặt lên môi, tiếng nói trầm trầm nho nhã.

"Ta không muốn cướp tín vật của cậu.

Cậu bé cũng đừng có nói với ta tín vật của cậu là gì. Không phải ta muốn lấy đâu, mà là nếu nói ra thì không có gì đảm bảo người thứ ba sẽ không nghe được.

Chỉ có bí mật nào không được nói ra thì mới là bí mật.

Thực ra cậu cũng nên đề phòng người cùng đi với mình, dù sao cũng chỉ có hắn mới biết, trên người cậu thứ gì là tín vật thực sự.

Nếu hắn mà cướp mất tín vật của cậu, thì cậu sẽ mãi mãi ở lại đây...".

Thang Viễn vừa nghe vừa cảm thấy sợ hãi trong lòng.

Chẳng qua là vài câu nói đơn giản, nghe thì có vẻ quan tâm đến cậu, nhưng nghĩ kĩ thì thật đáng sợ.

Người này đúng là một ma quỷ đùa giỡn với nhân tâm.

Nếu đổi là người khác, có lẽ Thang Viễn sẽ không nghĩ thế.

Nhưng Quách Phụng Hiếu là ai chứ? Đó là bàn tay đen phía sau khống chế cục diện cuối đời Đông Hán! Mặc dù hiện giờ có vẻ vẫn còn ít tuổi, nhưng vài câu nói ngắn gọn thôi là đủ để thấy mưu lược anh ta đã dần hình thành.

Đám mưu sĩ ấy à, tâm can đều đen tối. Mới bắt chuyện đã biết cậu và Lục Tử Cương không hề quen biết nhau, liền bày kế li gián ngay.

Thang Viễn ngẳng đầu, làm ra vẻ ngây thơ vô tội, cất giọng ngô nghê nói: "Chú Lục sẽ không lấy đồ của cháu đâu, chẳng lẽ chú ý không sợ bị anh ban nãy bắt?".

Quách Phụng Hiếu giật giật mí mắt, thằng bé này đúng là không hiểu hay giả vờ không hiểu đây? Chẳng lẽ anh ta nói quá khó hiểu?

Thẳng bé này cũng phải mười tuổi rồi chứ? Vì sao vẫn ngố vậy? Nhìn cái mặt trắng mũm mĩm này là đủ biết lớn lên trong gia đình phú quý, gã thanh niên ban nãy cũng vậy, trên tay chỉ có vài đốt ngón tay là có chai, chắc là chẳng bao giờ cầm nổi vật gì nặng, chứ đừng nói tới cầm đao kiếm.

Bọn trẻ con thời bình đúng là ngốc nghếch.

Nói chuyện với thằng bé như thế này chẳng khác nào đàn gảy tai trâu!

Nhìn vẻ mặt ngây thơ của Thang Viễn, Quách Phụng Hiếu cũng có chút bực dọc. Trong thời kì thấy người chết đói đầy đồng, đạo đức băng hoại như thời của anh ta, nếu thẳng bé này đi trên đường mà không ai bảo vệ, e rằng sẽ bị đám dân đói đem làm thịt nấu lên

ăn rồi. Vì thế vào cuối thời Đông Hán, cho dù là đứa trẻ năm, sáu tuổi cũng bị hiện thực làm cho trở nên tinh quái.

Cái vẻ hoàn toàn không biết sợ của thẳng ranh này, thật đúng là càng nhìn càng thấy ghét.

Quách Phụng Hiếu cảm thấy chân răng có vẻ ngứa ngáy, nhưng dưới ánh mắt trong trẻo của cậu bé, anh ta lập tức thu lại hết những tính toán mưu đồ trong bụng, đưa tay xoa lên mái tóc mềm mại của Thang Viễn, thở dài: "Thằng bé ngốc nghếch".

Ngốc nghếch cái con khỉ!

Thang Viễn cúi đầu thầm mắng trong lòng, mục đích của Quách Phụng Hiếu, xem ra không giống như muốn đoạt lấy tín vật của cậu, nhưng là gì thì không thể đoán được. Nó giống như là chơi oẳn tù tì, người bên kia nói sẽ ra lá, nếu như tin người đó mà lỡ họ nói dối rồi ra đấm, còn mình ra kéo thì có phải là thua chắc rồi không? Nhưng nếu như không tin, thì sẽ chỉ còn lại hai lựa chọn, nếu so với ba lựa chọn lúc đầu thì tỉ lệ thua sẽ tăng lên 17%. Vì thế mới nói... chơi với đám thích dùng tâm thuật này thật là mệt mỏi!

Cho dù gào thét trong lòng, Thang Viễn vẫn kiềm chế ý đồ lục túi kiểm tra con rắn trắng của mình, tiếp tục bộ dạng ngẩn ngơ hỏi: "Thiên Quang Khư thứ gì cũng có bán à? Có bán đùi gà nướng không?".

Quách Phụng Hiếu trả lời, cố gắng để giọng mình không đến nỗi khó chịu: "Ở đây thời gian không trôi, người ở đây cũng không cảm thấy đói khát, nên không có chỗ bán đồ ăn uống".

"Mọi người thật đáng thương". Lần này đến lượt Thang Viễn nhìn Quách Phụng Hiếu với ánh mắt cảm thông, tuy không đói không khát, nhưng chắc chắn vẫn có thèm.

Khóe miệng Quách Phụng Hiếu giật giật, vừa định nói lại vài câu với thằng bé ngỗ ngược, thì đã thấy Thang Viễn cúi đầu lục lọi gì đó trong túi quần. Quách Phụng Hiếu từ đầu đã cảm thấy nếu trên người thằng bé có tín vật, thì chắc chắn là nhét trong túi quần, thấy cậu lục túi, anh ta liền nheo mắt lại, lườm một vòng những người đi đường đang ngó nghiêng nhòm trộm. Những người đi đường bắt gặp ánh mắt lạnh lùng của anh ta thì đều sợ hãi quay mặt đi chỗ khác, Quách Phụng Hiếu hài lòng thu lại ánh mắt.

Chỉ thấy thẳng bé trước mặt lôi ra một thứ nho nhỏ từ túi quần, bóc đi lớp giấy mỏng sáng loáng bên trên lộ ra một viên màu đen to bằng đốt ngón tay.

Đây là viên thuốc à? Thẳng bé này có bệnh trong người? Trông chẳng giống gì cả! Quách Phụng Hiếu còn đang nghi hoặc thì thấy thẳng bé ngỗ ngược đưa viên thuốc đó lên gần mồm anh ta cười hì hì nói: "Này, cái này cho chú, đổi lấy cái gì thì tùy chú, cháu không ý kiến gì cả".

Không được ăn đồ người lạ đưa cho. Câu nói này từ nhỏ Quách Phụng Hiếu đã được dạy, nhưng nhìn thấy cái mặt cười đáng yêu của thẳng bé, lại thấy mùi vị có vẻ thơm ngon, Quách Phụng Hiếu bất giác mở miệng ra.

Viên màu đen tan trong miệng, tỏa ra một cảm giác mềm mại thơm ngon khó hình dung nổi nơi đầu lưỡi, Quách Phụng Hiếu lập tức sững người.

Thang Viễn cười híp mắt, đối với cổ nhân mà nói, sô-cô-la đúng là thứ chết người, mà gã này ở trong Thiên Quang Khư chẳng biết

đã bao lâu không ăn uống gì rồi. May mà trong túi cậu vẫn còn kẹo! Anh bác sĩ rất thích ăn đồ ngọt, khiến cậu cũng có thói quen bỏ các loại kẹo vào túi áo.

Chẳng phải là trao đổi ngang giá hay sao! Chi là một viên sô-côla mà đã khiến quỷ tài mưu sĩ nổi danh thiên hạ phải nợ cậu, Thang Viễn cảm thấy vụ mua bán này của mình quá lời.

Thiên Quang Khư, quả đúng là cái gì cũng có thể mua bán được, xem ra cậu cũng có tài năng kinh doanh thiên bẩm đấy chứ!

Thang Viễn đắc ý vênh mặt lên, bỏ hai tay vào túi quần theo thói quen, và thế là nụ cười bỗng tắt ngấm.

Quách Phụng Hiếu vẫn còn chưa tỉnh lại từ hương vị "ngọt ngào như vòng tay âu yếm", nhưng cũng rất nhạy bén phát hiện ra sự thay đổi sắc mặt của Thang Viễn, liền cúi đầu nhìn cậu lôi từ trong túi quần ra... một con rắn trắng to bằng ngón tay, và một đống dây nhợ lằng nhằng?

Sao có thể đem cả vật sống vào Thiên Quang Khư? Quách Phụng Hiếu định hỏi, nhưng lại không nỡ mở mồm. Anh ta đã bao lâu chưa ăn gì rồi? Anh ta thực sự không nhớ nổi nữa.

Thang Viễn cúi gằm mặt, chớp chớp mắt lắp bắp nói: "Ở... tín vật bị biến dạng rồi... còn phát huy được tác dụng không?".

Quách Phụng Hiểu méo hết cả mặt, chỉ vào con rắn trắng đang cuốn lằng nhằng với sợi dây bẩn thỉu nói: "Ngươi đừng nói với ta là tín vật biến hình rồi nhé".

Nhìn con rắn trắng sắp tự buộc mình thành nút chết đến nơi, Thang Viễn bất lực đưa tay gỡ nó ra khỏi sợi dây. Đáng ra cậu phải biết, bà nội kia thích thứ gì thì có bao giờ để lại nguyên dạng cho đâu! Thở dài đánh thượt, Thang Viễn đưa sợi dây lắc lắc trước mặt Quách Phụng Hiếu: "Cái này vốn dĩ là một cái đồng tâm kết".

Trong miệng Quách Phụng Hiếu vẫn còn lưu giữ hương vị thơm ngon khi nãy, đúng là há miệng mắc quai, hơn nữa trao đổi ngang giá lấy vật đổi vật vốn là phép tắc thông thường của Thiên Quang Khư, Quách Phụng Hiếu dù không muốn dính

vào chuyện này thì cũng không được nữa rồi. Ai bảo anh ta thèm ăn rồi ăn kẹo của thằng bé!

Anh ta lấy quạt gõ gõ lên đầu, rồi mới đưa ra kiến nghị một cách khó khăn: "Ta dẫn ngươi đi tìm một người, để xem có thể buộc lại được đồng tâm kết hay không. Có khi có tác dụng."

Thang Viễn sáng mắt lên, len lén giơ tay chữ "V" chiến thắng. Đúng là không phí công đầu tư!

6

Vì thời gian gấp gáp, Quách Phụng Hiếu liền tìm một người quen đi vào khu chấp pháp để nhắn Nhạc Phủ và Lục Tử Cương, rồi dẫn Thang Viễn đi tới một căn nhà tường đỏ phía tây. Tín vật của cả hai người đều gặp vấn đề, tất nhiên nên chia nhau ra hành động thì tốt hơn.

Ai biết lúc nào thì trời sáng, lỡ mà ngọc bội của Lục Tử Cương bị người khác dùng mất, hoặc đồng tâm kết của Thang Viễn bị tháo ra xong mất tác dụng thì sao.

Thang Viễn kể cũng chẳng lo lắng gì lắm, cậu dù sao chỉ là trẻ

con, không nghĩ ngợi quá nhiều, trên đường quay về cùng Quách Phụng Hiếu trong Thiên Quang Khư, cậu cật lực ngó nghiêng, chỉ hận mình không mọc thêm hai đôi mắt nữa mà thôi.

Quách Phụng Hiếu nhác thấy cái vẻ vô tư lự của câu ta bấm bụng cười thầm. Thẳng ranh này đúng là vô tâm vô tư, để xem lỡ mà không ra được thì có gào khóc lên không.

"Hả?". Trong khi Quách Phụng Hiếu vừa phe phẩy quạt vừa lầm bầm rủa thầm trong bụng, thì thẳng bé đẳng sau khẽ kêu lên một tiếng, rồi dừng lại.

"Nhìn gì thế? Còn không mau đi?". Quách Phụng Hiếu hơi khó chịu, giục cậu. "Muốn nhìn gì thì lát nữa quay lại rồi nhìn, không khéo sau này ngươi xem phát ớn lên chẳng thèm nhìn nữa ấy chứ".

Thang Viễn không để ý đến lời cay độc của Quách Phụng Hiếu, mà ngây người nhìn cánh cửa của một cửa tiệm.

Hai mắt cậu có thị lực 15/10, cậu tin chắc mình không hề nhìn nhầm.

Trong hai người vừa đi vào, có một người mà áo khoác gió bên ngoài bị lật ra một chút theo bước đi, lộ ra một chiếc áo sơ mi đen cực kì quen thuộc ở bên trong, cậu nhìn thấy một cái chân rồng đỏ sống động như thật!

Không phải chứ? Nhị sư huynh của cậu ở trong Thiên Quang Khư?

Chương 4: Ngọc Tí Thìn

1

Phù Tô cảm thấy đêm nay thật kì lạ.

Ban đầu là cùng chủ tiệm đi theo chỉ thị của la bàn Lạc Thư Cửu Tinh, đến một chợ Âm Phủ tối tăm, rồi bị dúi cho một đồng tiền Tần Bán Lạng bằng đồng đã gỉ xanh, lập tức đến một thế giới khác.

Cho dù từ trước đã được chủ tiệm nói cho biết về sự khác thường của Thiên Quang Khư, đã chuẩn bị sẵn tâm lí, nhưng khi hắn nhìn thấy cảnh tượng quá li kì này, vẫn không khỏi kinh ngạc.

Những người ở các triều đại mặc đủ các loại quần áo khác nhau đi lại trong chợ như mắc cửi, thật là... không thể đau mắt hơn được nữa!

Phù Tô dù gì cũng là đại công tử triều Tần, đã chứng kiến đủ mọi biến cố, nên chỉ day day huyệt thái dương là bình tĩnh trở lại. Thực ra nhìn lâu rồi cũng quen, có điều áo thâm đời Tần vẫn đẹp nhất, ví dụ như người vừa đi qua... Hả? Chẳng phải là...

Phù Tô vừa định đuổi theo thì bị giật cánh tay lại, rồi nghe thấy chủ tiệm nói nhỏ bên tai: "Đừng đi, giờ cậu ấy không nhận ra người đâu".

Phù Tô lặng người, sờ lên nửa bên mặt được mái tóc dài che kín. Cảm giác gồ ghề trên đầu ngón tay khiến hắn lập tức tỉnh ra. Phù Tô cẩn thận thu tay lại, giấu vào trong ống tay áo rộng thùng

thình, nhếch mép tự cười mình. Đúng thế, hắn đã đổi thân xác rồi, làm sao người khác nhận ra được. Nhưng nhìn thấy chủ tiệm trốn dưới bóng tối của mái che, Phù Tô tò mò hỏi: "Sao thế? Người trốn cái gì? Chẳng phải người có mở một tiệm Á Xá ở Thiên Quang Khư sao? Nó chưa từng gặp người ở đây ư? Trước đây ta cũng đâu thấy các người bất hòa với nhau?".

Đã lâu lắm chủ tiệm không do dự như thế này, thấy Phù Tô có vẻ không nhận được câu trả lời là quyết không buông tha, gã đành thở dài nói: "Tín vật của cậu ấy đã bị tôi đổi rồi, nên mới mắc kẹt trong này không thể ra được. Tôi lại không thể nói ra nguyên nhân được, nếu cậu ấy thấy tôi..." Chủ tiệm không nói tiếp nữa, dù sao thì chắc chắn không phải là tay bắt mặt mừng rồi.

Nhân vật chính mà hai người họ đang nói tới tên là Anh, là cháu của Tần Thủy Hoàng, em họ nội của Phù Tô. Bởi vì rất ít sử liệu ghi chép thân phận của cậu ta, vì thế có học giả đoán cậu ta là huynh trưởng của Hồ Hợi, lại có người cho rằng đó là con trai của Phù Tô. Nhưng với tuổi tác của Anh, làm sao Phù Tô có đứa con lớn vậy được? Nói là huynh trưởng của Hồ Hợi lại càng không đúng, bởi vì để tự mình được lên ngôi thuận lợi, Hồ Hợi đã giết cả mười bảy anh trai của mình trong đó có Phù Tô, làm sao có thể để một con cá lọt lưới? Làm sao có thể để Anh tự do ở Hàm Dương? Lại còn cho cậu ta có cơ hội khuyên gián mình?

Trong tập giải "Lý Tư liệt truyện" có dẫn cách giải thích của Từ Quảng rằng: "Một bản viết trong câu Triệu Thủy Hoàng đệ tử Anh, thụ chi tỉ" thì "đệ tử Anh" là chỉ "con trai của em trai Tần Thủy Hoàng tên là Anh". Anh em của Tần Thủy Hoàng chỉ có Thành Kiểu và hai

người do Triệu Cơ cùng Lao Ái sinh ra, hai người kia thì bị Tần Thủy Hoàng tự tay giết chết. Anh chính là con trai của Thành Kiểu, khi Thành Kiểu phản Tần đến Triệu, không đem theo Anh, lúc ấy cậu ta vẫn là đứa trẻ sơ sinh, thậm chí đến cái tên thật sự cũng không có. Theo thiên "Thích Trưởng Âu" trong sách "Thích Danh" có nói: "Nhân thủy sinh viết Anh" (con người mới sinh thì gọi là Anh), người hầu liền lấy luôn chữ "Anh" để gọi tên, vì thế tên cậu ta không phải là Tử Anh như đời sau vẫn nghĩ.

Một cái tên thấp kém đến thế, là ẩn dụ cho thân phận đặc biệt của Anh ở nước Tần, tuy có dòng máu cao quý, nhưng lại như một kẻ vô hình. Trong chính sử, ngoài ghi chép về chuyện cậu ta đầu hàng và giao ngọc tỉ, binh phù cho Lưu Bang thì không còn nói gì nữa.

Phù Tô đã đọc sách sử, tất nhiên biết Anh thay thế vị trí của Hồ Hợi, cậu ta chỉ ở trên ngôi hoàng đế được bốn mươi sáu ngày, cũng biết sau khi Anh từ đây trở về sẽ bị Hạng Vũ giết. Chủ tiệm không đưa tín vật để Anh ra khỏi Thiên Quang Khư, đương nhiên bởi vì không nỡ để cậu ra ngoài đối diện với sự thật tàn khốc kia.

"Dù không thể gặp cũng không thể giải thích, nhưng ít ra cậu ấy đến giờ... vẫn còn sống..." vẻ mặt của chủ tiệm chìm trong bóng tối, không ai đoán ra là gì, nhưng lời nói thì có chút bối rối.

Phù Tô sở lên bàn tay đang giấu trong ống tay áo của mình, cúi đầu im lặng một lúc, rồi lại ngắng đầu lên, coi như không có chuyện gì, chuyển chủ đề: "Chúng ta đang đi đâu đây? Đứng ở đây lộ liễu quá, lỡ lát nữa Anh quay lại, ta không đuổi nó đi giúp người đâu".

"... Đi bên này". Chủ tiệm trầm ngâm một lúc, rồi mới bước ra

khỏi bóng tối, dẫn Phù Tô đi về phía khác của chợ.

Dù bóng dáng của Anh chỉ lướt qua trước mắt, nhưng Phù Tô không thể yên lòng được. Hắn vốn nghĩ rằng mình có thể đối diện với sự thật là vương triều Đại Tần đã tiêu tan từ hơn hai nghìn năm trước, nhưng thực ra, hắn vẫn không cam tâm. Trong khoảnh khắc Anh lướt qua, dường như dòng nước tích tụ của kí ức ngày xưa được tháo đập, chảy tràn trong cõi lòng.

Thiên Quang Khư... Vì sao lại có thể có một nơi thần kì như thế này, để khiến rất nhiều người ở các thời kì lịch sử khác nhau cùng tụ tập về, giống như một đường thẳng vốn dĩ không thể bẻ cong, thì nay lại xuất hiện liên tục những điểm giao nhau.

Trên đường chủ tiệm cũng không nói gì thêm, không biết lôi từ đâu ra được cái mũ đội lên đầu, kéo sụp kín trán, cẩn thận che đi nửa gương mặt. Phù Tô nhìn gã một lúc, mới bất lực lắc đầu cười.

Có lẽ không chỉ có một mình Anh là không thể gặp, trong Thiên Quang Khư này có khi chủ tiệm đã đắc tội với rất nhiều người, tiệm Á Xá ở đây liệu còn tiếp tục mở được không?

Nghĩ vậy, tâm trạng nặng nề của Phù Tô bỗng tốt hẳn lên như có phép màu, hắn đi cùng chủ tiệm vào một cửa hàng. Bởi vì Thiên Quang Khư ở trong bóng tối, Phù Tô không nhìn rõ tên gọi ghi trên biển của cửa hàng, nhưng khi đi vào có ánh sáng dịu của mấy viên dạ minh châu đặt trong đó, hắn nhìn thấy trên giá bày đầy những sách vở thư tịch, chắc là một hiệu sách.

Cũng chính vì vậy, trong cửa hàng không đốt nến thắp sáng như các hàng khác, vì sợ thủy hỏa vô tình, lỡ bắt lửa thì mất hết sách.

Trong cửa hàng thấp thoáng có mấy người, liên tục có người đi

vào, dùng sách của mình đổi lấy sách trong cửa hàng, hoặc là dùng luôn những vật khác để đổi lấy sách, có người không đợi được, ngồi luôn tại chỗ, mượn ánh sáng yếu ớt của dạ minh châu để đọc sách.

Chủ tiệm không dừng lại ở sảnh chính, dẫn Phù Tô đi thẳng vào bên trong, người quản lí hiệu sách cũng không ngăn cản, thậm chí còn không thèm nhìn lấy một cái, những người đang chăm chăm đọc sách cũng không để ý. Đi dọc hành lang vào bên trong, Phù Tô thấy từng gian nhà chất đầy sách vở, người ở trong này còn nhiều hơn bên ngoài, cửa của các phòng đều sắp xếp theo Thiên Can, Địa Chi, sách vở trong đó chắc cũng được phân loại để bày. Cả cửa hàng tràn ngập mùi mốc nhưng lại hòa thêm hương thơm của giấy mực, khiến ai vào đây cũng thấy lòng lắng lại, thậm chí bước chân cũng chậm rãi hơn, bên tai chỉ nghe thấy tiếng sột soạt giở sách.

Phù Tô cũng là người thích đọc sách, năm xưa khi còn là đại công tử nước Tần, mỗi ngày đều đọc sách, khiến những người hầu khuân vác sách thẻ tre bận rộn liên tục. Sau khi tái sinh ở thời hiện đại, lúc đầu hắn còn không thể quen được với thứ chữ đã giản hóa này và cách sắp chữ ngang từ trái qua phải. Hắn còn bắt Hồ Hợi đi mua rất nhiều các cuốn sách in ở Đài Loan về*, nên giờ nhìn thấy bao nhiêu sách cổ ở đây, hắn cũng có chút bồi hồi.

Nghe thấy tiếng khẽ cười của chủ tiệm, Phù Tô hơi nhăn mày. Hắn có chút nghi ngờ rằng chủ tiệm cố ý đưa hắn đến đây, nếu cứ để hắn ở đây đọc sách, thì chủ tiệm có làm gì hắn cũng không biết, phải vậy không? Vì thế Phù Tô không nói gì cả, định thần trở lại và tiếp tục đi theo sau chủ tiệm.

Họ đi mãi đến cuối hành lang, căn phòng đó không hề đóng cửa, chủ tiệm cũng chẳng hề khách sáo, không cần gõ cửa mà đưa tay đẩy luôn cánh cửa đã mục nát, đi thẳng vào trong.

Đây là một căn phòng rất rộng rãi, sách bày đầy các giá như một thư viện, trên xà nhà treo rủ xuống rất nhiều những viên dạ minh châu, chiếu sáng mọi ngóc ngách trong phòng. Phù Tô định tiếp tục đi theo chủ tiệm vào bên trong, nhưng có lẽ bởi vì ở đây sáng hơn bên ngoài nhiều quá, nên ánh mắt hắn nhìn lướt qua các giá sách, rồi hắn kinh ngạc dừng lại.

Cuốn "Thanh Nang Thư" đã bị đốt của Hoa Đà có ở đây đã đành! "Hoàng Đế Nội Kinh" trọn bộ ở đây cũng đành! Nhưng ở đây lại còn có cả "Hoàng Đế Ngoại Kinh" đã thất truyền từ lâu! Bộ "Hoàng Đế Nội Kinh" chỉ có mười tám quyển đã được tôn xưng làm thủy tổ của nghề y, vậy thì "Hoàng Đế Ngoại Kinh"... Phù Tô nín thở, cẩn trọng đếm số quyển trên giá sách, vừa đủ ba mươi bảy quyển thất truyền như trong truyền thuyết nói! Ở đây không thiếu một quyển nào!

Từ nhỏ Phù Tô đã thích y học, năm xưa hắn cũng chỉ sưu tập được mười sáu quyển "Hoàng Đế Ngoại Kinh" mà thôi, không ngờ hôm nay ở đây có thể thấy được trọn bộ! Hít thở sâu mấy cái, Phù Tô lại tiếp tục bước về phía trước, nhưng ánh mắt thì dán chặt vào giá sách.

Bộ "Thất Kinh" mà Hán Thư ghi chép, ngoài "Hoàng Đế Nội Kinh" còn có "Biển Thước Nội Kinh", "Biển Thước Ngoại Kinh", "Bạch Thị Nội Kinh", "Bạch Thị Ngoại Kinh", "Bàng Thiên"... ở đây quyển nào cũng có!

Ngẩn người ra một lúc, Phù Tô bình tĩnh lại, không đưa tay ra lấy

sách, phía sâu bên trong phát ra tiếng nói, chủ tiệm đang trao đổi với một người lạ. Phù Tô cố gắng không nhìn nữa, tiếp tục đi lên trước.

Nhưng càng đi tiếp hắn càng kinh ngạc, sau sách y là một loạt sách binh pháp. Nào là "Tôn Tử", "Ngô Tử", "Tư Mã Pháp", "Lục Thao", "Úy Liễu Tử", "Tam Lược"... Nhìn tên những bộ binh thư quen thuộc này, bước chân của Phù Tô càng đi càng chậm. Sau binh thư là đủ các loại sách cổ đã thất truyền khác, một phần sách cổ trong đó trước đây Phù Tô đã đọc qua, có vài cuốn còn thuộc làu làu, nhưng hắn biết trong dòng chảy lịch sử dài đằng đẵng, những cuốn sách cổ này đều bị tiêu hủy trong chiến tranh hay bị hủy hoại do thời gian, lưu truyền đến hiện tại chỉ còn lại bản không đầy đủ hoặc mỗi một cái tên.

Tim hắn đập ngày một nhanh, đến khi hắn nhìn thấy tên sách "Quy Tàng", thì phải dừng chân một lần nữa.

Thiên "Xuân Quan" sách "Chu Lễ" viết rằng: "Thái Bốc nắm phép Tam Dịch, một là Liên Sơn, hai là Quy Tàng, ba là Chu Dịch. Tất cả đều có sáu mươi tư quẻ khác nhau, xếp thành bát quái". "Liên Sơn" đời nhà Hạ, "Quy Tàng" đời nhà Thương, "Chu Dịch" đời nhà Chu, gọi chung là Tam Dịch, là ba phương pháp bói toán khác nhau. "Chu Dịch" hiện vẫn còn, nhưng "Liên Sơn" và "Quy Tàng" thì thất truyền đã lâu.

Phù Tô nhớ lại một bài báo, tuy thời hiện đại từng phát hiện ra các thẻ tre "Quy Tàng", nhưng chữ trên đó đã tàn khu¬yết rất nhiều, dù gì cũng đã chôn dưới đất hơn hai nghìn năm.

Quả nhiên bên cạnh "Quy Tàng", Phù Tô phát hiện ra luôn "Liên

Sơn". Cho dù không có nhiều hứng thú với thuật bói toán, nhưng Phù Tô cũng phải kính nể người sở hữu giá sách này. Những cuốn sách cổ này đều rất sạch sẽ thanh nhã, đều viết cùng một kiểu chữ, nếu nội dung thực sự chính xác, thì có nghĩa là người chép sách đã đọc hết cả vạn quyển sách trong nhân gian.

Lại đi lên vài bước nữa, một số quyển sách là tác phẩm nổi tiếng trong thời gian hơn hai nghìn năm ngủ dài của hắn, Phù Tô không hứng thú lắm, nhưng khi hắn nhìn thấy cuốn "Cửu Khâu", thì lại phải dừng bước. Lần này hắn không còn căng thẳng như lần trước, sau khi xác nhận tay mình sạch sẽ, hắn với tay lấy cuốn sách xuống xem.

Đây là sách "Cửu Khâu"! Là cuốn sách cổ nhất trong truyền thuyết!

Thời Đế Vũ, sách được gọi là "khâu", sách viết về Cửu Châu, gọi là "Cửu Khâu". "Khâu" tức là tụ, ý nói mọi thứ trong Cửu Châu, những gì đất đai sinh ra, hợp với phong khí, đều được ghi trong sách này. Có sách Đào Đường, sách Hữu Thúc Đắc, Mạnh Doanh, Hắc Bạch, Xích Vọng, Tham Vệ, Võ Phu, Thần Dân...

Cuối cùng Phù Tô say sưa đọc, quên cả những âm thanh xung quanh, chìm đắm trong những con chữ thần bí.

2

Sâu phía sau giá sách, chủ tiệm và một nam thanh niên đang ngồi xếp bằng, thanh xà nhà bằng gỗ lim trên đầu họ có điều khắc một con rồng đang cuốn quanh, nhe nanh giơ vuốt sống động như

thật, nhưng đầu nó thì lại cúi rủ xuống như đang thần phục, giữa hàm răng sắc nhọn là một viên dạ minh châu rất lớn, chiếu sáng trưng cả một khu vực.

Thanh niên kia khoảng hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi, thân hình gầy gò, trên vai khoác một chiếc áo khoác trắng tinh

không dính một hạt bụi, nhưng quanh người thì bày đầy thư tịch cổ rách nát. Một bộ giấy bút mực nghiên đặt trên án thư trước mặt, còn có một tờ bản thảo viết được một nửa, rõ ràng đây chính là chủ nhân của thư trai này. Anh ta đang cúi đầu xem cuốn sách trong tay, cười rồi hỏi, vẫn không ngắng đầu lên: "Cuối cùng cũng tìm thấy rồi à?".

Chủ tiệm biết anh ta hỏi thế là có ý gì, mỉm cười gật đầu, đồng thời cũng chú ý nghe ngóng tiếng bước chân phát ra từ phía bên kia giá sách.

"Hừ, đi từ phía giá sách chữ Khảm qua đây đều là sách y học, binh thư, Chu Dịch... Anh cũng hiểu hắn đấy". Thanh niên áo trắng cũng dỏng tai lên. "Nhưng cũng may anh còn nhớ vị trí sắp xếp thư tịch ở đây. Chà, quả nhiên là đã dừng lại, hắn đang xem 'Tam Phần', 'Ngũ Điển', 'Bát Sách' hay là 'Cửu Khâu' đây?".

"Có lẽ là 'Cửu Khâu'". Chủ tiệm nhướn mày, thực ra nếu hình dung theo kiểu hiện đại, thì "Cửu Khâu" là cuốn tiểu thuyết kì ảo lâu đời nhất, đại công tử của gã quả nhiên là không thể cưỡng lại được.

"Hắn thích xem như thế, sao anh không chép ra cho hắn đọc?". Thanh niên áo trắng đang nghiên cứu phần câu cú bị khuyết ở quyển sách trên tay, lấy bút lông ghi chú vào phía trên, rồi mới ngẳng đầu lên.

Thanh niên áo trắng gầy hơn đa số người bình thường, trên gương mặt gầy gò, đôi gò má hơi nhô cao, khiến ngũ quan anh ta càng nổi rõ hơn. Gương mặt anh ta khá thanh

thoát, trong sử sách từng được người ta nói là "diện như hảo nữ" (gương mặt như người con gái đẹp), nhưng cũng không che lấp nổi sự lôi thôi của anh ta. Mái tóc dài chỉ buộc hờ ở sau gáy vì lười chải chuốt, bên má vẫn còn mấy sợi râu chưa cạo sạch, dù ai nhìn cũng thấy rất lôi thôi, nhưng đôi mắt sắc sảo thì đặc biệt gây chú ý.

"Tử Phòng, anh định gài bẫy tôi hả?". Chủ tiệm phủi những hạt bụi bám trên người, trong giọng nói có đôi phần tùy tiện, còn nụ cười thì lại có ý vị sâu xa.

"Đúng thế, tôi đang gài bẫy đấy". Trương Tử Phòng* lấy cuốn sách gõ lên án thư, cười một cách xấc xược: "Ai bảo anh có la bàn Lạc Thư Cửu Tinh làm gì, còn có cả bịch tiền Tần Bán Lạng có thể thường xuyên ra vào Thiên Quang Khư nữa? Tôi còn chẳng dám ra ngoài, chỉ sợ không tìm thấy cửa vào của Thiên Quang Khư".

Chủ tiệm nhìn cuốn sách trên tay Trương Tử Phòng, nghĩ ngợi chốc lát rồi nói: "Thiên Quang Khư vốn không nên tồn tại, cho dù chúng ta ra ngoài rồi, những kí ức vượt không thời gian của nơi này cũng sẽ bị xóa sạch. Ví như, Tử Phòng huynh ở trong này sẽ nhớ một số chuyện, nhưng tuyệt đối sẽ không nhớ những cuốn sách huynh từng mở ra đọc. Bởi vì thời đó, giấy còn chưa được phát minh".

Trương Tử Phòng nắm chặt lấy cuốn sách trong tay, không phải lần đầu tiên anh ta nghe được những lời này, nhưng vẫn cảm thấy sợ hãi. Nói như thế là phủ định toàn bộ việc làm

của anh ta, những tâm huyết của anh ta cũng chỉ hư ảo như bọt nước.

Chủ tiệm nhìn vẻ mặt của anh ta, gương mặt dần dần hợp làm một với một người bạn tốt trong trí nhớ mà gã từng kết giao cách đây rất lâu, gương mặt ăn gì cũng không béo được bởi vì hồi trẻ bị đói lâu ngày, dù đã qua hơn hai nghìn năm, vẫn khiến gã thấy vô cùng thân thiết. Chủ tiệm cười rồi bổ sung thêm: "Mặc dù quên mất mình đọc được ở đâu, đọc từ sách nào, nhưng tri thức và chữ nghĩa thì sẽ không quên được. Trong lịch sử có những cuốn sách cổ đã thất truyền cũng từng được người khác chép lại, chỉ có điều họ không nói ra được Thiên Quang Khư, nên thường bị người đời cho rằng họ chỉ viết tiếp hoặc ăn cắp từ đâu đó, đúng là một nỗi oan không nói nên lời".

"Hừ, nói đi nói lại, anh vẫn nhớ nội dung trong sách, chẳng qua lười không viết ra đấy thôi". Bàn tay Trương Tử Phòng đã thả lỏng hoàn toàn, bỏ cuốn sách lên án thư, thở hắt ra một hơi, gương mặt trở lại nhẹ nhõm, nhưng cũng có một chút bỡn cợt: "Trao đổi ngang giá mà, đa tạ Tất Chi đã nói cho tôi biết tin tức này, đã là đổi chác, tôi cũng sẽ nói một tin tình báo cho anh."

"Xin rửa tai lắng nghe". Dù chủ tiệm vẫn đang cười, nhưng ánh mắt đã trở nên nghiêm túc.

"Cách đây không lâu, xuất hiện một kẻ 'chỉ hươu nói ngựa' trong Thiên Quang Khư". Trương Tử Phòng gõ ngón tay giữa lên cạnh bàn, ánh mắt sâu hút: "Tuy không biết vì sao hắn còn

sống, nhưng y phục trên người hắn rất giống của anh."

Chủ tiệm nghe xong sững sờ, gã đương nhiên biết Trương Tử

Phòng đang nói đến ai, nhưng người đó... đại sư huynh của gã... vì sao vẫn còn sống?

"Nghe nói hắn trao đổi rất nhiều đồ cổ ở đây rồi đi ra, nhưng mặc dù đã che mặt, vẫn có người nhận ra hắn". Trương Tử Phòng sờ lên cái cằm có vài sợi râu, cười híp mắt rồi than thở: "Dù sao hắn cũng rất nổi tiếng, hừ, tiếc thật, vì sao ta không gặp hắn? Nhất đinh sẽ cho hắn mãi mãi không ra khỏi được Thiên Quang Khư".

Cho dù tâm trạng rất xấu, nhưng chủ tiệm nghe xong cũng phải nhếch mép cười. Người bạn trước mặt gã hiện tại mặc dù chưa có khí chất phong độ của "mưu thánh" làm thầy đế vương, nhưng những kẻ tầm thường quyết không phải đối thủ của anh ta. Nếu chỉ nhìn thấy anh ta hiện giờ đang nhàn nhã chép sách, thì không ai tin anh ta đã nắm giữ một nửa Thiên Quang Khư.

"Thôi, không nói những chuyện không vui đó. Hôm nay anh đến chỗ tôi là muốn đổi đồ gì?". Hai mắt Trương Tử Phòng sáng lên, gương mặt thanh tú bỗng hiện ra nụ cười chợ búa, anh ta xoa tay vào nhau ra vẻ không thể chờ đợi được nữa: "Thực ra tốt nhất là hãy đổi cho tôi cái la bàn Lạc Thư Cửu Tinh đi!"

"...Mo đi".

3

Thang Viễn cảm thấy không vui, bởi vì cậu vừa nhìn thấy nhị sư huynh của mình đi vào cái thư trai gì đó, nhưng gã họ Quách kia thì nhất quyết không cho cậu chạy vào theo!

"Vẫn còn cáu à?". Quách Phụng Hiếu cúi đầu, nhìn thẳng bé mình dắt đi đang phồng mồm trợn mắt, anh ta cũng phải bật cười: "Ngươi muốn ở luôn đây à? Ai biết tết lại cái đồng tâm kết kia phải mất bao lâu? Ngươi còn đòi đi đọc sách? Biết mấy chữ mà đòi đọc?".

Thang Viễn chẳng thèm nói chuyện với tên kia, dám kì thị cậu nhỏ tuổi à? Số sách cậu đọc chắc chắn nhiều hơn anh ta nhiều! Thang Viễn đảo đảo đôi mắt to của mình, dùng ánh mắt nghi ngờ nhìn Quách Phụng Hiếu: "Ghét cái thư trai kia đến thế, có phải là anh không thích đọc sách không?".

"Làm gì có chuyện đó!". Khóe miệng Quách Phụng Hiếu giật giật, tốc độ lắc lư của cái quạt trên tay cũng tăng thêm vài phần. "Thư trai đó không đơn giản đâu, đừng bao giờ đi vào. Đặc biệt là chủ thư trai... Hừ!".

Có vấn đề.

Thang Viễn mím miệng, thấy Quách Phụng Hiếu ngậm chặt miệng tỏ vẻ không muốn nói tiếp, cậu cũng không hỏi nữa.

Dù sao cậu cũng chỉ là khách qua đường, Thang Viễn nắm lấy con rắn trắng đang ngọ nguậy không ngừng trong túi quần, chỉ cần nó không bò lung tung là "OK" rồi. Chợ Thiên

Quang Khư rất dài, đi quanh co tới mấy dặm đường, Thang Viễn còn bé, kiễng chân lên nhìn trước nhìn sau cũng không nhìn thấy phía cuối đường đâu cả. Trên khu chợ tấp nập người qua lại, Thang Viễn cùng Quách Phụng Hiếu đi hỏi han khắp nơi. Sau khi cùng Quách Phụng Hiếu hỏi đến người thứ ba, trên mặt Thang Viễn lộ rõ hơn nữa vẻ hoài nghi.

Công việc tết dây, đi hỏi con gái thì cũng là chuyện thường, nhưng cái gã họ Quách này, vì sao lại quen nhiều em gái thế? Mà ai ai cũng xinh đẹp!

"Đừng có nhìn ta bằng ánh mắt đó, các cô nương trong Thiên Quang Khư này nhiều lắm, ở trong này có thể giữ mãi dung mạo trẻ trung, nên các cô gái đã đến là không muốn đi!". Quách Phụng Hiếu chào tạm biệt một thiếu nữ xinh đẹp, cúi đầu nhìn Thang Viễn, phe phẩy quạt bình luận một cách vô tư: "Đặc biệt là các cô gái xinh đẹp thì càng không muốn bỏ đi".

"Thế nên, một trong những nguyên nhân khiến anh không muốn rời khỏi Thiên Quang Khư là vì nhiều gái đẹp hả?". Thang Viễn bĩu môi, lườm anh ta một cái.

"Tất nhiên là không! Sao ta có thể vì nguyên nhân đó!". Quách Phụng Hiếu gập mạnh chiếc quạt, lấy cán quạt gõ vào đầu Thang Viễn, nghiêm mặt lại: "Cuối đời Đông Hán dân chúng lầm than, tại hạ nguyện dốc hết sức mình để chấm dứt thời loạn thế tàn khốc này. Có điều, còn chưa đến lúc đi ra khỏi đây".

Thang Viễn xoa lên chỗ vừa bị đánh, không đau, nhưng có một cảm giác kì dị khó diễn tả. Cậu để ý những cửa tiệm

hai người vừa đi qua, chỉ có mỗi thư trai ban nãy là hiệu sách. Nếu như Quách Phụng Hiếu thực sự muốn cứu đời, thì đọc sách phải là việc đầu tiên, hoặc là phải luyện được tuyệt thế võ công. Nhưng một đằng là địch được muôn người, một đằng giỏi lắm địch được mười người, tới kẻ ngốc cũng biết nên chọn cái gì.

Có âm mưu.

Thang Viễn che miệng túi lại, nhưng lại cảm thấy nếu anh ta

muốn cướp tín vật thì đã cướp lâu rồi, cần gì phải vất vả thế này? Có lẽ thứ mà Quách Phụng Hiếu muốn, cậu không thể đoán ra dễ dàng thế được.

Nghĩ đến đây, Thang Viễn cũng an tâm đi theo sau Quách Phụng Hiếu. Dù sao nếu cái tín vật đồng tâm kết không thể khôi phục, Thang Viễn cũng không quá lo lắng. Cứ vui chơi trong Thiên Quang Khư một thời gian cũng không sao, thời gian ở đây hoàn toàn ngưng đọng so với bên ngoài, có con rắn trong tay rồi, nó sẽ hướng dẫn cậu đi tìm tín vật Thiên Quang Khư! Nhưng, vì sao các tín vật Thiên Quang Khư đều mang oán khí? Điều này thật...

Thang Viễn vừa nghĩ đến đấy, thì phát hiện ra Quách Phụng Hiếu đang dẫn cậu đi vào một cửa hàng, nhìn trên tường rủ xuống những tấm vải lụa rất đẹp, chắc chắn đây là một phường thêu.

Quách Phụng Hiễu rõ ràng cũng là khách quen, sau khi chào hỏi những cô gái xinh đẹp trong phường thêu, liền dẫn Thang Viễn đi sâu vào trong. Những đình đài lầu gác dọc

đường không hấp dẫn nổi Thang Viễn, dù sao căn nhà cậu từng ở vẫn có hoa tươi rực rỡ ngay cả trong mùa đông, so với nó thì căn nhà này cũng chỉ là thứ tầm thường. Nhưng khi họ lên một căn gác; nhìn thấy người đẹp đứng ở đó, Thang Viễn cũng phải ngước nhìn.

Người đẹp này xem tuổi tác phải hơn ba mươi, nhưng giống như một bông hoa sen đang ở vào thời kì nở rộ rực rỡ nhất. Gương mặt nàng chỉ đánh một lớp phấn nhạt, thêm chút nữa thì quá nhiều, bớt chút nữa thì quá ít, mang theo một cảm giác buồn bã khó tả. Nàng dù chỉ mặc một chiếc váy xếp tím nhạt và áo sẫm màu đơn giản, nhưng vẫn tôn lên thân hình cân đối. Những nét vui buồn trên

gương mặt đều khiến người ngoài phải nín thở, chỉ sợ làm phiền đến người đẹp. Trước mặt nàng đặt một khung thêu, bức tranh Giang Nam Sơn Thủy Đồ trên đó thêu được một nửa, nhưng đã nhìn ra cảnh chèo thuyền trên hồ thật tự do nhàn nhã.

"Thi phu nhân, Phụng Hiếu có một việc xin nhờ". Đứng trước người đẹp này, dù Quách Phụng Hiếu có ngạo ngược thế nào cũng phải cất cái vẻ đùa cợt của mình đi, nói năng chậm rãi hẳn.

Thi phu nhân bỏ kim thêu trong tay xuống, khi ánh mắt nhìn tới Thang Viễn, gương mặt vốn mang chút sầu vương cũng dịu dàng hơn, cả khuôn mặt như toát ra một thứ hào quang rực rỡ, khiến Thang Viễn nhớ tới một người nào đó trong lịch sử, suýt nữa thì kêu to lên.

Dung mạo này, tuổi tác này, cách xưng hô này!

Thi phu nhân? Thi Di Quang? Chẳng lẽ đây chính là Tây Thi, một trong tứ đại mĩ nhân?

Nhớ lại lời đồn trong lịch sử, Tây Thi là một nữ gián điệp thành công khiến nước Ngô bị tiêu diệt, sau khi thành công, nếu như không nhảy xuống sông chết, thì tức là đã cùng Phạm Lãi lui về ở ẩn, vậy thì Phạm Lãi chắc chắn cũng phải ở trong Thiên Quang Khư!

Hừ! Phạm Lãi là một người chiến thắng tuyệt đối trong truyền thuyết! Dù xuất thân nghèo hèn, nhưng ông ta chơi trò chính trị, phò tá Việt vương Câu Tiễn trở thành một bá chủ thời Xuân Thu; chơi trò quân sự, khiến nước Việt phải nằm gai nếm mật mà đánh thắng nước Ngô đang hùng mạnh. Khi đã ở chức vụ cao nhất thì ông ta lại dẫn đệ nhất mĩ nhân trong thiên hạ đi ở ẩn, đã được cái kết tử tế rồi

còn chưa chịu, không chịu nổi rảnh rỗi ông ta liền đi buôn, không ngờ lại trở thành người giàu có nhất thiên hạ! Hơn nữa cảm thấy mình kiếm nhiều tiền quá, liền phân phát hết tài sản, lại tay trắng làm lại từ đầu! Cứ như thế liên tiếp tới ba lần!

Trung để vì nước, trí để giữ mình, thương để làm giàu, nổi danh trong thiên hạ. Đời sau gọi ông là "Đào Chu Công", "Thương Thánh", "Tài Thần"!

Khóe miệng Thang Viễn giật lên mấy cái, nghĩ đến nguyên tắc trao đổi ngang giá trong Thiên Quang Khư, cậu có lẽ đã đoán ra khư chủ của Thiên Quang Khư là ai rồi...

4

Sau khi đọc xong phần Mạnh Doanh Chi Khâu, Phù Tô đã thấy bình tĩnh hơn chút ít, cố kéo mình ra khỏi thế giới trong sách, nhìn một chút cảnh vật xung quanh, thì nhận ra phía sau giá sách không còn tiếng người nói chuyện nữa, tất cả đã yên ắng trở lại.

Thầm trách mình tâm trí không kiên định, Phù Tô vội vã bỏ bộ "Cửu Khâu" trong tay trở lại giá sách, rảo bước đi vào phía sâu bên trong, thì chỉ thấy một người mặc áo trắng đang ngồi phía cuối hành lang.

Người đó đang thơ thẩn giở cuốn sách trong tay, nghe thấy tiếng bước chân của Phù Tô, không đợi hắn hỏi đã cất tiếng nói luôn: "Tất Chi đi lấy đồ rồi, đại công tử có thể đợi chút, nếu không yên tâm thì tôi cho Điểm Thương dẫn người đi tìm gã".

Có vẻ như nghe thấy tên mình, một cục tròn màu trắng chui vào từ khe cửa sổ, lông trên người nó mềm xốp, trông nó béo núng nính, ban nãy chui qua khe cửa sổ đúng là làm khó nó.

Chó phốc sóc* à? Phù Tô nhìn sang, thì thấy cục bông đó không phải là một con cún nuôi trong nhà bình thường, mà là một con hồ li trắng, vùng mi tâm có một nhúm lông xanh, làm giảm bớt vẻ yêu mị trời sinh của hồ li, mà tăng thêm mấy phần đáng yêu, thảo nào tên nó là Điểm Thương (chấm xanh).

Trong mồm nó ngậm một thứ gì đó, nó lanh lẹ quẫy quẫy hai cái đuôi, đưa thứ đó vào trong tay người mặc áo trắng.

Hai cái đuôi? Phù Tô phải kiểm tra lại xem mắt mình có hoa không, chẳng lẽ... nó là cửu vĩ hồ ly còn nhỏ?

Hắn là khách, nên không tiện hỏi gì, mà cũng không thể đi đuổi theo Tất Chi được. Nếu Tất Chi đã tốn công sức để không cho hắn đi theo, thì ắt là có dụng ý riêng. Phù Tô lặng lẽ ghi nhớ chuyện này trong lòng, để sau này tìm cơ hội hỏi.

Phù Tô cũng không khách sáo nữa, hắn tháo đôi giày da ở chân, rồi ngồi xuống đối diện với người áo trắng một cách nho nhã. Thấy người áo trắng lấy ra một miếng ngọc bội từ trong mồm con hồ ly Điểm Thương, Phù Tô cũng không nhìn kĩ, mà lịch sự nhìn ra chỗ khác, tiện tay cầm một cuốn sách bên cạnh lên để giết thời gian.

Người áo trắng thì nhìn liếc đôi tay của hắn, gương mặt gầy đến hốc hác hiện lên chút ngạc nhiên, anh ta thở dài nói: "Thực ra ngài mới là người cần phải ở trong Thiên Quang Khư này nhất".

Động tác giở sách của Phù Tô bỗng dừng lại, không có Tất Chi bên cạnh, hắn lại cảm thấy được thoải mái hơn đôi chút. Tất Chi biết cơ thể và linh hồn của hắn có phản ứng đào thải, nhưng không thể ngờ phản ứng đào thải lại diễn ra nhanh thế, họ vốn nghĩ rằng trời còn cho hắn thời gian khoảng hai, ba năm.

Phù Tô cười khổ, nhìn những đốm xác chết xuất hiện trên mu bàn tay mình.

Ban đầu những đốm này có màu đỏ thẫm, bây giờ đã sẫm màu hơn, trở thành màu tím tối. Dù sao Phù Tô cũng đã làm bác sĩ ngoại khoa một năm, mà còn làm xuất sắc nữa, nên hắn biết những đốm trên người mình đã chuyển thành vết bầm lớn, sau đó biến thành từng mảng dài, rồi trở thành những mảng lớn. Cơ thể hắn sẽ bắt đầu cảm thấy chậm chạp, rồi trở nên cứng đờ, cuối cùng... sẽ dần dần thối rữa...

Tuy linh hồn hắn trú ngụ trong cơ thể này, nhưng vẫn không thể ngăn cản cơ thể chuyển thành xác chết, dù sự tồn tại của linh hồn hắn khiến quá trình này rất chậm chạp. Nhưng cho dù chậm chạp, thì quá trình khủng khiếp này vẫn cứ diễn ra, thậm chí chính vì nó chậm chạp nên càng trở nên tàn khốc.

Hắn có thể cảm nhận rõ ràng việc chết dần chết mòn là thế nào.

Có lúc, Phù Tô thậm chí còn nghĩ thoáng một chút, có lẽ lúc mình biến thành một đống thịt thối vẫn sẽ còn ý thức, thậm chí còn biến thành một bộ xương đẹp trai nữa.

Không phải hắn không muốn nói những sự thay đổi trên cơ thể mình cho chủ tiệm, nhưng dùng đầu gối nghĩ cũng ra, nếu Tất Chi mà biết thì sẽ cởi áo Xích Long đưa hắn mặc. Chẳng lẽ hắn phải nhìn thấy Tất Chi chịu đựng những gì hắn đang trải qua?

Chi bằng không nói gì cả thì hơn, dù sao hắn vốn cũng đã chết

rồi, thời gian này có thể coi như là ăn trộm được, hắn cảm thấy như vậy là mãn nguyện rồi.

Có điều... Hôm nay khi hắn nhìn thấy Anh, bỗng nhiên hắn thấy vẫn còn một khả năng giúp hắn sống tiếp.

Ở lại Thiên Quang Khư ư?

Phù Tô không thể đọc tiếp quyển sách trên tay được nữa.

Người áo trắng phía đối diện thấy hắn phản ứng như vậy, liền nâng chiếc ngọc bội trong tay lên như đang cân, rồi lại cười kiểu chợ búa, gian trá đến mức không kém gì con hồ li bên canh anh ta. Anh ta cười hỏi: "Thế nào? Nếu ngài định ở lại Thiên Quang Khư, vậy thì chúng ta có thể làm một cuộc trao đổi. Dùng tín vật của ngài, đổi lấy 500 cuốn sách ở thư trai này, tùy ngài lựa chọn! 500 cuốn! Không thiệt cho ngài chứ?".

"Quá thiệt". Phù Tô không phải người dễ bị dụ, đặc biệt là trước khi vào Thiên Quang Khư, Tất Chi đã cảnh báo hắn những đồng tiền Tần Bán Lạng này phải giữ, không được đưa cho ai.

Phù Tô bỏ quyển sách trên tay xuống, lấy những ngón tay thon dài chống lên chiếc cằm thanh nhã, nhìn người mặc áo trắng, để lộ tất cả khí thế quý tộc mà nãy giờ hắn vẫn giấu. Dù những đốm xác chết trên mu bàn tay và vài vết bỏng trên mặt lộ ra dưới mái tóc có vẻ đáng sợ, nhưng cũng có một vẻ đẹp tàn khuyết đặc biệt, khiến người nhìn không thể rời mắt.

Người áo trắng cười lắc đầu, anh ta cũng không hi vọng chỉ một câu nói mà lay động được đối phương, nhưng nhìn thấy dáng vẻ này của Phù Tô, cũng đành phải than rằng quả đúng là đại công tử nước Tần mà Tất Chi muốn phò tá dến chết.

Phù Tô không muốn tiếp tục chủ đề này, ánh nhìn của hắn chuyển sang miếng ngọc bội mà người áo trắng đang cầm trên tay, nheo mắt lại hỏi: "Đó là ngọc bội Tí Thìn? Không phải con hồ ly kia vừa ăn trộm chứ? Cũng là tín vật để ra vào Thiên Quang Khư?".

Điểm Thương không hài lòng với từ "trộm" của Phù Tô, liền nhe răng dữ tợn với hắn, chỉ có điều vẻ mặt hung hãn ấy lại được bày ra trên cái mặt ngây ngô của nó, trông càng ngộ nghĩnh.

"Tín vật? Ô, không, đây không phải tín vật, chỉ là một ngọc bội bình thường mà thôi". Người áo trắng cười thản nhiên, rồi vứt luôn ngọc bội cho Điểm Thương.

Điểm Thương thấy thứ mình lấy về mà chủ nhân không coi trọng, nó cũng không để ý lắm, liền ngoạm miếng ngọc bội và quay người nhảy lên bục cửa sổ, chui ra ngoài qua khe cửa hẹp một cách khó khăn.

5

"Đây là tín vật? Vì sao lại biến thành thế này?". Thi phu nhân ôm tay trước ngực, đôi mày đen khế nhăn lại khi nhìn thấy đám dây nhợ lằng nhằng trên bàn. Nhìn dấu vết trên đó thì cũng đại khái đoán được nó vốn là thứ gì. "Đây là... một cái đồng tâm kết?".

"Phu nhân quả là tinh tường". Quách Phụng Hiếu vội vã ca ngợi, ấn đầu Thang Viễn bắt cậu tỏ vẻ hối lỗi, mồm thì trách móc: "Tất cả là tại thẳng bé này nghịch ngợm, lỡ tay tháo cái đồng tâm kết ra. May mà còn chưa làm đứt, tại hạ hỏi rất nhiều người, đều ca ngợi tay nghề của phu nhân. Phu nhân xem liệu có thể phục hồi được

không?".

Thang Viễn lườm rách mắt nhưng cũng chẳng có cách nào cãi lại. Dù sao cậu chịu tội thay cho rắn trắng cũng là chuyện nên làm, nếu không cậu không thể nào giải thích chuyện vì sao con rắn kia lại có thể tháo được cái đồng tâm kết phức tạp như vậy.

Thi phu nhân nhìn Thang Viễn cúi đầu nhận lỗi, đôi mắt vốn đã hiền hòa lại càng thêm dịu dàng hơn nữa.

Quách Phụng Hiếu nhìn là biết mình đặt cược đúng cửa. Thiên Quang Khư chẳng thiếu thứ gì, chỉ thiếu trẻ con. Thân thế của vị Thi phu nhân đây thì mọi người đều biết, năm xưa trước khi được đem dâng làm phi tử cho Ngô vương Phù Sai, chắc chắn đã uống thuốc vô sinh, bởi vì sợ đàn bà sau khi sinh con lại nảy sinh lòng dạ khác. Vì thế trong hai mươi năm Tây Thi ở nước Ngô, không hề sinh được đứa con nào cho Ngô vương. Sau khi lui về ở ẩn cùng Phạm Lãi, cũng không có cách nào sinh con để cái cho người mình yêu được, điều đó trở thành tâm bệnh của Thi phu nhân.

Mà trong Thiên Quang Khư, số trẻ con chỉ đếm trên đầu ngón tay, một đứa bé trắng trẻo mũm mĩm đáng yêu lanh lợi như Thang Viễn là cực hiếm gặp, nên Quách Phụng Hiếu dẫn Thang Viễn tới bái kiến chính là vì đã nhắm tới điểm này.

Quả nhiên Thi phu nhân mắc bẫy, nghe theo ánh mắt con trẻ của Thang Viễn, nàng cầm sợi dây màu bẩn thỉu lên cẩn thận gỡ từng chút một đám dây rối, rồi tỉ mẩn nghiên cứu từng dấu vết lồi lõm gấp khúc từ dầu này tới đầu kia sợi dây xem một lúc rồi chầm chậm nhắm mắt lại, như đang vẽ ra cách tết dây ở trong đầu.

Hai người Quách Phụng Hiếu và Thang Viễn nín thở đứng tại

chỗ, không ai dám phát ra tiếng động nào, may mà Thi phu nhân cũng chỉ mất một tuần trà là đã mở mắt ra, mỉm cười gọi người đem ra một chậu nước sạch, giặt thật sạch sợi dây màu, rồi rửa sạch đôi tay đã vừa bị dính bẩn.

Như muốn làm Thang Viễn cảm thấy thoải mái hơn, Thi phu nhân vừa rửa tay vừa nói chuyện với cậu. Thang Viễn, trước giờ vẫn thích những cô xinh dẹp, nên hỏi gì liền đáp nấy. Khi nghe thấy Thang Viễn nói từ nhỏ không có cha mẹ, phải sống cùng sư phụ, gương mặt tuyệt đẹp cùa Thi phu nhân lộ ra vẻ thương cảm, đôi mắt long lanh như nước hồ thu dẹp đến nao lòng.

Quách Phụng Hiếu thì càng nghe lại càng càm thấy không ổn, với thân thế đó của Thang Viễn, nếu Thi phu nhân mà ưng cậu, muốn giữ cậu lại làm con nuôi, thì cho dù cậu có tín vật cũng chẳng thể ra khỏi nổi Thiên Quang Khư!

Thấy Quách Phụng Hiếu lấy quạt chọc vào lưng, ban đầu Thang Viễn cũng không rõ anh ta có ý gì, nhưng cũng rất thông minh, nhìn thấy ánh mắt thương cảm của phu nhân, nghĩ ngợi một lúc là hiểu ra. Nhìn thấy Thi phu

nhân thẫn thờ cầm trên tay sợi dây màu đã được giặt sạch, liền nắm lấy cơ hội nhảy lên đùi đối phương, trong lòng liên tục gào thét: "Ái chà, mình ôm được đùi của một trong tứ đại mĩ nhân! Mềm quá thơm quá! Không phí cuộc đời này rồi!".

Quách Phụng Hiếu mở quạt che mặt lại, xong đời rồi, đưa thằng lỏi con này đến đây đúng là một sai lầm lớn! Anh ta có thể nhìn thấy cảnh tượng mình bị khư chủ đang đùng đùng nổi giận đá khỏi Thiên Quang Khư rồi.

Thi phu nhân giật mình đánh thót, suýt nữa thì kêu lên, nhưng thấy đứa bé trong lòng mình loạng choạng sắp ngã, liền vội vàng đưa tay ra đỡ lấy tay cậu, cánh tay mềm mại yếu ớt của trẻ nhỏ khiến nàng thẫn thờ. Nếu nàng có một đứa con...

Vừa hay lúc đó Thang Viễn ngẳng đầu, dùng điệu bộ như sắp khóc thế thọt khẩn cầu: "Cô ơi, cháu muốn nhanh nhanh về nhà, sư phụ mà không tìm thấy cháu thì sẽ lo lắm!". Lừa đảo, thực ra sư phụ cậu đã quẳng cậu đi rồi. Nhưng Thang Viễn cũng không lo lắng lắm cho sư phụ nhà mình, hồi đó ném cậu đi chắc vì lo cậu vướng víu chân tay. Cái gã đại sư huynh cho dù hung hăng trâu chó đến đâu, mấy ngàn năm trước cũng đã bị sư phụ cậu phong ấn rồi, lần này chắc chắn cũng chỉ đến để chịu đòn thôi.

Thi phu nhân nhìn đôi mắt to tròn đen láy của Thang Viễn, nàng mềm lòng, xoa tay lên mái tóc cậu. Mặc dù cảm thấy mái tóc ngắn của thẳng bé rất kì quặc, nhưng xoa đầu cậu làm nàng cảm thấy rất thư thái. Đôi môi nàng nở một nụ

cười mỉm dịu dàng, nàng thành thật nhận lời: "Yên tâm ta sẽ cố gắng đưa cháu về nhà".

Thang Viễn hài lòng khi nhận được lời hứa, liền dày mặt ngồi trong lòng Thi phu nhân xem nàng tết dây, còn không quên quay đầu nháy mắt với Quách Phụng Hiếu đang mắt tròn mắt dẹt.

Ngưỡng mộ và đố kị phải không, chàng trai trẻ!

"Anh nói là tên Hách Liên đó không khai ra đồng phạm là ai?". Lục Tử Cương và Nhạc Phủ đi ra khỏi cổng khu chấp pháp, từ nhà giam tối tăm u ám quay trở lại khu chợ tấp nập, tâm trạng anh không thể khá lên nổi. Lục Tử Cương khẽ thở dài, vận động tứ chi nãy giờ đã cứng đờ vì ngồi lâu, hỏi: "Giờ chúng ta phải đi đâu? Anh có manh mối gì không? Ta đi đâu để bắt được chúng?".

"Rất tiếc, tôi không có manh mối gì, rất nhiều người ở Thiên Quang Khư này không có nơi ở cố định, bởi vì họ không cần phải ngủ". Nhạc Phủ nghĩ ngợi một lát rồi nói: "Nhưng chúng ta có thể ôm cây đợi thỏ".

"Ôm cây đợi thỏ?". Lục Tử Cương nhướn mày. "Tức là chúng ta có thể đợi ở cửa ra, chờ đối phương tự lọt lưới?".

"Nhưng không đơn giản như thế". Nhạc Phủ chỉ về hai phía của chợ. "Ở hai đầu Thiên Quang Khư, đều có một cổng ra. Muốn ra khỏi Thiên Quang Khư, có thể tùy ý chọn một

cổng, đem tín vật ném vào cái chum đồng đặt dưới cổng là được. Nếu tín vật là đúng, thì có thể đi ra khỏi Thiên Quang Khư, nếu không phải tín vật, thì thứ đó cũng không thể lấy lại, mà sẽ biến mất mãi mãi trong chum đồng".

"Cũng có nghĩa là, có thế đồng bọn của Hách Liên đã rời khỏi Thiên Quang Khư? Hoặc là, chúng ta giờ sẽ đi đến cổng ra, cũng phải chọn một trong hai cổng đó?". Lục Tử Cương quay ra nhìn Nhạc Phủ đứng bên cạnh, trong ánh mắt đầy sự ngờ vực.

Đón nhận ánh mắt đó, Nhạc Phủ vẫn đứng thẳng lưng, nói một cách thành thật: "Ngay khi xảy ra chuyện, ta đã dặn dò hai thủ hạ chia nhau canh hai cổng rồi. Đến giờ vẫn không có tin tức gì, vậy là

tốt. Nhưng lòng người khó đoán, Lục huynh tốt nhất hãy chọn một cổng để tự mình đến kiểm tra xem".

"Ö, thế thì cổng phía bên tay phải đi". Lục Tử Cương chọn bừa, nói rồi định đi luôn, nhưng thấy Nhạc Phủ hình như không đi theo, liền quay lại ngạc nhiên hỏi: "Anh không đi theo tôi à? Một mình tôi không biết đánh đấm gì đâu".

"Không, tại hạ sẽ đi cùng. Nhưng... cứ chọn bừa cửa bên phải thế à?". Nhạc Phủ hơi sững người, anh cứ nghĩ Lục Tử Cương dù gì cũng phải nghĩ ngợi một lát, không ngờ anh ta quyết định chẳng hề do dự.

"Dù sao không bên trái thì sẽ là bên phải, không thành công thì sẽ là thất bại, đều có tỉ lệ 50% mà, cho dù tôi có nghĩ ngợi do dự chần chừ bao nhiêu đi nữa thì cũng là tỉ lệ 50%, cần gì phải mất thời gian?". Lục Tử Cương nhún vai, không hề cảm thấy đây là việc lựa chọn khó khăn gì.

Tỉ lệ gì đó Nhạc Phủ nghe không hiếu, nhưng cũng đoán được đại ý Lục Tử Cương định nói gì, anh ta nhìn Lục Tử Cương với ánh mắt tán thưởng, rồi cùng anh đi tới cổng ra phía bên phải. Trên khu chợ đông đúc chật chội, người ta chỉ cần nhìn thấy Nhạc Phủ mặc giáp trụ kín người, là đều tự động nhường khoảng không cho bọn họ, nên việc đi lại rất thuận lợi. Hai người đi không bao lâu, Lục Tử Cương đã nhìn thấy chiếc cổng to lớn ở cuối chợ.

Càng gần cổng ra, người trên chợ càng ít, những người an tâm ở lại Thiên Quang Khư đương nhiên sẽ rất ít khi đặt chân đến vùng bên rìa này, còn những kẻ có lòng dạ bất trắc thì cũng càng không thể để lộ mình quá rõ rệt. Từ xa Lục Tử Cương đã nhìn thấy chiếc

chum đồng bên dưới cổng ra, cao hơn một mét, nhưng có miệng rất rộng, nó giống như một chiếc chậu lớn, vài người ôm không hết. Khi lại gần nhìn thứ thu hút Lục Tử Cương không phải là những hoa văn tính xảo trên thân chiếc chum, mà là trong chiếc chum đồng ấy lại đầy ăm ắp nước. Nước trong đó sâu và tối, vì trong Thiên Quang Khư không có gió, mặt nước phẳng lặng như gương, toát ra một vẻ quái dị.

"Đừng động vào, nước này nếu dính vào là sẽ bỏng da đấy". Nhạc Phủ kịp thời nhắc nhở khi Lục Tử Cương định chạm vào mặt nước. "Hồi xưa có người thò tay vào định vớt đồ trong đó, thế là cả cánh tay tan biến mất, sống không bằng

chết, hồi ấy tiếng kêu của hắn ta còn vang mãi trong Thiên Quang Khư".

"Vì thế, bất luận ném thứ gì vào trong đó, cũng không thể nhặt lại được, phải không?". Lục Tử Cương vờ như hỏi vu vơ một câu, sau khi nghe Nhạc Phủ trả lời khẳng định, liền từ trong túi áo lấy ra một miếng ngọc bội cầm trên tay, chuẩn bị ném vào trong chum nước.

"Đợi đã!". Nhạc Phủ tinh mắt thấy ngay, vội vàng đưa tay ra ngăn lại. Anh ta không dám đến quá gần Lục Tử Cương, sợ lỡ anh run tay làm rơi miếng ngọc bội vào trong chum.

"Hả? Vì sao lại phải đợi?". Lục Tử Cương nghiêng đầu, nhìn bình thản. "Miếng ngọc bội Tí Thìn này dùng kĩ thuật khắc đục, thao tác tinh tế, tầng lớp phức tạp, thủ pháp độc đáo. Hơn nữa đầu rồng dài mà hẹp, mắt nhỏ dài, môi trên mỏng mà dài, đầu môi hướng lên trên, giữa cổ và vai rồng dường như có một đường khắc thô chìm để ngăn cách, trên chân thì có hoa văn giống ngọn lửa, đuôi như

đuôi rắn, chân có ba ngón. Thông qua kĩ thuật điều khắc và đặc điểm hình dáng của rồng, rõ ràng có thể đoán đây là kĩ thuật của đời Tống".

"Sao trùng hợp thế nhỉ? Vừa hay có hai miếng ngọc Tí Thìn, và người đứng trước mặt tôi đây lại là người đời Tống". Lục Tử Cương nhếch mép cười, nhưng ánh mắt thì lạnh tanh. "Tôi đoán, ban nãy khi Nhạc huynh đệ bắt Hách Liên, đã tận mắt nhìn thấy việc trao đổi giữa hắn và đồng bọn, ngài không hề ngăn cản, mà thừa cơ đổi ngọc Tí Thìn trên người mình với miếng ngọc bị đánh cắp của tôi. Thân thủ của Nhạc huynh đệ thừa sức không gây ra tiếng động nào, còn Hách Liên và đồng bọn có thể cũng biết đó là một miếng ngọc bội Tí Thìn, nhưng thời gian gấp rút nên không kịp nghĩ nhiều".

"Hơn nữa, kì diệu ở chỗ, ngài lấy vật đổi vật, việc này hoàn toàn không trái với phép tắc của Thiên Quang Khư. À, phải nói là lách luật mới đúng".

"Ngọc Tí Thìn bảo bình an, sau khi tháo khóa Bình An năm mười hai tuổi, thường những gia đình có điều kiện sẽ cho trẻ con đeo ngọc bội Tí Thìn". Lục Tử Cương chà tay lên ngọc bội Tí Thìn, bình luận tiếp: "Đây là một miếng ngọc tốt, nhìn sắc ngọc thì cũng phải được nuôi hơn sáu mươi năm rồi".

Khi nghe Lục Tử Cương nối, vẻ mặt Nhạc Phủ biến đổi liên tục, rồi cuối cùng cũng bình tĩnh trở lại.

"Phủ, ra đây, đừng sợ".

Nhạc Phủ mới được bốn tuổi, nhìn nam nhân trẻ tuổi bị đóng gông gỗ, đầu tóc rối bù, thân dính đầy máu, gần như không thể nhận ra đó là người cha anh minh thần võ của mình.

Giữa đường phố náo nhiệt ở Lâm An, hàng vạn người dân tự động tụ tập lại, nhưng yên lặng một cách kì dị, chi thỉnh thoảng có tiếng nấc nghẹn vì nén khóc. Những ánh mắt trách móc sắc như dao hành hình, khiến người đao phủ đang cảm thấy vô cùng áp lực, không có dũng khí để ngăn cản hành động của đối phương.

Mà thôi, dù sao cũng có ai đến cướp pháp trường đâu, lên đường muộn một chút cũng không sao.

Bị mẹ ủn lên phía trước vài bước, Nhạc Phủ nắm chặt bàn tay nhỏ bé của mình, cắn răng đi từng bước lên hình đài, cái bục làm bằng gỗ đã ngả thành màu đen thẫm do máu tích tụ lâu năm, bốc ra một mùi buồn nôn.

"Cha...". Nhạc Phủ run run gọi, tuy cậu còn bé, nhưng cũng biết hết mọi việc khi thấy vẻ mặt và thái độ của người nhà. Cả nhà họ coi như bị giam lỏng trong phủ, ông nội ngày xưa rất thích bế cậu đi cưỡi ngựa, giờ lâu lắm chưa thấy về, tối qua bà nội khóc to một trận rồi lăn ra ốm, đến hôm nay vẫn chưa thể ngồi dậy. Cậu có một dự cảm, hôm nay là ngày cuối cùng được gặp cha.

"Ngoan nào, cha đi gặp ông nội, đây là đồ dành cho cháu trưởng của nhà họ Nhạc, cha cứ định giữ thêm một thời gian nữa, mà không nghĩ rằng phải đưa cho con rồi". Nam nhân trẻ tuổi mỉm cười, dù chàng từ lâu đã không còn lo đến chuyện sống chết, nhưng khi nhìn thấy người nhà, trong lòng không khỏi cảm thấy chua xót. Chàng đưa miếng ngọc bội Tí Thìn vẫn luôn cầm trên tay cho đứa con trưởng mới chập chững biết đi, mắt nhìn vợ mình đang bế đứa nhỏ chưa đến một tuổi cách đó không xa, ân cần dặn dò: "Cha không mong con thành rồng phượng, chỉ mong con có thể sống

đúng theo ý nguyện của mình là được rồi".

Nhạc Phủ bị tên đao phủ nhẫn tâm lôi ra ngoài, nghe thấy tiếng kêu xé gan ruột của mẹ, giương mắt nhìn dòng máu tuôn ra.

Cậu không khóc.

Mà cúi đầu, nhìn miếng ngọc bội Tí Thìn mà bàn tay bé xíu của cậu còn chưa thể nắm chặt, trên đó vẫn còn vệt máu của cha, trong mắt là mối thù hận thấu xương, không hợp tí nào với tuổi tác của cậu.

7

"Thì ra, huynh đã biết từ lâu rồi. Vậy nên mới không do dự về việc chọn bên cổng nào, bởi vì chỉ cần ta đi cùng là được". Có lẽ bởi vì nghĩ đến kí ức thời thơ ấu mà vẻ mặt của Nhạc Phủ trở nên lạnh lùng hơn đôi chút.

Lục Tử Cương gật đầu một cách bí hiểm. Anh sẽ không nói với Nhạc Phủ một chuyện, đó là khi anh chờ đợi rảnh rỗi ở khu chấp pháp, đã lấy một viên kẹo hoa quả đổi lấy viên ngọc Tí Thìn trong miệng một con chó phốc sóc. À, con phốc này trông hơi kì quái, ở giữa hai mắt không hiểu tại sao lại có một vệt gì màu xanh.

Nhạc Phủ lấy từ trong túi ra miếng ngọc Tí Thìn vốn là của Lục Tử Cương, cất giọng trầm trầm: "Miếng ngọc Tí Thìn trong tay huynh, là của ông nội ta đeo năm xưa, truyền lại cho cha ta, rồi... truyền cho ta".

Biết ông nội và cha mà Nhạc Phủ nhắc tới chính là Nhạc Phi và

Nhạc Vân rất nổi tiếng trong lịch sử, Lục Tử Cương không khỏi xúc động trong lòng. Nhưng anh cẩn thận giấu sự xúc động ấy thật kĩ, vẫn nói với giọng bình thản: "Vậy thì bây giờ chúng ta làm thế nào? Đổi lại hay là không đổi? Tất nhiên tôi phải khách quan thừa nhận, hiện giờ quyết định của anh mới là quan trọng, dù sao tôi cũng không đánh lại được anh".

"Nhưng, có một điểm tôi muốn nói rõ". Lục Tử Cương lắc lắc miếng ngọc Tí Thìn trong tay. "Bất kể trong tay tôi là miếng ngọc Tí Thìn nào, tôi cũng đều phải ném vào trong chum đồng, điều này không cần bàn cãi".

Nhạc Phủ nắm chặt bàn tay phải, mu bàn tay nổi lên gân xanh, rõ ràng yêu cầu đó của Lục Tử Cương khiến anh ta khó lòng quyết định.

Trong khoảnh khắc lén đối ngọc Tí Thìn, anh ta chỉ nghĩ trước khi ra khỏi Thiên Quang Khư nhất định phải lấy lại được ngọc Tí Thìn của mình. Chỉ có điều không ngờ lại bị người kia nhìn ra nhanh như vậy, mặc dù đi ra khỏi Thiên Quang Khư để sớm minh oan cho ông và cha là việc quan trọng, nhưng anh ta chưa từng bao giờ nghĩ sẽ phải bỏ ngọc Tí Thìn gia truyền đi.

Trên đó vẫn còn vết máu của cha, chưa bao giờ bị xóa đi, cũng như nỗi hận trong lòng anh ta vậy.

Tuy di ngôn của cha là không muốn anh ta giẫm lên vết xe đổ, hay phải gánh vác trên vai mối thù hận nước nhà, nhưng ý nguyện của anh ta chính là như thế. Có điều, lời vừa rồi của người kia như đâm nhát dao vào tim anh, khiến anh phải lặng người đi.

Bất kể làm việc gì, không thành công thì thất bại, đều có tỉ lệ

50%, cho dù có nghĩ ngợi do dự chần chừ bao nhiêu đi nữa thì cũng là tỉ lệ 50%, cần gì phải mất thời gian?

Thì ra mọi chuyện là như vậy ư?

Xem ra, anh ta còn phải học rất nhiều điều...

"Ta thua rồi". Nhạc Phủ chủ động tiến lên, đưa miếng ngọc bội Tí Thìn của mình cho Lục Tử Cương: "Chúng ta trao đổi".

Lục Tử Cương thản nhiên trao đổi, dù sao Thiên Quang Khư cũng có nguyên tắc trao đổi ngang giá, anh không sợ Nhạc Phủ đánh lén mình trong lúc này. Miếng ngọc Tí Thìn đã mất giờ lại quay trở về tay, Lục Tử Cương xúc động chạm tay lên những đường hoa văn, lát nữa phải ném nó vào trong chum đồng rồi, anh muốn được cảm nhận thêm chút nữa, biết đâu về rồi có thể tự khắc một món hàng phỏng tác làm kỉ niệm.

"Nhạc Phủ!". Đằng sau có người gọi tên, Nhạc Phủ vội vàng cất miếng ngọc bội Tí Thìn trong tay đi, sau đó quay lại chào Quách Phụng Hiếu vừa mới tới.

"Hai người quả nhiên là ở bên này, xem ra cậu em đây tung đồng xu để chọn đường cũng chuẩn thật!". Quách Phụng Hiếu phe phẩy quạt cười ha hả, gương mặt tuấn tú đầy sự đắc ý. Không cách nào khác, bày đủ mọi kế cuối cùng cũng nối liên lạc được với Thi phu nhân, để đến nước cờ tiếp theo, anh ta có thêm đất diễn cho riêng mình.

"Đó là gieo quẻ! Giết gà mà dùng dao mổ trâu thôi! Hỏi việc nhỏ nhặt thế này tất nhiên phải chuẩn!". Thang Viễn giật tay ra khỏi tay anh ta, chạy lon ton đến bên Lục Tử Cương, đưa chiếc đồng tâm kết đã làm xong cho anh nhìn: "Chú Lục này, một cô xinh đẹp tết lại

cho cháu đấy!"

"Tốt quá, vừa hay vị huynh đài Nhạc Phủ đây đã giúp tôi tìm lại được ngọc bội Tí Thìn, nếu như thuận lợi, chúng tôi có thể về nhà luôn được rồi". Lục Tử Cương bế Thang Viễn lên để cậu cũng với tới chiếc chum đồng.

Nhạc Phủ nghe xong Lục Tử Cương nói, xấu hổ quay nhìn đi chỗ khác, nhưng trong lòng cũng cảm kích anh không nói ra những việc mình làm. Quách Phụng Hiếu nhìn thấy phản ứng của anh ta, có vẻ như đoán được mọi chuyện, liền cười lớn hơn, chiếc quạt trên tay cũng phe phẩy nhanh hơn.

Lục Tử Cương và Thang Viễn cùng nhau bỏ tín vật vào trong chum đồng, vùng nước sâu thẳm hiện lên từng vòng sóng, sau khi những vòng sóng này lan ra, thì hình như có ánh sáng chiếu lên từ mặt nước, mạnh dần lên, rồi trong chớp mắt ánh sáng đã bao trùm lấy họ.

Từ nơi tối tăm bỗng nhiên nhìn thấy ánh sáng, hai người bọn họ phải nhắm mắt lại. Đến khi họ mở được mắt ra, thì nhận ra mình đang đứng dưới ánh nắng sớm, xung quanh là một khu phế liệu, thỉnh thoảng có đợt gió thổi qua, cuốn những chiếc túi nilon trên mặt đất bay ngang qua người.

"Này! Hai cái thằng ranh này, chạy đi đâu đấy? Điện thoại cũng không gọi được! Làm chú phải chạy đi chạy lại mấy vòng! Đồ quỷ! Đúng là già rồi nên mắt hoa, còn cứ tưởng là nhìn thấy chủ tiệm ở trong chợ Âm Phủ, thế mà loáng cái đã không thấy đâu. Rồi loáng cái nữa hai thằng này cũng biến mất luôn! Chú cứ nghĩ là nhìn thấy ma cơ đấy!". Tiếng mắng mỏ của ông giám đốc vang lên bên tai, so

với cảnh tượng như mộng như mơ trong Thiên Quang Khư, thì quả là không gì chân thực bằng.

Ngay khi tia nắng đầu tiên chiếu xuống, chợ Âm Phủ đã tan, chỉ để lại một khu đất hoang không một bống người, tiêu điều cùng cực trong ánh nắng ban mai.

"Đúng là Thiên Quang Khư..." Lục Tử Cương lầm bẩm.

"Cháu đói rồi, muốn ăn gà rán". Thang Viễn leo lẻo nói.

"Gà rán cái khỉ gì! Giờ phải đưa cháu về nhà! Phải nói chuyện cho cẩn thận với người lớn trong nhà cháu mới được!". Ông giám đốc gào lên tức tối.

"Đừng mà! Mua gà rán trước đã!". Thang Viễn mặt mày đau khổ, nhưng trong bụng thì như mở cờ, cảm thấy chuyến này rất có ích.

Trong túi cậu, không chỉ có một con rắn trắng đang cuộn tròn nằm ngủ say tít, mà còn có một hình trang trí tết bằng dây.

Theo lời Thi phu nhân nói, cái hình trang trí này không phải là loại dây tết đơn thuần, mà gọi là dây "mẹ con".

Dây mẹ con này cũng là tín vật để ra vào Thiên Quang Khư.

Cùng lúc đó, ở dưới cổng phía bên kia của Thiên Quang Khư.

Chủ tiệm lấy tiền Tần Bán Lạng ra, thấy Phù Tô có vẻ không để tâm, liền quay đầu lại nhìn nghi hoặc.

Phù Tô thẫn thờ một lúc, rồi mới lấy đồng tiền trong túi mình ra, nhưng sợ chủ tiệm nhìn thấy những đốm xác chết trên mu bàn tay, nên không đưa tay lên như chủ tiệm.

"Còn chưa ở đủ à?". Có lẽ vì sự việc thuận lợi, tâm trạng chủ tiệm khá tốt, nên cười trêu đùa.

Phù Tô miễn cưỡng cười: "Đây là một nơi rất thú vị".

"Chưa xem đủ sách hả? Không sao, ngài muốn đọc gì thì sau này cứ bảo tôi, tôi chép lại cho." Chủ tiệm cho rằng mình đoán đúng chuyện vì sao Phù Tô lưu luyến không rời, nên vừa cười vừa nói. Nhưng ánh mắt gã ném vào con đường Thiên Quang Khư uốn lượn sáng đèn trong bóng tối, nụ cười dần dần thu lại.

"Tôi vẫn còn rất nhiều đồng Tần Bán Lạng có thể làm tín vật ra vào Thiên Quang Khư, cũng có la bàn Lạc Thư Cửu Tinh để tìm được cửa vào từ chợ âm phủ, nhưng tôi rất không thích đến Thiên Quang Khư".

"Vì sao?"

"Bởi vì những người đến đây, đều là những con thú khốn cùng. Nói chính xác thì..." Trên mặt gã chủ tiệm thoáng qua một chút bi thương khó tả. "Nói chính xác thì, họ đều là những hồn ma vất vưởng mà thôi. Tuy vẫn còn sống, nhưng ở một khía cạnh nào đó thì coi như đã chết".

Phù Tô trầm ngâm một lát, dùng ngón tay gảy đồng Tần Bán Lạng vào trong chum đồng, đồng tiền phát ra một tiếng kêu nhỏ, rồi chìm xuống mất hút dưới chum nước đen.

"Đi thôi".

Chương 5: Đường Tam Thái

1

Trời như thể thủng một lỗ lớn, những hạt mưa to cỡ hạt đậu trút xuống rào rào, thỉnh thoảng còn có thể thấy một vệt chớp chạy ngang qua tầng mây đen dày, sau đó vang lên tiếng sấm rền từ phía xa xa.

Chiếc xe bệnh viện vừa dừng lại, bác sĩ đã mở cửa xe, mở chiếc ô trong tay, quay lại che cho Thang Viễn nhảy từ trên xe xuống, dắt cậu chạy nhanh vào nhà.

Vào đến sảnh, gấp ô bỏ vào túi nilon cầm trên tay, bác sĩ kiếm tra xem Thang Viễn có bị dính mưa không, thấy không vấn đề gì, mới dặn dò cậu ngoan ngoãn ngồi yên trong nhà khách, còn mình thì quay ra sắp xếp chỗ ở cho nhân viên.

Họ được mời đến đại học Minh Đức đế kiếm tra sức khỏe cho sinh viên, mỗi năm bệnh viện họ đều có rất nhiều hạng mục như vậy, đặc biệt là vào mùa khai trường. Đại học Minh Đức có bệnh viện của riêng mình, không cần phải vận chuyển thiết bị đến, nhưng bởi vì nằm ở ngoại ô, cần đoàn bác sĩ bệnh viện đến vào tối hôm trước, nên nhiều người không thích đi công tác ở đây.

Bác sĩ được phân công vào nhiệm vụ này, dù theo kinh nghiệm khám chữa bệnh hay kinh nghiệm dẫn đoàn, thì anh đều không thể tìm cớ chối từ, người ta đã nói nếu thực sự không tiện thì có thể

đem cả trẻ nhỏ đi theo, bèn lôi Thang Viễn theo luôn.

Bởi vì thằng bé ngỗ ngược này đã từng nửa đêm chạy đi mất, nên bác sĩ nhất quyết không dám để nó ở nhà một mình.

Lần trước may mà có ông giám đốc tốt bụng, nếu lại xảy ra chuyện gì nữa thì biết làm sao?

Nhưng... Anh quen ông giám đốc bảo tàng từ khi nào?

Bác sĩ cầm danh sách trên tay thất thần một lát, nhưng không thể nào nhớ ra nổi. Nhưng nghe cách nói chuyện thân mật như thể quen biết anh từ lâu lắm của ông giám đốc, bác sĩ lúc đó không dám hỏi câu này, chỉ sợ ông ta cầm ba toong xông vào đánh.

"Anh ơi, anh ơi?". Một tiếng gọi nhẹ nhàng vang lên bên tai.

Bác sĩ định thần lại, quay về phía cô gái cười ngại ngùng: "À xin lỗi, thẻ phòng của Tiểu Diệp đây". Diệp Thiển Thiển là đàn em dưới khóa của anh, cũng là hoa khôi trong bệnh viện. Người cũng như tên, thanh tú như một chiếc lá mỏng mảnh khiến ai cũng phải nhìn. Thuần Qua lần này không được cử đi, phải ở lại bệnh viện trực ban, anh ta cằn nhằn không ngớt.

"Lần này được mỗi người một phòng này! Hơn nữa nghe nói là phòng kiểu cổ có riêng một khoảng sân, đúng là may mắn!". Diệp Thiển Thiển lấy móng tay búng lên thẻ phòng, cười ngọt ngào.

Bác sĩ cũng cười đáp, nhưng không phải vì người đẹp ở bên, mà vì nghĩ tới việc buổi tối không phải chung phòng với đồng nghiệp, có thể ngủ một giấc đến sáng được rồi. Thang Viễn còn nhỏ mà! Không có những thói xấu như nghiến răng, ngáy hay nói mơ.

Cũng vì điều kiện tốt nên anh mới có thể lôi Thang Viễn đi theo,

không phải lo ảnh hưởng tới người khác.

"Nhưng mà đại học Minh Đức này đúng là mạnh gạo bạo tiền thật!". Bác sĩ vừa phân phát thể phòng, vừa phải tán thán không ngớt. Nhà khách của trường làm không khác gì khách sạn năm sao, đồ nội thất đều rất cổ kính, đá xanh lát nền bóng loáng soi gương được, đi trên đó toàn phải cẩn trọng kẻo trượt ngã. Từ khi xe ô tô đi vào trong trường, hai mắt cứ như thể không đủ dùng, tất cả các tòa nhà giảng đường đều theo lối kiến trúc phỏng cổ, đến cả sinh viên thỉnh thoảng gặp trên đường cũng có vài người mặc đồ cổ trang, đúng là có cảm giác như đang xuyên không.

"Thực ra... hình như em cũng tốt nghiệp từ trường này ra đấy...". Diệp Thiển Thiển khẽ hắng giọng, nghe giọng hơi thiếu tự nhiên.

Bác sĩ nghe xong không thể bình tĩnh nổi nữa.

Đại học Minh Đức là một đại học trong truyền thuyết, thời gian xây dựng không thể khảo được, nghe nói từ thời Xuân Thu Chiến Quốc đã bắt đầu hình thành. Hai chữ "Minh Đức" trong tên đại học Minh Đức lấy từ câu "Đại học chi đạo, tại minh minh đức" (cái đạo của đại học là ở chỗ làm sáng cái đức sáng) từ trong sách "Đại Học". Trong ngàn năm nay, những danh nhân trưởng thành từ Minh Đức nhiều vô số kể, nhưng trường đại học này ít người biết đến, cho tới tận thời đại thông tin bùng nổ.

Trong xã hội thông tin, gần như không hề có gì bí mật từ khi đại học Minh Đức được biết tới, nó liền trở thành nơi các sĩ tử đổ về.

Chế độ học của đại học Minh Đức hiện tại chỉ có hai năm, mỗi khóa chỉ chiêu sinh 20 sinh viên, trong đó một số là các học sinh tốt nghiệp trung học xuất sắc do các trường đại học đề cử, những sinh

viên xuất sắc này phải trải qua rất nhiều bài thi viết thi nói mới chọn ra được. Người đủ tư cách tham gia kì thi đã vô cùng ít ỏi, chứ đừng nói tới những người vượt trội lên để được chọn. Đương nhiên đại học Minh Đức cũng có một số sinh viên đặc biệt khác, như con cái của cựu sinh viên tốt nghiệp, hoặc sinh viên được các cổ đông của trường liên danh đề cử, hoặc có cả người thân của những nhà tài trợ...

Từng có một vị hiệu trưởng của đại học Minh Đức không hề e ngại mà nói rằng, tài năng hay tài của, đều là thứ đại học Minh Đức cần, việc gì phải e ngại né tránh nói chuyện tài của?

Đại học Minh Đức chỉ có chế độ học hai năm, chương trình học chủ yếu là quốc học như thư pháp, quốc họa cổ cầm, trà đạo, hương đạo, cắm hoa... Những môn học khác bao gồm chư tử*, binh thư, số thuật, phương kĩ*, thi phú... thông qua những tri thức đó để phân tích xã hội học hiện đại, quản lí kinh doanh, phân tích những nguyên nhân thành bại trong lịch sử, lấy việc xưa làm gương, học tập các tri thức văn minh Trung Hoa. Tất cả môn học đều theo chế độ tín chỉ các hoạt động trong trường thì dựa theo lễ cổ, ví dụ như lễ "cập kê" dành cho nữ, lễ đội mũ dành cho nam, lễ trung thu bái nguyệt...

Nói chính xác ra thì, đại học Minh Đức thực ra là lớp dự bị cho đại học, giúp sinh viên rèn luyện về quốc học cổ điển, tăng cường tư chất. Sinh viên trường đại học Minh Đức sau khi tốt nghiệp đều sẽ chuyển sang các trường đại học nổi tiếng trong ngoài nước tiếp tục học tập, hơn nữa ở mọi lĩnh vực đều trở thành những người đứng đầu. Chỉ cần làm thành viên hội sinh viên trường đại học Minh

Đức, là coi như có một giấy thông hành kim cương của xã hội thượng lưu. Vì thế trừ những thiên tài thực sự được đề cử, còn lại những con em nhà giàu có cửa để vào cũng đều tranh nhau chảy máu vỡ đầu vì danh sách hạn hẹp này, tiếc rằng nghe nói tiền quyên nhiều cũng không có ích gì, những người bỏ tiền quyên góp cũng phải đi phỏng vấn, mặc dù đại học Minh Đức không từ chối những sinh viên nhiều tiền của, nhưng họ vẫn có quyền được lựa chọn.

Tất cả các giáo viên đứng lớp trong học viện đều là giáo sư hoặc học giả nổi tiếng, cộng thêm ngôi trường như trong mộng và tấm biển chữ vàng, có thể nói trường đại học này là nơi mong muốn được vào nhất của thanh thiếu niên toàn quốc, thậm chí toàn thế giới. Thế mà cô gái học dưới khóa bên cạnh anh lại là sinh viên tốt nghiệp ở đây ra? Ánh mắt bác sĩ nhìn Diệp Thiển Thiển đã thay đổi trong chốc lát. Bởi vì anh nhìn qua hồ sơ của Diệp Thiển Thiển rồi, biết cha mẹ cô mất

sớm, lớn lên từ nhỏ trong trại mồ côi. Một cô gái không có chút điều kiện gia đình nào vào được đây chắc chắn phải là học sinh xuất sắc rồi, anh lại nhớ tới kĩ thuật phẫu thuật cao siêu và khả năng lâm sàng ngoại khoa trời phú của cô...

"E hèm, anh ạ, thực ra em cũng không rõ lắm vì sao mình được vào trường này. Nhưng trường này giống như một dạng lớp năng khiếu, em ở đây hai năm thì quay sang trường Y mà em thích". Diệp Thiển Thiển ngại ngùng đỏ ửng mặt, cô biết là sẽ bị người ta nhìn với ánh mắt khác. Thực ra nếu không phải vì sợ có thầy cô nào quen biết tiết lộ ra, thì cô cũng sẽ không nói chuyện này.

Dám bảo trường đại học to bự cỡ này là lớp năng khiếu... Bác sĩ bóp bóp hai huyệt thái dương đang hơi nhức, cảm thấy thế giới của bọn học giỏi mình thực sự không thể hiểu nổi.

Nhưng chuyện này cũng đã giải thích được vì sao khí chất của Diệp Thiển Thiển lại khác những cô gái khác. Có lẽ được chìm đắm hai năm trời trong trường đại học hàng đầu này, nên chỉ cần cô đứng tại chỗ, khoác một chiếc áo blouse trắng bình thường cũng đủ siêu phàm thoát tục, cộng thêm làn mưa đổ xuống như trút đằng sau lưng, trông càng giống một bức tranh mĩ nữ đẹp lung linh. Hơn nữa cô thoải mái để mặt mộc ra đường, bây giờ rất hiếm khi thấy một cô gái không trang điểm chút gì khi ra ngoài. Diệp Thiển Thiển khoảng hơn hai mươi tuổi, nhưng làn da thì như một bé gái mười mấy tuổi.

Bác sĩ bất chợt nhìn sang cô gái xinh đẹp bên cạnh mình thêm một lát, nhưng hoàn toàn không có cảm giác tim đập nhanh như Thuần Qua nói, thay vào đó là một sự đề phòng vô thức.

2

Cảm giác đó khiến bác sĩ cảm thấy rất kì lạ, nhưng không biết phải nói thế nào, nếu buộc phải hình dung, thì khi nhìn thấy Diệp Thiển Thiển cũng có cảm giác dựng tóc gáy giống như khi nhìn thấy con rắn trắng của Thang Viễn...

Đi so sánh người đẹp với rắn, chắc hẳn anh đã bị chứng thần kinh mẫn cảm gây lo lắng quá mức rồi, bác sĩ tự mắng mình như vậy.

"Anh à, anh cầm ô vướng víu hả? Em cất ô đi giúp anh nhé?". Diệp Thiển Thiển thấy thái độ bác sĩ khác hẳn sau khi biết trường mà cô tốt nghiệp, cô bèn gượng gạo đổi chủ đề, vừa nói vừa đưa tay định cầm giúp cái ô.

Bác sĩ bỗng lùi hẳn lại theo phản xạ, vẻ mặt anh thể hiện rõ việc bản thân cũng không biết tại sao mình làm vậy, sau đó anh cười ngượng giải thích: "Không, không cần đâu. Anh phát thẻ phòng xong còn phải đi sang bệnh viện của trường bên này kiểm tra thiết bị máy móc đã, Tiểu Diệp... em cứ đi cất hành lí của mình trước đi".

Bác sĩ lắp bắp nói xong, không dám nhìn sắc mặt của Diệp Thiển Thiển, vội vã đi phát hết thẻ phòng cho đồng nghiệp, dặn dò Thang Viễn đợi anh ở sảnh tòa nhà, rồi giương ô đi ra ngoài.

Diệp Thiển Thiển đi ra ngoài cửa nhà khách, đứng dưới mái hiên, sau làn nước mưa đổ từ mái nhà xuống, nhìn chăm chăm vào bác sĩ đang đi sang bệnh viện trường phía bên cạnh, ánh mắt sâu thẳm.

"Chị ơi, chị nhìn gì đấy?"

Diệp Thiển Thiển cúi đầu, nhận ra cậu bé mà bác sĩ dắt theo đã đến bên cạnh mình từ lúc nào, đang ngắng đầu nhìn cô với vẻ mặt ngây thơ. Diệp Thiển Thiển vẫn thường xuyên tiếp xúc với trẻ con trong bệnh viện, nên cô khom người xuống, tầm nhìn ngang với đôi mắt đen lay láy của cậu, chỉ vào mái hiện dịu dàng nói: "Chị đang xem kiến trúc của nhà khách này, em nhìn góc đầu đao của mái nhà này cong lên rất cao, gọi là 'thủy thương phát thương' đấy".

Thực ra Diệp Thiển Thiển chỉ chợt nhớ ra hồi đi học có người từng nói với cô như vậy, nên tiện miệng nói luôn. Nói xong cô cũng tự phải cười mình, nói những cái này với một đứa trẻ mười tuổi,

chắc nó cũng chẳng hiểu gì.

Ai ngờ, đứa bé nhìn liếc lên đầu đao trên mái, rồi lắc đầu nói một cách rất nghiêm túc: "Chị ơi chị nói sai rồi! Góc cong lên của đầu đao này không phải là thủy thương mà là 'nộn thương', tức là trên dầm ngang lớn có gắn chéo một dầm nhỏ mà tạo thành". (Tri thức Á Xá: "thủy thương phát thương" và "nộn thương phát thương" là các phương pháp xử lí phần đầu đao uốn cong trên mái nhà ở miền nam Trung Quốc. Nộn thương là dùng dầm để đẩy đầu đao cong lên, cách này làm cho đầu đao cong lên khá cao, đa phần dùng cho các loại đình bát giác. Thủy thương là dầm trên mái không cong lên, mà chỉ dựa vào sống mái chính, trông như vòi voi.)

Diệp Thiển Thiển tròn mắt ngạc nhiên.

Thằng bé hình như được gãi đúng chỗ ngứa, tiếp tục thao thao bất tuyệt: "Kiến trúc này cũng thật kì quái, nhìn xa thì giống như kiến trúc phỏng thời Đường, bên ngoài có một vòng phụ giai, tòa nhà theo lối kim sương đấu để tào thịnh hành thời Đường Tống, nhưng nộn thương phát thương ở trên mái thì phải đời Thanh mới có, mà lại có cả gạch và ngói lưu ly của đời Minh nữa... Chà, nhưng được kết hợp rất độc đáo". (Tri thức Á Xá: vòng phụ giai là chỉ một hành lang bao xung quanh tháp hoặc điện. "Kim sương đấu để tào" có đặc điểm là bên trong chính điện có một vòng các cột trụ và xà đấu củng, ngăn gian điện thành hai không gian trong ngoài riêng biệt, tầng ngoài bao lấy tầng trong.)

Diệp Thiển Thiển đã hoàn toàn cạn lời, rồi cô hiểu ra vì sao đứa bé này lại đi theo ông anh mình vào ngày đi làm mà không phải đi học, với IQ và EQ này, chắc chẳng trường nào dám nhận! Có nên bớt chút thời gian viết thư giới thiệu cho cậu bé không? Một kẻ quái tài như thế này, đại học Minh Đức chắc là sẽ không từ chối.

Ái chà chà, nhưng mà, vấn đề quan trọng là ngày xưa ai đó đã nói sai khi đang khoe mẽ kiến thức với cô.

Ò... "Ai đó" là ai nhỉ... Vì sao cô không thể nhớ ra nổi?

Khi Diệp Thiển Thiển đứng thẳng người nghĩ ngợi lung tung, thì Thang Viễn thò tay ra giữ lấy con rắn đang ngọ nguậy trên cổ.

Bà nội này nãy giờ chỉ có ngủ, tự dưng lại bắt đầu ngọ nguậy, đó là vì cơn mưa rào đến bất chợt? Hay là vì... cô Diệp Thiển Thiển có phần cổ quái ở bên cạnh?

Con ngươi của bạn nhỏ Thang Viễn đảo mấy cái.

3

Đội của bác sĩ đến đại học Minh Đức vào buổi sáng, sau khi sắp xếp xong chỗ ở, anh liền chạy tới bệnh viện bên cạnh nhà khách để kiểm tra thiết bị.

Thực ra bác sĩ nội trú trong bệnh viện này nghe đâu là một giáo sư già nổi tiếng, trước đây là cao thủ số một trong ngoại khoa tim ở bệnh viện của bác sĩ, là nhân vật hiếm có trong cả nước, sau khi về hưu lại được mời về đây làm việc. Nếu không phải là cần thêm người để kiểm tra sức khỏe, thì không đến lượt bệnh viện của anh phái bác sĩ tới.

Bác sĩ cung kính hỏi han ông giáo sư già mọi việc ông cũng rất

hài lòng với thái độ của anh, tới buổi trưa ông không tiếc tiền nong, mời cả đoàn ăn một bữa trưa ngon lành ở nhà ăn của nhà khách, đến chiều thì thu dọn rồi bắt đầu kiểm tra sức khỏe.

Vốn làm việc ở khoa ngoại tim mạch, khoa bận rộn nhất và cũng tinh túy nhất, nên bác sĩ thực ra chưa từng tham gia nhiệm vụ đi ra ngoài kiểm tra sức khỏe cho sinh viên. Người ta nói giết gà không cần dao mổ trâu, có nghĩa là dùng dao mổ trâu vẫn được, bác sĩ nhanh chóng sắp xếp mọi việc rất ngăn nắp. Nhưng khi anh thấy Diệp Thiển Thiển nói chuyện rất vui vẻ với ông giáo sư, thì mới nhớ ra Diệp Thiển Thiển thời còn đi học chắc có quen biết giáo sư, mà cô chọn làm bác sĩ ngoại khoa có khi cũng vì nguyên do này.

Lấy máu hay xét nghiệm nước tiểu thì đều phải để bụng đói, nên đều sắp xếp vào buổi sáng sớm mai, còn chiều nay thì tiến hành vài hạng mục thông thường. Lúc đầu bác sĩ nhìn thấy các máy móc này cũng cảm thấy hoảng hốt, máy siêu âm hốc mắt là sao? Chẳng lẽ toàn người trẻ mười mấy tuổi mà đều mắc glô-côm* với mắt lão hóa sao? Máy đo lưu lượng máu não có cần không? Lại còn siêu âm màu tim, đo mật độ xương... Bác sĩ nhớ lại cái máy to lớn mà mình vừa thấy ở một phòng khám, nếu như anh không nhận nhầm, thì đó là máy, chụp ghi hình cắt lớp điện tử, hay gọi tắt là PET/CT! Anh không khỏi rùng mình, đây là thứ rất thần kì có thể kiểm tra xem trong người có khối u ác tính hay không! Cả nước hiện giờ cũng chỉ có khoảng hơn trăm cái! Giá tiền ít nhất là tám chữ số! Phải nói là cực đắt!

Thiết bị ở đây phải ngang ngửa với một bệnh viện trung ương cỡ lớn! Mà lại còn miễn phí! Không cần lấy số xếp hàng!

Nghĩ thôi đã thấy lâng lâng...

Tất nhiên đây cũng là phúc lợi của đại học Minh Đức, lại tuyệt đối bảo mật thông tin cá nhân, nên rất đông sinh viên cũ hôm đó cũng đến đại học Minh Đức để kiểm tra sức khỏe, có điều rất nhiều người sẽ không lãng phí một đêm ở đây, nên đều đợi sáng hôm sau tới. Vì vậy hiện tại chỉ có sinh viên năm thứ hai và sinh viên năm đầu mới đến nhập học.

Sau khi đã thấy cái máy PET/CT thần kì kia, bác sĩ cũng không còn ngạc nhiên khi thấy dàn máy có thể tự động quét toàn bộ chỉ số cơ thể cơ bản bao gồm chiều cao, cân nặng, số đo ba vòng nữa. Toàn bộ quá trình kiểm tra sức khỏe đều không có bảng biểu gì, tất cả đã được số hóa, phía trước tất cả các máy móc đều có máy ghi, sinh viên dùng chứng minh thư quét lên đó là máy sẽ tự động ghi dữ liệu vào máy tính.

Bác sĩ càng lúc càng cảm thấy không có việc gì cho mình làm, có lẽ đến đây chỉ để duy trì trật tự mà thôi. Nhưng tổng số sinh viên ở đây cũng chỉ có bốn mươi người, thì duy trì trật tự gì? Hơn nữa những sinh viên này nếu không phải học sinh xuất sắc thì cũng là con nhà lắm tiền nhiều của, tư chất rất cao đã thế quá rõ ràng là năm hai thì đứng trước, năm nhất thì đứng phía sau rồi.

Nhưng trong lúc quá rảnh rỗi, bác sĩ ngồi đếm người, đếm đi đếm lại cũng chỉ có ba mươi chín người, bèn thử đi hỏi han tình hình, thì mới biết trong số sinh viên mới nhập học cố một người do máy bay đến trễ, nên sáng hôm sau mới qua kiểm tra sức khỏe được.

"Thực ra ngày mai có thể sẽ nhìn thấy rất nhiều người nổi tiếng

đấy!". Diệp Thiển Thiển thấy bác sĩ ngồi rỗi liền lại gần bắt chuyện. Cô phụ trách máy đo đường huyết ở phòng bên cạnh, chỉ cần sinh viên đưa ngón tay vào, rồi bấm đầu kim là lấy được chút máu để kiểm tra lượng đường trong đó. Cái máy này thậm chí còn tự động thay đầu kim, nên cô cũng chỉ biết đứng nhìn như bác sĩ. Việc kiểm tra đường huyết không chỉ tiến hành một lần hôm nay, lần này là kiểm tra hai tiếng sau bữa ăn, còn ngày mai sáng sớm vẫn kiểm tra thêm lần nữa, hai chỉ số này so sánh với nhau mới cớ thể phán đoán được tình trạng đường huyết của người kiểm tra.

"Không hứng thú gì với người nổi tiếng". Bác sĩ bĩu môi nói. Nổi tiếng thì ích gì? Anh làm việc mấy năm trong bệnh viện, cũng từng gặp một số nhân vật có tiếng tăm. Chẳng có thành công của ai là thứ trên trời rơi xuống cả, bọn họ đều như nhau, đều hùng hục làm việc, chuyện sinh hoạt nghỉ ngơi hoàn toàn không bình thường, luôn luôn phải chịu một áp lực cực lớn. Đứng trước bệnh tật, việc họ làm được chẳng qua là bỏ nhiều tiền hơn người thường một chút, được khám và chữa bệnh bằng những loại máy móc và thuốc thang cao cấp hơn thôi. Nhưng tiền họ dùng để chữa bệnh đều là do trước đây dùng sinh mạng đổi lại, nếu may mắn thì có thể sống tiếp, còn không may thì đành chấp nhận số phận, có đáng phải nổi tiếng không, rất khó nói.

Không ai có thể cản được lưỡi hái của tử thần.

Diệp Thiển Thiển hơi nhăn mày lại, rồi quyết định chuyển chủ đề, chỉ vào máy quét trước mặt bác sĩ nói: "Nghe đâu máy này ghi chép số liệu là để may đồng phục cho sinh viên. Không chỉ có sinh viên mới vào, mà sinh viên năm thứ hai cũng được may cả một bộ cho

năm học mới, vì chiều cao cân nặng có thay đổi".

"Cả bộ?". Bác sĩ chớp chớp mắt, có cảm giác có vẻ cái "cả bộ" ở đây không giống với khái niệm trong đầu anh.

"Đúng thế, bốn bộ đồng phục chia theo mùa xuân hạ thu đông, trong đó có áo Trung Sơn, Hán phục, áo cưỡi ngựa, đồ bơi, lễ phục dạ hội... Đến giày đi kèm cũng phải mười mấy đôi, còn có mũ, túi, trang sức trên đầu, trang sức trên người...". Dường như Diệp Thiển Thiển nhớ lại cảnh tượng ngày xưa học ở đại học Minh Đức, hai mắt sáng lên. Không người phụ nữ nào cưỡng lại được những thứ như quần áo trang sức ngọc ngà cả.

Bác sĩ nhớ lại bộ quần áo thể thao hồi mình còn đi học, thầm ngưỡng mộ và đố kị.

Diệp Thiển Thiển khoe khoang xong cũng cảm thấy mình nói lỡ lời, chán nản lấy tay tự gõ lên đầu mình, cảm thấy kĩ năng tán chuyện với người khác của mình là con số âm.

Hai người cứ đứng nhìn bằng hết ba mươi chín sinh viên làm kiểm tra, vậy là công dụng của phòng khám này cũng kết thúc. Bác sĩ nhìn sinh viên cuối cùng rời đi, liền tò mò đứng thử lên chiếc máy quét đa năng, nhìn chỉ số cơ thể mình xem sao. Chà, có phải dạo này hơi béo lên không?

"Anh tiện thể thử luôn đường huyết xem". Diệp Thiển Thiển cười, không cho bác sĩ kịp từ chối đã kéo cổ tay anh đặt lên máy đo đường huyết.

Lấy máu đầu ngón tay cũng chỉ như muỗi đốt, bác sĩ không chú ý lắm, mà nhìn vào số liệu trên màn hình rồi xoa bụng. Trưa nay ăn hơi nhiều thì phải, đường huyết hơi cao rồi. "Tiểu Diệp, em có muốn

thử không?".

"Thôi khỏi, chúng ta đi sang phòng khác xem sao, dù gì cũng xong việc rồi mà".

"Được".

Bác sĩ quay người đi, không nhận ra trên màn hình sáng lên rồi hiện ra một dòng chữ nhỏ.

[Thu thập xong số liệu cơ thể và đường huyết, chuẩn bị bắt đầu chế tác...]

4

Thang Viễn ăn xong bữa tối, ngồi lì trong phòng cầm lpad đọc sách, nhưng cũng chả đọc được gì, phần lớn thời gian đều phải dùng vào việc vỗ về con rắn đang ngọ nguậy đủ kiểu.

Sau đó Thang Viễn phát hiện ra, bà nội này chắc đã cảm nhận được thứ gì đó cổ quái ở trong khuôn viên trường đại học Minh Đức, không chịu nổi nên đòi ra ngoài tìm ăn linh khí. Nhưng bên ngoài trời chưa ngớt mưa, làm sao cậu tìm cớ ra ngoài đi dạo được? Cho dù có hết mưa, Thang Viễn cũng cảm thấy cậu không chuồn ra được. Từ sau vụ đến Thiên Quang Khư, bác sĩ canh cậu như canh phạm nhân.

Đang nghĩ xem nên làm thế nào, Thang Viễn đột nhiên nghe thấy phòng khách phía ngoài có động tĩnh, vội vàng bỏ lpad xuống chạy lon ton ra ngoài. Nhìn thấy bác sĩ mặc áo khoác, xem ra có việc cần ra ngoài, đáng ra giờ này anh đang lôi laptop ra lên mạng.

Thang Viễn chớp chớp đôi mắt to, không nói gì cả, chỉ ngoạn ngoãn cười.

Bác sĩ thấy điệu bộ này của cậu thì càng không yên tâm, anh nhìn Thang Viễn rồi vẫy tay gọi cậu: "Đi giày vào, ta ra ngoài thôi".

"Có phải chú có việc không? Dắt theo cháu không tiện mà? Cháu sẽ ngoạn ngoãn đợi trong phòng!". Thang Viễn vội vàng vỗ ngực biểu thị lòng trung thành.

Càng làm thế càng thấy khó tin được! Bác sĩ cũng không nói gì thêm, lấy ngay đôi giày nhỏ của Thang Viễn ra khỏi tủ giày, dùng ánh mắt ra hiệu cho cậu nhanh nhanh chóng chóng lên.

Thang Viễn lật đật chạy tới cúi đầu xỏ giày, thực ra là để che giấu nụ cười trong mắt.

Oh yeah! Ra ngoài được rồi!

Cậu đi theo bác sĩ đang giương ô ra đến ngoài khoảnh sân nhỏ, nhìn thấy cô gái đứng ở cửa viện rõ ràng là đang đợi họ, nụ cười ngầm của Thang Viễn sắp hiện hẳn ra ngoài mặt, cậu chạy qua chạy lại dòm ngó quanh người bác sĩ và Diệp Thiển Thiển.

"Cháu làm trò gì đấy?". Bác sĩ sợ Thang Viễn nói ra điều gì cổ quái, liền đưa tay không cầm ô ấn lên đầu cậu nhóc tỏ vẻ uy hiếp.

Thang Viễn thì cười hiểm, nói thì thào: "Chú này, không ngờ vận đào hoa tốt đấy nhỉ! Cô này chắc chắn thích chú rồi!".

"Đừng nói linh tinh". Bác sĩ lại hoàn toàn không tỏ ra xấu hổ, thực ra anh muốn tránh xa Diệp Thiển Thiển ra một chút, đặc biệt là vào những tối trời mưa. Trong đầu anh thoáng qua một vài hình ảnh không rõ ràng, không hiểu sao bác sĩ cảm thấy may mắn khi dắt

Thang Viễn cùng đi, như vậy ít nhất là không cùng chung ô với Diệp Thiển Thiển. Hơn nữa tiếng mưa vỗ lên ô khiến anh thấy bứt rứt. Không biết bắt đầu từ bao giờ, anh vô cùng ghét trời mưa, nếu như trời mưa không quá lớn, anh sẽ không che ô.

Tình trạng thần hồn nát thần tính của anh kéo dài khá lâu, đến khi Diệp Thiển Thiển không nhịn được phải hỏi thẳng: "Anh làm sao thế?"

"À... không sao, cứ có cảm giác cảnh tượng này như đã gặp ở đâu thì phải". Bác sĩ lầm bẩm trong vô thức, có một bóng người lướt qua trong đầu anh, nhanh đến mức không kịp nắm bắt, chỉ có thể thấp thoáng thấy một dải uốn lượn màu đỏ.

"Hiện tượng Déjà vu". Thang Viễn nhún vai, phát âm từ tiếng Pháp rất rành rọt, cậu bắt đầu mở máy thao thao bất tuyệt: "Cũng chính là hiện tượng kí ức ảo giác, một sự việc hoặc cảnh tượng chưa từng trải qua nhưng lại như đã từng gặp ở đâu đó rồi. Có điều, lời chú nói giống hệt cái giọng điệu cũ rích 'chúng ta gặp nhau ở đâu rồi em nhỉ'. Chú ạ, phải nói thật là, kĩ năng tán tỉnh của chú hơi kém".

Bác sĩ tối sầm mặt mày, suy nghĩ duy nhất bây giờ là phải tống ngay thẳng lỏi này về phòng.

Diệp Thiển Thiển nghe Thang Viễn nói thì phát ngượng, nhưng cũng biện bạch hộ bác sĩ: "Đây là một hiện tượng tâm lí bình thường, nó giống như ngược lại của hiện tượng Jamais vu, chị cũng thường hay có hiện tượng đó". Diệp Thiển Thiển ngưng lại đôi chút, rồi không kiềm chế nổi mà thêm một câu hỏi. "Hiện tượng Jamais vu, em hiểu không?". Cô phát âm tiếng Pháp cũng chuẩn không

kém.

Bác sĩ gào thét trong lòng, anh không hiểu! Nhưng anh không có mặt mũi nào nói ra điều đố! Anh chỉ là một bác sĩ ngoại khoa bình thường, không nghiên cứu gì nhiều về tâm lí học! Hoàn toàn không nói chuyện được với bọn thánh học bài kia! Dẹp!

May mà cậu bé Thang Viễn vẫn luôn đáng tin cậy, chậm rãi gật đầu nói: "Tất nhiên em hiểu, đó là chỉ việc cũ mà như mới, nhìn thấy một việc hoặc một từ ngữ quen thuộc mà nhất thời không thể nào nhớ ra nổi". Thang Viễn cũng ngưng lại một lát, mím miệng lại đôi chút, rồi vẫn quyết định tiếp tục "mở máy", không bắt bản thân im lặng được. "Thực ra não bộ khỏe mạnh vẫn có thể xuất hiện hai hiện tượng này, nhưng nếu chị thường xuyên gặp phải hai tình trạng này thì chứng tổ não bộ chị có vấn đề".

Mắt bác sĩ trợn trắng dã như con cá chết, chỉ vào con gái nhà người ta nói não bộ của cô có vấn đề, hay nhỉ? Anh có nên đề phòng việc cô em gái khóa dưới rút dao phẫu thuật ra thái nhỏ cả hai người bọn họ không?

Nhưng không ngờ Diệp Thiển Thiển không hề có dấu hiệu gì là tức giận, ánh mắt còn sáng lên, tiếp tục hỏi gấp: "Thế nếu chị rất thường xuyên nhớ tới một người hay một loạt cảnh tượng, thì đó nghĩa là gì?".

"Dữ kiện quá ít, em phải hỏi thêm một số tư liệu tường tận hơn đã". Thang Viễn cũng bắt đầu nghiêm túc, hỏi một tràng dài những câu hỏi tỉ mỉ.

Nếu không phải vì đang gánh vác nhiệm vụ nặng nề là che ô cho Thang Viễn tiểu thiếu gia, thì bác sĩ đã bỏ đi rồi. May mà Diệp Thiển Thiển dễ tính, cô thể thoải mái chơi đùa với trẻ con. Nhưng bác sĩ càng nghe cuộc hỏi đáp giữa hai người, thì thần sắc của anh càng nặng nề. Bởi vì mọi triệu chứng của Diệp Thiển Thiển nói, anh không thiếu một cái nào.

Sau khi Thang Viễn hỏi những câu cần hỏi, cậu trầm ngâm một hồi rồi mới chậm rãi nói: "Loại trừ đi những nhân tố như trí tưởng tượng phong phú, nằm mơ, kí ức theo ngữ cảnh, kí ức vô thức, ảo giác, kí ức thị giác... tình trạng này của chị, em nghĩ rất có khả năng do một nguyên nhân".

"Là nguyên nhân gì?". Có lẽ vì Thang Viễn dùng giọng trẻ con để nói những lời rất nghiêm túc này, nên Diệp Thiển Thiển cũng bất giác chăm chú lắng nghe, thu lại nụ cười vẫn thường trực trên mặt.

Bác sĩ cũng chợt nín thở.

"Chắc là não bộ của chị bị thứ gì đó chặn mất một khoảng kí ức". Thang Viễn đưa hai tay lên: "Đề nghị chị đi tìm một bác sĩ tâm lí chuyên nghiệp để làm thôi miên, thật đấy."

Bác sĩ nghe xong trợn ngược mắt, cảm thấy có một giây mình đã tin vào lời thằng nhóc Thang Viễn, quả là quá ngây thơ.

Nhưng nét mặt của Diệp Thiển Thiển thì không hề giãn ra, vẻ mặt cô như có đôi chút nghĩ ngợi.

Ba người họ vừa đi vừa nói chuyện, cũng bớt đi sự ngại ngùng khi chỉ có hai người như trước, nếu nhìn từ xa thì có vẻ đang nói chuyện rất vui vẻ. Thang Viễn sờ lên con rắn trắng vẫn đang ngọ nguậy trên cánh tay mình, trong giây phút rẽ sang hướng khác, cậu âm thầm nhìn liếc về phía sau một cái.

Hừ, muốn theo dõi người khác, thì nên chuyên nghiệp hơn đi

Bầu trời đêm bị tầng tầng lớp lớp mây đen che phủ, cơn mưa nhỏ giống như những hạt ngọc đứt dây rơi xuống từng đợt, đập lên mặt ô phát ra những tiếng phiền muộn, rồi theo độ dốc nghiêng của ô chảy xuống đất.

Những ngọn đèn đường làm theo hình đèn hoàng cung tỏa ra ánh sáng vàng yếu trong cơn mưa đêm, trong làn mưa thấp thoáng những kiến trúc phỏng cổ của trường học, những đầu củng to lớn, những đầu đao cong vút, toát lên vẻ đẹp cổ kính như mộng như mơ. Bên cạnh có một người đẹp như tiên, mỗi người cầm một chiếc ô đi bộ trong mưa, thỉnh thoảng nhìn nhau mỉm cười, chắc đó là đặc ân mà đại đa số đàn ông đều mơ ước.

Nhưng bác sĩ lại cảm thấy một sự không thoải mái kì lạ, đương nhiên không phải do con kì đà Thang Viễn, mà là một cảm giác bất an khó nói thành lời. "Tiểu Diệp này, chúng ta đi đâu đây?".

Diệp Thiển Thiển nhẹ nhàng cười, ngại ngùng giải thích: "Trường này đúng là hơi lớn, ở ngay trước mặt rồi".

Bác sĩ gật đầu, cố kìm nén sự bức bối trong lòng. Là người phụ trách dẫn đoàn đi làm công tác kiểm tra sức khỏe lần này, bác sĩ đương nhiên phải đảm bảo an toàn cho tất cả mọi người. Vì thế khi vô tình nghe nói Diệp Thiển Thiển cần ra ngoài buổi tối, liền quyết định đi cùng cô. Dù sao đại học Minh Đức diện tích rất rộng, mà người thì thưa thớt. Ban ngày còn thấy vô cùng trống trải, huống chi

ban đêm.

Quả nhiên chưa đi được mười phút, đi đến tận cuối con đường nhỏ, thì nhìn thấy một căn nhà ba tầng kiểu cổ xuất biện ở sau bóng cây. Căn nhà này xem ra cũng từng là biệt thự để ở, nhưng trên tường và trên cổng sắt thì bám đầy dây leo, một vài cánh cửa sổ đã vỡ nát, trong làn mưa đêm càng trở nên âm u.

Bác sĩ đứng ngoài cổng sắt, cảm thấy lưng mình toát mồ hôi lạnh, nhưng trên mặt vẫn là nụ cười rất lịch thiệp, nói: "Bọn anh ở ngoài đợi em". Anh nghĩ chỗ này chắc là nơi Diệp Thiển Thiển từng tới thời còn đi học, có khi là cần lấy thứ đồ gì, ví dụ như thư gửi tương lai được chôn dưới gốc cây chẳng hạn. Con gái mà! Chắc hẳn là thích lãng mạn văn vẻ.

"Cùng vào đi, chắc là không khóa cửa đâu". Diệp Thiển Thiển đưa tay khẽ đẩy, cánh cửa sắt gỉ sét kêu cót két mấy tiếng, đã được mở đẩy vào trong. Âm thanh truyền đi rất xa trong đêm mưa yên tĩnh, hình như còn có cả tiếng vọng lại.

Cảm giác Déjà vu kiểu phim ma này thật là... Nhưng không thể nào nhát hơn con gái được phải không? Bác sĩ lên gân đi vào trong sân cùng Diệp Thiển Thiển, phía trên đầu bỗng có tiếng vỗ cánh phành phạch và tiếng lá cây xào xạc khiến bác sĩ giật thót mình, nhưng ngắng đầu nhìn chỉ là một con quạ bị đánh động bay lên, anh liền vuốt ngực, quả tim vừa trở lại được lồng ngực, tiếp tục dắt Thang Viễn đi lên phía trước.

Lúc này thì bác sĩ thực sự thấy may mắn vì dắt Thang Viễn đi theo, ít ra có người đi cùng cũng đỡ sợ.

Thang Viễn mím môi, cảm thấy mình thật quá khổ. Một cánh tay

bị nắm chặt đến mức sắp toát mồ hôi, một cánh tay thì phải vỗ về bà nội rắn sắp nhảy xổ ra, nhat định phải giữ chặt! Nếu không cứ cái đà này, sợ nó xông ra là có thể cắn chết ngay con quạ vừa nãy!

Cửa chính của tòa nhà cũng không khóa, Diệp Thiển Thiển đứng ngần ngừ trước cửa một lát, rồi ngắng đầu đẩy cửa ra đi vào, bác sĩ thấy vậy cũng vội vã đi theo.

Vừa bước vào trong đã xộc lên mùi mốc, bác sĩ cụp ô dựng ở phía ngoài cửa, lấy điện thoại ra bật chức năng đèn pin. Nhưng mới chỉ bật được đèn lên, Diệp Thiển Thiển đã biến mất khỏi tầm nhìn.

Bác sĩ ngạc nhiên giơ đèn pin soi xung quanh, từ đồ đạc trong căn nhà có thể nhìn thấy sự xa hoa năm xưa, nhưng bởi vì lâu năm không có người ở, nên đâ bám đầy bụi bặm và tơ nhện. Bác sĩ đang định gọi Diệp Thiển Thiển, thì Thang Viễn đã giằng được ra khỏi tay anh, rảo bước vào sâu trong căn nhà.

"Này! Thang Viễn! Cháu đi đâu đấy?". Bác sĩ cuống quýt gọi, nhưng cũng không có cách nào khác đành phải đi theo.

Một chuỗi những việc xảy ra tối nay quá sức kì quặc dị thường, đến nỗi khi bác sĩ cảm thấy hình như mình giẫm phải cái chốt nào đó, bước hụt xuống, rơi xuống sàn tầng một, anh lại cảm thấy an tâm vì "may quá cuối cùng cũng xảy ra chuyện rồi."

Bụi bay mù mịt, bác sĩ ho lên vài tiếng, anh không vội đứng dậy, mà vận động tay chân một lát, đảm bảo mình không bị thương đến xương cốt, rồi mới đứng lên với lấy cái điện thoại bị văng ra một bên.

May mà màn hình không vỡ, nếu không thì tổn thất lớn. Bác sĩ thở phào, giơ điện thoại lên soi tứ phía, hình ảnh đập vào mắt khiến

anh suýt vứt luôn điện thoại đi, sự sợ hãi như một con rắn độc đi luồn từ gót chân lên đến gáy.

Anh đang ở trong một mật thất rộng khoảng một trăm mét vuông, trước sau và hai bên anh, dày đặc những người đang đứng im lìm không tiếng động.

Nói đúng hơn, thì là một loạt những tượng gốm cao bằng người thật, màu sắc sống động như người thường.

Cảnh tượng này vì sao lại quen thuộc thế...

Bác sĩ lại cảm thấy ong ong trong đầu, anh chưa từng đi Tây An, làm sao đã nhìn thấy tượng binh mã được? Càng không thể nào nhảy được vào trong hố mai táng, anh không có được cái đặc quyền ấy!

Có lẽ việc càu nhàu cũng giúp giảm đi sự sợ hãi, bác sĩ tự nhiên thấy mình trấn tĩnh một cách lạ kì. Anh soi đèn lên trên, không phát hiện ra lối thông nào khiến anh rơi xuống, nên đành đi lên phía trước xem. Anh rón rén đi qua những tượng gốm, nghĩ bụng không hiểu những bức tượng màu sắc rực rỡ này là đồ mĩ nghệ phỏng theo triều đại nào? Chắc là đời Đường, đời Đường mới thích phô trương. Ở đây chẳng lẽ đã từng là xưởng làm thủ công của đại học Minh Đức? Hay là phòng sưu tầm? Nhà kho?

Nhưng nếu đặt làm những tượng gốm hình người này, thì quả thật thẩm mĩ của tầng lớp quản lí đại học Minh Đức năm xưa cũng rất xuất sắc...

Bác sĩ lẩm bẩm trong lòng, nhất thời bất cẩn mà vướng phải thứ gì dưới chân, suýt thì ngã vào bức tượng gốm ở bên cạnh, ánh sáng từ điện thoại lắc lư mấy cái, chiếu lệch sang một bên.

"Tiểu Diệp! Hóa ra em ở đây!". Bác sĩ rất tức giận, giọng điệu có phần nghiêm khắc.

Nhưng không hề nghe thấy một câu trả lời thông thường nào.

Bác sĩ nhăn mày, lại giơ cao điện thoại lên.

Chiếc điện thoại một lần nữa rơi đánh cạch xuống đất, màn hình phát ra tiếng vỡ giòn.

Căn hầm trống trải bỗng nhiên có một trận gió lạnh thổi qua, khiến bác sĩ sợ đến nỗi suýt ngồi thụp xuống đất.

Bởi vì, bên cạnh anh, là một bức tượng gốm trông giống y hệt Diệp Thiển Thiển!

6

Đèn pin của điện thoại chiếu thẳng lên trên, ánh sáng trắng chiếu hắt từ dưới lên, chiếu đúng vào bức tượng gốm đó, cho dù bức tượng có gương mặt mĩ nữ thì vẫn đáng sợ như thường.

Bác sĩ vội vã hít thở sâu mấy hơi, nhìn xung quanh không có gì lạ, mới run run nhặt chiéc điện thoại lên, tự lẩm bẩm như để cho bớt sợ: "Đây là trò quỷ gì đây? Chẳng lẽ đây là nhà ma?".

"Đây không phải nhà ma đâu".

Một giọng nói phát ra từ đầu kia của căn hầm, bác sĩ run tay suýt thì lại làm rơi chiếc điện thoại tội nghiệp thêm lần nữa, nhưng anh nhanh chóng chiếu đèn pin về phía đó, một bóng người nhỏ thó đi ra từ đằng sau một bức tượng gốm.

"Thang Viễn! Ai bảo cháu chạy lung tung!". Nỗi sợ khi nãy đều

biến hết thành cơn giận, độ tức giận của bác sĩ đã đạt max.

Thang Viễn gãi đầu cười hề hề, cậu đến trước bác sĩ một lúc, còn đang nghĩ có nên trốn đi để dọa bác sĩ không, nhưng thấy có mỗi tí việc mà đã khiến anh sợ đến trắng bệch cả mặt, cậu cảm thấy tốt nhất mình nên chủ động ra đầu thú thì hơn.

Dù sao cũng có người đi cùng, cho dù chỉ là một đứa bé cao đến thắt lưng anh, nhưng bác sĩ cũng đã gắng trấn tĩnh trở lại. Dù sao anh cũng là người lớn, phải chăm lo cho trẻ con mới đúng. Anh bình tĩnh lại, cố dẹp bỏ cảm giác rợn tóc gáy, lấy điện thoại soi một vòng lên các tượng gốm Đường Tam Thái* xung quanh.

Khi đó anh mới hiểu vì sao nhìn vào các bức tượng Đường Tam Thái này lại có cảm giác lệch tông, bởi vì những tượng người này đều mặc trang phục hiện đại, hơn nữa lại đều là người trẻ tuổi, chỉ mười mấy tuổi mà thôi. Bác sĩ càng nhìn càng cảm thấy hãi hùng. Thang Viễn đứng bên cạnh cất tiếng lanh lảnh: "Đúng là xa xỉ, những tượng Đường Tam Thái này đều làm phỏng theo sinh viên trong đại học Minh Đức à? Nhưng vì sao chỉ số cơ thể lại chuẩn xác đến thế? Số đo ba vòng của chị này chẳng khác gì người thật này!". Thang Viễn vừa nói vừa chạy tới bên cạnh tượng Diệp Thiển Thiển, lấy tay vẽ minh họa lên không trung.

Bác sĩ nhớ lại lúc kiểm tra sức khỏe hôm nay, có chiếc máy quét chỉ số cơ thể đa năng. Nếu không phải để làm đồng phục, mà là để làm gốm Đường Tam Thái thì sao? Bác sĩ cảm thấy rờn rợn sau lưng, người ta không thể vô duyên vô cớ làm những bức tượng này được, vậy thì là vì sao?

Bác sĩ đang lúc nghĩ ngợi mông lung tự dọa dẫm bản thân, thì

nhận thấy Thang Viễn đang nói bỗng nhiên im bặt, mặt mũi trắng bệch, đi đi lại lại quanh bức tượng Diệp Thiển Thiển.

"Sao thé?". Bác sĩ cất giọng hơi run run.

"Không sao, chắc là do cháu đa nghi..." Thang Viễn nhìn anh cười yếu ớt. "Nhưng... nhưng cháu nhớ chị Diệp hôm nay đúng là mặc cái váy đầm màu trắng này..."

Bác sĩ cảm thấy toàn thân nổi da gà, ý của Thang Viễn là, Diệp Thiển Thiển đã biến thành tượng Đường Tam Thái? Những tượng gốm này vốn là người sống ư?

Anh định phản đối, nhưng càng nhìn càng thấy chiếc váy đầm trắng mà bức tượng mặc trên người đúng là chiếc váy Diệp Thiển Thiển mặc tối nay...

Thì ra... Diệp Thiển Thiển không mất tích, mà là bị biến thành tượng gốm?

Khi quả tim của bác sĩ sắp nhảy hắn ra khỏi lồng ngực, thì một tiếng phì cười phá tan sự im lặng trong phòng.

"Hề... Chú tin là thật rồi hả?". Thang Viễn bĩu môi, lấy trong túi ra chiếc điện thoại dành cho trẻ em mà bác sĩ mua cho cậu, cũng bật chế độ đèn pin lên, chiếu vào các bức tượng gốm xung quanh, bắt đầu nhận diện từng người. "Chú nhìn bức tượng Đường Tam Thái này, gương mặt rất dễ nhận ra đúng không? Đây là nhân vật đầu tư cổ phiếu rất nổi tiếng, thường xuất hiện trên kênh tài chính. Còn người này nữa, mới hôm trước còn thấy anh này đại diện cho cơ quan chức năng nào đó phát biểu trên truyền hình. Chà, còn chị này hình như đóng một vai nữ nham hiểm trong bộ phún truyền hình nào đó...".

Nghe Thang Viễn lải nhải, bác sĩ mới thực sự bình tĩnh trở lại. Anh cúi đầu nhìn chiếc điện thoại trong tay, tuy màn hình đã nứt, nhưng vẫn tạm dùng để gọi được, có điều chắc do căn phòng này ở dưới lòng đất, nên không có tín hiệu, không thể nào gọi cho Diệp Thiển Thiển được. Khi đang thử giơ điện thoại lên cao cố bắt sóng, thì Thang Viễn lại khẽ kêu lên một tiếng, bác sĩ làu bàu: "Lại gì nữa?".

"Ò'... chú qua nhìn này, cái tượng này có cả vết nứt". Thang Viễn gọi anh từ bên kia.

Có vết nứt chẳng phải là chuyện thường à? Tượng gốm chứ có phải kim cương đâu.

Cho dù trong bụng nghĩ vậy, nhưng bác sĩ vẫn đi tới, nhưng khi thấy bức tượng gốm đó thì anh phải chau mày.

Vết nứt này rất không bình thường, bức tượng này hình như bị một lực mạnh đánh vào, trên tượng đầy vết nứt như mạng nhện, bắt đầu từ một điểm ở phía ngực trái tỏa ra xung quanh, hơn nữa điều kì dị là cho dù đã nứt đến vậy, bức tượng vẫn không vỡ, mà vẫn kiên cường đứng sừng sững.

"Chú ơi, người này... hình như chúng ta gặp rồi..." Thang Viễn chỉ lên gương mặt của bức tượng, ra hiệu cho bác sĩ chú ý nhìn.

Bác sĩ nhìn lên, bộ mặt anh mới hồi phục được chút khí sắc thì đã lại trắng bệch trở lại.

Bức tượng gốm này rất gầy, gương mặt có một nét tuấn tú theo kiểu yếu đuối bệnh tật, đó đúng là Trình Kiêu, người được các điều dưỡng viên gọi là "Trình Que Tre"! Bác sĩ đã từng tiếp nhận ca phẫu thuật của anh ta, người này đã ở bệnh viện tới chục năm trời, làm

"Anh Trình Kiêu đó... còn chưa chết?". Thang Viễn gãi đầu, rõ ràng rắn trắng đã ăn chiếc Ngân ngư phù chuyên dùng để lấy cắp dương thọ của người khác, anh ta không thể còn sống được!

"... Sau khi phẫu thuật, đến giờ vẫn chưa tỉnh". Bác sĩ vuốt mặt, bàn tay đầy mồ hôi. Vì sao thẳng bé ngỗ ngược này cứ tỏ ra "anh ta chưa chết là không khoa học tí nào" thế? Nghi ngờ năng lực của mình à?

"Ô...". Thang Viễn nhếch môi, cố ý kéo dài giọng ra vẻ thần bí.

"Ô cái gì!". Bác sĩ vỗ lên đầu thẳng bé ngỗ ngược, thở dài bất lực. "Nghĩ tới cái gì thì nói đi, quả tim của chú khỏe hơn Trình Kiêu nhiều, chịu được sốc".

"Ô, thế thì cháu nói nhé!". Thang Viễn lập tức nhướn mày lên, đôi tay nhỏ bé chắp sau lưng, bắt đầu vào chuyện: "Chú có biết Đường Tam Thái là gì không?".

"Một loại đồ gốm, đời nhà Đường". Bác sĩ theo phản ứng đinh lấy điện thoại ra tra, nhưng thấy màn hình đã vỡ lại không có tín hiệu, nên đành tiếc nuối từ bỏ ý định.

"Đường Tam Thái là một loại đồ gốm men chì nhiệt độ thấp, mà thôi, cái đó không quan trọng, quan trọng là, bởi vì chất phôi của Đường Tam Thái khá yếu, tính chống nước kém, nên tính hữu dụng kém xa sử xanh và sử trắng đã xuất hiện lúc đó. Vì vậy nó không

thể làm đồ vật dùng hàng ngày được". Thang Viễn nghiêng đầu mỉm cười: "Chú đã bao giờ thấy đĩa, bát, chậu làm bằng Đường Tam Thái chưa?"

"Đúng là rất ít, gốm Đường Tam Thái mà chú gặp đa phần đều là tượng hình người hoặc hình động vật". Bác sĩ nhớ lại, anh cứ ngỡ mình ít khi thấy đồ cổ, mà những hình ảnh hiện ra trong đầu thì lại nhiều khủng khiếp.

"Đúng thế, đó là vì Đường Tam Thái thực ra là đồ mai táng, chôn theo người chết". Thang Viễn cười nói.

Bác sĩ phải hít một hơi sâu, chất giọng trẻ con lảnh lót của Thang Viễn đáng ra rất vui tai, nhưng ở hoàn cảnh này, thì như luồng khí lạnh ập tới buốt đến xương. "Ý cháu là... tượng Đường Tam Thái này là có người làm ra để mai táng?"

"Cách bố trí các tượng Đường Tam Thái này cũng đặc biệt, nhìn thì có vẻ lộn xộn, hướng quay mặt của tượng cũng không giống nhau, nhưng thực ra là sắp xếp theo một trận pháp kì bí".

"Nói tiếng người đi".

"Trận pháp này lợi hại, cháu chưa học".

Bác sĩ nhìn thấy Thang Viễn cúi đầu phiền não thì bật cười: "Chúng ta nói lạc đề rồi! Không phải nghiên cứu Đường Tam Thái, mà phải nhanh chóng ra khỏi đây."

"Anh Trình Kiêu này chắc chắn là đã từng kiểm tra sức khỏe ở bệnh viện của trường đại học Minh Đức". Thang Viễn không cam tâm, tiếp tục phân tích.

"Có thể lắm, dù sao bệnh viện của trường này cũng có thầy giáo

sư già, thầy ấy mặc dù tuổi cao run tay không thể tiếp tục làm phẫu thuật, nhưng mắt nhìn và kinh nghiệm thì vẫn còn nguyên". Bác sĩ nói đến đây thì dừng lại, bởi vì anh chợt nhớ ra hôm nay anh cũng vừa tự tiện thử kiểm tra sức khỏe.

Nhưng mà... Ha ha, chắc mình lo bò trắng răng rồi! Bác sĩ tự an ủi bản thân.

"Chú nói xem, nếu cháu mà đẩy đổ cái tượng này, thì Trình Kiêu có lập tức chết ngay không?". Thang Viễn bắt đầu nghĩ chuyện giời ơi đất hỡi.

"Đừng nói linh tinh!". Bác sĩ vội vàng kéo Thang Viễn ra xa khỏi tượng Trình Kiêu một chút.

"Ha ha, cháu đùa thôi mà!". Thang Viễn cười ha hả.

"Lạch cạch..."

Một tiếng nứt giòn của đồ gốm vang lên, tiếng cười của Thang Viễn cũng lập tức im bặt.

Bác sĩ và Thang Viễn trợn tròn mắt nhìn bức tượng Trình Kiêu vỡ vụn thành bột trong khi không hề có ai động tay vào.

"Không phải cháu làm đâu nhé!". Thang Viễn phản ứng nhanh, lập tức giơ hai tay lên chứng tổ mình trong sạch. Nhưng cậu cũng có chút lo sợ, vì từ khi cậu bước vào trong này, con rắn trắng trong túi đã biến đi đằng nào không biết.

"Đương nhiên chú biết không phải cháu làm, trừ phi mồm cháu quá độc". Bác sĩ lườm cậu, rồi không mất thời gian tán chuyện nữa, chăm chú đi tìm lối ra của căn hầm.

Thang Viễn cũng hơi sợ, không phải sợ những bức tượng

Đường Tam Thái kì dị này, mà là sợ bị bác sĩ bỏ lại. Mặc dù chú bác sĩ quản lí nghiêm ngặt, nhưng quan tâm chăm sóc cậu từng li từng tí, đây là sự chăm sóc chu đáo nhất cậu nhận được từ sau khi rời khỏi sư phụ.

Vì vậy, khi cậu nhìn thấy một bức tượng Đường Tam Thái rất khác so với những bức khác từ ánh men, màu sắc, đến tạo

hình, cậu chỉ chần chừ đôi chút, mà không nói ra. Bức tượng Đường Tam Thái này trên mặt men có một lớp ánh sáng bạc mỏng, giống như là được ánh trăng chiếu vào, tỏa ra một vầng sáng bạc yếu ớt. Đó là hiện tượng chì hóa của bề mặt men, phải hơn trăm năm mới hình thành được một cái chấm màu bạc, tích tụ qua thời gian lâu dài mới phát triển thành một khoảng màu bạc lớn. Thế mà bức tượng Đường Tam Thái này khắp mình đều có ánh sáng bạc, có thể thấy niên đại đã rất lâu.

Thang Viễn không nén nổi tò mò đi qua xem cho rõ bức tượng Đường Tam Thái, nhưng khi cậu vừa định nhấc chân đi thì đã bị một bàn tay to lớn tóm chặt.

8

"Thẳng bé này, lại định chạy lung tung hả? Qua đây, chú tìm được đường ra rồi". Bác sĩ không cho cậu nói gì, anh kéo luôn Thang Viễn đi ra ngoài từ lối ra anh tìm thấy.

Hai người đi qua một đường hầm dài, khi mở được cánh cửa lớn ra, thì họ nhận ra mình đã đi vào chính cái sảnh ngay cửa vào, còn Diệp Thiển Thiển thì đang cầm điện thoại, sốt ruột đi đi lại lại trong

sảnh.

"Hai người đi đâu thế hả? Em vừa lên tầng trên lấy đồ, quay lại thì đã không thấy hai chú cháu đâu rồi! Có biết là em sợ thế nào không? Em vừa báo cảnh sát rồi!". Diệp Thiển Thiển có vẻ tức tối, cô thuyết giáo một tràng dài, rồi sau đó gọi điện cho bảo vệ trường học báo không cần phải tới nữa, đã tìm thấy người rồi.

Thang Viễn cảm thấy cánh tay lạnh đi, một con rắn trơn nhẵn vừa cuộn người bò lên cánh tay cậu một cách thuần thục mãn nguyện cọ đầu lên mu bàn tay Thang Viễn.

"À phải rồi, hai người vừa nãy đi đâu thế?". Khi đã gặp lại họ, Diệp Thiển Thiển cũng bình tĩnh hơn, hạ tông giọng xuống hẳn một quãng tám cho trở lại bình thường.

"Bọn anh...". Bác sĩ và Thang Viễn nhìn nhau, đều cảm thấy đầu óc trở nên lộn xộn, "hình như là vừa đi dạo trong căn nhà này...".

Diệp Thiến Thiến nhăn mày, bắt đầu nghĩ hai chú cháu nhà này cố tình dọa cô, nên sa sầm mặt mày.

Bác sĩ nhìn thấy thế, biết cô em khóa dưới này chắc là nghĩ đi đâu rồi, vội vàng định giải thích, thì điện thoại vang lên tiếng chuông báo.

Anh cầm lên xem, chợt thấy đau lòng.

"Khỉ thật! Sao màn hình điện thoại vỡ rồi thế này! Con Iphone 6 plus mình vừa mới mua!". Bác sĩ kêu gào.

"Cho đáng đời!". Diệp Thiển Thiển bĩu môi, cười trên nỗi đau của người khác.

Thang Viễn thì nhăn mặt lại, cậu đang nổi sóng trong lòng. Cậu

chắc chắn là đã gặp phải thứ gì kì quái! Toàn bộ kí ức từ khi đi vào căn phòng này đều đã không còn! Hỏi con rắn trắng cũng bằng thừa, vừa vào trong nhà thì nó đã chuồn mất tiêu còn đâu!

Bác sĩ xót xa cố gắng đọc tin nhắn wechat* của Thuần Qua thông qua màn hình vỡ, anh lập tức lặng người.

Trình Kiêu, người mắc bệnh cơ tim hạn chế, cuối cùng đã chết não.

Những năm qua bác sĩ cũng đã nhìn thấy nhiều chuyện sinh lão bệnh tử, kết quả của Trình Kiêu cũng đã được dự liệu trước, nhưng anh không khỏi có chút không cam tâm.

Không ai tránh được khỏi lưỡi hái tử thần.

"Đi thôi." Diệp Thiển Thiển thấy bác sĩ không thèm giải thích lấy một lời, liền dựng ngược lông mày, ném xuống một câu gọn lỏn, rồi quay đầu đi ra ngoài.

"Hả? Ò', đi thôi". Bác sĩ vội đi theo.

Chà. Hình như quên thứ gì đó. Thôi, không nghĩ nữa.

Lúc này, ngay trong tầng hầm dưới chân họ.

Trên đống bột vụn của tượng Trình Kiêu, một bức tượng gốm giống hệt bác sĩ đang dần thành hình trong bóng tối...

Sân khấu nhỏ

Một ngày nọ, bác sĩ nhận được mấy túi bưu phẩm chuyển phát nhanh từ đại học Minh Đức gửi tới, mở ra thì là các loại quần áo.

Có áo Trung Sơn, Hán phục, áo cưỡi ngựa, lễ phục đuôi tôm,

quân phục... Đến giày đi kèm cũng tới mười mấy đôi...

Bên trong còn có tờ giấy:

"Dù sao cũng đã làm đồng phục theo đúng chỉ số cơ thể của anh, nên tặng anh miễn phí luôn!"

#giàu_nứt_đố_đổ_vách_nó_thế!#

Chương 6: Thương Ngọc Tảo

1

Năm 294 sau Công Nguyên.

Thạch Hi vò ống tay áo, lau sạch mò hôi túa ra trên lòng bàn tay vì căng thẳng, đi lững thững đằng sau cha, vào phủ đệ nhà họ Vương.

Hôm nay, Long Nhương tướng quân Vương Khải mở tiệc lớn đãi khách, Thạch Hi cũng không hiểu cha mình nghĩ gì mà dẫn một đứa bé sáu tuổi như mình đi cùng.

Thạch Hi là đứa con duy nhất của Thạch Sùng, 40 tuổi mới có cậu, nên từ nhỏ rất được cưng chiều. Hồi cậu còn bé hơn, thậm chí cậu còn chẳng ra khỏi sân nhà mình. Có lẽ do cảm thấy nuôi con trai theo kiểu khuê các này không ổn nên dạo này dù đi đâu Thạch Sùng cũng dẫn theo Thạch Hi, hôm nay đến phủ họ Vương dự tiệc cũng không ngoại lệ.

Mặc dù tuổi còn nhỏ, nhưng Thạch Hi gặp người lớn, vẫn làm đủ những lễ nghi cần thiết, dáng vẻ bắt chước người lớn của cậu càng khiến người khác yêu mến. Từ sau khi cậu vào phủ họ Vương, suốt dọc đường gặp rất nhiều khách khứa lớn nhỏ, tất nhiên cũng kiếm được kha khá quà gặp mặt các loại.

Tiệc của phủ họ Vương làm trên một cái đình đài lớn nhất, đình đài đủ để chứa hơn trăm người, ở giữa trang trí bằng những tảng

đá núi, lúc này đang tiết xuân đẹp đẽ, hoa tươi đủ màu sắc nở rộ, đua nhau khoe sắc. Dưới bóng hoa, còn có mấy chục vũ nữ mặc áo nhẹ rực rỡ, thân hình mềm mại, đang nhảy múa theo điệu nhạc từ phía xa xa vọng lại. Mặc dù bị nhành hoa nhành cây che khuất, không nhìn hết được các vũ nữ, nhưng khi vạt váo tung bay, cánh hoa lại rơi lác đác, cảnh tượng ấy có một vẻ đẹp không gì sánh được.

Xung quanh đình đài có một hồ nước xanh biếc được đào. Sau khi chủ nhân tuyên bố vào tiệc, các vị khách lần lượt bước lên chiếc cầu bạch ngọc đi qua hồ nước đến đình đài ở giữa.

Trên dòng nước xanh dập dềnh, những chiếc thuyền con chầm chạm chèo qua, trên mỗi chiếc thuyền con đều có vài người nhạc công, thổi tiêu sáo, chơi đàn, tiếng nhạc lúc thư thái lúc gấp gáp vang lên quanh đình đài, vọng lên trên cao. Lại bởi vì mỗi chiếc thuyền đều cách khá xa đình đài giữa hồ, nên tiếng nhạc không ảnh hưởng khách khứa nói chuyện, chỉ thấy văng vẳng vọng tới. Mỗi chiếc thuyền đều đi qua lại trên hồ, khoảng cách đến đình đài lúc gần lúc xa, vì vậy mà hợp âm của các nhạc cụ cũng biến đổi tùy lúc, càng cho thấy họ dụng công đến thế nào.

Ở giữa đình đài, có một dòng nước uốn lượn chảy qua. Có lẽ là lợi dụng địa thế và máy móc, nước hồ từ một bên chảy quanh co bên trong đình đài, rồi đổ về phía bên kia. Trên dòng nước quanh co chảy giữa đình đài ấy, là rất nhiều những chiếc đĩa sơn mài khảm vàng đựng đầy sơn hào hải vị và những chiếc chén ngọc khắc hoa đổ đầy rượu ngon đang trôi xuôi dòng. Khách khứa tham gia yến tiệc ngồi ngay bên dòng nước, ngẳng lên là có thể thưởng thức điệu

múa của các vũ nữ quanh họ, cúi xuống là có thể lấy được đĩa chén đựng của ngon vật lạ lên thưởng thức, thích thú vô cùng.

Thạch Hi cũng tự nhận mình ở nhà đã thấy không ít thứ đẹp đẽ, nhưng cảnh tượng xa hoa cực độ thế này là lần đầu cậu nhìn thấy, và cũng hiểu tại sao cha lại dẫn mình đi tới đây.

Thạch Hi quay đầu tứ phía nhìn loanh quanh khắp nơi, hai mắt như thể không đủ để cậu dùng, cho dù bị cha kéo xuống ngồi được một lúc, cậu vẫn ngó nghiêng hai bên, đặc biệt có hứng thú với những thứ đĩa chén trôi qua trước mặt trên dòng nước uốn khúc.

"Đố là khúc thủy lưu thương". Thạch Sùng thấy con trai thích, bèn cười thì thầm giải thích. Ông cũng chẳng cần biết Thạch Hi có đọc được chữ không, cứ kéo tay cậu lại, lấy ngón tay viết bốn chữ đó lên lòng bàn tay cậu một lượt.

Thạch Hi hoàn toàn chẳng hiểu cha viết cái gì, chỉ thấy buồn buồn tay, nhưng vẫn cứ đọc to bốn chữ đó lên theo cha. Ánh mắt cậu nhìn theo đĩa chén trôi trên nước, nhìn đến phía rìa của đình đài có mấy người hầu vội vã nhặt những thứ mà khách chưa dùng, đề phòng bị trôi ra ngoài hồ, rồi cậu mới hài lòng quay lại.

Cậu cúi đầu nhìn cánh tay mũm mĩm của mình, cố gắng thử tự mình vớt ít đồ lên ăn, nhưng cậu bé người hầu bên cạnh nhanh nhẹn hơn, chỉ cần ánh mắt cậu hơi chú ý đến chiếc đĩa sơn mài nào là lập tức mau lẹ với tay ra vớt chiếc đó.

Đồ ăn trên những chiếc đĩa đó món nào cũng rất đẹp, món thịt thì có đủ loại trên trời dưới đất, làm bằng đủ cách như thịt băm, hầm, nấu canh, hấp, quay, bỏ lò, rán, áp chảo, dầm đường, ủ muối, trộn... cá thì trực tiếp đánh dưới hồ lên rồi nấu nướng tại chỗ trên thuyền,

vị rất tươi ngon. Ở giữa có điểm xuyết rau xanh và hạt dưa các màu, lại còn có những món mì món bánh rất tinh tế, chủng loại nhiều không đếm xuể, thảo nào phải dùng hình thức khúc thủy lưu thương để bày tiệc.

Được cha cho phép bắt đầu ăn, Thạch Hi lập tức sáng mắt lên. Mỗi món đều chỉ lấy một ít, nhưng bởi vì nhiều thứ quá nên cái bụng nhỏ của cậu rất mau chóng được lấp đầy, đành phải nhìn suông từng cái đĩa chảy qua trước mặt.

Nhưng nhìn mà ăn không nổi có phải là càng đau khổ không? Thạch Hi xoa xoa cái bụng đã căng phồng, vừa uống nước đào vừa nhìn ngó sang hai bên. Thạch Sùng với mấy người khách bên cạnh mời rượu xã giao xong, quay sang thấy bộ dạng cậu, cũng chẳng để ý xem cậu có hiểu gì hay không, cứ thì thầm giới thiệu các vị ngồi hai bên dòng nước.

Thực ra có nhiều người cậu đã gặp từ lúc đi vào đây rồi, nhưng làm quen thêm lần nữa cũng chẳng có gì không tốt, Thạch Hi cẩn thận đối chiếu từng món quà gặp mặt cất trong ống tay với người mà cha giới thiệu.

"Vị trí ngồi phía đầu nguồn là của chủ nhà". Thạch Sùng cũng không khắt khe bắt con nhớ hết mọi người, nhưng vài người quan trọng thì ít nhất cũng phải có ấn tượng. Ông thì thầm tới vài lần, rồi mới thở dài: "Hi con, cho dù là khúc thủy lưu thương cũng cần có rất nhiều điều phải chú ý".

Được cha chỉ bảo, Thạch Hi mới phát hiện ra rằng các vị khách ngồi ở đầu dòng không dám tùy ý chọn món, đồ của khách ngồi cuối dòng cũng là đồ người khác đã lấy trước, còn cha con họ thì

ngồi ở vị trí giữa dòng.

"Thưa cha, vì sao chúng ta không ngồi ở kia?". Thạch Hi chớp chớp mắt, ngây thơ hỏi.

"Chỗ ngồi đã được quyết định trước". Thạch Sùng uống một ngụm rượu Lệ Chi Lục, lim dim mắt thích thú. Loại rượu này dùng phương pháp ủ có từ đời Hán, lấy quả vải làm nguyên liệu chính, ủ cùng với ngũ cốc mà thành. Số năm ủ rượu càng cao, màu sắc sẽ càng thẫm. Chén Lệ Chi Lục trên tay Thạch Sùng, đã gần sang màu xanh biếc, có thể thấy rượu tương đối lâu năm, đủ thấy chút ít tài lực của họ Vương vững vàng thế nào.

"Những chỗ ngồi này là dựa vào cái gì để quyết định?". Thạch Hi tò mò xán lại ngửi ngửi chén rượu trên tay cha sau đó nhăn mũi lại vì hương rượu cay nồng.

"Chẳng gì ngoài hai chữ danh lợi". Thạch Sùng thưởng thức hương rượu nồng trong miệng, cười rồi nói: "Danh là danh tiếng danh vọng, lợi là lợi lộc lợi ích".

Thạch Hi nghe nhưng cũng chẳng hiểu, đôi mắt mở tròn thơ ngây chớp chớp.

"Tức là phải trở nên giàu có, hoặc rất có tài, hoặc ai ai cũng biết tới, thì mới được ngồi ở chỗ tốt". Thạch Sùng nhìn sang phía trung thượng lưu đang ồn ào, trong mắt thoáng qua một khát vọng, rồi nhanh chóng lại giấu thật kĩ đi.

"Ô, nghe thật là phiền phức... con ngồi đây là được rồi". Thạch Hi chép miệng, cảm thấy cho dù là đồ người khác đã gắp, thì cũng có rất nhiều loại, đủ cho cậu ăn rồi!

Thạch Sùng nhìn cái vẻ không có chí tiến thủ của đứa con mình,

len lén thở dài.

Mà thôi, nếu con trai không biết tiến thủ, thì tự ông cố gắng thêm chút nữa vậy.

Thạch Hi rời mắt khỏi khúc thủy lưu thương, nhìn sang hai bên. Mà thực ra, chẳng có ai như cậu, đến nơi là cắm đầu vào ăn, xung quanh có người thì đang cao giọng biện luận, có người thì nâng chén làm thơ, lại có người uống rượu đã say, không còn biết lễ nghi gì nữa, đứng dậy đi vào rừng tìm vũ nữ mua vui.

Cậu đang nhìn chăm chăm về phía khu rừng, thì có một bàn tay chắn ngang trước mắt ngăn cản tầm nhìn của cậu, rồi dùng ngón tay đẩy má cậu bắt cậu quay đầu lại.

"Cha..." Thạch Hi bực tức kháng nghị.

"Hi con, thứ phi lễ thì không nhìn".

Thạch Hi định cãi lại vài câu, thì bị những sự việc tiếp theo làm kinh ngạc đến mức không có thời gian để ca cẩm.

Hình như có người nói gì đó, một đội người hầu liền chạy ra, một chiếc thuyền nhỏ trên hồ quay đầu chèo về hướng đình đài, sau đó năm nhạc công trên thuyền bị đám người hầu áp giải lên, lần lượt quỳ phục bên dòng khúc thủy.

Chuyện gì xảy ra đây? Thạch Hi sáng mắt lên, rướn cổ nhìn để xem là chuyện gì. Nhưng tiếc là người cậu thấp bé quá, dù đứng dậy cũng không nhìn thấy gì, chỉ biết dỏng tai lên nghe mọi người xung quanh nói chuyện.

"Nghe đồn Xử Trọng thích âm luật, quả là danh bất hư truyền, có thể nghe ra ngay chỗ sai của tiếng sáo".

"Nghe đâu một nhạc công thổi một âm Cung thành âm Thương*".

"Chà, sai thì thôi chứ sao, việc gì phải nói ra? Chẳng phải làm xấu mặt Long Nhương tướng quân hay sao?".

"Tên Vương Xử Trọng đó, sau khi cưới được công chúa Tương Thành, trèo lên được nơi cao, liền không coi ai ra gì".

"Không phải đâu, nếu tính ra thì Long Nhương tướng quân là cậu của Vương Xử Trọng, người trong nhà với nhau cả mà!"

"Hừm, cứ chờ xem, không đơn giản thế đâu".

""

Ban nãy khi giới thiệu, Thạch Sùng cũng nhấn mạnh giới thiệu Long Nhương tướng quân và Vương Xử Trọng, Thạch Hi dễ dàng tìm thấy họ. Long Nhương tướng quân chính là Vương Khải, chủ nhân buổi tiệc này, ngồi ghế chủ, lớn tuổi hơn cha cậu đôi chút, sắc mặt hơi tối, hai mắt híp bé như sợi chỉ, nhưng cậu vẫn có thể nhìn rõ ánh mắt sắc lạnh của ông ta. Thạch Hi sờ lên con ngựa bằng bạch ngọc trong túi ống tay, đối chiếu được ngay quà gặp mặt với người tặng.

Còn Vương Xử Trọng đã làm phò mã, tên là Vương Đôn, tự là Xử Trọng, là người trẻ tuổi ngồi bên cạnh Long Nhương tướng quân Vương Khải. Anh ta chỉ khoảng hơn hai mươi tuổi, đôi hàng lông mày thưa mỏng, tướng mạo tuấn tú, mặc một chiếc áo dài trắng, mũ cao đai rộng, thật phong lưu quý phái. Anh ta chỉ ngồi một chỗ, nhưng dựng thẳng lưng, so với người xung quanh có cảm giác vươt trôi lên hẳn.

Thạch Hi lại lục lọi trong túi ống tay, không tìm thấy quà ra mắt

của người này, bực dọc bĩu môi.

Đồ bủn xỉn!

Hơn nữa người này nhìn là thấy có vấn đề, trong yến tiệc cười nói ồn ào, chiếc thuyền lại cách xa đình đài đến thế, thì cần đôi tai như thế nào mới có thể nhận ra người ta thổi sai một âm?

Lúc này, Vương Khải, chủ nhân của bữa tiệc, đã cất tiếng nói: "Xử Trọng, cháu nói là tiếng sáo bị sai, nhưng nhạc công trên thuyền có tới năm người, chẳng lẽ lại xử phạt tất cả? Phải làm sao đây?".

Nghe tiếng nói, những người không phận sự ở một đầu khúc thủy cũng biết đường dẹp ra, để lộ ra năm người nhạc công đang quỳ dưới đất. Có lẽ vì tiếng nói của Long Nhương tướng quân truyền đi khắp nơi, nên tiếng nhạc trên các thuyền giữa hồ đột nhiên im bặt, đến cả những vũ nữ trong khu rừng cũng ngừng múa, lặng lẽ quỳ xuống.

Gần như chỉ trong khoảnh khắc, bữa tiệc vừa nãy cồn ồn ào náo nhiệt đã trở nên yên lặng khác thường. Sự trái ngược quá lớn khiến người ta ngộp thở.

Thạch Hi bất chợt nhìn về phía bên kia dòng khúc thủy, năm người nhạc công đều còn rất trẻ, mặc áo chẽn ống tay hẹp rất đặc biệt, có nam có nữ, trong tay cầm sáo. Ban nãy do cách xa cậu không nhìn rõ, giờ xem chừng nhạc công ở mỗi chiếc thuyền đều chỉ dùng một thứ nhạc cụ duy nhất.

Nghe khách khứa xung quanh thì thầm nói chuyện, Thạch Hi thấy mọi người đều cho rằng việc này nên bỏ qua, dù sao cũng không phạt tập thể được. Nói cho cùng cũng chỉ là thổi sai một âm thôi, mà chắc gì đã có chuyện đó thật, việc gì phải làm căng? Hơn nữa cho dù đúng là thổi sai âm đi, tra hỏi năm nhạc công này sẽ xảy ra hai tình huống. Một là tất cả đều chỉ người thổi sai, hai là cùng chỉ trích lẫn nhau. Cho dù là tình huống nào thì cũng rất khó coi.

Thạch Hi đứng hóng hi vọng xem được màn kịch hay, thì không ngờ Vương Đôn chỉ cười nhạt, chỉ sang phía bên kia dòng khúc thủy nói chậm rãi: "Là người ở giữa".

Mọi người đố dồn ánh mắt, nhìn vào người nhạc công quỳ ở giữa, đó là một thiếu nữ mới khoảng hơn mười tuổi. Cô cúi đầu run rẩy, không biện hộ câu nào, dường như là đã thừa nhận.

Thạch Hi ngạc nhiên tròn mắt, chẳng lẽ Vương Đôn Vương Xử Trọng kia thực sự có đôi tai thần kì đến thế?

Sự việc xảy ra tiếp theo khiến tất cả người trong tiệc kinh hãi.

Người nhạc công thiếu nữ sau khi bị chỉ ra, liền lập tức bị một người hầu bên cạnh giơ đao chém chết, máu tươi bắn ra liền nhuộm đỏ lên sàn đá xanh dưới chân cô. Khách khứa đều biến sắc mặt, còn kẻ đầu tiên gợi ra chuyện này là Vương Đôn thì mặt không biến sắc, vẫn thản nhiên uống rượu trong chén.

Thạch Hi sợ hãi đến nỗi suýt hét lên, may mà Thạch Sùng đứng bên cạnh đã chuẩn bị sẵn, bịt miệng cậu lại.

Thi thể của nhạc công thiếu nữ bị lôi ra, máu tươi cũng nhanh chóng được lau sạch, bốn người nhạc công còn lại cũng đã được đưa xuống. Không khí quái dị chỉ kéo dài vài phút, tiếng nhạc lại tiếp tục nổi lên, các vũ nữ lại tiếp tục múa hát, mặc dù vẻ mặt của những người khách không còn được tự nhiên, nhưng vẫn quay trở lại chén thù chén tạc.

Thạch Hi dù còn nhỏ tuổi, cũng đã nhìn thấy những con vật nuôi bị chết, biết cái chết là thứ khủng khiếp thế nào. Chính bởi vì biết, cậu mới càng sợ hãi, một lúc lâu vẫn chưa định thần được.

Trong lúc còn hoảng hòn, Thạch Hi nghe thấy có người thì thầm hỏi cha cậu đang ở bên cạnh: "Người nhạc công đó đúng là thổi sai một âm à? Nếu bị oan, vì sao không lên tiếng biện hộ?".

"Người ta sinh ra đã có đẳng cấp, thân làm kẻ dưới, thì làm gì có quyền chống đối? Đám quý tộc nói thế nào thì sẽ là như thế thôi." Thạch Sùng cảm khái nói, giơ cao chén rượu, nói đầy ẩn ý: "Các vị, hãy trân trọng thân phận của mình".

Thạch Hi ngẳng đầu, nhìn chăm chăm vào cha mình biết chắc rằng ông có lời muốn nói với mình.

Quả nhiên Thạch Sùng đưa tay xoa đầu cậu, ôn tồn dạy bảo: "Hi con, tất cả mọi việc ở đây có lẽ chỉ là một vở kịch, không cần suy nghĩ quá nhiều".

"Kịch?"

"Có nhớ lời ta nói ban nãy không? Những người được mời hôm nay, đều là văn nhân nhã sĩ của triều Đại Tấn ta. Có một vở kịch như thế, e là không cần đến ngày mai, khắp thành Lạc Dương đều biết đến cái tên Vương Đôn Vương Xử Trọng rồi".

"... Cái đó... có phải là danh không?". Thạch Hi ngây người hỏi. "Đúng đấy".

Thạch Sùng rất hài lòng vì hôm nay dẫn được con trai đi ra ngoài học hỏi, mặc dù liều thuốc này quá nặng, nhưng xem ra hiệu quả không tồi.

Thạch Hi vẫn đang ngây ngây dại dại, cái đầu nhỏ của cậu có rất nhiều câu hỏi không trả lời được. Thức ăn ngon đến đâu, cảnh vật đẹp đến đâu, với cậu cũng đều đã bị phủ lên một lớp màu đỏ máu dày. Có lẽ vì thấy cậu không thích thú gì, nên buổi tiệc mới được già nửa, Thạch Sùng đã dẫn cậu cáo từ đi về, lên xe trâu của nhà họ Thạch, mới đi lóc cóc được một đoạn thì dừng lại.

"Lão gia, có người xin gặp, dâng đồ quý để xin được che chở". Người đánh xe của nhà họ Thạch nhỏ giọng bẩm báo.

Thạch Sùng vén rèm xe lên, người hầu ở dưới lập tức đưa lên một chiếc hộp gấm đã mở, trong hộp gấm có một hạt châu màu xanh lục đang nằm lặng lẽ.

Thạch Hi nhìn liếc một cái rồi liền nhìn ra phía ngoài xe, phát hiện ra một nam nhân trẻ tuổi đang quỳ bên canh bánh xe, có lẽ là một trong bốn nhạc công bị liên lụy và bị đuổi ra khỏi phủ họ Vương. Anh ta mặc trang phục nhạc công của phủ họ Vương, trong tay vẫn cầm cây sáo, trên quần áo còn dính vệt máu, chính là do ban nãy bị bắn phải.

"Nhạc công ở phủ họ Vương đều trải qua sự dạy dỗ cẩn thận trong nhiều năm. Hi con, cha nhớ con thích tiếng sáo, có muốn đem về nhà không?". Người trung niên áo tím tùy ý hỏi. Ông không có ý định hỏi người nhạc công, bởi vì với thân phận của ông, cho dù thấy người kia ngứa mắt, cứ thu lấy hạt châu rồi rút đao chém chết cũng chẳng sao, cũng như người nữ nhạc công bị chết ban nãy, bọn họ và ông không phải là những người cùng đẳng cấp với nhau.

Thạch Hi không biết mình có lúc nào thích tiếng sáo không, cậu nhất thời không biết trả lời ra sao, chỉ biết nhìn chằm chằm vào

người nhạc công trẻ tuổi đang quỳ.

Còn anh ta, thì hình như cảm nhận được, chậm rãi ngắng đầu lên...

2

Chiếc điện thoại đặt trên tủ đầu giường vang ầm lên bài "Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ", bác sĩ giật mình mở mắt, hoang mang nhìn trần nhà một lúc lâu, mới thực sự thoát khỏi giấc mộng li kì.

Nhưng mọi thứ trong giấc mơ lần này, không hề giống như những giấc mơ khác, nó không lập tức trở nên mơ hồ, mà anh càng nhớ lại, nó càng rõ ràng hơn.

Khúc thủy lưu thương... Nói trắng ra nó là sushi băng chuyền thôi mà! Nhưng độ hoành tráng thì sushi băng chuyền không thể bằng được!

Có điều, đúng lúc người nhạc công trẻ tuổi ngắng đầu lên thì anh tỉnh dậy, không thể nhìn rõ được mặt người đó.

Vì sao... anh lại để ý chuyện đó...

Từ góc nhìn trong giấc mơ, mặc dù chỉ nhìn thấy được đến cằm của người đó, nhưng cảm giác quen thuộc kì lạ khiến anh run lên.

Bác sĩ vẫn thẫn thờ nằm thêm nửa phút nữa trong tiếng nhạc "Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ" mạnh mẽ, cho đến khi Thang Viễn ở phòng bên cạnh không chịu nổi nữa, đến tắt báo thức điện thoại của anh đi.

"Dậy thôi! Chú bảo sáng nay có ca phẫu thuật cơ mà? Mau đi

làm kiếm tiền nuôi cháu đi chứ!". Cậu bé Thang Viễn giáo huấn rất nghiêm túc, vậy mà vừa quay đầu nhìn thì lập tức nín lặng. "Hạt châu màu xanh này nhặt đâu về thế này? Trước đây cháu không thấy nó, vỡ rồi mà chú vẫn giữ à?".

Cái đèn đặt đầu giường cũng chính là một con mèo chiêu tài, trên cái tay giơ lên của nó có đặt một hạt châu đã vỡ, dưới ánh nắng buổi sớm lấp lánh ánh sáng màu xanh lục thẫm.

"Chú cũng không biết...". Bác sĩ nhăn mày, hạt châu này anh tìm được trong túi áo sau khi từ đại học Minh Đức trở về, cũng không rõ vì sao mình không vứt đi, mà tiện tay đặt ở đầu giường. Giờ nghĩ lại, hạt châu đặt trong chiếc hộp gấm nhìn thấy trong mơ, màu sắc và kích cỡ cũng na ná viên này.

Giấc mơ đúng là phản ánh hiện thực ư?

Nhưng, vì sao anh lại mơ thấy mình biến thành đứa bé tên là Thạch Hi? Còn mơ thấy cả cha đứa bé nữa...

Bác sĩ mím môi, anh vốn nghĩ rằng mình qua thời kì trung học là đã không nằm mơ thấy bố mẹ rồi, có phải sâu thẳm trong tiềm thức, vẫn hi vọng sự có mặt của bố mẹ?

Tâm trạng của anh bế tắc kì lạ, đến bệnh viện làm việc cả ngày, bao nhiêu việc lặt vặt quấn thân mà vẫn không thấy khá lên.

Đến tối khi sắp sửa tan ca mới có thời gian trở về phòng làm việc, Thuần Qua thấy anh như vậy liền trêu: "Sao mà trông sầu não thế? Bị em Diệp từ chối à? Anh có nghe người ta nói chuyện hai người nửa đêm đi hẹn hò đấy nhé!".

"Ai phao tin đồn linh tinh thế?". Bác sĩ ngớ người, rồi thanh minh với giọng nghiêm túc hiếm thấy: "Đừng có đồn đại linh tinh, không

hay cho con gái nhà người ta đâu."

Thuần Qua ngạc nhiên nhíu mày, đi quanh bác sĩ một vòng, vỗ lên vai anh hỏi: "Vậy thì là chuyện gì? Mặt mày cau có, thật chẳng giống cậu chút nào!".

Bác sĩ nhăn nhó lấy chiếc điện thoại ra khỏi túi áo blouse, nói cách khó khăn: "Điện thoại mới mua vỡ màn hình rồi. Vấn đề là anh còn chẳng biết màn hình nó vỡ thế nào, hoàn toàn không nhớ nổi gì luôn.

"... Nén đau thương đi". Thuần Qua vuốt mặt, đập tay anh một cách vô vọng. "Màn hình vỡ rồi thì đi thay!".

"Thay hàng chính hãng mất gần hai nghìn tệ đấy! Lên mạng mua tuy rẻ hơn nhưng mà không dám thay!". Bác sĩ buồn bực nói. "Với lại sắp phải trả tiền thuê nhà năm sau rồi, phải tiết kiệm một chút. Dù sao điện thoại vẫn dùng được, thì cứ dùng tạm vậy". Bác sĩ vò đầu, không nói là nhà mình còn thêm một cái miệng ăn cần phải nuôi nữa. Cho dù nuôi Thang Viễn không tốn kém mấy, nhưng vẫn cứ phải có một khoản để dành, đề phòng bất trắc.

Nói đến vấn đề kinh tế, cho dù là bạn thân cỡ nào cũng không tiện nói. Thuần Qua chỉ biết mời ăn: "Tối đi ăn gì không? Nhưng mà anh phải kiểm tra phòng bệnh xong mới về được, dắt theo thằng bé nhà câu đi, anh mời hai chú cháu ăn lẩu!".

"Trời mùa hè ăn lẩu làm gì...". Bác sĩ làu bàu, nhưng mà vẫn hẹn thời gian địa điểm, gọi cú điện thoại cho Thang Viễn bảo cậu bé đến bệnh viện, hai người cùng ngồi đợi chú chân dài tốt bụng tan làm mời đi ăn.

Thực ra không chỉ có Thuần Qua nhận ra tâm trạng bác sĩ không

vui, Thang Viễn là người cận kề sớm tối với anh cũng đã phát hiện ra. Ăn xong lầu đi về nhà, Thang Viễn thấy bác sĩ ngồi vào bàn viết viết vẽ vẽ rồi lại bấm máy tính, chẳng mấy khi cậu thấy anh làm việc này. Thang Viễn mang một bụng tò mò, lợi dụng cơ hội đưa cốc nước cũng liền ngó vào nhìn, lập tức nhận ra anh đang tính sổ sách, xem chừng nguyên nhân là đây.

"Khoản chi này là gì thế ạ?". Thang Viễn chỉ vào con số to nhất, trong lòng lo lắng. Ông sư phụ ham ăn kia không cho cậu đồng sinh hoạt phí nào đã đá cậu ra ngoài. Cậu đang nghiêm túc nghĩ chuyện có nên đến tiệm của nhị sư huynh kiếm ít đồ cổ đem bán không, nhưng nhị sư huynh hình như cũng không có nhà mà!

"Là tiền thuê nhà đấy, sắp phải nộp tiền thuê của năm tới rồi, hồi xưa chú kí hợp đồng mỗi năm đóng một lần". Bác sĩ cắn cán bút, nói không rõ tiếng. Dù ngày xưa thuê căn nhà này rất rẻ, nhưng tiền thuê mỗi năm một tăng, một lần nộp tiền cho cả năm là một khoản lớn.

Bác sĩ lấy chiếc điện thoại vỡ màn hình làm máy tính để tính, một lúc lâu sau mới nhận ra Thang Viễn vẫn ở đó, mà còn cúi đầu ngẫm nghĩ. Dù bác sĩ chẳng phải người tinh tế gì nhưng cũng hiểu ra, vội vàng giải thích: "Thôi đừng có thế, không liên quan đến cháu đâu, dù không nuôi cháu thì chú vẫn phải trả tiền nhà mà! Thực ra nuôi thêm cháu đâu tốn thêm bao nhiêu!".

Thang Viễn ngẳng đầu lên, chăm chú quan sát nét mặt của bác sĩ, còn anh thì cũng kịp thời nở nụ cười thành thật, không hề biết điệu bộ này của mình ngốc nghếch đến mức nào trong mắt người khác. Thang Viễn xác nhận một hồi, rồi mới thở dài như ông cụ non,

vỗ vai bác sĩ, nói rất rành rọt: "Chú còn chưa đến tuổi mà sao đã lẩm cẩm như người già rồi thế? Tự mình làm mà mình còn không nhớ sao?".

Bác sĩ trợn mắt, định hỏi xem chuyện gì, thì đã thấy Thang Viễn xỏ dép lê loẹt quẹt chạy tới trước tủ sách, kéo ngăn kéo ra, lôi một cái túi tài liệu từ trong đó ra, rồi lại loẹt quẹt dép chạy về, đưa ra trước mặt anh.

Tò mò cúi xuống giở ra xem, mắt bác sĩ mở càng to hơn nữa.

Đây là giấy tờ nhà đất! Cũng chính là ngôi nhà mà anh đang ở! Hơn nữa còn có chữ kí của anh!

Anh mua căn nhà này từ khi nào? Vì sao anh hoàn toàn không có ấn tượng gì?

Bác sĩ ngớ người, cầm giấy tờ trong tay lật đi lật lại xem mấy lần, anh xem đi xem lại hết cả hợp đồng mua bán giấy sang tên, biên lại thuế, sổ đỏ bên trong túi, xem mãi vẫn thấy đây không thể là giả. Nhưng mà anh lấy đâu ra tiền mua nhà? Mới đi làm có vài năm, giá nhà ở thành phố này cao đến mức không chạy theo nổi, cho dù căn nhà này rẻ một chút thì anh cũng không thể chi trả nổi...

3

Năm 295 sau Công Nguyên.

Buổi yến tiệc tại nhà Long Nhương tướng quân Vương Khải là một nỗi ám ảnh to lớn đối với Thạch Hi. Hôm đó sau khi về nhà, cậu không hiểu tại sao lại lăn ra ốm một trận. Thạch Sùng cứ tự trách

bản thân mãi, sau này không dám dẫn cậu ra ngoài nữa, nhưng về đến nhà thường sẽ đem những việc mình gặp kể lại cho cậu nghe.

Nhà Vương Khải thường xuyên tổ chức yến tiệc, sau này có lần còn đáng sợ hơn cả lần trước. Vương Khải lại có trò mới, lệnh cho vũ nữ mời rượu, nếu khách được mời không uống, thì tức là vũ nữ mời rượu làm ăn tắc trách. Phủ họ Vương không cần vũ nữ tắc trách, sẽ giết ngay. Khách được mời rượu cho dù không nể mặt người đẹp, thì cũng phải nể mặt Long Nhương tướng quân mà uống. Nhưng khi đến lượt Vương Đôn, thì hắn nói không muốn uống gì cả. Người đẹp mời rượu sợ đến tái mặt, khóc lóc ầm ĩ, thậm chí giữa tiệc giết liền luôn vài vũ nữ, Vương Đôn cũng chẳng hề đổi sắc mặt.

Vương Đôn dùng vài mạng người, cuối cùng cũng khiến danh tiếng hắn nổi khắp thành Lạc Dương.

Khi Thạch Sùng quay về kể lại cho Thạch Hi, ông có chút giọng khinh khỉnh.

Thạch Hi còn nhỏ tuổi, không thể biết trong lời cha mình đang giấu sự ngưỡng mộ.

Người nhạc công bị đuổi khỏi phủ họ Vương đã ở lại trong nhà họ Thạch, hàng ngày thổi sáo véo von. Thạch Hi vốn không thích gì tiếng sáo, nhưng nghe hằng ngày rồi cũng thành quen.

Ông nội cậu là Thạch Bào, công thần khai quốc của triều Tấn, trước khi mất ông đem tài sản chia cho con cháu, chỉ riêng cha cậu là Thạch Sùng thì không cho một xu.

Thạch Hi cảm thấy nhà mình đã rất giàu rồi, nhưng từ khi đến phủ họ Vương, mới hiểu thế nào là khác nhau trời vực.

Nhưng rất nhanh sau đó, cha cậu bắt đầu thăng quan.

Nhận chức Nam trung lang tướng, Thứ sử Kinh Châu, kiêm lãnh chức Hiệu úy Nam Man, thêm chức Ưng Dương tướng quân.

Thạch Hi không rõ một loạt chức vụ lớn đó phải gánh vác bao nhiêu việc triều chính, nhưng cha cậu càng ngày về càng muộn. Có hôm về nhà rồi cũng đi tới chỗ mấy người thiếp, không vào phòng của cậu nữa. Gần như mỗi tháng cậu chỉ gặp được cha có một đôi lần.

Ngược lại, nhà họ Thạch bắt đầu giàu có lên, phủ đệ bắt đầu được mở rộng, còn xây thêm biệt viện ở một chỗ đất khác, trong phủ có nhiều hơn những thứ trang sức do người khác tặng, giá trị liên thành, trên mâm cơm cũng cố nhiều cao lương mĩ vị hơn.

Nhưng không có cha bên cạnh, Thạch Hi cảm thấy những mĩ vị này chẳng ngon bằng ngày xưa bốn món một canh.

"Thiếu gia, vì sao không vui thế?". Tiếng sáo véo von ngừng lại, một giọng nam nhân ấm áp vang lên từ ngoài hành lang.

Thạch Hi buông đũa, lấy khăn lụa lau miệng, nhìn sảnh đường trống trải, cậu thở dài buồn bã như ông cụ non. Vì tiếng sáo đã dứt, sảnh đường trở nên tĩnh lặng, lại nghe thấy tiếng đàn sáo ở những khu nhà khác loáng thoáng vang lên, càng khiến nơi này trở nên cô quạnh.

Thạch Hi quay đầu lại nhìn về phía tiếng tiêu sáo truyền tới, khuôn mặt nhỏ buồn bã. Cậu biết khu nhà bên đó có một vũ nữ tên là Lục Châu, giỏi múa điệu "Minh quân vũ", nổi tiếng khắp Lạc Dương, rất được cha cậu sủng ái.

"Nhạc sư, Lục Châu kia là do anh giới thiệu phải không?". Thạch Hi cau mặt, nói rành rọt từng chữ. Có thể người khác không chú ý, nhưng cậu vẫn nhớ hạt châu màu xanh lục được dâng lên, cậu chưa hề được cầm. Sau đó không lâu, nhà họ Thạch bỗng dưng nảy ra một vũ nữ tên là Lục Châu.

"Bẩm thiếu gia, đó là giao dịch giữa tôi và lão gia". Tiếng nói của nhạc sư không nhanh không chậm, hoàn toàn không hề tỏ ra bực dọc vì bị bóc mẽ. "Lão gia muốn sự giàu có không gì sánh nổi, nên tôi đã dâng Lục Châu".

"... Vậy anh đổi lấy thứ gì?". Thạch Hi không tin, chắc tay nhạc sư này đang lừa trẻ con. Mặc dù cậu đúng là trẻ con, nhưng cũng không ngây thơ đến mức đấy. Nếu nhạc sư đó có tài đến vậy, thl cần gì phải đi làm một nhạc công bị người khác quyết định sự sống chết?

Tất nhiên là đổi lấy việc được đi theo cả đời.

Nhạc sư không lên tiếng, chắc hắn biết dù mình nói gì, thiếu gia nhà họ Thạch cũng không tin.

Thạch Hi không vì thế mà giận, tính tình cậu vẫn rất hiền hòa, lời vừa rồi coi như là nói đùa. Cậu buồn bã nhìn lên bầu trời đêm đầy sao, hỏi đầy nghi hoặc: "Nhạc sư, hai chữ danh lợi, khiến người đời say mê đến thế sao?". Cậu không nghĩ ra, cũng không thể hiểu được. Nhưng cậu hỏi câu này cũng không phải là muốn có câu trả lời, cậu liền tự cười bản thân: "Có lẽ đợi khi ta lớn ta sẽ hiểu thôi".

Trả lời cậu, là một tiếng thở dài với cảm xúc phức tạp ở ngoài hành lang.

Lại mơ thấy triều đại đó rồi.

Bác sĩ nằm trên giường nhớ lại, trong giấc mơ đêm nay, cậu bé đáng yêu hình như tâm trạng không tốt lắm.

Mấy ngày rồi, anh đều mơ thấy cùng một triều đại, cùng một nhân vật chính.

Nếu là người khác, hàng ngày đều mơ thấy cuộc sống của một người khác, chắc chắn đã suy sụp tinh thần hoặc hoài nghi cả thế giới rồi. Nhưng bác sĩ không biết vì sao lại thích ứng rất nhanh, lại còn chờ đợi xem sẽ mơ thấy gì tiếp, mỗi tối đều ngủ sớm lên hai tiếng đồng hồ, giờ giác làm việc và nghỉ ngơi rất khoa học. Hơn nữa anh phát hiện ra, cũng không biết là vì sao, nếu đêm ngủ ở phòng trực ban bệnh viện thì anh hoàn toàn không mơ thấy gì, chỉ có ngủ ở nhà mới mơ.

Như vậy cũng tốt, hàng đêm đều xem phim cổ trang dài tập miễn phí.

Dạo này tâm trạng bác sĩ rất tốt, tiết kiệm được một khoản tiền thuê nhà lớn, lại được sở hữu luôn ngôi nhà, sau đó nhờ phẫu thuật liên tục đạt chỉ tiêu, nên kiếm được một khoản tiền thưởng kha khá của bệnh viện, lương cứng cũng được tăng mạnh.

Từ trong máu, anh vẫn là một tiểu thị dân, có tiền thì mua được nhiều đồ ăn ngon hơn thôi!

Bác sĩ cảm thấy dạo này vận may của mình tốt quá mức! Hôm nay khi đi làm, đi ngang qua hàng bán vé số, ma xui quỷ khiến thế

nào mà anh đi vào mua một tấm.

Nhưng mua xong thì anh hối hận, gửi gắm hi vọng vào một cơ may mong manh đến thế này, không hề giống việc làm của một người thông minh như anh!

Anh ném vé số vào trong ví, rồi quên luôn chuyện này, coi như cống hiến cho sự nghiệp phúc lợi vậy.

5

Năm 298 sau Công Nguyên.

Thạch Hi mặt không biểu cảm, đi trên nhà thủy tạ trong Kim Cốc Viên.

Kim Cốc Viên là biệt thự mà cha cậu xây mấy năm trước. Nói là biệt thự, thực ra là một khu vườn rừng tư nhân rộng lớn dựa vào thế núi Mang Sơn, xây quanh một thung lũng nhỏ. Bên trong mượn sông ngòi tự nhiên, đào thêm kênh đào, chảy quanh các đình đài lầu gác, rồi đổ xuống phía bên núi. Trong lầu gác thì đầy những mĩ nhân, mỗi khi đến giờ ăn, cứ đặt những chiếc hộp xuống đầu sông trên đỉnh núi, để những người đẹp tùy ý vớt lên. Những hộp thức ăn không được ai chọn sẽ trôi xuống bên dưới, phía cuối kênh đào là người hầu nhà họ Thạch, có thể để cho họ ăn.

Nếu năm xưa nhà Vương Khải chỉ đến lúc mở tiệc mới có khúc thủy lưu thương giữa đình đài, thì nhà họ Thạch ngày nào cũng có.

Thạch Sùng thường xuyên mời tao nhân mặc khách tới Kim Cốc Viên ngâm thơ làm câu đối, ngày đêm yến ẩm, lập tức nổi danh hơn

cả yến tiệc nhà họ Vương, được gọi là "Kim Cốc tập hội" danh nổi như cồn. Nghe nói vì đó mà còn ra một quyển "Kim Cốc thi tập", Thạch Sùng tự mình viết lời tựa. Kim Cốc Viên được xếp vào một trong mười cảnh đẹp của Lạc Dương, được người đời truyền tụng.

Cuộc sống của Thạch Hi càng thêm xa xỉ, mà cũng càng thêm buồn rầu. Năm nay cậu mười tuổi, từ lâu đã thất vọng hết lần này đến lần khác khi mong ngóng cha. Cha cậu từng tự hào nói, ngày xưa còn cần dẫn cậu đi mở mang tầm mắt, bây giờ có thể ở luôn trong Kim Cốc Viên là gặp được hết những người cần gặp.

Nhưng cậu chẳng hề mong muốn cuộc sống như vậy.

Cậu lớn lên sẽ làm được gì? Sau khi kế thừa gia sản kếch xù này, sẽ mê mẩn sự giàu sang như cha cậu?

Gần đây cha cậu còn đi đấu với Vương Khải, so xem ai giàu hơn.

Họ Vương dùng mật để rửa nồi, họ Thạch liền dùng nến để thay củi nấu cơm.

Họ Vương lấy vải tơ tím làm màn che 40 dặm, họ Thạch liền dùng vải gấm đắt tiền hơn làm màn che 50 dặm.

Vương Khải dùng sáp đá đỏ để trát tường, họ Thạch dùng bột hoa tiêu để trát tường...

Mỗi lần đấu đá là hàng ngàn lạng vàng, khiến người khác phải mắt tròn mắt dẹt, đúng là quá nhiều tiền! Quá thoải mái!

Nhưng với Thạch Hi mà nói, cậu ghét đến cùng cực cái trò đọ giàu này, nhưng cha cậu thì vẫn không biết mệt mỏi, cả nhà họ Thạch trên dưới đồng lòng, thể phải thắng họ Vương. Hôm nay

Vương Khải đích thân đến Kim Cốc Viên, nghe nói đi thẳng từ cung vua ra.

"Thiếu gia, hậu tướng quân còn cầu đến cả hoàng đế, đúng là không chịu thua". Người hầu dẫn đường cho Thạch Hi có tin tức nhanh nhạy, đã lải nhải được một lúc. Hậu tướng quân là quan chức hiện giờ của Vương Khải.

Kinh động đến cả hoàng đế ư? Gương mặt trẻ con của Thạch Hi bỗng trở nên nặng nề.

Người hầu còn nghĩ thiếu gia nhà mình lo cho sự thắng thua của cha, liền vội vàng nói tiếp: "Thiếu gia chớ lo, cho dù hoàng đế có góp sức, cũng chẳng ăn thua đâu".

Nghe lời khẳng định chắc nịch đó, vẻ mặt của Thạch Hi lại càng nặng nề hơn.

Đây là sự tự tin lớn đến mức nào? Đến vua một nước mà còn không coi ra gì, càn quấy đến mức đó ư?

Hoặc là, nên thấy đau lòng vì đất nước này đã suy bại đến mức này, trò đọ giàu tốn người tốn của, hoàng đế không ngăn cấm đã đành, lại còn ngang nhiên ủng hộ!

Trong Kim Cốc Viên, có tòa lầu Sùng Ý cao đến trăm trượng, xây cho riêng Lục Châu ở. Lầu Sùng Ý cực kì xa hoa, thứ châu báu gì có thể nghĩ tới, thì trong lầu đều có thể nhìn thấy, có thể thấy Lục Châu cực kì được sủng ái. Mỗi khi có khách đến nhà, thường đều bày tiệc ở đình đài dưới lầu Sùng Ý, lần này cũng không ngoại lệ.

Khi Thạch Hi đến đây, vừa hay bắt gặp Vương Khải đang khoe khoang với khách khứa một cây san hô cao hai thước.

Vật báu như cây san hô, người thường có khi còn chẳng nhìn thấy bao giờ. Nghe nói chỉ có ở nơi biển sâu vùng Nam Hải mới có, là một trong bảy báu vật nhà Phật, tượng trưng cho may mắn giàu sang, là vật lành hiếm có. Hơn nữa cây san hô mà Vương Khải đem tới, cành nhánh dày đặc, màu đỏ thẫm như máu, cao đến hai thước, đã là thứ cực hiếm gặp trên thế gian rồi.

Chẳng trách mà Vương Khải dương dương đắc ý, gọi hết văn nhân nhã sĩ đất Lạc Dương đến Kim Cốc Viên nhìn ngắm, nhất quyết phải khoe mẽ trước mặt đông đảo mọi người.

Thạch Hi nhìn thấy cảnh tượng này, hơi nhăn mày, trong tiềm thức cậu muốn đứng cạnh cha. Nhưng khách khứa hôm nay Vương Khải gọi đến quá đông, ai ai cũng muốn chen vào xem, Thạch Hi nhỏ bé không chen vào nổi, thậm chí bởi vì không đủ cao, nên phía trong đang xảy ra chuyện gì cậu cũng không nhìn rõ.

Khi cậu đang nhăn nhó, thì cổ tay bị ai đó nắm lấy, kéo ra phía bên ngoài. Thạch Hi chỉ hơi giãy giụa một chút, khi đã nhìn rõ người đó là ai, cậu liền đi theo người đó đến ngọn giả sơn phía ngoài đình đài. Đứng trên này là có thể xem hết mọi thứ trong đình đài. Nhưng Thạch Hi vẫn mím môi, đòi kháng nghị: "Ta muốn đến chỗ cha ta, nhân lúc sự việc còn chưa đến nỗi khó giải quyết..."

"Muộn mất rồi." Nhạc sư khẽ thở dài.

Thạch Hi thất kinh, lập tức nhìn về giữa đình đài, bắt gặp cha cậu đang vung bừa tay lên, lấy cây như ý trong tay đập vỡ luôn cây san hô cực quý giá.

Tất cả đều xôn xao.

Thạch Hi đầu óc quay cuồng, suýt thì rơi từ trên hòn giả sơn

xuống, may mà nhạc sư đứng cạnh đã có đề phòng, túm được người cậu.

Vương Khải nổi cơn tam bành, chỉ vào Thạch Sùng mà chửi đổng, ngầm ám chỉ ông ta không chịu thua nên giở trò này nọ.

Thạch Sùng thì không quan tâm lắm, đưa cây như ý của mình cho người hầu, từ tốn nói: "Đâu cần phải thế, ta trả ông một cây khác."

Lời vừa dứt, liền có mấy người hầu xếp hàng đi từ lầu Sùng Ý ra, khuân vài cây san hô. Mỗi cây đều cao lớn rậm rạp hơn cây của Vương Khải đem tới, trong đó có tới bảy cây san hô cao khoảng ba bốn thước, từng chậu cây san hô được xếp thành mấy vòng tròn quanh đình đài, dưới ánh nắng tỏa sáng rực rỡ, khí lành muôn vạn, khiến người xem không mở nổi mắt.

So với số này, những mảnh vỡ của cây san hô bị đập vụn kia nằm lăn lóc dưới mặt đất, mặc cho người ta giẫm đạp lên.

Vương Khải nín lặng, không có mặt mũi nào đòi bồi thường nữa, xấu hổ đi về.

Thạch Sùng cười đắc ý, đi mời các vị khách ở lại tham dự yến tiệc. Có điều khách khứa đến xem thực sự quá đông, Thạch Sùng bèn đặt tiệc ở chỗ khác, rồi cho người hầu dem toàn bộ số cây san hô này đi theo, bày một bữa tiệc san hô trước nay chưa từng có. Có lẽ sau hôm nay, lại có hàng đống các bài thơ ca ngợi san hô ra đời.

Sau khi Thạch Sùng đi đầu rời khỏi đó, các vị khách cũng lũ lượt đi theo, cả đám người chẳng mấy chốc đã đi hết khỏi đình đài, chỉ trơ lại một đống mảnh vỡ san hô, nằm cùng bụi bặm.

Thạch Hi không đi theo, cậu cố gắng bám vào đá để đứng vững,

trong đầu lại hiện ra cảnh mấy năm trước cha dẫn đi dự tiệc nhà Vương Khải.

Tấn tuồng hôm nay, có khác gì với ngày đó dâu?

Có khác thì ở chỗ, Vương Đôn coi mạng người như cỏ rác để được thành danh.

Còn lần này, Thạch Sùng cha cậu cũng sẽ lập tức vang danh khắp Lạc Dương, vì coi tiền bạc như đất.

Ha ha, không khéo còn có thể lưu danh trong sử sách ấy chứ.

"Danh là danh tiếng danh vọng, lợi là lợi lộc lợi ích...". Thạch Hi lẩm bẩm một mình. "Chẳng lẽ, hai chữ danh lợi khiến người đời say mê đến thế sao?".

Câu hỏi này, mấy năm trước nhạc sư không thể trả lời, đến nay vẫn không thể trả lời.

Thạch Hi chán nản đi xuống khỏi hòn giả sơn, buồn bã rời đi. Cậu đương nhiên không muốn đến cái nơi gọi là tiệc san hô kia, nhưng cũng không có quyền thẳng thừng phản kháng lại người cha uy danh rất lớn của mình.

Sau khi Thạch Hi đi, từ trong lầu Sùng Ý một người con gái thân hình tuyệt đẹp từ từ bước ra. Nàng có nhan sắc diễm lệ, mặc một chiếc áo xanh ngọc bích, bên dưới trang trí bằng vài dải dây gấm, nhẹ nhàng chuyển động theo từng bước đi của nàng, đẹp huyền ảo. Mỗi lần nàng đưa tay nhắc chân đều như đang múa, như ẩn chứa một nhịp điệu nào đó mê hoặc lòng người. Nàng chỉ cài duy nhất một chiếc trâm nạm một hạt châu màu xanh lục, ngoài ra trên người nàng không còn đồ châu báu trang sức gì nữa.

Người đẹp thực sự, không cần bất cứ thứ châu báu gì, cũng tự khắc tỏa sáng.

Nếu ban nãy nàng xuất hiện ở đình đài, thì bao nhiều cây san hô kia cũng không thể che lấp ánh sáng của nàng.

Người con gái đó chính là Lục Châu sắc đẹp nổi tiếng Lạc Dương. Trên vai nàng khoác hờ hững một chiếc áo bào lụa màu mận chín, nàng rảo bước tới giữa đình đài, trên gương mặt tuyệt mĩ, không có sự ngọt ngào và mê hoặc của ngày thường, mà hiện lên nỗi tức giận và hối hận.

Lục Châu cúi người xuống nhặt một mảnh san hô vỡ, bàn tay ngọc ngà nhẹ nhàng phủi bụi bám trên đó: "Cho dù còn chưa ngưng tụ thành tinh phách, nhưng cũng là báu vật tập hợp linh khí trời đất ngàn vạn năm mới thành hình. Sao ông ta dám..."

"Thứ gì quá dễ dàng có được, con người thường không biết trân trọng". Nhạc sư đi từ hòn giả sơn xuống, nói bình thản. Có lẽ những việc như vậy đều nằm trong dự liệu của gã. Gã nhìn Lục Châu đang cáu giận, biết rằng dù mình có cảnh cáo thì cũng không mấy tác dụng, nhưng vẫn nghiêm mặt nói: "Cứ kiên nhẫn chờ đợi, Thạch Sùng còn mười năm dương thọ, đừng vì một người phàm mà tổn hại bản thân".

"Ông ta là người tôi chọn, tôi hiểu mà". Lục Châu nhẹ nhàng nói, nhưng nàng ngầm nắm chặt lấy miếng san hô trong ống tay áo.

Bác sĩ tỉnh dậy trong cơn mơ màng, vò lên mái tóc rối như tổ cú, những cây san hô rực rỡ trong mơ dường như vẫn còn đang quay quay trước mắt.

Nhưng, tại sao người kia có thể đập vỡ cây san hô như thế?

Bác sĩ không biết vì sao, trong lòng nổi lên một cơn giận khó tả, điều này không phù hợp với tính cách của anh.

Cây san hô đó có đẹp đến mấy cũng là một vật chết, đối với những người giàu có, chẳng qua cũng chỉ như vô tình đánh vỡ cái chén cái cốc thôi.

Nhưng bác sĩ thấy bực bội.

Những người thời cổ đó thật là chịu chơi, cho dù là Vương Đôn chém người đẹp mời rượu, hay Thạch Sùng đọ giàu, đều là để khoe mẽ mà thôi.

Đấy, anh đã tìm ra được triều đại trong bộ phim dài tập trong mơ rồi. Còn việc vì sao tối nào anh cũng mơ thấy cuộc sống của một người khác, thì bác sĩ không rõ, nhưng điều đó không ảnh hưởng tới cuộc sống thực của anh, nên anh không để trong lòng.

Bản nhạc "Hành khúc Thổ Nhĩ Kì" hùng tráng lại vang lên, bác sĩ cầm điện thoại lên xem, nhận ra đây đã là lần báo thức thứ ba rồi. Kì quái thật, sao hôm nay Thang Viễn không xông vào phòng để kháng nghị?

Đánh răng rửa mặt xong, bác sĩ thấy Thang Viễn đang ngồi trên ghế sofa phòng khách, ngây người nhìn chằm chằm vào tờ báo. Bác sĩ tò mò đi qua xem thì thấy trên bàn trà trước mặt Thang Viễn ngoài tờ báo ra còn có tờ vé số mà anh mua mấy hôm trước.

Bác sĩ thấy hơi khó chịu, cái chuyện mua vé số này nọ không phải việc mà một bác sĩ ngoại khoa lí trí như anh có thể làm. Anh định tìm cớ như kiểu người khác mua xong dúi cho anh, thì Thang Viễn đã đứng bật dậy, hai mắt sáng rực cầm tờ vé số chạy tới.

"Chú ơi! Trúng rồi! Giải nhất!". Thang Viễn bắt đầu nói cuống nói quýt, mấy năm trước cậu đều sống cô lập cùng sư phụ, nhưng cũng biết thứ này quan trọng đến thế nào. Hơn nữa bỗng dưng có khoản tiền to rơi từ trên trời xuống, con số lớn đến mức khiến cậu sợ hãi.

Phản xạ đầu tiên của bác sĩ là tự nhéo đùi.

Ái... đau quá!

Đây không phải là mơ rồi!

7

Năm 300 sau Công Nguyên.

Lục Châu đứng trên tầng đỉnh lầu Sùng Ý, nhìn mặt trời chiều đang ngả dần về tây, trên gương mặt tuyệt mĩ là một sự bình thản đến chết chóc. Nàng nghe thấy có tiếng bước chân theo nhịp điệu ở cầu thang đằng sau, không quay đầu lại, nàng chỉ khẽ hỏi: "Cậu ta đi chưa?".

Người đi lên lầu là nhạc sư. Gã đến nhà họ Thạch đã sáu năm, nhưng gương mặt vẫn trẻ trung như ngày nào, không hề có chút gì thay đổi.

Lục Châu cũng như vậy.

Có điều một người thì luôn nấp sau người khác, một người thì dù

được coi là người đẹp đệ nhất Lạc Dương, nhưng mỗi khi gặp người khác đều tươi tắn rực rỡ, người ta đều nghĩ rằng nàng son phần điểm trang nên thế.

"Đi rồi."

Nhạc sư trả lời bình thản, nhưng trong mắt vẫn có nỗi đau buồn không che đậy được.

"Lần nào cũng không sống được qua mười hai tuổi, con người quả thật là yếu đuối." Lục Châu cảm khái nói. Nhìn từ lầu Sùng Ý xuống dưới, có thể thấy vườn Khê Cốc mà Thạch Hi ở đã dựng phướn trắng, loáng thoáng nghe có tiếng khóc vọng lại. Lục Châu khẽ thở dài, dù sao cậu bé Thạch Hi cũng rất đáng yêu.

Nhạc sư trầm lặng hồi lâu, lặng lẽ nhìn ánh tà dương nhuộm đỏ một áng mây rực rỡ, dần đưa mình thoát khỏi nỗi bi thương. Gã đi lên lầu Sùng Ý là bởi có một việc khác.

"Lục Châu này, Thạch Sùng chỉ còn tám năm dương thọ, cô cần gì phải vậy?". Nhạc sư không hiểu lắm những việc làm của Lục Châu. Thạch Sùng rõ ràng là chưa đến lúc chết, nhưng Lục Châu cố tình tung ra tin tức, để mọi người biết nguyên nhân Thạch Sùng giàu lên đột ngột là nhờ cô, quả nhiên có người đã đến muốn mang Lục Châu về, Thạch Sùng thì thà chết không nghe. Đương nhiên, với những người không rõ chân tướng, họ chỉ nghĩ ông ta tham luyến sắc đẹp của Lục Châu. Nhưng sự thật không phải như vậy.

Chân thân của Lục Châu, thực ra là một viên Thương Ngọc Tảo.

Thiên "Ngọc Tảo" trong sách "Lễ Kí" chép: "Ngọc tảo của thiên tử, có mười hai lưu, rủ ở phía trước và sau". Gọi là ngọc tảo, thực chất là từng hạt ngọc nối với nhau thành một dây "lưu", trước sau

mỗi một "lưu" có lồng 12 viên ngọc ngũ sắc, thứ tự màu lần lượt là đỏ, trắng, lục sẫm, vàng cam, đen, tổng cộng xâu thành mười hai lưu, treo trước và sau mũ miện của thiên tử.

Chiếc mũ miện sớm nhất trên thế giới là miện của Hoàng Đế. Trong tay ông có năm mảnh vỡ của đá ngũ sắc để lại từ thời Nữ Oa vá trời, liền đem mảnh vỡ mài thành ngọc tảo, buộc lên mũ miện. Chỉ có năm viên ngọc tảo đó là thực sự có tinh phách, nhưng ngoài Hoàng Đế ra, không còn ai biết trong số 288 viên ngọc tảo trên mũ miện, năm viên nào mới là loại đặc biệt.

Năm viên ngọc tảo có màu đỏ, trắng, lục sẫm, vàng cam, đen lần lượt đại diện cho sinh sản, tử vong, tài sản, lương thảo, quân đội, đó là năm yếu tố quan trọng nhất của vị vua trị vì đất nước, nó mới thực sự là ngọc tảo của thiên tử.

Mũ miện của Hoàng Đế được truyền đời, rồi bị hủy hoại trong chiến tranh, 288 viên ngọc tảo bị chia chác bằng hết, năm viên ngọc tảo của thiên tử có tinh phách cũng không rõ đã đi đằng nào. Không ai biết tại sao trên mũ miện lại phải dùng ngọc tảo năm màu để treo trang trí, nhưng đều làm theo lễ cổ mà chế mũ miện. Có điều về sau này, ngọc năm màu rất khó tìm, nên từ cuối đời Hán, mười hai dây lưu trên mũ miện hoàng đế đều xâu bằng ngọc trắng hết.

Lục Châu chính là viên Thương Ngọc Tảo màu xanh lục sẫm, một trong năm viên ngọc tảo đó, trong trăm ngàn năm đã qua tay nhiều người, vài năm trước mới hóa thành hình người được. Nhạc sư cũng do vô tình mới biết được thân phận của nàng, nhưng chưa từng có ý định dòm ngó.

Bản thân ngọc tảo biết chọn chủ, nhưng không phải cứ có được

là tốt. Có được và giữ được là hai chuyện khác nhau, cái tội mang vật báu, không phải ai cũng có được kết cục tử tế.

"Vì sao lòng tham của con người lại vô tận?". Lục Châu cúi đầu vuốt tay lên lan can trước mặt, từng viên gạch viên ngói ở lầu Sùng Y đều dùng nguyên liệu tốt nhất để làm, đến lan can cũng là ngọc trắng hiếm có điêu khắc thành, áng mây chiều phản chiếu lên đó tỏa ra ánh sáng mờ ảo.

Nhạc sư không biết nói gì, gã cũng là người, tất nhiên phải hiểu thế nào là lòng tham. Gã vẫn sống đến tận bây giờ, cũng là vì lòng tham.

"Ta không thể nói chuyện với những chủ nhân trước, họ hoặc là gắn ta lên đồ trang sức, hoặc là để trong hộp kín. Nhưng ai ai cũng vậy, chỉ cần giàu lên nhanh chóng, là liền sinh tà niệm".

"Hoặc là lạm sát người vô tội, hoặc là tùy tiện phá hoại".

"Vậy thì, ý nghĩa tồn tại của ta là gì...".

"Lục Châu...". Nhạc sư chần chừ nói, nhưng không biết phải khuyên nhủ thế nào. Linh vật trong trời đất không như con người, không có cha mẹ hay thầy giáo dạy bảo, chúng tập hợp linh khí ười đất mà thành, khi tình phách hình thành tự khắc có những nguyên tắc hành sự riêng. Có điều nếu cứ mãi đâm đầu vào bế tắc, thì rất dễ biến thành tà vật.

Nhưng điều đáng buồn cười là, linh vật hay tà vật, hoàn toàn được phân loại dựa vào việc có đem đến lợi ích cho con người hay không.

Nhạc sư không định khuyên gì, chỉ im lặng đứng đó một lúc, thở dài buồn bã, rồi quay người chậm rãi đi xuống lầu.

Lục Châu vẫn dựa vào bên lan can, mặt trời đã khuất một nửa sau đường chân trời, không chiếu được tới gương mặt đã chìm vào điên loạn của nàng.

Cho dù như vậy, nàng vẫn đẹp đến xiêu lòng.

Nhạc sư từng bước rời khỏi lầu Sùng Ý, khoảnh khắc ánh tà dương đã hoàn toàn tắt, phía sau lưng gã có tiếng một vật nặng rơi xuống đất.

Tiếng kêu thét vang lên tứ phía, những cô hầu gái kêu ầm lên "Lục Châu rơi xuống lầu rồi". Nhưng điều đó không khiến nhạc sư dừng bước. Một hạt châu màu xanh lục đã bị nứt lăn đến dưới chân gã. Nhạc sư chỉ bình thản nhìn, rồi dứt khoát đi ra ngoài Kim Cốc Viên.

8

"Từ một linh vật thích ban sự giàu có cho người khác, giờ lại biến thành một tà vật thích nhìn người ta sa đọa vì giàu có... Hừ, viên Thương Ngọc Tảo này thì ra ở đây." Một giọng nói đều đều vang lên trong phòng của bác sĩ, nếu như Thang Viễn ở đây, chắc chắn sẽ kêu lên đây chính là vị đại sư huynh bắt sư phụ cậu phải ném cậu ra ngoài.

Triệu Cao ngắm nghía viên Thương Ngọc Tảo ở trên tay con mèo chiêu tài, không rõ người nhặt được viên Thương Ngọc Tảo này có biết sự tình của nó không. Nếu không, vì sao lạt biết đặt nó lên trên tay con mèo chiêu tài này?

Nhưng, hắn nhìn xung quanh căn phòng chật đến nỗi chỉ vừa đủ xoay người, tự cười bản thân.

Hắn quá đa nghi rồi, có lẽ chỉ là trùng hợp.

Triệu Cao lấy viên Thương Ngọc Tảo không hề khách sáo, hoàn toàn chẳng cảm thấy xấu hổ chút nào khi tự tiện lấy đồ người khác. Dù sao nó cũng là thứ tà vật, hắn lấy đi hạt châu này, người kia phải cảm ơn mới đúng!

Hắn quay người bỏ đi, không hề nhận ra, trong một chiếc giỏ tre ở góc phòng, có mệt con rắn nhỏ màu trắng đang cuộn chặt mình ở đó, nhìn hắn run rẩy.

Triệu Cao rời đi không được bao lâu, bác sĩ và Thang Viễn đã về. Hai người họ cúi đầu chán nản, cả hai đều thất vọng.

"Đúng là trêu ngươi mình. Cái vé chú mua là của kì quay thưởng trước, vì sao số trúng giải của kì này với kì trước lại giống hệt nhau vậy?". Thang Viễn vuốt mặt, cảm thấy nhất định là bác sĩ đang trêu cậu. "Cùng một số cả, vì sao chú không mua luôn kì này?".

"Làm sao chú biết được...". Bác sĩ cũng buồn bực, mấy cái số này là do anh chọn bừa. Nếu anh mà mua muộn hai ngày, có khi nào đã trở thành triệu phú?

Nhưng của từ trên trời rơi xuống mình chưa chắc đã có phúc mà hưởng, vốn là người lạc quan, bác sĩ nhanh chóng điều chỉnh tâm trạng, xoa đầu Thang Viễn an ủi: "Không trúng giải thì thôi, nhưng chú vẫn mời được cháu đi ăn bữa buffet! Đi thôi!".

"Oh yeah! Thế thì cháu muốn ăn ở khách sạn năm sao!". Thang Viễn lập tức như được sống lại.

- "... Đi thôi". Bác sĩ lặng lẽ sờ lên ví mà rơi lệ, may mà anh nhớ trẻ em cao dưới 1m3 được giảm nửa giá buffet...
 - O', khoan đã, thẳng bé Thang Viễn hình như cao lên rồi thì phải? Lệ rơi...

Chương 7: Trâm Điểm Thúy

1

Bác sĩ đứng nhìn thứ đồ đồng trong tủ kính, được đèn chiếu vào mà nó càng trở nên u ám, trong đầu anh đầy câu hỏi.

Thực ra anh cũng chẳng biết tại sao mình lại lãng phí cả một ngày nghỉ đẹp thế này để đi đến viện bảo tàng. Nhưng liếc nhìn sang Thang Viễn đang vô cùng hào hứng, bác sĩ đành vuốt mặt tỏ vẻ chịu trận, tiếp tục nhẫn nại nhìn thứ đồ cổ chẳng biết để làm gì trong tủ kính.

Vì là cuối tuần, cho nên trong viện bảo tàng không ít người như mọi ngày, rất nhiều phụ huynh dẫn con cái mình tới tham quan. Cho dù đám trẻ nghịch ngợm đã hết sức kiềm chế việc gây ồn ào, thi viện bảo tàng cũng không còn yên tĩnh được như ngày thường, đâu đâu cũng có tiếng nói chuyện và tiếng cười.

Bác sĩ ngó nghiêng một lúc ở chỗ triển lãm đồ đồng, rồi bị một đống chữ lạ và đám đồ đồng không rõ dùng để làm gì hành hạ đến mệt mỏi, cảm thấy mình chẳng khác gì người mù chữ, phí mất hơn mười năm đọc sách. Anh đứng thẳng người dậy thở dài một tiếng, nhìn quanh một vòng, thì phát hiện ra, chỉ trong thoáng chốc, Thang Viễn không rõ đã chạy đi đằng nào rồi, anh đành đi theo dòng người đến khu triển lãm tiếp theo.

Khu này gọi là triển lãm "Thập lí hồng trang", nghe nói là do bảo

tàng chỉnh lí lại số đồ nữ trang thời cổ của bảo tàng để đem ra triển lãm. Bác sĩ lại càng không hứng thú với mấy thứ này, nhưng ít ra là nó đẹp hơn đồ đồng nhiều, nên cũng chậm rãi đi thưởng thức, thấy thứ gì đẹp liền lấy điện thoại ra chụp ảnh. Anh đã hỏi kĩ từ đầu, bảo tàng này cho chụp ảnh, chỉ cần không bật flash là được. Người giống như anh rất nhiều, có người mang máy ảnh SLR* đi chụp, có vẻ rất chuyên nghiệp.

Dù nói là vào bảo tàng để cảm nhận văn hóa Trung Quốc, tìm hiểu lịch sử cổ đại, nhưng gần như tất cả chỉ cưỡi ngựa xem hoa, nhìn một tí là đi. So với họ thì, cô gái mặc váy lam đứng yên rất lâu trước một tủ kính quả là nổi bật. Khi bác sĩ đi đến bên cạnh, thì thấy cô đang nhìn chăm chăm vào một chiếc trâm màu lam pha lục.

Chiếc trâm làm bằng vàng, có hình con chim sẻ, đầu và mắt đều khảm ngọc trai, phần thân thì màu xanh lam pha lục. Màu lục lam này không rõ là làm từ chất liệu gì, dưới ánh đèn lấp lánh ánh xanh mờ mờ, hơn nữa còn đổi màu theo góc nhìn của người xem, từ màu lam ngọc đến lam thẫm, trông như vật sống.

Dù bác sĩ không biết gì về đồ trang sức, nhưng khi nhìn thấy cây trâm này, cũng bị nó hút hồn, liền dừng chân trước tủ kính trưng bày cây trâm giống như cô gái kia.

Trên tấm biển trong tủ kính có viết: Trâm Điểm Thúy hình chim sẻ đời Đường.

Điểm Thúy? Bác sĩ cảm thấy từ này hơi quen, định lấy điện thoại ra tra thử, thì thấy có người vỗ vai mình hai cái.

"Sao đến đây mà không gọi chú?". Một người cố ý hạ thấp giọng nói, trong ngữ khí có đôi chút ngạc nhiên.

Bác sĩ quay đầu lại, thì ra người chào anh là một ông chú tuổi ngoài tứ tuần, có một gương mặt đường nét rõ ràng, trên sống mũi cao là một chiếc kính gọng vàng. Năm tháng đã khắc vài nếp nhăn trên trán ông, càng làm tăng thêm phần nho nhã. Trên tay ông cầm chiếc ba toong, vì chân bị tật.

"À! Là chú à!". Bác sĩ sững người đôi chút, mới nhớ ra chú này chính là người tốt bụng đã đưa Thang Viễn nửa đêm trốn nhà về, lúc đó còn chưa nói được mấy câu cảm ơn, thì ông chú đã bị người bạn đi cùng kéo về. Lúc này gặp lại, bác sĩ rất vui mừng, nghĩ xem nên cảm ơn người ta như thế nào, ít ra cũng mời ăn một bữa. Nhưng anh chưa kịp nói gì, thì cô gái váy xanh vẫn đứng canh anh để xem chiếc trâm Điểm Thúy cũng quay đầu lại, chào hỏi ông chú kia: "Chào giám đốc!"

Ö, ông chú này hóa ra là giám đốc viện bảo tàng à? Đúng là trùng hợp! Bác sĩ lập tức thể hiện sự kính trọng. Đối với một người thành tích khối xã hội khá bết bát như anh, giám đốc viện bảo tàng là phần tử trí thức của trí thức, anh không thể so bì nổi! Anh đang định nói chuyện vài câu, thì thấy ánh mắt đằng sau gọng kính của ông giám đốc nhìn anh có vẻ kì dị.

"Bạn gái cậu à?". Ông giám đốc ngạc nhiên. Cô gái váy lam sững người, rồi vội vã xua tay: "Chúng tôi không quen nhau".

"À à!". Ông giám đốc ngượng nghịu khẽ ho mấy tiếng.

Bác sĩ cũng cảm thấy rất bối rối, anh nghiêng đầu nhìn sang cô gái váy lam bên cạnh, cô khoảng hơn hai mươi tuổi, nước da trắng, dáng vẻ thanh tú, nhưng bên mắt phải có một vệt đỏ dài tầm 2cm, thoạt nhìn thì như vết thương do vật gì cứa vào, nhưng bác sĩ thấy

ngay đó không phải vết thương.

"Đó là một cái bớt". Rõ ràng cô gái váy lam đã quen với ánh mắt như vậy, cười giải thích. Khuôn mặt cô rất cân đối, nụ cưỡi thật tươi tắn nhẹ nhàng, nhưng cái bớt phía đuôi mắt rất nổi bật, làm hỏng vẻ đẹp của cô, khiến người khác cảm thấy tiếc nuối.

"Cái này... tôi là bác sĩ, có cần tôi giới thiệu khoa thẩm mĩ của bệnh viện tôi không?". Bác sĩ phát tác bệnh nghề nghiệp nên cho lời khuyên, giờ đây kĩ thuật chỉnh hình đã phát triển đến mức này, đừng nói chỉ một vết bớt, mà cho dù thay cả mặt cũng chẳng thành vấn đề.

Cô gái váy lam sở lên vệt hồng ở đuôi mắt, cười rồi nhẹ nhàng từ chối: "Cám ơn anh, tôi không muốn xóa vết bớt này đi". Chắc hẳn cô không muốn tiếp tục nói chủ đề này nữa, cô nhìn chiếc trâm Điểm Thúy trong tủ kính, rồi lại nhìn giám đốc, cuối cùng lấy hết dũng cảm nói: "Thưa giám đốc, cây trâm Điểm Thúy này thật sự của đời Đường sao? Cho dù tạo hình vững chãi, phóng khoáng, rất hợp với thẩm mĩ thời Đường, nhưng chẳng phải Điểm Thúy thường chỉ giữ được khoảng hơn trăm năm hay sao? Hơn nữa màu sắc của cây trâm Điểm Thúy này rất tươi mới, thực sự không phải là đồ thời Minh Thanh hoặc gần đây làm phỏng theo kiểu đời Đường chứ? Dù gì thì đồ phỏng cổ thời nào cũng có..."

Hẳn là câu hỏi đó cô đã nghĩ mất một lúc lâu, giờ mới được nói ra nên ngữ khí có phần hơi gấp, đôi chút kích động.

Ông giám đốc vẫy tay, ra hiệu cho họ đi theo ông ra khỏi khu triển lãm để nói chuyện. Bác sĩ cảm thấy đề nghị phẫu thuật thẩm mĩ vừa rồi rất bất lịch sự, nhưng anh vẫn rất tò mò về vấn đề này

của cô gái, nên không đi ra chỗ khác mà cũng rảo bước ra ngoài theo.

"Kỹ thuật điểm thúy, sớm nhất thì có thể truy đến thời Xuân Thu Chiến Quốc, lúc đó được gọi là 'dục phách', là kĩ thuật khảm cánh côn trùng lên đồ vàng bạc. Sau này kĩ thuật dục phách phát triển đến mức chia làm nhiều phái khác nhau, nên họ gọi kĩ thuật khảm lông chim trả là 'Điểm Thúy'." Ông giám đốc nói kĩ như thế, thực ra là lo bác sĩ không hiểu. "Hiện nay đồ trang sức Điểm Thúy còn lại trên đời cơ bản đều thuộc thời kì Minh Thanh, cũng chính vì đồ Điểm Thúy cổ hơn không thể bảo tồn được. Hơn nữa những đồ Điểm Thúy còn giữ được, muốn triển lãm cũng đều phải làm công tác tu sửa hậu kì, lên màu lại hoặc phải gắn thêm lông chim trả".

"Thì ra là thế". Cô gái váy lam nghe xong có chút thất vọng, chắc chắn cho rằng cây trâm Điểm Thúy trong tủ kính kia đã được sửa sang lại.

"Nhưng cây trâm Điểm Thúy này thì không phải là đồ được tu sửa lại". Giọng điệu ông giám đốc có chút tự hào, ông lấy tay đẩy gọng kính trên mũi, cười hề hề: "Cây trâm này được đặt một mình một tủ kính, chính là vì từ khi được khai quật lên nó đã như vậy rồi. Hơn nữa từ khi xuất hiện, đã có rất nhiều học giả nghi ngờ về niên đại và lai lịch của nó, sau đó làm giám định 14C, không ai nói gì nữa".

"Giám định 14C?". Bác sĩ nghe thấy từ mình không hiểu, liền rất hiếu học mà hỏi.

"Đó là phương pháp giám định dựa vào chu kì bán rã của đồng vị Carbon-14 để giám định niên đại cổ vật. Với bất kì thứ vật chất nào chứa carbon, chỉ cần đo đạc hàm lượng carbon-14 phóng xạ còn sót lại là có thể suy đoán được niên đại. Phương pháp này có thể xác đinh được niên đại của vật chất hữu cơ, ngọc trai và lông chim trả trên cây trâm Điểm Thúy này, đều được xác định chắc chắn thuộc đời Đường. Thậm chí có thể suy đoán chuẩn xác hơn nữa, nó có khả năng là đồ cuối đời Đường". Ông giám đốc kiên nhẫn giải thích, phần bình luận chậm rãi của ông không ngờ lại thu hút rất nhiều bạn nhỏ đến nghe.

"Bác ơi, Điểm Thúy đẹp thế, vì sao bây giờ không còn nữa?". Một bé gái giơ tay hỏi, cô bé cũng vừa đi tham quan khu triển lãm Thập Lí Hồng Trang, rất thích cây trâm Điểm Thúy, thậm chí còn kéo tay mẹ kêu la đòi mình cũng phải có một chiếc. Kết quả là bị bà mẹ từ chối thẳng thừng, nói thứ đó không mua được. Giờ chính là lúc cô bé đang bực bội.

"Bởi vì Điểm Thúy phải dùng lông chim trả, vì một cây trâm mà phải giết chết con chim đẹp như thế, không phải là tàn nhẫn sao?". Ông giám đốc kiên nhẫn hơn với trẻ nhỏ, giọng nói cũng nhẹ nhàng hơn nhiều.

Bé gái nhăn mặt, nghiêng đầu cố gắng nghĩ ngợi đôi chút, rồi cất giọng phụng phịu: "Chỉ cần lấy lông thôi mà, không thể cách một thời gian lại cắt lấy lông như kiểu lấy lông cừu được sao?".

"Bởi vì tất cả các giống chim trong họ chim bói cá đều rất mẫn cảm, nếu gặp con người thì chúng sẽ lo lắng không thể ăn uống, thậm chí bởi vì sợ hãi mà bay lung tung dễ bị húc vào đâu đó chết, nên không thể nuôi được. Đây là một loài động vật hoang dã đạp mà không thể nuôi được, khác với trâu bò dê cừu". Lần này

người cất tiếng không phải ông giám đốc, mà là cô gái váy lam. Ánh mắt cô mông lung, như đang tưởng tượng điều gì đó, cũng như đang hoài niệm thứ gì đó.

"Thế à...". Cô bé phồng mồm, có vẻ không phục, mà không biết nói gì. Ông giám đốc thấy thế, liền chậm rãi giải thích: "Sách 'Hoài Nam Tử' có nói, 'Thủy Hoàng lợi Việt chi, tê giác, tượng xỉ, phỉ thúy, châu cơ, nãi sử úy Đồ Duy phát tốt ngũ thập vạn.'* Ý là Tần Thủy Hoàng muốn có báu vật đất Bách Việt, mới đem 50 vạn quân đi đánh Bách Việt. Bốn thứ tê giác, tượng xỉ, phi thúy, châu cơ là gì, mọi người có biết không?".

"Là sừng tê! Ngà voi!".

"Cháu biết phỉ thúy! Là loại ngọc màu xanh lục! Mẹ cháu rất thích thứ đó, lần trước còn cãi nhau với bố cháu nữa!".

"Châu cơ là gì? Có phải ngọc trai không?".

Các bé trai bé gái đang nghe lập tức tranh nhau trả lời, phụ huynh cũng đứng bên cạnh cười. Bảo tàng thường có hoạt động diễn thuyết định kì, trong ngày nghỉ còn có rất nhiều tình nguyện viên đến dạy trẻ em các kiến thức lịch sử, nên phụ huynh vẫn thích đem con cái đến đây.

"Sừng tê, ngà voi và ngọc trai thì đều đoán đúng rồi, thực ra cả bốn thứ báu vật đó đều lấy từ các con vật ra đấy! Hồi ấy, 'phỉ thúy' là để chỉ con chim trả. Trên mình con chim trả có màu phỉ (đỏ thẫm) và màu thúy (xanh biếc) nên được gọi là phỉ thúy. Đến tận thời Minh, khi ngọc Miến Điện du nhập vào Trung Quốc, vì có hai màu giống như màu lông con chim trả, nên phỉ thúy mới có nghĩa như ngày nay." Ông giám đốc thích ứng rất nhanh với chế độ giảng bài

này, vừa miết lòng bàn tay lên cây ba toong vừa chậm rãi nói. "Vì thế thời xưa nói đến châu thúy, cũng như cây trâm Điểm Thúy này, là chỉ đồ trang sức được trang trí bằng lông chim trả và ngọc trai. Thời cổ cũng chỉ có hậu phi và công chúa mới được dùng cây châu thúy như thế này, bởi vì rất hiếm, quá đắt đỏ, nó xa xỉ hơn cả kim cương thời nay, không phải cứ có tiền là mua được". Cô bé vẫn không cam tâm, chu mỏ lên, kéo tay áo của mẹ.

"Thời Đường coi xa hoa là vinh hạnh, thậm chí bắt đầu từ công chúa An Lạc, váy Chức Thành còn rất phổ biến. Biết váy Chức Thành là gì không? Thực ra váy này còn gọi là váy Bách Điểu, không phải là dùng lông vũ của chim để làm trang trí đâu, mà là làm luôn cả cái váy, độ xa hoa đến mức khó có thể tin nổi."

Các bé hai bé gái đều mở tròn đôi mắt, một chiếc trâm Điểm Thúy đã đẹp đến thế, thì làm cả một cái váy còn đến đâu!

"Đến đời Tống, Tống Thái Tổ đã cấm hủ tục này. Triệu Khuông Dận nhìn thấy con gái mình mặc váy gắn lông chim trả, liền ngăn cản và hạ chiếu cấm bắt chim trả. Đến cà Tống Huy Tông, tức là vị vua để mất cả giang sơn Đại Tống chỉ vì đá hoa cương, ông ta khi còn tại vị cũng dã nhấc lại lênh cấm bắt chim trả."

"Có lẽ không phải Tống Huy Tông không thích xa xỉ, mà là ông ấy thích vẽ chim, nên chắc không nỡ tàn hại các loài chim để lấy lông." Cô gái váy lam nói chen vào, rồi mặt mày buồn rầu nói: "Nhưng cho dù có lệnh cấm, vần có người lén lút bắt chim trả để làm Điểm Thúy".

"Đến thời Nam Tống, Cao Tông đã dẫn dầu tiêu hủy hơn sáu trăm chiếc lông chim trả do Giao Chỉ tiến cống, rồi ban lệnh coi mua bán vàng làm trang sức là tội, mua bán Điểm Thúy cũng thế. Nếu như không tiêu hủy dồ trang sức nạm vàng và Điểm Thúy, bị phát hiện thì sẽ bị đi đày hai năm. Có điều đến thời kì Minh Thanh, thương nghiệp phát triển phồn thịnh, chủ nghĩa tư bản manh nha, chính lệnh không thể quản lí nổi những đồ xa xỉ phẩm đó nữa, Điểm Thúy lại trở nên thịnh hành".

"Có điều số lượng chim trả cũng có hạn, lai thêm việc bị con người bắt năm này qua tháng khác, nên ngày một hiếm thấy. Nhưng nhu cầu thị trường thì ngày một nhiều, những người thợ sau đó dùng tơ xanh hoặc lưu li để thay thế lông chim trả. Đến thời cuối Thanh đầu Dân Quốc, kĩ thuật tráng men hoàn toàn thay thế Điểm Thúy. Còn ngày nay, chim trả là động vật cần bảo vệ cấp quốc gia, kĩ thuật Điểm Thúy vì vậy mà hoàn toàn trở thành lịch sử".

Ông giám đốc dùng vài câu đã nói hết lịch sử phát triển của Điểm Thúy, tâm trạng trở nên phức tạp. Chẳng ai một kĩ thuật đã lưu truyền mấy ngàn năm bị thất truyền. Nhưng thời đại thay đổi, không thể giữ tất cả mọi thứ ở lại với đời được, đó cũng chính là niềm vui và ý nghĩa của công việc khảo cổ.

"Ông ơi, có phải chim trả không thích bị bắt chỉ vì bộ lông của mình không?". Bé gái chớp đôi mắt đen láy, ngắng đầu lên hỏi.

"Đúng rồi, tất nhiên chim trả không muốn rồi". Ông giám đốc nhẹ nhàng đáp.

"Thế ngọc trai thì sao? Trai chắc cũng không muốn mình bị giết vì viên ngọc trong bụng chứ? Những gà vịt thịt cá chúng ta ăn, chúng cũng không muốn mất đi tính mạng mà?". Cô bé ngây thơ hỏi.

"Cái này...". Ông giám đốc sững lại, chuyện này đề cập thẳng vào vấn đề triết học, thậm chí là có cả vấn đề Phật học, làm sao ông giải thích rõ với trẻ con được?

"Vậy còn cây cối? Cây đang yên đang lành thì bị đốn hạ này, đem điêu khắc này, nó cũng không muốn thế mà! Đá thì sao? Cháu thấy trong sách viết, đá cũng có thể thay đổi, có thể nó lớn rất chậm, đâu ai biết đá có sinh mệnh không? Chúng cũng không muốn bị người ta lấy đi, bị người ta chia cắt mà!". Cô bé bỗng hóa thân thành mười vạn câu hỏi tại sao, những câu hỏi nghe tưởng ngây thơ mà thực ra vô cùng sâu sắc này, trong phút chốc khiến cả đám người nín lặng. Mẹ cô bé tỏ ra bối rối, chắc hẳn bà mẹ đã quen với tính sát thương cao độ của con mình từ lâu, nhưng vẫn không biết phải giải quyết thế nào.

"Em à, trâm Điểm Thúy bán trên taobao đấy, có nhiều loại lắm!".

Bác sĩ nghe thấy tiếng nói quen quen, liền quay ra nhìn, thì thấy cậu bé Thang Viễn không biết đã nhảy ra đây từ lúc nào. Một câu của cậu đã lập tức kéo sự chú ý của cô bé kia đi chỗ khác. Mẹ cô bé cũng biết ý, lấy điện thoại ra, tất nhiên trâm Điểm Thúy trên trang taobao đa số đều là giả, có cái bán vài chục tệ, còn ship miễn phí ở Giang Tô, Chiết Giang, Thượng Hải luôn, thế là đủ để dỗ trẻ con rồi. Hơn nữa cô bé kia dù sao cũng không cần có câu trả lời gì, mà là muốn một món đồ trang sức lấp lánh mà thôi. Ai cần biết có phải làm từ lông chim trả hay không? Vũ khí để đối phó với mọi phụ nữ đều là mua sắm, cho dù là tám tuổi hay tám mươi tuổi cũng vậy cả.

Bác sĩ tự thấy mình thua kém, Thang Viễn mới mười hai tuổi đã biết lấy lòng con gái, sau này lớn lên còn thế nào?

Sau đó các vị phụ huynh bắt đầu giao lưu chuyện săn hàng taobao, ông giám đốc cũng bị người khác gọi đi, còn cô gái váy lam lại quay về khu triển lãm xem trâm Điểm Thúy, bác sĩ thì không muốn tiếp tục xem nữa.

Chỉ cần nghĩ đến chuyện phải tước đoạt đi bao nhiêu sinh mệnh đẹp để để làm ra thứ đồ trang sức đẹp đến như vậy, anh đã thấy khó chịu.

"Chắc không phải chú bị bạn kia nói đúng vấn đề rồi chứ?". Thang Viễn nhìn sắc mặt của anh, bĩu môi: "Cứ theo bạn ý nói, thì không chỉ không ăn thịt, mà tới rau cũng không được ăn, chú có phải sẽ chét đói để đảm bảo không sát sinh không?". Bác sĩ giật mình, vội vàng lắc đầu, vốn là một kẻ nghiện ăn, anh không thể từ chối món ngọn được.

"Thực phẩm được nuôi và trồng, vốn đều do con người tạo nên, nếu như không phải để ăn và để dùng, thì chúng cũng sẽ không tồn tại". Thang Viễn giải thích đâu ra đấy. "Còn động vật hoang dã không thể nuôi, hơn nữa số lượng ít ỏi. Để đảm bảo sự hoàn chỉnh của chuỗi thức ăn và sự cân bằng của môi trường tự nhiên, đương nhiên ta không thể tùy tiện săn bắt. Hơn nữa, nếu thực sự thịt công ngon hơn thịt gà, thì chim công đã không được nuôi trong vườn thú để người ta tham quan, mà phải được nuôi trong trại gia cầm. Nên tin vào văn hóa ẩm thực mấy ngàn năm của Tổ quốc ta". Bác sĩ nghe xong nín lặng, không băn khoăn chuyện cậu nói đúng hay sai, nhưng không thể không thừa nhận mình vừa bị một đứa trẻ mười hai tuổi thuyết phục.

"Đi thôi! Khu tiếp theo là triển lãm 'Đao Quang Kiếm Ảnh', đều là

binh khí! Chú nhất định sẽ thích!". Thang Viễn kéo ống tay áo bác sĩ, hùng hổ xông tới khu triển lãm tiếp theo. Cách đó không xa, ông giám đốc nhìn hai chú cháu rời đi, liền cằn nhằn Lục Tử Cương: "Cháu xem xem, làm gì mà vội vàng gọi chú qua đây? Chú còn chưa kịp nói chuyện gì với cậu ta mà".

Lục Tử Cương nghĩ bụng, anh làm sao dám để ông giám đốc nói chuyện với bác sĩ, nói thêm vài câu nữa, chuyện của chủ tiệm sẽ bị ông giám đốc phun ra. Dù hương Hành Vu đã xóa hết kí ức về chủ tiệm trong đầu bác sĩ, nhưng kí ức của những người liên quan thì không dễ để xóa sạch, chỉ bị giảm đi mà thôi. Nếu có thêm vài câu làm đầu mối, lỡ mà bác sĩ nhớ ra chuyện gì đó thì làm thế nào?

"Cháu kiểm tra một lượt cho chú rồi, ngoài bức tượng sứ Thanh Hoa đời Nguyên ra, còn có một thứ đồ cổ có vấn đề khá nghiêm trọng". Lục Tử Cương chuyển chủ đề một cách nghiêm túc. Anh đến bảo tàng là vì nhận lời mời của giám đốc, đến xem đồ cổ có vấn đề gì lạ không, chọn lúc đông người để xem là vì khi đó dương khí mạnh, dễ nhìn ra phương vị tồn tại của âm khí hơn. "Bức tượng sứ Thanh Hoa thời Nguyên kia không có vấn đề gì lớn lắm nếu chú ở đây, nhưng còn món kia thì..."

"Món nào?". Ông giám đốc lập tức ngưng cần nhằn, mặt mày nghiêm họng. Lần trước xảy ra sự việc tượng Ảnh Thanh, dù ông giám đốc biết không nên mê tín, nhưng vẫn thỉnh thoảng mời Lục Tử Cương đến xem.

"Cây trâm Điểm Thúy hình chim sẻ đời Đường ở khu Thập Lí Hồng Trang". Sau năm giờ chiều, trong viện bảo tàng, tất cả sự ồn ào của ban ngày đã nhường chỗ cho sự yên tĩnh. Những nhân viên vệ sinh quét dọn ở các khu triển lãm đã nhanh chóng hoàn thành nhiệm vụ, những bóng đèn sáng loáng cũng lần lượt được tắt đi vì không còn người đến tham quan, cuối cùng đến điều hòa tổng cũng đã ngưng hoạt động, tất cả chìm vào im lặng.

"Hừ, đám trẻ loài người đó ồn ào thật, đúng là phiền nhiễu". Không biết sau bao lâu, một giọng nói u ám vang lên, phá tan bầu không khí yên tĩnh, chất giọng khàn khàn đang oán thán.

"Ơ này này, có phải lần đầu tiên đâu, có gì mà không quen? Có điều mấy năm nay người tới xem càng ngày càng trẻ, không phải nhìn toàn ông già như ngày xưa nữa, giờ tha hồ nhìn thanh thiếu niên trẻ đẹp bổ mắt rồi". Một tiếng cười yểu điệu cất lên.

"Nhưng mà ghét cái hộp sắt mỏng mỏng trong tay họ quá, có người còn quên không tắt cái phờ lát gì đó, chói hết cả mắt! Nếu cứ thế này, vài năm nữa chắc đôi mắt già này mù mất!". Một tiếng nói già cả than thở.

"Hừ, các vị có để ý cái người trẻ tuổi hôm nay đến trông rất kì quái không?"

"Ai? Có phải cái tay đeo kính đi lại lung tung rồi làu bàu không nghỉ đó không? Đến cả tên của tôi còn không biết đọc, chữ 'Quỹ' đọc khó lắm à? Chữ này mà còn không biết!".

"O'... Chữ đó đọc là 'Quỷ' à..."

"Chà chà, giờ tôi mới biết đấy...".

""

"Hừ, không phải tay đó".

"Thế là cô em mặc váy màu lam à? Cái cô mà đuôi mắt phải có vết bớt ấy hả? Là fan cuồng bại não bị sắc đẹp của Thanh Vũ làm nghiêng ngả ấy, cũng đâu có chỗ nào đáng chú ý đâu".

"Hi hi hi, nói đến fan bại não, thì có một đứa bé rất kì quặc, con rắn trắng nó mang đến đứng bên ngoài lồng kính của tôi rồi nhìn tôi nhỏ nước dãi, thật đáng yêu quá đi!".

"Một anh thanh niên đem theo viên ngọc cổ quái, anh ta chắc chắn đã nhận ra sự khác biệt của chúng ta, đặc biệt là còn dừng lại nhìn Thanh Vũ một hồi nữa".

"Nhìn ra cái gì cũng chẳng sợ, chẳng lẽ định làm gì chúng ta à? Chúng ta đều là bảo vật cấp quốc gia đấy!".

Viện bảo tàng đêm nay, vẫn bình lặng như mọi khi.

Cái tên Thanh Vũ đang là trung tâm câu chuyện kia, chính là của cây trâm Điểm Thúy hình chim sẻ đời Đường. Nó lặng lẽ nằm trên một tấm vải nhung màu đen, đôi mắt làm bằng ngọc trai nhìn trừng trừng về phía ngoài tủ kính, hình như đang nhìn xuyên qua màn đêm nặng nề này, nhìn về hồi ức xa xôi.

3

Năm 866 sau Công Nguyên.

Nó là một con chim trả còn ít tuổi, cũng như các anh chị em khác,

vừa bị mẹ nó đuổi khỏi chiếc tổ ấm áp, chúng không được phép trở về nữa.

Chúng đã lớn cả rồi, tự mình phải nuôi sống được mình.

Các anh chị em đã bay về những hướng khác nhau, nó bay lòng vòng không mục đích một lúc, cuối cùng dừng lại ở bên một dòng sông nhỏ. Sau khi đã đứng vững, nó dùng mỏ chải chuốt bộ lông vũ trên người. Nố chỉ vừa mới lớn, bộ lông không thể đẹp và dày như bộ lông của mẹ được, nhưng sau khi đã thay hết lớp lông tơ xấu xí, những chiếc lông vũ màu xanh biếc và xanh da trời đã mọc ra, bản thân nó cũng rất thích thú, nên thỉnh thoảng lại nhớ việc phải chải lông.

Mất một lúc lâu, chim trả nhỏ mới chải xong bộ lông, nó đứng trên chạc cây nhìn xuống dưới, hài lòng khi thấy cái bóng xinh đẹp của mình dưới làn nước sông.

Sau khi ngắm nghía chán chê, nó chầm chậm nhìn về phía bờ sông.

Không thể bay về phía trước được nữa, nó đã nhìn thấy những vết chặt cây cỏ không tự nhiên và những dấu chân lộn xộn, chứng tỏ có dấu hiệu hoạt động của con người ở gần đây. Con chim trả nhỏ đậu trên cây, nghiêng nghiêng đầu, trong những lời dặn dò con cái, mẹ nó đã từng nhấn mạnh, con người rất đáng sợ. Bởi vì con người không có lông vũ, lại rất ngưỡng mộ vẻ đẹp bộ lông vũ của chúng, nên mới bắt giết chúng, nhổ lông vũ rồi gắn lên trên đầu. Thật là tàn nhẫn!

Cha của nó từ lâu đã chết bởi tay con người, còn mẹ của nó, cũng bị con người bắt đem lên kinh thành, trải qua bao nhiêu khổ sở

mới thoát được ra ngoài. Chim mẹ đã rời xa quê hương của chúng, không quay lại nữa, nhưng phát hiện ra mình đang có mang, nên đã tìm một khu rừng để đinh cư. Chim trả nhỏ chưa từng đi tới nơi quê hương vừa ấm áp vừa đẹp đẽ mà mẹ nó vẫn kể, nó sinh ra vào một mùa hè nóng nực, giờ thì đã vào thu, tiết trời đã lạnh đi nhiều. Khi chim mẹ đuổi chúng ra khỏi tổ, cũng đã dặn dò chúng hãy mau chóng làm tổ. Nhưng trước khi xây tổ, phải ăn cho no bụng đã.

Con chim nhỏ quan sát một chút, thấy xung quanh không có dấu vết xuất hiện của con người, liền an tâm đứng trên nhành cây bên sông, chăm chú nhìn những gợn sóng lăn tăn trên mặt nước.

Chim mẹ đã dạy chúng cách bắt cá ăn, nó từng rất nhiều lần biểu diễn trước mặt các con, nhanh nhẹn lao xuống nước, bắt dính tôm cá dưới mặt nước, rồi lại uyển chuyển cất cánh bay lên. Chim trả nhỏ cũng từng thử mấy lần, nhưng tỉ lệ thành công không cao, mười lần bắt trúng ba lần đã là khá rồi.

Nay nó phải một mình ra ngoài kiếm sống, buộc phải tăng tỉ lệ thành công lên, nếu không sẽ lãng phí thể lực, phải ăn nhiều cá hơn nữa để phục hồi. Chim trả nhỏ vừa nhìn xuống mặt nước, vừa nghĩ ngợi nghiêm túc.

Loài chim trả có thị lực mà khó có loài nào theo kịp, có thể dễ dàng nhìn thấy tôm cá bên dưới dòng nước. Chim trả nhỏ đương nhiên cũng kế thừa thị lực đó, có điều kinh nghiệm mách bảo nó, cái nhìn thấy trên mặt nước là khác biệt so với thực tế. Nó không biết nguyên nhân vì sao, chỉ cần nó tìm được quy luật là được.

Con sông lấp loáng chảy róc rách qua khu rừng, chim trả nhỏ trên cành cây bên bờ sông đứng im như bức tượng, ánh nắng chiếu

lên mình nó, bộ lông vũ màu xanh biếc tỏa ra ánh sáng lấp lánh, giống như một viên ngọc trai trong cát sỏi, không thể không lộ ra trước mắt, ai nhìn cũng không thể kìm được lòng mong muốn lấy nó làm của riêng, nâng niu trên tay.

Chim trả nhỏ đã nghe thấy tiếng chân khe khẽ đằng sau, nó không vội vàng bay đi, lại còn nghiêng nghiêng đầu chờ để cho đối phương biết tay.

Thực ra, nó không cảm thấy con người quá đáng sợ.

Nó đã từng nhìn thấy mấy người đi vào rừng, cũng đã từng mạo hiểm bay ra khỏi rừng để đứng nhìn nơi cư trú của con người từ xa.

Con người không có hàm răng sắc nhọn, không có thể lực cường tráng, cũng không có cánh để bay. Chỉ có đôi chân, chạy cũng không nhanh lắm, còn rất dễ vấp ngã. Chẳng có một năng lực tự bảo vệ nào, chỉ biết sống trong những cái tổ to lớn làm bằng gỗ và đá. Thật là yếu ớt đến cùng cực. Chẳng hiểu vì sao mẹ lại sợ con người đến vậy!

Nhìn đây!

Một chiếc gậy gỗ đánh vút xuống, chim trả nhỏ nhẹ nhàng bay lên, né được cây gậy gỗ ác ý, nó không chạy trốn ngay, mà còn dùng móng vuốt sắc nhọn quắp mạnh vào kẻ tấn công.

Một đòn trúng đích!

Thấy đó! Con người thật yếu đuối! Chỉ quắp một cái là chảy máu rồi! Không có lông mao hay lông vũ để bảo vệ lớp da, quả là yếu đến tội nghiệp.

Chim trả nhỏ đắc ý bay lên một chạc cây thật cao ở bên cạnh, cúi

xuống nhìn.

Nhưng vừa nhìn xong thì nó lặng người.

Thị lực của nó rất tốt, có thể thấy rõ ngay dưới cây gậy gỗ mà ban nãy nó vốn nghĩ là nhằm vào nó, đang có một con rắn đen nằm hấp hối, cơ thể con rắn còn đang giật nhẹ lên mấy cái. Từ khoảng cách mà phán đoán, nếu không có con người kia dùng gậy đánh chết con rắn đen, thì hiện giờ nó đã chết trong miệng rắn rồi! Con người ấy hóa ra đã cứu nó! Còn nó thì vừa làm gì? Nó vừa cào rách mặt người đó! Nếu móng vuốt của nó nhích lên chút thôi, con người đó đã mất một mắt... Con chim nhỏ não nề và xấu hổ, đập cánh mấy cái, không biết phải làm sao.

Con người mặc chiếc váy xanh kia thì ôm lấy bên mặt phải ngẳng đầu lên, có vẻ như để xác nhận con chim trả đã được an toàn, sau đó nhặt con rắn đen và bỏ đi. Chim trả nhỏ nhìn vũng máu trên bãi cỏ, rồi dang đôi cánh, bay theo người đó.

4

Hàm Nghi quán.

"Con bé Lục Kiều sao lại thế này? Trên mặt có vết sẹo này thì sau này lấy chồng thế nào đây?".

"Đúng đấy! Hỏi nó thì nó chỉ bảo tại mình không cẩn thận, bà nói xem, có phải nó bị chủ nhân đánh không?".

"Ù', tôi nghĩ có khi thế, mụ đạo cô giả kia việc gì mà chả dám làm!".

Lục Kiều đứng ở hành lang, nghe thấy các bà cô đang tán dóc trong quán, biết là mình lúc này có đi ra đó nói gì cũng vô ích. Người đời vốn chỉ nghe được những lời mình muốn nghe, cho dù không nghe thấy thì cũng sẽ phải tìm đủ lí do để bóp méo nó lại thành thứ mình muốn. Vì thế, dù cô có giải thích, họ cũng không tin. Trong tình hình này, cô nghĩ tránh đi là tốt nhất.

Một tay cô bưng trà, một tay phải che lên vết đỏ ở đuôi mắt phải. Lúc đó cô cũng chẳng biết mình nghĩ gì, nhìn thấy con chim trả nhỏ trong rừng, lập tức bị bộ lông rực rỡ của nó hút hồn. Khi phát hiện ra con rắn đen bên cạnh nó, không kịp nghĩ ngợi nhiều, cô cầm ngay một đoạn gỗ lên đánh. Con chim nhỏ giật mình, nó phản ứng như vậy cũng là chuyện thường tình, đều do cô suy nghĩ không chu toàn, nên không kịp đề phòng mà thôi. Sau khi ngạc nhiên và cáu giận, cô cũng đành chấp nhận sự thật.

Dù cô đã kịp thời đắp thuốc, nhưng sau khi bong vảy vẫn để lại một vết sẹo. Nói rằng không để ý đến nó là nói dối, người con gái nào cũng rất coi trọng dung mạo của bản thân. Nhưng làm một người hầu, nếu dung mạo của cô mà xinh đẹp hơn cả chủ nhân, thì đó lại là một mối họa. Quả nhiên từ sau khi bị thương, cô được sống dễ thở hơn hẳn, tiểu thư đã khoan dung với cô nhiều hơn xưa, không còn tìm đủ cớ giày vò cô chỉ vì nghi ngờ cô có gì mờ ám với tình lang của cô ta nữa. Thực ra cô rất thông cảm với tiểu thư nhà mình.

Tiểu thư nhà cô họ Ngư, tên ấu Vi, từ nhỏ đã là một tài nữ nổi danh đất Trường An, sau gả làm vợ bé của trạng nguyên lang Lý Úc. Một cuộc sống đáng ra rất nhiều người ngưỡng mộ, vậy mà chỉ

vì người vợ họ Bùi xuất thân danh gia vọng tộc của vị trạng nguyên đó, mà cô mới về nhà chồng được ba tháng đã bị đuổi đi, làm một đạo cô ở đạo quán gần Khúc Giang này, đổi đạo danh gọi là Ngư Huyền Cơ.

Dù Lý Úc cúng cho Hàm Nghi quán một khoản tiền hương đèn rất lớn, gần như tu bổ lại hết cả đạo quán, lo liệu cho nửa đời sau của tiểu thư, nhưng cũng không thể xóa đi sự thật rằng tiểu thư bị vứt bỏ. Ban đầu tiểu thư nhà cô nhung nhớ Lý Úc khôn nguôi, làm rất nhiều thơ tỏ lòng vương vấn, nhưng không thể đưa cho người ta xem được, chỉ biết tiện tay vứt thơ xuống suối, đem gửi hết tâm tư vào dòng nước. Khe nước chảy róc rách qua Hàm Nghi quán, rồi nhập vào sông Khúc Giang, những bài thơ cũng theo dòng nước xuôi đến hạ lưu, khiến rất nhiều tao nhân mặc khách hâm mộ mà tìm đến. Từ ngày phải chịu nỗi đau to lớn ở nhà Lý ức, tiểu thư như biến thành người khác, trở nên phóng túng thoải mái, qua lại với nhiều nam nhân, danh tiếng lại càng vang khắp.

Lục Kiều lặng lẽ đợi mấy bà kia đi, rồi mới bưng trà nước từ hành lang đi ra, qua khoảng sân trong đạo quán, đến Huyền Cơ Trai, nơi ở của Ngư Huyền Cơ. Cô vừa đẩy cửa vào, lập tức một chén trà đập xuống trước mặt cô.

"Đi đâu mà lâu thế? Có phải lại đi tí tởn với mấy thằng con trai không? Mặt đã thành sẹo mà còn chưa chịu an phận à?". Ngư Huyền Cơ gắt gỏng hỏi. Cô ta mặc một chiếc áo đạo cô trắng toát, mái tóc dài được giữ gọn gàng sau gáy chỉ bằng một chiếc trâm gỗ đơn giản, càng làm nổi bật lên gương mặt không điểm phần tô son, một vẻ đẹp lạnh lùng không ai dám xâm phạm, khiến người khác

muốn quỳ phục bên váy cô.

Lục Kiều không biện hộ gì, bởi vì cô biết tiểu thư chỉ muốn xả giận mà thôi, lúc này cho dù cô nói gì, cũng không tránh khỏi một trận mắng chửi đánh đập. Ngày trước tiểu thư vẫn còn coi trọng tiếng tăm của mình, có lôi cô ra xả giận cũng không đến nỗi quá đáng. Nhưng từ khi đến Hàm Nghi quán, tiểu thư dường như biến thành con người khác, Lục Kiều thường xuyên bị nhiều vết thương.

"Sao không nói gì? Nói đi! Mặt ngươi có phải cố ý cào rách không? Vĩ Lang còn đi hỏi ta là có phải ta đánh ngươi không! Đồ yêu tinh không biết an phận! Biết thế này xưa ta đừng thấy thương mà mua ngươi về mới phải!". Ngư Huyền Cơ vừa nói vừa cầm cái phất trần bên cạnh đánh. Lục Kiều cụp mắt xuống, cơ thể run lên vì đau, nhưng trong lòng thì thấy may mắn vì hôm nay tiểu thư không nóng tính lắm, nếu không đã lấy hẳn roi ra đánh rồi. Có lẽ sự lặng lẽ tiêu cực của Lục Kiều khiến Ngư Huyền Cơ cảm thấy mình đánh vô ích, nên chỉ đánh vài cái là dừng lại, bực dọc lôi một chiếc hộp lên bàn, rồi lấy chìa khóa dắt theo người: "Đi cất hộp ngọc trai này đi".

Lục Kiều đón lấy, biết đây chắc chắn là lễ vật của một người nào đó hâm mộ tiểu thư. Qua vẻ mặt của tiểu thư, cô đoán được kích cỡ và số lượng hạt ngọc trai trong hộp, có lẽ không hợp ý tiểu thư lắm. Cô đứng dậy, hành lễ xong, đi qua sảnh đường, đi tới cửa nhà kho kín đáo nhất trong Huyền Cơ Trai, lấy chiếc chìa khóa vừa nãy mở cửa kho.

Trong phòng chứa đủ loại đồ quý, phần nhiều là quần áo xa xỉ và đồ trang sức đi kèm. Có một ít là của hồi môn của tieu thư, một số là Lý Ức tặng, một số là do nhiều người hâm mộ tặng sau khi đến

Hàm Nghi quán. Nhưng tiểu thư chưa bao giờ dùng, thường ngày vẫn mặc đạo phục, cài một chiếc trâm gỗ. Người ngoài có thể nghĩ tiểu thư đã an phận làm đạo cô, nhưng cô biết, những thứ quý giá này dù lâu không dùng nhưng không hề phủ bụi, tiểu thư nhà cô thường xuyên đến quét dọn, thậm chí rất ít khi cho cô dọn dẹp.

Đặt chiếc hộp ngay ngắn vào trong tủ, Lục Kiều nhanh chóng ra ngoài khóa cửa, không dám chậm trễ việc trở lại sảnh đường một khắc nào, trả lại chìa khóa cho Ngư Huyền Cơ. Ngư Huyền Cơ cầm chìa khóa đồng trong tay, khe khẽ nhếch đôi môi đỏ lên, tự cười bản thân mình: "Đầy một nhà toàn đồ đạc này, cũng không thể bằng một chiếc trâm Điểm Thúy của người đàn bà đó". Lục Kiều yên lặng nghe, cô biết tiểu thư vẫn luôn nghĩ ngợi về người vợ họ Bùi của Lý Ú'c. Nếu vợ Lý Ú'c không mang họ Bùi, không phải con cháu nhà họ Bùi - một trong bốn họ lớn ở Quan Trung, thì tiểu thư đã không phải chịu cảnh làm đạo cô trong miếu, ngày ngày gửi thư chẳng biết về đâu như thế này.

Nhưng Điểm Thúy... Thứ xa xỉ phẩm chỉ có quý tộc mới sở hữu, không phải cứ có tiền là mua được... Lục Kiều nghĩ tới con chim trả nhỏ lấp lánh dưới ánh nắng, cô cúi gằm mặt xuống. Không hiểu tại sao giống chim trả vốn chỉ có ở phương nam lại xuất hiện trong khu rừng gần đây. Nếu không có vết thương trên mặt, có khi cô còn cho rằng mình nhìn nhầm.

"Nếu đã thích, thì phải giữ chặt trong tay". Ngư Huyền Cơ thề phẫn uất. Người đàn ông đầu tiên cô thích trên đời này, vốn đã là của người khác. Cô cắn răng chịu làm vợ lẽ, vậy mà vẫn không thể thuộc về cô. Trước khi cô bị đuổi khỏi cửa, cô muốn một chiếc trâm

Điểm Thúy mà cô thích, thì bị từ chối thẳng thừng, họ nói cô không có tư cách cài nó!

Nực cười! Ngư Huyền Cơ này nhất định sẽ làm một chiếc trâm Điểm Thúy của riêng mình!

Lục Kiều rụt đầu rụt cổ, giảm bớt cả cái bản ngã nhỏ bé của minh.

Hôm đó vẫn chầm chậm trôi qua như mọi hôm. Buổi tối, sau khi sắp xếp mấy bà đem nước nóng cho tiểu thư, Lục Kiều về căn phòng nhỏ bên cạnh. Bức vách mỏng manh không ngăn nổi tiếng cười nói của nam nữ bên kia, gương mặt không biểu cảm của Lục Kiều cuối cùng cũng xuất hiện một chút bất lực, sau khi thắp đèn dầu, cô khe khẽ trải giường chiếu chuẩn bị đi ngủ.

Đúng lúc cô định thổi tắt đèn, thì như phát hiện điều gì dó, cô nhìn ra phía cửa sổ chưa đóng chặt, bắt gặp ngay một vệt màu xanh dưới ánh trăng.

Một con chim trả nhỏ, đang đứng yên như tượng trên nhành cây ngoài cửa, nghiêng nghiêng đầu nhìn cô.

5

Chim trả nhỏ cảm thấy người hầu mình mới thu nhận gần đây rất tốt, ngày nào cũng chuẩn bị thức ăn ngon cho nó, còn có cả nước sạch nữa. Đám cá nhỏ đều được làm sạch sẽ, nội tạng và vảy cá được lọc hết, cắt ra thành từng miếng vừa miệng nó, không biết ngon lành đến cỡ nào nữa. Đêm tối lạnh lẽo vào mùa đông, nó cũng

có thể ở lì trong căn phòng có lò sưởi, thậm chí chẳng cần phải xây tổ nữa! Chim trả nhỏ rất vừa lòng, nhưng trong bụng vẫn thấp thỏm. Nó vốn dĩ là vì cảm thấy tội lỗi sau khi thấy xác con rắn đen, nên mới bay tới đây xem tình hình con người này, thế mà giờ lại được hầu hạ đến nơi đến chốn như vậy đấy.

Có phải đã bị vẻ ngoài của chim trả ta hút hồn rồi không? Chim trả nhỏ đứng trước gương đồng, say sưa ngắm bộ lông vũ ngày một bóng đẹp của mình.

Có lẽ do dạo này ăn uống tốt, không phải đội mưa đội gió ăn kham uống khổ, nên bộ lông nó đẹp hơn bộ lông của mẹ nhiều. Dù sao mẹ nó không chỉ phải nuôi sống bản thân, mà còn phải chăm đàn con, làm sao so sánh được với niềm vui của nó bây giờ.

"Thanh Vũ? Thanh Vũ?".

Tiếng nói dịu dàng khe khế gọi nó, chim trả nhỏ biết đó là cái tên mà người hầu đặt cho nó. "Thúy, thanh vũ tước dã" (Thúy, là chim có lông xanh). Dù không biết có nghĩa là gì, nhưng cô hầu gọi từ lâu rồi, nó cũng biết hai tiếng đó để gọi nó. Nó nhìn cánh tay đưa về phía mình, nghĩ ngợi, nghiêng nghiêng đầu dụi lên lòng bàn tay ấm áp, nó nghe thấy một tràng cười thích thú.

Được thôi, vậy thì gọi là Thanh Vũ, nghe hai tiếng đó cũng không tệ tí nào.

Nụ cười trên gương mặt cô hầu, nó rất thích. Vệt đỏ ở đuôi mắt, nó càng nhìn càng thấy ưng, đó là dấu vết nó đánh dấu lên cô hầu, như vậy nó sẽ không nhận lầm người nữa! Dù sao con người trông cũng rất kì quái, nó không thể phân biệt ai với ai được! Còn đôi mắt màu nâu kia nữa, khi cô toàn tâm toàn ý nhìn ngắm nó, nó thấy có

tới hai con chim trả nhỏ xíu trong đôi mắt trong veo, thật kì diệu, thật đáng yêu. Phải! Nó còn phải trở nên đẹp hơn nữa, để người hầu của nó không bao giờ đi tìm con chim khác nữa!

"Thúy phỉ... thúy phỉ...", Thanh Vũ cất tiếng kêu hài lòng, tiếng kêu của loài chim trả là thế, nên đó là nguyên nhân mà người ta gọi chúng là "phỉ thúy".

"Suyt...". Bàn tay đang vuốt ve nó bỗng trở nên căng thẳng.

Thanh Vũ không hài lòng, kêu nhỏ lại, nó không rõ tại sao mà cô hầu của nó không muốn nó kêu trong phòng. Đập đập cánh mấy cái, Thanh Vũ bay ra ngoài cánh cửa sổ đã mở sẵn cho nó. Hàng ngày chỉ đến tối nó mới được ngủ ở đây, ban ngày vẫn phải vào trong rừng chơi.

Nó cũng có một chút tính toán riêng. Mùa đông ở đây nó chưa trải qua bao giờ, mẹ nó cũng không ở bên, nhưng căn cứ theo sự thay đổi nhiệt độ, bản năng mách bảo nó nơi này sẽ lạnh lẽo hơn miền nam ấm áp mà mẹ nó nhắc đến nhiều. Nếu như có thể tìm thấy mẹ và anh chị em của nó, biết đâu nó có thể bảo cô người hầu sắp xếp cho cả gia đình nó. Dù gì căn phòng của cô người hầu cũng lớn đến vậy, chỉ cần cho chúng một chỗ trên xà nhà là đủ rồi! Thanh Vũ càng nghĩ càng thấy vui, nó cất tiếng kêu líu lo trong rừng, dùng âm điệu quen thuộc để gọi gia đình mình. Mấy ngày nay không thấy có hồi đáp, hôm nay nó sẽ bay xa hơn chút xem sao.

Đã nhiều ngày nay trời âm ủ nhiều sương mù, tới hôm nay mặt trời mới chịu ló mặt trên bầu trời, Thanh Vũ dang cánh, bay qua lại giữa rừng cây như một con thoi thần kì. Vì thời tiết tốt, tầm nhìn không bị hạn chế, nó càng lúc càng cảm thấy khu rừng có gì đó

không ổn. Nhiều cây cỏ bị dẫm đổ rạp, có những nơi dày đặc dấu chân, chứng tỏ không phải chỉ có một vài người đi lại trong rừng, tận sâu trong khu rừng vẫn như vậy. Rõ ràng ánh nắng chiếu lên thân mình rất ấm áp, nhưng Thanh Vũ lại dấy lên một cảm giác bất an.

Khu rừng yên ắng như thể ẩn giấu một con quái vật, khiến nó run rẩy.

Cuối cùng, nó đậu lên một chạc cây, đứng yên như phỗng một lúc lâu. Bởi vì cách đó không xa, có vài chiếc lông vũ xanh biếc rơi lộn xộn trên cỏ, ở khoảng giữa còn có cả vài vết máu đã khô từ lâu ngả màu nâu thẫm.

Rất lâu rất lâu sau đó, trong rừng vang lên tiếng chim kêu chói tai.

6

"Hôm nay cô tiểu thư kia hình như rất vui, tính tình dáng không khó chịu, có phải được tình lang dỗ dành nên vui không?".

"Gì chứ! Tôi nghe nói cô tiểu thư đó thuê người bắt được vài con chim. Không phải để nuôi đâu, mà để vặt lông đấy. Chậc chậc, tàn nhẫn thật! Còn bắt tôi đi thu dọn xác chim cơ. Trong đạo quán mà dám làm những việc đó, nghiệp chướng...".

"Đang yên đang lành sao lại đi vặt lông chim?"

"Nghe đâu là để làm đồ trang sức gọi là Điểm Thúy. Tôi có ngó thử, những cái lông đấy đúng là đẹp thật. Xanh biêng biếc luôn, có

cả lông mềm màu xanh bạc, phối hợp với nhau thì chắc phải đẹp lắm".

Lục Kiều đứng ngoài hành lang nghe được đến đây, nhớ ra Thanh Vũ bay đi từ sáng vẫn không về, cuối cùng không nhẫn nhịn được, chạy ra ngoài hỏi gấp: "Đại nương, có thể kể chi tiết cho cháu được không?".

Hai bà cô kia đang tán chuyện, không ngờ lại có người đến nghe, bèn mỗi người một câu kể lại, nhưng chẳng có câu nào hữu ích được một chút. Lục Kiều càng nghe càng sốt ruột, chỉ hận không thể xông thẳng đến trước mặt tiểu thư để hỏi. Cô không nên bất cẩn như vậy, Thanh Vũ vốn là động vật tự do, không phải vật nuôi, giờ nó quen với sự chăm sóc của cô rồi, khi gặp phải người khác sẽ không biết đề phòng. Thanh Vũ lại còn có một bộ lông đẹp đến thế, kẻ đẹp là kẻ có tội... Lục Kiều càng nghĩ càng sợ hãi, vội vàng chào tạm biệt hai bà cô nhiều lời, xông vào Huyền Cơ Trai định chất vấn tiểu thư nhà mình. Vừa đến cửa, đã nghe thấy tiểu thư đang tiếp đãi những người thợ của Châu Bảo Lâu trong trai, tiếng nói chuyện loáng thoáng vọng ra.

"...Ông nói gì? Từng này lông vẫn không đủ để làm một chiếc trâm? Số lông này không đạt đẳng cấp Điểm Thúy? Rõ ràng là chất lông màu lông giống nhau mà!". Đó là giọng nói cuống quýt của tiểu thư.

"Lông này đúng là lấy từ chim trả thật, dù không biết vì sao có chim trả xuất hiện ở đây, nhưng sự quý giá của Điểm Thúy không chỉ ở chỗ số lượng chim trả rất ít ỏi, mà còn bởi vì để bắt chim trả mà không tổn hại đến bộ lông là cực khó." Người thợ của Châu Bảo

Lâu cảm khái nói. "Chim trả vốn khá nhỏ bé, nó còn có những chiếc lông màu khác nữa, loại lông cứng màu xanh biếc quý giá nhất chỉ có mười chiếc mỗi bên cánh và tám chiếc ở đuôi. Loại lông mềm màu xanh bạc chỉ có một chút lông ở quanh cổ là dùng được. Nếu cách bắt thô bạo sẽ khiến chim trả giãy giụa làm gãy lông, những chiếc còn dùng được lại càng ít."

"... Vậy thì những chiếc lông này chẳng làm được gì nữa à?"

"Cũng không hẳn, phần thân của trâm được cài trên búi tóc, có yêu cầu rất cao đối với lông vũ, buộc phải dùng vài chiếc lông hoàn chỉnh để làm. Đương nhiên, nếu làm một chiếc trâm Điểm Thúy không lớn lắm, thì số lông này vẫn có thể nhặt ra được. Còn những chiếc lông đã bị tổn hại thì vẫn có thể đem gắn lên váy làm đồ trang trí, vì người ta không đến gần soi kĩ, nên dù sao vẫn rất đẹp".

Cán phòng chìm vào im lặng, hẳn là Ngư Huyền Cơ đang chưa biết lựa chọn ra sao.

Một chút thời gian đó thôi, Lục Kiều đã mất hết dũng khí để bước vào chất vấn, cô cắn chặt môi, phân tích thông tin trong đoạn hội thoại vừa nghe được. Nghe chừng, có vẻ tiểu thư sai người đi bắt không chỉ một con chim trả. Thanh Vũ thông minh như vậy, chắc chắn sẽ không bị bắt! Lục Kiều nắn nắn ngón tay, do dự một lát, rồi quyết định quay về phòng xem sao. Cô nhẹ nhàng chạy về phòng mình, phát hiện thấy số cá minh chuẩn bị cho Thanh Vũ vẫn ở nguyên trên cửa sổ, không hề có dấu hiệu bị chim ăn, mà còn có đầy kiến bò lên vì để quá lâu.

"Thanh Vũ? Thanh Vũ?". Cuối cùng Lục Kiều không đợi được nữa, cất tiếng gọi. Lúc này mặt trời đã ngả về tây, gió đêm thổi thốc

tới, như mọi khi thì giờ này Thanh Vũ đã về rồi mới phải.

Lục Kiều từ nhỏ đến lớn, chưa từng thực sự thích cái gì. Cho dù là người con trai tuấn tú, hay là đồ châu báu lấp lánh, đối với một người hầu gái thấp kém như cô, tất cả chỉ như hoa trong gương, trăng đáy nước, nhìn thấy đấy mà không thể chạm vào. Vì thế cô không thể hiểu nổi tiểu thư tại sao chỉ vì thích mà trở nên điên cuồng như thế.

Nhưng từ ngày nuôi Thanh Vũ, gánh vác thêm một sinh linh bé nhỏ, cô biết thế nào là thích. Thích, chính là lòng muốn sở hữu, là ước mong không bao giờ rời xa, là nhớ mong từng giờ từng khắc.

Cô thực sự không dám tưởng tượng, nếu như Thanh Vũ bị bắt...

Giọng nói của Lục Kiều đã bắt đầu run run, may thay cô vừa gọi vài tiếng, một thân hình nhỏ bé màu xanh đã bay vụt vào, lao vào trong lòng cô.

Quả tim sắp nhảy ra ngoài của Lục Kiều đã được để lại vị trí cũ, cô ôm chặt con chim trả nhỏ trong tay. Đợi cho hết tâm trạng mừng mừng tủi tủi rồi, Lục Kiều lại bắt đầu đau đầu không biết làm thế nào. Tiểu thư thích trâm Điểm Thúy đến gần như điên cuồng như vậy, cô chắc chắn không thể nuôi Thanh Vũ tiếp được nữa. Nhưng, làm sao có thể nói cho Thanh Vũ hiểu, bảo nó bay đi thật xa, đừng trở về nữa? Hay đợi vài hôm nữa tìm cớ gì đó để được đi xa, mang theo Thanh Vũ, rồi tìm một nơi thả nó ra?

Có điều... sắp vào mùa đông rồi, nó có thể chăm sóc được bản thân không... Lục Kiều cảm thấy Thanh Vũ trong tay mình đang ngọ nguậy không yên, đang nghĩ xem nên an ủi nó thế nào, thì bỗng nghe thấy tiếng mở cửa.

Tiểu thư của cô đang rảo bước đi vào trong, khẽ cười đắc chí: "Không hổ là Lục Kiều tốt của ta, biết ta thích thứ gì".

Lục Kiều run lên, đang định thả tay để Thanh Vũ bay ra ngoài cửa sổ, thi nghe thấy một tiếng "cạch", cửa sổ đã bị ai đó khóa lại từ bên ngoài.

7

Thanh Vũ nằm thoi thóp trong lồng, nó sắp chết đói.

Chiếc lồng nhốt nó làm bằng dây thừng mềm, đan dày đặc, rất chắc chắn mà không sợ nó làm hỏng đôi cánh vì va đập. Nó biết mình sắp chết rồi, sau khi chết còn bị vặt lông, bị con người giống cái đáng ghét kia lấy để gắn lên đầu làm đồ trang sức khoe mẽ! Nếu không phải con người kia còn định nuôi nó, có khi nó đã bị vặt lông từ lâu rồi.

Nhưng sao nó có thể sống như vậy? Nó biết mẹ và anh chị em nó, đã bị con người kia giết hại!

Thật đáng ghét! Thật hối hận khi không nghe lời mẹ. Con người đúng là rất đáng sợ. Nhưng, không phải ai cũng đáng sợ.

Thanh Vũ cố sức mở mắt, nhìn ra ngoài qua khe hở dây thừng, yếu ớt nhìn con người giống cái đáng ghét kia đang lấy roi đánh người hầu của nó, chỉ vì ban nãy cô hầu định thả nó bay đi. Sức roi vung xuống cùng với vệt máu bắn ra khiến Thanh Vũ hơi hoa mắt. Không được, nếu cứ tiếp tục, người hầu của nó bị đánh chết mất!

"Con tiện nhân này! Biết bản tiểu thư thích Điểm Thúy mà dám

giấu chim trả không giao nộp, nói mau! Ngươi định làm gì hả?".

... Gì đây? Vì sao tự nhiên nó lại nghe hiểu tiếng người thế này?

"Nói! Có phải vẫn còn lưu luyến Vĩ Lang của ta? Định nuôi con chim trả này, để tự làm trâm Điểm Thúy, mời gọi Vĩ Lang phải không?".

"Tiểu thư, không phải... không phải đâu... xin hãy thả Thanh Vũ đi! Nó còn sống, sao tiểu thư nỡ nhẫn tâm..."

"Ta thích thế đấy! Chẳng qua chỉ là một con chim, nếu nó không biết điều, thì làm thành cây trâm cũng được. Lông vũ trên người nó đẹp hơn cả số lông ta đang có, ông thợ làm trâm đã nói rồi, đủ làm một chiếc trâm Điểm Thúy cao cấp. Yên tâm, nỏ sẽ trở thành trâm Điểm Thúy, sẽ sống mãi mãi".

"Tiểu thư... xin tiểu thư hãy thả Thanh Vũ..."

"Ngươi dám vì một con chim, mà không coi ta ra gì nữa? Ta còn cần ngươi làm gì!".

Tiếng đòn roi và tiếng khẩn cầu thay nhau vang lên, không bao lâu, tiếng khẩn cầu dần dần nhỏ đi, cuối cùng là mất hẳn.

Sức lực của Thanh Vũ chỉ đủ để nó khẽ động đậy đôi cánh. Đến sức lực thoát khỏi cái lồng này còn không có, đừng nói gì đến chuyện đi cứu người hầu của nó.

Con người đúng là đáng sợ, chỉ vì một lí do nhỏ nhặt, không chỉ tàn hại những sinh linh khác, mà còn có thể tùy ý đánh giết đồng loại.

"Thích", đó là từ ngữ tàn nhẫn nhất trên đời.

Có lẽ chỉ cần có từ này, là có một cái cớ hoàn hảo.

Chỉ vì thích, mà có thể làm ra bao nhiêu việc tàn khốc...

Đáng hận thay... Nếu như nó không tham lam hơi ấm lòng bàn tay ấy, nếu như nó không bay trở về để đón nhận sự an ủi khi sợ hãi vì không tìm thấy mẹ và anh chị em, thì người hầu của nó có lẽ đã không phải chết.

Đáng hận thay... Không bao giờ còn thấy lại được nụ cười rạng rỡ, đôi mắt trong veo, vệt đỏ ở đuôi mắt của người hầu nữa...

Đáng hận thay... Thanh Vũ không hề thấy đôi mắt đen của mình đã dần dần bị sắc máu của lòng oán hận nhuộm đỏ.

"Thật là một nỗi oán hận thuần khiết và ngọt ngào".

Thanh Vũ không biết âm thanh đó từ đâu đến, bởi vì con người bên ngoài lồng kia rõ ràng không nghe thấy, mà đang sai người đem cô hầu đã bị đánh chết của nó đi xử lí.

"Có người thích, thì cướp đoạt; có người thích, thì cho đi".

Đúng thế... Cô hầu thích nó nên cho đi... Nhưng, thật đáng hận... "Có muốn báo thù không?".

Muốn... Thanh Vũ phẫn uất trả lời trong lòng. Nó muốn báo thù! Báo thù cho mẹ và anh chị em! Báo thù cho người hầu của nó!

"Cho dù linh hồn của ngươi sẽ bị giam cầm? Cho dù ngươi biến thành một thứ tà vật bị nguyền rủa? Cho dù ngươi không bao giờ chạm tới được người mà ngươi muốn gặp?".

Đúng thế! Thanh Vũ trả lời không do dự. Đã đến bước đường này rồi, nó còn có mong ước gì hơn đây?

"Tốt lắm, khế ước đã hoàn thành".

Viện bảo tàng vào ban đêm, những đồ cổ ồn ào khi nãy cũng đã yên lặng.

Chiếc đèn LED trên nóc tủ kính phát ánh sáng yếu ớt khiến màu sắc chiếc trâm Điểm Thúy đặt trên tấm vải nhung đen càng thêm đẹp ma mị.

Thanh Vũ vẫn như mọi khi, lặng lẽ nhìn ngắm cái bóng phản chiếu của mình trên tấm kính, một vẻ đẹp kì dị và tàn khuyết.

Nó nhớ lại cô gái trẻ ngày hôm nay, từ sáng sớm đến tận lúc đóng cửa, vẫn lẳng lặng đứng ở chỗ này. Người hầu của nó, vẫn thích nó như ngày xưa. Cho dù nó đã thay đổi hình thái.

Năm xưa, sau khi nó chết, bèn bị mang đi làm một cây trâm Điểm Thúy.

Cây trâm Điểm Thúy trở thành vật yêu thích mới của Ngư Huyền Cơ, nhưng cây trâm ngưng tụ mọi oán hận của nó, sẽ khiến ai cài nó cũng đều không được mọi người thích nữa.

Không lâu sau, Ngư Huyền Cơ bị các tình lang bỏ rơi, bị người đời ghét bỏ, bị tố giác tội trạng, thi thể của Lục Kiều được phát hiện ở dưới gốc cây hoa tử đằng, phía sân sau Huyền Cơ Trai. Nhân chứng vật chứng đủ cả, đến cả tri phủ đại nhân vốn rất ái mộ cô cũng không nể tình.

Ngư Huyền Cơ nhanh chóng bị phán tử hình, đợi sau mùa thu đem ra chém.

Mối thù của nó cuối cùng cũng đã trả xong, nhưng lời nguyền

trên trâm Điểm Thúy thì vẫn không được hóa giải. Từng đời chủ nhân của nó, đều không được ai yêu mến, đều không có kết cục tốt đẹp. Chủ nhân cuối cùng của nó đã đem nó chôn cùng xuống dưới mộ.

Nó ở dưới lòng đất tối tăm, cầu xin gã ma quỷ không rõ danh tính kia hơn ngàn năm, cuối cùng lại được gặp cô hầu của nó.

"Hối hận rồi hả? Không xin ta cho ngươi được về lại với cô ta sao?".

Không cần, dù gì nó cũng chỉ đem đến vận rủi cho cô thôi.

Cho dù nó nhớ nhung hơi ấm bàn tay ấy đến đâu, cũng tuyệt đối không được.

Nó thích cô, rất thích cô, nhưng không cần thiết phải cho cô biết. "Nhạt nhẽo".

Chiếc đèn trên đầu nhấp nháy mấy cái, rồi đột nhiên tối lại.

9

Hôm qua dắt Thang Viễn đi tham quan bảo tàng, bác sĩ cũng tiện thể mua vài món đồ lưu niệm và sách vở của viện bảo tàng. Hôm nay sau khi tan ca, anh dành thời gian thu dọn giá sách, định dọn ra một góc cho những thứ kia.

Rồi anh tìm được một quả cầu chinh được làm từ lông chim rất đẹp ở đằng sau cuốn từ điển y khoa. Quả cầu này có cả hai màu xanh biếc và đỏ tươi, mà không giống như loại lông nhuộm màu rẻ tiền, hoàn toàn ngang hàng được với đẳng cấp của chiếc trâm Điểm

Thúy trong viện bảo tàng, ai nhìn vào cũng phải sáng mắt lên, muốn được cầm chơi trên tay. Nhưng nó lại bị người ta độc ác làm thành quả cầu, để đá bằng chân...

Kì lạ thật, lông vũ này là kiếm được từ lúc nào? Động vật thí nghiệm trong trường Y thường là chuột bạch hoặc thỏ trắng, có khi nào là chim đâu? Hơn nữa đồng tiền cổ bên dưới quả cầu xem ra cũng có niên đại khá lâu rồi.

Bác sĩ còn chưa nhớ ra cái gì, thì Thang Viễn đã cầm tờ báo chạy vào. Bác sĩ vội vàng để quả cầu lại chỗ cũ, sợ Thang Viễn nhìn thấy đòi chơi rồi làm hỏng mất.

"Chú ơi! Cây trâm Điểm Thúy hôm qua chúng ta nhìn thấy ở viện bảo tàng bị mất cắp rồi!". Thang Viễn nói bô bô như sợ thiên hạ không đủ loạn, cái giọng điệu này hình như còn có vẻ vui mừng nữa.

"Hả?" Bác sĩ ngạc nhiên đón lấy tờ báo, nhận thấy phóng viên cũng không viết được ra chi tiết gì, chỉ nói hôm nay thứ Hai vốn là ngày viện bảo tàng đóng cửa, nhưng bảo vệ vừa đi làm thì phát hiện ra cây trâm Điểm Thúy biến mất. Kì quái ở chỗ tủ kính hoàn toàn không bị phá hoại gì, hệ thống báo động cũng không kích hoạt, nên phía cảnh sát nghi ngờ là nhân viên trong nội bộ bảo tàng đã án trộm.

"Chú thử nói xem có phải tên trộm Kid 1412* ra tay không?", Thang Viễn dạo này xem truyện tranh hoạt hình nhiều, bắt đầu phát huy trí tưởng tượng.

"Nói linh tinh!". Bác sĩ chỉ coi việc này như những tin tức bình thường khác, không hề tỏ vẻ quan tâm.

"Ái chà, nói thế thì, may mà hôm qua chúng ta đã đi tham quan bảo tàng, nếu không thì không thấy được chiếc trâm Điểm Thúy đấy mất!". Thang Viễn ngừng lại một chút, nhớ ra thái độ vừa cung kính vừa sợ hãi của con rắn trắng với cây trâm Điểm Thúy, giờ nghĩ lại thấy có chút kì quặc. "Cháu thấy hôm qua chú còn chụp ảnh đồ cổ mà, có chụp cây trâm Điểm Thúy không?".

"Không chụp". Bác sĩ nhớ lại tâm trạng của mình hôm qua sau khi biết trâm Điểm Thúy được làm thế nào, liền nhăn mày lại, anh để quyển từ điển trong tay trở lại giá sách.

Hình như... trước kia anh cũng từng nuôi một con chim có màu xanh thì phải...

Nhưng trong nhà không hề có lồng chim hay thức ăn cho chim mà, chắc là... ảo giác thôi...

Chương 8: Sò Hải Thận

1

"Lâm Khê, vụ án này cô phụ trách". Trưởng phòng số bảy đi ra khỏi văn phòng, vẫy tay với Lâm Khê đang ngồi tại chỗ.

"Rõ!" Lâm Khê bị gọi đến tên lập tức đứng dậy, chạy bước nhỏ tới nhận tập hồ sơ.

"Cố lên". Trưởng phòng vỗ vai động viên Lâm Khê.

Đợi sau khi trưởng phòng trở vào trong văn phòng, các đồng nghiệp liền kéo tới vây xung quanh Lâm Khê, nhìn túi hồ sơ trên tay cô. Lâm Khê lấy giấy tờ bên trong ra, bày lên bàn cho mọi người cùng nhìn.

"Hả? Vụ án đồ cổ trong viện bảo tàng bị lấy cắp, vẫn chưa được phá à!". Một đồng nghiệp ngạc nhiên nói. "Tôi nhớ là phải được hai tuần rồi nhỉ?"

"Phải, lúc đó còn là chủ đề họt trên mạng, báo chí cũng đưa tin".

"Tôi cũng nhớ, nghe đâu là mất một cây trâm Điểm Thúy. Nếu không được phổ biến kiến thức vụ đó, tôi còn không biết Điểm Thúy là thứ gì cơ!".

Các đồng nghiệp bàn tán sôi nổi, bởi vì các vụ chuyển đến phòng số bảy đều là vụ khó nhằn, trừ những người đang giải quyết vụ án bên ngoài, còn lại ai cũng đều tò mò. Hơn nữa, sau khi Lâm Khê tiếp nhận thì sẽ phải có người phối hợp điều tra cùng cô, nên

đương nhiên mọi người phải đến tìm hiểu tình hình.

Bề ngoài thì phòng của bọn họ gọi là phòng số bảy, thực ra họ là tổ điều tra các sự kiện đặc biệt. Những vụ án phòng khác không giải quyết được, hoặc có màu sắc tâm linh, khoa học không giải thích nổi, thì đều đưa hết cho phòng số bảy. Đương nhiên phòng bọn họ cũng không phải là vạn năng, nhưng nếu đến phòng số bảy còn không giải quyết được thì vụ án đó cũng đành cất vào tủ.

Thực ra một năm trước phòng số bảy chỉ là một phòng bình thường, tỉ lệ phá án thấp đến đáng sợ. Điều này không trách họ được, dù gì những vụ vứt cho họ đều rất khó giải quyết. Tình hình đó mới chấm dứt sau khi Lâm Khê được điều đến phòng số bảy.

Chỉ cần là những vụ án được Lâm Khê tiếp nhận, trung bình mười vụ thì có sáu vụ được giải quyết. Thoạt nghe thì có vẻ cũng chẳng ra gì lắm, nhưng đừng quên, đó đều là các vụ án mà phòng khác bó tay, so với tỉ lệ một, hai vụ trên mười ngày xưa, thì tỉ lệ thành công của Lâm Khê đã là hoàn toàn khác biệt rồi. Vậy nên Lâm Khê được các đồng nghiệp ở phòng số bảy gọi vui là ngôi sao may mắn, trước giờ cũng không cố định ai đi phá án cùng cô, các đồng nghiệp luân phiên nhau làm cộng sự với cô để cho công bằng.

Trong một năm qua, tất cả mọi người trong phòng đều đã từng làm cộng sự cùng Lâm Khê. Nói thực sự thì, Lâm Khê chỉ là một người bình thường mới tốt nghiệp trường Cảnh Sát, cô có đầy đủ khả năng quan sát nhạy bén, tư duy logic, thân thủ nhanh nhẹn; nhưng dù xuất sắc đến mấy thì cũng chỉ ở cấp độ trường học, không phải cấp độ thần thánh.

Nhưng, vận may thì không ai cản nổi!

Tìm đại một hồi là tìm ra manh mối tại hiện trường mà người khác tìm đi tìm lại vẫn bỏ sót, hoặc nhìn ra chút dấu vết gì đó, hoặc thậm chí bắt gặp đúng lúc kẻ tình nghi để lộ sơ hở.

Một đôi lần thì có thể là trùng hợp, nhưng cứ liên tiếp như vậy, thì không khỏi khiến người khác thán phục. Có lẽ cô sinh ra là để làm cảnh sát, nên mới có cơ duyên đó.

Vận may của Lâm Khê, mọi người trong phòng số bảy đều tâm phục khẩu phục, chỉ cần Lâm Khê ra trận là vụ án đã có 60% khả năng được giải quyết rồi! Có thấy hiện giờ chỉ cần Lâm Khê không đi công tác bên ngoài là các vụ án đều trực tiếp đưa đến tay cô đó không?

Tính cách của Lâm Khê hướng ngoại, phóng khoáng, ngoại hình xinh xắn, khoác lên bộ đồ cảnh sát lại càng khỏe khoắn, cô không chỉ được phòng số bảy yêu mến, mà cô còn là một bông hoa được bao người trong cục cảnh sát ngưỡng mộ, không biết có bao nhiêu phòng tìm đủ cách để điều cô về!

Tài liệu trong túi hồ sơ khá chi tiết, nhưng có một số việc vẫn cần đến tận hiện trường điều tra. Lần này người cộng sự của cô là Phạm Trạch, Phạm Trạch xem xét lại cẩn thận hồ sơ, sao chép một số tài liệu tham khảo từ máy tính vào Ipad, rồi ra hiệu bảo Lâm Khê có thể đi được rồi.

Cuối cùng, Lâm Khê liếc nhìn cái khung ảnh trên bàn mình, rồi cầm hồ sơ và áo khoác đi ra ngoài với Phạm Trạch.

"Này, cậu nói xem có phải Tiếu Khê vẫn độc thân không? Phòng bên cạnh có cậu Vương nhờ tôi hỏi hộ đấy! Nhưng lần trước tôi định giới thiệu bạn trai cho Tiểu Khê thì cô ấy cố tình nói lảng sang chuyện khác luôn!". Một đồng nghiệp phòng số bảy đứng ở cửa sổ, nhìn Lâm Khê và Phạm Trạch người trước kẻ sau đi về phía bãi đỗ xe.

"Bạn trai của Tiểu Khê... là bạn học ở trường Cảnh Sát. À, chính là anh chàng đẹp trai chụp cùng cô ấy ở cái ảnh trên bàn kia kìa". Đòng nghiệp khác nhìn sang phía bàn của Lâm Khê chép miệng.

"Thế à? Thế mà chẳng thấy Tiểu Khê dẫn qua bao giờ? Không nên như vậy chứ!"

"Anh đó... vừa mới vào nghề thì đã hi sinh".

"À..."

"Nghe đâu vụ án đó rất hóc búa, sau đó chuyển cho phòng số bảy của chúng ta. Tiểu Khê tự mình xin được điều chuyển sang phòng bảy, chính là để điều tra vụ đó".

"Vậy à? Thế bây giờ thì sao? Có kết quả chưa?".

"Vẫn chưa phá được...".

2

Lâm Khê lái xe, Phạm Trạch ngồi ở ghế lái phụ đang sắp xếp lại tư liệu mới tải về, thỉnh thoảng nói một đôi câu về trọng điểm vụ án, hai người lại thảo luận.

Phạm Trạch là bạn học cùng trường Cảnh Sát với Lâm Khê, hồi xưa cùng cô và bạn trai cô là Đỗ Tử Thuần được điều đến cục cảnh sát này, Lâm Khê và anh quen biết đã lâu, làm việc không cần trao đổi cũng rất ăn ý, có khi chỉ cần nói nửa câu đầu là người kia hiểu

nửa câu sau.

"Theo như tài liệu này, đối phương có kĩ thuật trộm cắp rất chuyên nghiệp, chắc là đã phạm tội nhiều lần." Lâm Khê chau mày nói.

"Tớ đã tra lại các vụ án xảy ra ở các viện bảo tàng dạo gần đây, thậm chí trên toàn cầu, gần như không có tình huống tương tự". Phạm Trạch hiểu ẩn ý đằng sau lời của cô. "Mỗi vụ án đều để lại dấu vết để dò tìm, nhưng lần này không giống như vậy".

"Chà, nếu vụ này mà không phá được, e rằng sẽ có một đống trâm Điểm Thúy làm giả rồi nói là đồ thật để lén bán cho đám trọc phú". Lâm Khê gõ ngón tay trỏ lên vô-lăng, nghĩ ngợi. "Nhưng Điểm Thúy được làm từ lông vũ của chim trả, không dễ mà làm giả được. Hơn nữa thời gian bảo tồn được ngắn hơn khá nhiều so với vàng, phỉ thúy hay đồ gốm sứ, chỉ khoảng hơn trăm năm, thực tế là nó không được đón nhận lắm trên thị trường đồ cổ".

"Vì thế, điểm nghi vấn là, nếu tên trộm đã cao siêu như vậy, vì sao lại chỉ trộm có mỗi cây trâm Điểm Thúy?".

"Xem xét từ tài liệu do viện bảo tàng cung cấp, cây trâm Điểm Thúy này không có gì đặc biệt, cũng không phải di vật của người nổi tiếng nào cả, chỉ vì được bảo tồn rất tốt nên màu sắc tươi mới mà thôi".

"Có khi... hắn thích điểm đó?". Phạm Trạch nhún vai, pha trò cười nho nhỏ.

Lâm Khê bĩu môi, cảm thấy chẳng buồn cười chút nào.

Lâm Khê và Phạm Trạch trước khi đến viện bảo tàng, đã liên hệ trước qua đường điện thoại. Vì thế khi xe cảnh sát vừa dừng, lập

tức có nhân viên đến đưa họ tới văn phòng của giám đốc.

Trâm Điểm Thúy mất trộm, nhưng tủ kính trưng bày thì không hề có bất cứ tổn hại nào, hệ thống báo động cũng không kích hoạt, vì thế phía cảnh sát nghi ngờ là nhân viên trong bảo tàng gây án. Điểm này đã được đặc biệt nhấn mạnh trong hồ sơ, Lâm Khê sau khi bước vào viện bảo tàng đã lên dây cót tinh thần đầy đủ, thấy ai cũng đáng nghi.

Thực tình Lâm Khê cũng biết công thức tư duy đó của mình là không tốt, nhưng muốn tìm ra kẻ tình nghi, cảnh sát buộc phải có sự tỉnh táo đó, cho dù người kia là bạn bè thân thích của mình cũng không ngoại lệ.

Lâm Khê vốn là người thấy ai cũng tốt, hơn nữa còn có tính hay suy nghĩ và biện hộ cho người khác một cách vô thức, năm xưa cô phải rất vất vả mới ép được mình có cách suy nghĩ như hiện tại trong khi tra án. Nhưng người dạy bảo nghiêm khắc cho cô năm ấy giờ đã không còn bên cạnh cô rồi.

Thoáng thất thần đúng một giây, rồi Lâm Khê tỉnh táo ngay trở lại, lúc này cô và Phạm Trạch đã vào phòng giám đốc, ông giám đốc đang đứng dậy đón tiếp họ.

Ông giám đốc viện bảo tàng đã tại chức nhiều năm, thường xuyên trả lời phỏng vấn trên truyền hình, cho dù Lâm Khê không có hứng thú mấy với lịch sử, nhưng cũng thấy quen mặt. Có lẽ vì đã có tới vài lượt cảnh sát đến đây, nên khi thấy họ tới ông giám đốc không quá nhiệt tình, rõ ràng ông không hi vọng gì nhiều vào hai cảnh sát trẻ.

Không lãng phí thời gian để hàn huyên, Phạm Trạch đã bắt đầu

một loạt câu hỏi. Còn ông giám đốc chắc hẳn đã bị hỏi rất nhiều lần, lời nói đều đều không có tinh thần, câu trả lời chẳng khác gì mấy so với ghi chép trong hồ sơ. Quan sát biểu hiện để xem đối phương có nói dối không cũng vô dụng, vì khi phải lặp lại quá nhiều lần câu trả lời, những hành vi nhỏ nhặt của họ đều sẽ như vậy.

Sau khi thẩm tra không ra tin tức gì có ích, hai người họ lại đi xem xét hiện trường, bởi vì thủ đoạn gây án quá mức cao siêu, tại hiện trường không phát hiện được gì mới, cuối cùng họ quay sang phòng giám sát.

Đoạn băng ghi hình ngày trâm Điểm Thúy mất trộm đã được xem đi xem lại quá nhiều lần rồi. Nhưng Lâm Khê sợ phân tích của người khác ảnh hưởng tới phán đoán của bản thân, nên lại xem một lượt từ đầu đến cuối. Tổng cộng có hai camera hướng thẳng tới tủ trưng bày trâm Điểm Thúy, màn hình chia đôi ra để cùng phát hai đoạn clip, cô vừa xem vừa hỏi han ông giám đốc đứng bên cạnh.

"Cô gái kia vì sao lại đứng đó lâu thế? Chính là cô gái có một vết cào ở mắt phải kia. Còn một anh con trai đeo kính cũng đứng ở đó một lúc. Ông giám đốc này, các vị quen biết nhau không?". Đại bộ phận khách tham quan đều đi lướt qua, vì thế thời gian dừng lại quá lâu sẽ đặc biệt gây chú ý.

"Anh kia là bác sĩ ngoại khoa của bệnh viện gần đây, tôi quen biết mấy năm rồi, không thể nào là người bị tình nghi được". Ông giám đốc khẳng định chắc chắn. Đừng có đùa! Tay bác sĩ đó đã nhìn thấy bao nhiêu thứ đồ quý giá gấp bội ở chỗ chủ tiệm Á Xá, chẳng lẽ còn thèm dòm ngó đồ cổ ở chỗ ông?

"Thế người đứng bên cạnh ông thì thân phận thế nào?". Lâm

Khê lại chỉ lên màn hình.

"Đó là người trông cửa hàng của một tiệm đồ cổ, tôi mời anh ta đến xem phong thủy". Ông giám đốc nói sự thật, nhưng cũng không bất ngờ khi gặp phải sự nghi ngờ thể hiện trên nét mặt hai cảnh sát trẻ.

Lâm Khê lần lượt ghi lại những người trên vào sổ ghi chép. Những người mà cô thoáng nhìn đã có thể đưa vào danh sách nghi phạm, chắc hẳn các đồng nghiệp đến trước cũng đã điều tra hết rồi, nên cô không vội vã thẩm tra tiếp.

Vụ án này tuy là một vụ án hình sự, nhưng theo thời gian, độ "hot" truyền thông đã giảm, vẫn không có tiến triển gì, ông giám đốc rõ ràng đã sắp sửa bỏ cuộc. Dù sao trong lịch sử cũng có rất nhiều bảo tàng tiếng tăm bị trộm ghé thăm, có những tên trộm đã bị bắt, nhưng phần nhiều đến nay vẫn là những vụ chưa phá được, quả thực lực bất tòng tâm.

Lâm Khê và Phạm Trạch thương lượng một lúc, quyết định điều tra băng ghi hình viện bảo tàng trước. Không chỉ xem camera giám sát của ngày xảy ra vụ án, mà trước sau vụ án vài hôm cũng xem. Dù gì vụ án như thế này một người rất khó gây án, ít nhất cũng sẽ phải có người đến vài lần để thăm dò.

Ông giám đốc ở cùng họ một lát, thấy họ quyết định kiểm tra kĩ càng, bèn quyết định không ở lại nữa, sắp xếp riêng cho họ một văn phòng, mỗi người một cái máy tính để xem lại băng ghi hình. Khi họ tiếp nhận vụ án đến bảo tàng thì đã là buổi chiều, ngồi xem một lúc đã thấy bảo tàng đóng cửa.

"Có nhìn ra gì không?". Phạm Trạch dụi dụi mắt, hỏi mà không có

hi vọng gì.

"Không". Lâm Khê thở dài, nghiêng nghiêng đầu, đưa tay bóp lên cái cổ mỏi nhừ. Lúc ấy màn hình điện thoại bỗng sáng lên, có thông báo email mới. Lâm Khê mở ra xem, lập tức vui mừng, thậm chí cô không ngồi yên được nữa, bất chợt định đi thẳng ra ngoài cửa. May mà cô vừa đứng lên, liền nhớ ra mình vẫn đang trong thời gian điều tra vụ án, bèn kìm nén sự vui mừng của mình lại.

"Có chuyện gì thế?". Phạm Trạch tò mò hỏi. Từ ngày Đỗ Tử Thuần gặp nạn, Lâm Khê rất ít khi thực sự cười vui vẻ, vì vậy Phạm Trạch rất tò mò không biết là tin tức gì khiến Lâm Khê mừng ra mặt vậy.

"Chẳng phải tớ vẫn luôn điều tra vụ án của Tử Thuần à?". Lúc nói, Lâm Khê hơi ngượng ngùng, bởi vì trước đó Phạm Trạch cũng cùng điều tra với cô hơn nửa năm, không có kết quả gì, liền khuyên cô bỏ cuộc. Ngoài miệng thì cô chấp nhận, nhưng thực ra vẫn âm thầm điều tra.

"Cậu vẫn...". Vẻ mặt của Phạm Trạch rất phức tạp, vừa tức giận vừa lo lắng. "Cậu có biết vụ án đó nguy hiểm thế nào không, sao dám một mình đi điều tra, không nói với tớ một câu?".

"Tớ xin lỗi mà". Lâm Khê chắp tay, luôn miệng xin lỗi, thực ra vẻ mặt cũng chẳng tỏ ra hối hận gì lắm.

"Tớ chịu cậu rồi". Phạm Trạch hắng giọng, khoanh tay trước ngực. "Thế hiện giờ tiến triển thế nào rồi?".

"Có người bạn bên tổ giám đinh báo tin, bên đó nhập được máy móc mới của Mỹ về, nghe nói có thể phục hồi thẻ nhớ điện thoại bị tổn hại. Bản báo cáo làm hồi trước được thông qua rồi". Lâm Khê mím đôi môi khô, cười nói: "Tớ vẫn giữ các mảnh vỡ điện thoại của Tử Thuần tìm thấy tại hiện trường, ngày mai có thể đem đi kiểm tra. Dù hi vọng tương đối mong manh, nhưng chắc là có thể phục hồi một ít ảnh và thông tin".

"Tiểu Khê à, cậu vất vả quá". Phạm Trạch cảm khái, nhìn Lâm Khê với ánh mắt cảm xúc lẫn lộn. Tuy anh không đẹp trai theo kiểu mạnh mẽ khinh cuồng, nhưng cũng được coi là nho nhã thanh tao, đôi mắt chất chứa tình cảm chân thật, chẳng ai có thể không để mắt tới.

Lâm Khê hơi thiếu tự nhiên, cô biết Phạm Trạch có tình cảm với mình, chỉ có điều cô có bạn trai từ trước rồi, Phạm Trạch vẫn giữ quan hệ bạn bè với cả hai người. Sau khi Đỗ Tử Thuần gặp nạn, Phạm Trạch hết lòng hết sức giúp đỡ, Lâm Khê ít nhiều cũng hiểu những điều anh muốn nói, nhưng không thể đáp lại, chỉ biết cố gắng giữ khoảng cách. Mà họ làm ở cùng một phòng, dù có định xa cách thế nào thì vẫn phải gặp mặt hàng ngày.

"Tiểu Khê này, Tử Thuần đã mất lâu thế rồi, cậu cũng nên... cũng nên nguôi ngoại đi thôi". Trong lời nói của Phạm Trạch chứa đầy lòng thương cảm.

Lâm Khê lập tức kiên quyết phản bác: "Anh ấy chưa chết, chỉ mất tích thôi".

Phạm Trạch nín lặng, cũng không biết phải khuyên nhủ thế nào, đành len lén thở dài một tiếng rồi chuyển qua chủ đề khác. Sau một hồi ngượng ngùng, anh mượn cớ đã đến giờ ăn cơm, đứng dậy ra ngoài mua cơm hộp.

Văn phòng họ đang mượn thuộc về khu văn phòng của viện bảo

tàng, ngay sát phòng bảo vệ, dù ở lại cả đêm cũng không vấn đề gì. Lâm Khê ngây người ra nhìn màn hình máy tính một lát, rồi tự tát lên má mình mấy cái cho tỉnh, gác chuyện của Đỗ Tử Thuần sang một bên, lấy lại tinh thần, ăn xong hộp cơm lại quay lại công việc.

Đầu tiên cô xem tua nhanh một lượt các đoạn ghi hình khoảng một tuần trước và sau khi vụ án xảy ra, chủ yếu để xem trước đó có thấy ba người tình nghi hay không. Câu trả lời là không.

Cô nghĩ ngợi một lát, rồi lại xem băng một lần nữa, lần này cho tốc độ tua chậm hơn đôi chút, chủ yếu để kiểm tra xem có ai đến xem cây trâm Điểm Thúy nhiều lần trong thời gian ngắn ngủi vài ngày hay không.

Đúng là có, cô đã ghi lại, nhưng kiểm tra đoạn ghi hình của các camera khác trong thời gian tương ứng, thì mấy người đó chắc là đến bảo tàng xem cho giết thời gian, mức độ tình nghi không cao.

Nhìn màn hình máy tính trong thời gian dài, khiến cô thấy mỏi mắt. Lâm Khê vươn vai duỗi cổ, thì mới phát hiện ra phía tay phải không biết đã xuất hiện một lọ thuốc nhỏ mắt từ khi nào.

Lọ thuốc nhỏ mắt để trong túi xách của cô cơ mà nhỉ? Chẳng lẽ Phạm Trạch vừa rồi lấy ra để lên đây? Tên này biết quan tâm từ khi nào thế nhỉ?

Lâm Khê vừa lẩm bẩm trong lòng, vừa vặn mở nắp ra nhỏ mắt.

Cảm giác mát lạnh của bạc hà lan trong mắt, nhanh chóng xóa tan cơn mệt mỏi của đầu óc, Lâm Khê chớp chớp mắt, đợi khi đã nhìn lại được bình thường, cô liền phát hiện ra trên màn hình máy tính đang phát đi phát lại một đoạn ghi hình giám sát. Cứ phát được ba giây máy lại lùi xuống ba giây, một hình ảnh cứ thế lặp đi lặp lại.

Nhưng Lâm Khê không hề động vào bất kì phím gì trên bàn phím.

Lâm Khê định thần lại, cô biết thời khắc may mắn cô chờ đợi đã tới!

Không sai, không biết từ khi nào, cô luôn gặp những sự kiện kì lạ. Ví như khi đang tra án thì thủ phạm ngã xuống ngay trước mặt, hoặc manh mối được đặt ở vị trí nổi bật nhất ngay trước mắt cô, vì thế những vụ án cô tiếp nhận mới có tỉ lệ giải quyết cao như vậy.

Ban đầu thực ra cô cũng có chút ngạc nhiên, nhưng lâu dần cũng thành quen.

Có lẽ, cô chính là đứa con may mắn được ông trời sủng ái!

Nhưng mà mua xổ số thì mãi không trúng... Quả nhiên ông trời vẫn muốn cô chuyên tâm phá án, làm sứ giả của chính nghĩa...

Lâm Khê bĩu môi, đang định gọi Phạm Trạch ở bên cạnh đến nhìn màn hình, thì giọng nói đã kẹt lại ở cổ họng, không phát ra nữa.

Bởi vì ở chính giữa hình ảnh đang được tua đi tua lại trên màn hình, có một người quay đầu ra.

Là gương mặt cô rất quen thuộc.

Là gương mặt mà cô chỉ cần nghiêng đầu là bắt gặp.

3

Như bị đẩy xuống đáy biển tối tăm, giãy giụa mãi mới nổi lên được mặt nước, tìm lại được năm giác quan vừa biến mất hồi lâu.

Lâm Khê cố gắng mở mắt ra, chiếc đèn trắng trên trần nhà chói mắt đến mức một lúc lâu sau cô mới định thần được trở lại.

Cô sao thế này? Lâm Khê ôm đầu nghĩ, phải rồi, không phải ban nãy cô đang xem đoạn ghi hình sao? Vì sao lại nằm ngủ trên mặt đất?

Nghĩ bằng đầu gối cũng biết có gì đó không ổn. Lâm Khê lập tức ngồi dậy, nhận ra mình vẫn ở trong văn phòng của viện bảo tàng, nhưng trên mặt đất cách đó không xa, có một vũng máu tươi.

Lâm Khê hoảng sợ đứng dậy, dù cô thấy mệt, nhưng không thấy đau đớn gì, chắc đó không phải máu của cô. Trong văn phòng ngoài cô ra chỉ còn Phạm Trạch, chẳng lẽ Phạm Trạch bị thương?

Vết máu đã khô, đồng hồ treo tường thì đã chỉ đến hơn chín giờ rồi. Lâm Khê nhớ trước khi cô bất tỉnh là khoảng hơn bảy giờ tối, có khoảng hơn hai tiếng là cô không biết gì.

Nhưng không đúng, Lâm Khê cảm thấy bụng mình rỗng tuếch, không giống như đã ăn tối. Văn phòng của bảo tàng kín mít, không có cửa sổ, nên không thể biết có phải là chín giờ sáng hôm sau rồi hay không.

Không thấy điện thoại đâu, túi xách cũng đã mất, máy tính bị tắt. Lâm Khê nhìn lướt một vòng quanh văn phòng, ánh mắt dừng lại ở một chỗ, cô sợ hãi lùi lại mấy bước.

Ở góc tường, có một người im lìm đứng đó.

Nói đúng ra, thì là một thứ gì đó giống như hồn ma.

Mọi thứ trong tầm nhìn của Lâm Khê đều rõ ràng, chỉ có linh hồn đó là mờ ảo, thậm chí gương mặt cũng không nhìn rõ, chỉ lờ mờ

đoán được là một người đàn ông mặc bộ đồ cảnh sát.

Cô phải thừa nhận, chưa kịp chuẩn bị tinh thần để gặp một linh hồn, nên sợ hãi đến run người, suýt chút nữa cô đã thét lên.

Hình như phát hiện ra ánh mắt của Lâm Khê, linh hồn đó đi về phía cô.

Sự sợ hãi của Lâm Khê chỉ kéo dài trong một tích tắc, cô lập tức đoán được, có lẽ Phạm Trạch đã bị giết hại, không rõ vì nguyên nhân gì hồn phách của anh vẫn ở đây, còn bị cô nhìn thấy nữa.

Có thể vì thường xuyên gặp những sự việc kì lạ, nên khả năng tiếp nhận của Lâm Khê tương đối cao, chỉ trong chốc lát cô đã trấn tĩnh lại, nói với linh hồn kia: "Phạm Trạch, cậu yên tâm, tớ sẽ báo thù cho cậu."

Linh hồn nghe thấy liền dừng bước.

Lâm Khê đoán anh ta nghe thấy lời cô nói, cô nén lại nỗi đau và cơn bi phẫn trong lòng, nói một tràng dài: "Phạm Trạch, ai đã hại cậu? Nếu cậu ở đây, thi cho tớ một đầu mối có được không? Vì sao lại như vậy? Chẳng phải căn nguyên sự việc là một cây trâm Điểm Thúy sao? Vì sao lại để lại tớ? Để khiến tớ bị tình nghi sao? Hay là có người đã dự định ra tay với chúng ta từ trước rồi? Có phải vì chúng ta vẫn điều tra vụ án của Tử Thuần không?".

Dù cô rất cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng thực sự là đã nói cuống nói quýt hết cả lên rồi. Linh hồn lại đi lên vài bước, định chạm vào cô, nhưng lại như đang sợ gì đó.

Lâm Khê ngày xưa rất sợ nghe chuyện ma, nghe đến đoạn nào bất thường là giật bắn mình, thế mà giờ đây không có chút sợ hãi nào, còn định nắm lấy tay hồn ma.

Không nắm được gì, nhưng có lẽ là ảo giác, cô cảm thấy bàn tay mình lạnh toát, hình như đã chạm vào linh hồn kia.

Tâm trạng rối bời bỗng chốc bình tĩnh lại, Lâm Khê hít sâu một hơi, buông tay anh ta ra, đi tới bàn định gọi điện thoại báo cảnh sát. Ánh mắt cô không rời khỏi linh hồn trước mắt, trong lòng thì nghĩ không biết nên báo cáo tình hình hiện trường như thế nào.

Cô với tay, tay với hụt vào không khí.

Lâm Khê ngớ người ra đôi chút, cho rằng mình tính toán nhầm khoảng cách, cô lại với tay ra lần nữa.

Lần này cô quay lại nhìn, nên cô nhìn thấy tay mình xuyên qua điện thoại và chiếc bàn, cô không hề có cảm giác chạm vào đồ vật.

Cô không dám tín, nhìn lại tay mình, đôi mắt trợn tròn.

Đúng lúc này, cánh cửa ván phòng bị ai đó bên ngoài mở ra, có vài viên cảnh sát xuất hiện.

"Chính là chỗ này, chúng tôi chưa ai động vào hiện trường vụ án!".

Nhiều người chen nhau vào trong, không có ai nhìn Lâm Khê đang đứng ngay giữa phòng.

Như sét đánh ngang tai, Lâm Khê cảm thấy mình rơi vào một hố băng.

4

Cô... chết rồi ư? Đã trở thành hồn ma rồi ư? Đầu óc Lâm Khê rối loạn, cô rơi vào trạng thái trống rỗng một thời gian dài.

Trong một thoáng chốc, Lâm Khê nghĩ rất nhiều.

Cô nghĩ cha mẹ mình người đầu bạc phải tiễn kẻ đầu xanh, liệu có chịu nổi cú sốc này không; nghĩ cuộc đời mình mới đi được hơn hai mươi năm, còn quá nhiều nơi trên thế giới này cô chưa từng đến; nghĩ đến rất nhiều việc cô cần phải làm mà chưa kịp làm.

Nghĩ đến chuyện mình vẫn chưa tìm được Đỗ Tử Thuần.

Lâm Khê bỗng nhiên tỉnh táo lại.

Linh hồn bên cạnh vẫn đi quanh quẩn bên canh cô, anh cố gắng chạm tay vào cô, muốn an ủi cô.

Nhưng cô làm sao có thể dễ dàng chấp nhận sự thật rằng mình đã chết?

"Phạm Trạch, chúng ta còn ở trên nhân gian này bao lâu nữa?". Theo truyền thuyết dân gian, thời gian lưu lại trên dương thế của hồn phách là có hạn. Lâm Khê vội vã nhìn ra xung quanh, không thấy có bất kì thứ gì giống như đầu trâu mặt ngựa hay hắc bạch vô thường.

Linh hồn bên cạnh cô dừng bước, rõ ràng là cũng không có câu trả lời cho câu hỏi của cô.

Lâm Khê cười đau khổ, tự giễu bản thân: "Tớ ngốc thật, làm sao cậu biết được? Chúng ta đều là linh hồn mới vào nghề cả mà".

Các cảnh sát trong phòng vẫn đang yên lặng làm việc, người được phái đến là người của phòng số bốn, phòng ưu tú nhất của cục cảnh sát. Lâm Khê đứng nhìn họ kiểm tra cửa ra vào, lục tìm

chứng cứ ở từng ngóc ngách hiện trường, dùng thuốc thử luminol kiểm tra xem liệu có vết máu đã bị lau mất không, đặt biển báo, chăng dây khoanh vùng, dùng nguồn sáng đơn sắc kiểm tra dấu chân, giám định hình dáng vũng máu, lấy mẫu máu, lấy dấu vân tay, chụp ảnh...

Những công đoạn này cô đã làm rất nhiều lần, chỉ không ngờ là được tận mắt nhìn thấy người khác đến điều tra hiện trường vụ án mình bị hại.

Cô nhìn một lúc rồi bỗng cảm thấy không đúng, hình như thiếu thứ gì đó.

Kì lạ thật, nếu như cô và Phạm Trạch bị người khác giết, vậy thì vì sao trên hiện trường không đánh dấu vị trí thi thể? Nhưng rồi Lâm Khê cũng lập tức giải thích được, có lẽ đây không phải hiện trường xảy ra án mạng, mà chỉ là hiện trường phạm tội. Có lẽ kẻ kia đánh họ bất tỉnh rồi đem đi chỗ khác để ra tay.

Nhưng cô và Phạm Trạch đều chưa từng đắc tội với ai.

Hơn nữa, vì sao lại chọn viện bảo tàng để làm địa điểm phạm tội? Đợi họ trên đường về nhà sau khi xem xong băng ghi hình, có phải càng dễ dàng thực hiện hành vi phạm tội không? Dù sao thì camera giám sát và lực lượng bảo vệ của viện bảo tàng cũng nghiêm ngặt hơn những nơi cư trú bình thường nhiều.

Hoặc là, đối phương bắt buộc phải xử lí họ vào đúng thời gian đó.

Liên quan đến chiếc thẻ nhớ điện thoại đã vỡ ư? Bởi vì vụ án năm xưa của Đỗ Tử Thuần ư? Có lẽ người của tổ giám định đã để lộ thông tin... Còn về việc liệu có thể bị hại bởi vì cây trâm Điểm Thúy bị mất cắp hay không, thì Lâm Khê cảm thấy không đến mức đó. Nếu thực sự là vậy, thì đáng ra đã phải chết mất vài cảnh sát đến điều tra trước đó rồi chứ? Hơn nữa họ vẫn còn chưa điều tra ra gì cả!

Nhưng, thực sự là chưa phát hiện ra gì không?

Lâm Khê loáng thoáng cảm thấy giây phút cuối cùng cô dã thấy gì đó, nhưng lại không nhớ ra.

Linh hồn bên cạnh lại gần cô thêm chút nữa, hình như muốn nói với Lâm Khê điều gì đó, nhưng không phát ra âm thanh.

Lâm Khê cũng không cần biết anh ta có nghe được lời cô nói không, chỉ vào vũng máu và vệt máu trên đất rồi phân tích: "Phạm Trạch này, kia chắc là vết máu của cậu nhỉ? Nhưng diện tích vũng máu hơi lớn, có thể sẽ che lên vết máu cũ. Nhưng nhìn lượng máu này, chắc là từ lúc cậu còn sống. Nhưng không có vệt máu do bị kéo lê đi, chẳng lẽ hung thủ đã dọn dẹp hiện trường?"

Mỗi khi lo lắng, Lâm Khê vẫn quen nói rất nhiều. Nhưng hiện giờ nghe được lời cô nói, có vẻ chỉ có mỗi linh hồn đứng bất động kia thôi. Lâm Khê tự mình suy đoán, rồi lại tự mình phủ nhận, cứ quanh quẩn như thế mãi, lâu đến nỗi cảnh sát phòng số bốn đến lấy chứng cứ đều đã đi về.

Dường như mọi vật chứng trong văn phòng đều đã được mang đi, đến máy tính, ghế cũng đều mang đi cả. Lâm Khê đứng trong văn phòng trống trải, cảm thấy trống rỗng và sợ hãi.

Sau khi chết, nên làm gì đây?

Hoặc là, cô còn làm được gì?

Trong lúc hoang mang, cô bỗng nhìn thấy cửa văn phòng được mở ra.

Đó là ông giám đốc bảo tàng.

Ông ta chống ba toong, đứng ngoài cửa nhìn một lúc, giơ chiếc máy ảnh chụp phim đời cũ trong tay lên, ngắm vào văn phòng trống hoác, bấm máy.

Lâm Khê sững người, bị ánh đèn flash làm chói mắt, một lúc sau mới hồi phục.

Kì quặc thật, tại sao đã thành ma rồi mà vẫn bị flash làm chói mắt?

Nhưng, kì quặc hơn nữa, là ông giám đốc.

Ai lại đi vô duyên vô cớ chụp hiện trường vụ án mạng làm gỉ?

5

Ông giám đốc không đi vào trong, cúi đầu để kiểm tra số lượng phim còn lại trong chiếc máy ảnh, rồi chống ba toong đi ra ngoài.

Lâm Khê do dự một lúc, tính tò mò mạnh mẽ đã chiến thắng tất cả, lập tức đi theo. Trong thời khắc ra khỏi văn phòng, cô thấy may mắn vì mình vẫn có thể đi lại tự do, mà không giống như những linh hồn bị giam cầm trong tiểu thuyết nói, không thể rời khỏi địa điểm cố định nào đó.

Linh hồn mặc cảnh phục đằng sau cô cũng đi theo, hơn nữa hình như biết được ý đồ của cô, liền rảo bước vượt lên trước khoảng nửa mét phía bên phải cô. Đây là đội hình hành quân để bảo vệ

phía trái tim cô.

Lâm Khê hơi sững người đôi chút, rồi cười khổ sở.

Ngày Đỗ Tử Thuần còn, anh vẫn thích bảo vệ cô lúc đi đường như vậy, bất kể là đi làm nhiệm vụ hay đi dạo phố với cồ. Sau khi Đỗ Tử Thuần không còn, Phạm Trạch cũng thường học cách chăm sóc cô của Đỗ Tử Thuần, có điều dù làm thế nào, trái tim cô cũng chỉ thấy chua cay.

Cho dù làm giống hệt, thì đã sao? Vẫn là hai người hoàn toàn khác nhau!

Trong lòng Lâm Khê cảm xúc rất lẫn lộn, sau này cô duy trì khoảng cách với Phạm Trạch vì sợ anh hiểu lầm, nhưng không ngờ hai người họ giờ đây lại trở thành thế này.

Thẫn thờ đi theo ông giám đốc về phía trước, đến khi định thần lại, Lâm Khê phát hiện ra ông giám đốc đi vào trong văn phòng, sau đó mở một cửa tủ trên tường, thì ra bên trong còn một phòng nữa!

Quả nhiên là có vấn đề! Lâm Khê lấy lại tình thần, trong đầu xuất hiện đủ mọi suy đoán về việc ông ta tự đánh cắp, nhưng khi bước vào thì nhận ra đây chỉ là một phòng tối để rửa ảnh mà thôi.

Máy ảnh phim sử dụng cuộn phim được làm từ các chất nhạy sáng như bạc bromua để chụp cảnh vật, phim sau khi chụp cần phải đem rửa mới có thể xem trên giấy ảnh. Máy ảnh phim được phát minh từ hơn hai trăm năm trước, nhưng trong thế kỉ mới này, nó đang dần tuyệt diệt.

Máy ảnh kỹ thuật số đã thay thế máy phim cũ kĩ, công ty Kodak còn ngừng sản xuất phim từ năm 2009, những tiệm rửa ảnh phim cũng đã trở thành lịch sử. Ngày nay những phòng tối như thế này chỉ còn tồn tại trên phim ảnh, hoặc trong nhà của những người yêu thích chụp ảnh phim mà thôi.

Không ngờ ông giám đốc bảo tàng cũng là một người như vậy, có điều hiện giờ có lẽ rất khó mua nổi một cuộn phim còn trong thời hạn sử dụng. Ông giám đốc này quả là có thú chơi.

Lâm Khê nhìn các loại thiết bị trong phòng tối, còn có đủ loại chai lọ lớn bé, cô không hiểu gì nhiều, nhưng cũng biết đó là những thứ nước thuốc dùng để rửa ảnh như thuốc hiện phim ba màu, dung dịch cố định ảnh... rất khó mua được.

Khi cửa phòng đã đóng lại, trong phòng hoàn toàn tối tăm. Ông giám đốc bật đèn an toàn màu đỏ, đeo găng tay. Ông ta hiển nhiên là tay lão luyện trong việc rửa ảnh, dưới ánh đèn mờ ảo, động tác vô cùng thuần thục. Lâm Khê nhìn một lát là đã thấy chán, bởi vì dù nhìn thế nào, ông giám đốc vẫn chỉ rửa ảnh đúng quy trình mà thôi, chỉ có điều thuốc rửa ảnh hơi tạp, nhìn mác dán đủ loại trên đó, cũng đoán được là những loại thuốc đặc biệt có nguồn gốc thế nào.

Ông giám đốc rõ ràng là một người chơi ảnh phim cuồng nhiệt, ban nãy chụp trong văn phòng, có khi là nửa tấm phim cuối cùng còn dư lại, không muốn lãng phí nên mới chụp. Hồi nhỏ nhà Lâm Khê cũng từng dùng máy ảnh phim, tuy có ghi số lượng là ba mươi sáu tấm, nhưng nếu biết tiết kiệm thì đến cuối cùng vẫn có thể dư một hoặc nửa tấm.

Manh mối lại sai rồi.

Nhưng Lâm Khê nhất thời cũng không biết nên đi đâu, đành đứng lì trong phòng tối, lơ mơ nghe những tiếng loạt xoạt, leng keng hoặc tiếng dung dịch đổ ra... Hả? Vì sao trong phòng tối lại có

tiếng thở, có ba người à?

Giác quan của Lâm Khê vô cùng nhạy bén, đó là ưu thế khi cô thi vào trường Cảnh sát. Cô tin rằng cô không nghe nhằm, mà phòng tối nhỏ nên nhìn liếc là đến cuối phòng, cô và linh hồn kia đứng chen chúc, cơ thể dính với nhau, để không động phải ông giám đốc. Khi cô nhận ra điều này, cũng rất khó chịu, nhưng chẳng biết làm thế nào.

Trong phòng tối không còn ai khác, vậy thì tiếng thở chính là của hai người bọn cô?

Nhưng mà chết rồi, sao vẫn còn thở nhỉ?

Lâm Khê không hiểu, cũng chẳng biết hỏi ai.

Thời gian chậm chạp trôi qua, sau khi rửa xong ảnh, ông giám đốc dùng cặp kẹp từng tấm ảnh lên trên dây phơi, đợi ảnh khô. Sau khi xong hết mọi việc, ông giám đốc tháo găng tay, lấy chiếc ba toong đang dựng bên cạnh, cà nhắc đi ra ngoài.

Không biết vì sao, Lâm Khê không đi ra ngoài theo, mà đứng yên trong phòng tối.

Hình như có một tiếng nói trong lòng bảo cô đừng ra ngoài.

Lâm Khê ngắng đầu, nhìn những tấm ảnh treo trong phòng tối, theo thời gian, các tấm ảnh hiện rõ dần lên. Trong những tấm ảnh này, đại đa số là đồ cổ ông giám đốc chụp, dưới ánh đèn an toàn màu đỏ đặc biệt của phòng tối, những tấm phim hiện ra một thứ cảm giác mà máy ảnh kỹ thuật số không thể nào so được, những đồ cổ được chụp trên phim mang đậm hơi thở của bể dâu lịch sử.

Còn một bức ảnh chụp phong cảnh, chắc là ông giám đốc tiện

tay chụp, rất có ý vị.

Lâm Khê đang nhàn rỗi, nên xem từng bức một, cuối cùng dừng lại dưới bức ảnh sau cùng.

Bức này có một nửa bị cháy sáng, có lẽ là phần cuối của cuộn phim. Nhưng vẫn nhìn được văn phòng trống trải.

Điều khiến Lâm Khê kinh ngạc là, trên tấm ảnh đó, có hình hai người.

Cô trong tấm ảnh đứng trên vũng máu với đôi mắt hoang mang, còn bên cạnh cô, là một gương mặt tuấn tú đã lâu lắm không gặp, đang u sầu nhìn cô.

Sao có thể thế được? Tử Thuần không phải đang mất tích sao? Vì sao lại có trong ảnh? Vì sao lại đứng cạnh cô?

Sống mũi cô cay cay, hai mắt nhòe đi, Lâm Khê trong vô thức định lấy tấm ảnh đó xuống, chắc là mắt cô hoa rồi. Khi ngón tay chạm vào bức ảnh, cô ngập ngừng một lúc mới nhận ra, không phải mình đã chết rồi sao? Vì sao vẫn cham được vào ảnh?

Đằng sau cô, một đôi tay đã không dần lòng nổi mà ôm chặt lấy cô.

"Tiểu Khê, anh vẫn luôn ở bên em".

Nước mắt của cô, cuối cùng cũng đã rơi.

6

Lâm Khê cảm thấy mình như đang nằm mơ.

Khi chết bất ngờ, cô không cảm thấy mình đang mơ. Nhưng khi

nhìn thấy Đỗ Tử Thuần, cô mới cảm thấy mình nằm mơ.

Bởi vì giấc mơ này, cô đã mơ nhiều lắm rồi.

Mỗi khi tỉnh dậy, lại đau như dao cứa vào lòng.

Thậm chí cô không dám quay lại nhìn, chỉ sợ đó lại là một giấc mơ dối lừa nữa.

Nhưng thật kì lạ, hơi ấm từ cái ôm đằng sau lưng xóa bỏ mọi bất an trong lòng cô. Lâm Khê không kịp phân tích vì sao giác quan của mình trở lại, cô lặng im một lát, rồi dò hỏi: "... Tử Thuần?".

"Là anh đây". Giọng nói như có từ tính của Đỗ Tử Thuần khe khế cất lên bên tai cô.

"Hơn một năm qua, anh vẫn luôn ở bên em phải không?".

"Phải, là anh".

"Anh luôn giúp em phá án? Luôn bảo vệ em?".

"Phải, là anh"

Lâm Khê nhắm mắt, cảm thấy mình đúng là một kẻ ngốc. Đỗ Tử Thuần lưu luyến bên cô lâu như vậy, mà cô không hề nhận ra chút nào!

Hai người để tâm trạng bình tĩnh lại xong, Đỗ Tử Thuần bắt đầu kể lại sư việc của anh.

Thì ra hơn một năm trước, khi đang điều tra vụ án, anh bị người khác ngầm đưa vào trạng thái hôn mê, khi tỉnh lại thì đã ở dạng linh hồn rồi. Ban đầu anh cũng như Lâm Khê lúc nãy, cho rằng mình đã chết, chỉ còn lại linh hồn. Anh tìm mãi không thấy thi thể của bản thân mình, cũng biết rằng mình được coi là mất tích. Anh vốn nghĩ rằng chẳng bao lâu sau mình sẽ tan biến trong không khí, nhưng vài

tháng trôi qua mà vẫn giữ nguyên trạng thái như vậy. Anh thường đi thăm cha mẹ và Lâm Khê, ban ngày cùng Lâm Khê phá án, buổi tối về nhà bố mẹ. Thói quen đó anh đã giữ mãi, mà không có ai nhận ra điều gì bất thường.

Anh phát hiện ra chỉ cần tập trung tinh thần, có mong muốn mạnh mẽ, là có thể chạm vào một số đồ vật nhỏ có trọng lượng nhẹ, cộng thêm góc nhìn của người tàng hình nữa, nên khi phá án càng như cá gặp nước, anh bèn cứ lặng lẽ giúp Lâm Khê phá án.

Anh muốn bảo vệ cô, cho dù anh đã chết.

Lâm Khê khóc nức nở.

Đỗ Tử Thuần đưa tay lau nước mắt cho cô, anh biết với tính khí của cô, những cách an ủi thông thường là không có tác dụng, nhưng chỉ cần nói một câu là khiến cô ngưng khóc.

"Anh biết hung thủ hại chúng ta là ai rồi".

Lâm Khê lập tức lấy lại tinh thần, Đỗ Tử Thuần luôn âm thầm bảo vệ cô, chắc chắn đã nhìn thấy ai ra tay. Lâm Khê nghĩ ngợi trong chốc lát, kí ức trước lúc hôn mê đã quay lại, thở dài nói: "Chắc là Phạm Trạch rồi".

Đỗ Tử Thuần gật đầu: "Dù không rõ động cơ của cậu ta, nhưng tình hình hiện giờ của chúng ta không xấu như tưởng tượng đâu".

Lâm Khê ngớ người.

7

Ông giám đốc bị hỏi suốt cả buổi chiều, tâm trạng khó chịu quay

về phòng.

Làm sao ông biết cô cảnh sát mất tích kia ở đâu, làm sao biết vì sao anh cảnh sát kia bị thương, tại sao ai cũng thẩm vấn như thể ông là nghi phạm?

Nhưng, viện bảo tàng liên tiếp xảy ra chuyện, có phải có vấn đề gì không?

Chậc, vừa mới mời được cậu Lục Tử Cương đến xem phong thủy, bọn trẻ đúng là không tin được. Có nên đến Á Xá tìm vận may lần nữa không? Biết đâu hôm nay chủ tiệm có nhà?

Nhưng, trong tình hình sóng gió này, nếu vừa tan ca mà đã chạy đến Á Xá, thế nào người của cục cảnh sát cũng theo dõi ngay! Thế chẳng phải gây rắc rối cho chủ tiệm hay sao?

Khi ông giám đốc còn đang lưỡng lự, thì phát hiện trên bàn mình có một tấm ảnh.

Lạ thật, ảnh ông rửa hôm nay đều treo cả trong phòng tối, ông không nhớ mình có lấy tấm nào ra cả?

Cầm tấm ảnh lên, ông giám đốc đẩy chiếc kính lão lên xem, rồi mặt biến sắc.

Tấm ảnh này! Ông nhớ lúc chụp rõ ràng là một căn phòng trống! Vết máu trên mặt đất vẫn còn đây!

Lần này thì ông giám đốc biết là không ổn rồi, rất nhiều phim đều có cảnh này, máy ảnh phim chụp được linh hồn. Hơn nữa bức ảnh này đang trong phòng tối chạy ra đây, chẳng lẽ nó có chân?

Da gà nổi khắp người, ông giám đốc không còn nghĩ nổi việc có khiến Á Xá bị cảnh sát tới hỏi han không nữa, lập tức lái xe đi lên

khu phố mua sắm.

Vội vã chống ba toong đi vào Á Xá, ông giám đốc vui vẻ nhận ra hôm nay chủ tiệm có ở đây, liền lôi tấm ảnh ra, rồi kể rõ ngọn nguồn câu chuyện.

Chủ tiệm liếc nhìn tấm ảnh cháy sáng, tỏ vẻ có chút hứng thú, nhíu mày nói: "Hai người này, chắc là bị sò Hải Thận phun thận khí vào người".

"Hả? Thận khí? 'Thận' trong câu 'Hải thị thận lâu*' phải không?". Ông giám đốc nghi ngờ hỏi.

"Đúng vậy. Nhỏ thì gọi là 'cáp' (con ngao), lớn thì gọi là 'thận'. Hai Loại đó đều thuộc loài sò. Thận, thực ra là con sò lớn. Nghe nói thận khí nó phun ra sẽ gây ảo giác, hình thành ảo ảnh về thành thị trên biển". Chủ tiệm gấp cuốn sách trong tay lại, bình tĩnh giải thích.

"Đó là trong truyền thuyết mà? Không phải ảo ảnh chỉ là hiện tượng khúc xạ ánh sáng thôi sao?". Ông giám đốc bán tín bán nghi.

"Nhưng trong sách cổ, 'thận' cũng cố hai cách giải nghĩa". Chủ tiệm nhìn ông giám đốc, không buồn nói chuyện khoa học, nếu khoa học có thể giải thích hết, thì ông ta còn đến đây làm gì. "Một là chỉ loài sò, hai là chỉ một loài rồng. Kì lạ ở chỗ, cả hai loài động vật này đều có năng lực như nhau, thận khí nó phun ra đều tạo thành ảo ảnh".

"Ý cậu nói là, hai loài sinh vật này, thực ra chỉ là một?". Lần này thì ông giám đốc hiểu ngay vấn đề.

"Không sai. Sò Hải Thận bất mãn với thân hình nhỏ bé của mình, đố kị với rồng thần ngoài biển, bèn ảo hóa thành hình rồng, tự gọi là Thận Long. Vì thế sò Hải Thận ẩn chứa lòng đố kị và thèm khát thay thế người khác". Chủ tiệm chỉ vào bức ảnh. "Nếu ai có được sò Hải Thận, thì lòng đố kị sẽ không ngừng lớn mạnh, đến khi họ không thể nhẫn nại được nữa. Hai người này, e rằng là người bị hại".

"Vậy có cứu được không?". Ông giám đốc quan tâm hỏi han. Vụ án này xảy ra ở bảo tàng nơi ông công tác, ông đương nhiên không thể phủi tay đứng nhìn.

"Hai người này thực ra không hề chết. Tuy sò Hải Thận là tà vật, nhưng không đến mức hại tính mạng con người. Chỉ có điều sau khi hít phải thận khí, người đó sẽ rơi vào ảo tượng, ngăn cách với thế giới thật".

"Hả? Nghe không hiểu gì hết". Ông giám đốc mặt mày ngơ ngác.

Lục Tử Cương đứng một bên thì nghe hiểu, liền nói chen vào: "Thực ra chính là không gian hỗn loạn thôi. Cũng như ảo ảnh xuất hiện trên mặt biển, có thể xuất hiện cảnh vật cách đó mấy ngàn mét, cũng có thể là cảnh vật từ nhiều năm trước. Không gian hai người đó tồn tại khác với không gian của chúng ta, nên người khác không nhìn thấy họ. Chất nhạy sáng đặc biệt trên phim máy ảnh mới có thể bắt được hình ảnh của họ".

"Hả? Thế thì khác nào tàng hình?". Ông giám đốc đột nhiên hiểu ra vấn đề. "Cây trâm Điểm Thúy đột nhiên biến mất, có phải cũng là có người lợi dụng sò Hải Thận để gây án?"

Chủ tiệm không trả lời câu hỏi đó, mà tự nhiên nói: "Hai anh chị có phải đã đến đây theo giám đốc không? Nếu có thì thể hiện ra đi".

Tấm ảnh đặt trên mặt quầy bỗng nhiên động đây, quay một vòng.

Ông giám đốc chứng kiến hết sự việc sợ dựng tóc gáy, hoài nghi nhìn quanh tứ phía, rồi khẽ khàng lùi hai bước, đứng cách xa tủ quầy ra.

Chủ tiệm nhìn Lục Tử Cương hất hàm lên, Lục Tử Cương hiểu ý, đi vào phòng trong lục tìm đồ.

"Phương pháp phá giải sò Hải Thận cũng rất đơn giản, phun thận khí một lần nữa là có thể giải trừ. Vừa hay trong tiệm vẫn còn một con sò Hải Thận". Chủ tiệm ngẳng lên nhìn, hướng về phía không khí nói: "Yên tâm, không cần phải báo đáp gì đâu, chỉ cần sau này tiệm tôi có gặp việc gì, giúp đỡ một chút là được".

Chủ tiệm nói mà không để tâm lắm, rõ ràng chỉ là lời khách sáo. Ông giám đốc vuốt râu, vốn định ca cẩm đôi câu, nhưng không có gan, nên đành thôi.

Lát sau, Lục Tử Cương đã đi ra, trong tay cầm một hộp gấm, trong hộp là một con sò Hải Thận to bằng bàn tay đang nằm im lặng, vỏ sò bảy màu rực rỡ, rất đẹp mắt, mà cũng có cảm giác kì dị khó tả.

Lâm Khê nắm chặt tay Đỗ Tử Thuần, dù gã trẻ tuổi mặc chiếc áo thêu rồng đỏ kia nói có vẻ nhẹ nhàng, nhưng ai biết được sẽ ra sao? Cô nhắm mắt lại.

Sau một khoảnh khắc, cô nghe thấy tiếng Đỗ Tử Thuần nói với một người khác.

"Anh cho mượn điện thoại một chút được không?".

Lâm Khê mở mắt ra, thấy Đỗ Tử Thuần đang dùng một tay cầm điện thoại di động của anh nhân viên cửa hàng để gọi, trong lúc chờ đầu bên kia nghe máy, anh quay đầu nhìn cô cười ranh mãnh.

Lâm Khê lập tức mắt đỏ hoe, lần này cô thực sự đã nhìn thấy Đỗ

Tử Thuần, chứ không còn là một linh hồn mờ ảo nữa.

Đỗ Tử Thuần vừa giải thích thân phận của anh cho đồng nghiệp ở đầu dây bên kia, vừa đặt tay lên má Lâm Khê đầy yêu thương. Có trời mới biết trong cả năm qua, anh đã làm vậy bao nhiêu lần, mà Lâm Khê không hề nhận ra.

Lâm Khê xúc động trong lòng, hoàn toàn không nghe thấy Đỗ Tử Thuần đang nói gì. Cô tham lam nhìn ngắm gương mặt Đỗ Tử Thuần, cô cũng học theo anh, đưa tay ra để xác nhận rằng anh thực sự đang tồn tại.

Ông giám đốc trợn ngược mắt, không biết nói gì với đôi trẻ đang tình tứ.

Đỗ Tử Thuần bỗng nhiên biến sắc mặt, vội vã nói thêm đôi câu rồi tắt máy, trả điện thoại lại cho Lục Tử Cương.

"Có chuyện gì thế?". Lâm Khê vôi vàng hỏi.

Đỗ Tử Thuần vốn không định nói ở đây, nhưng anh vừa tự mình chứng kiến sự thần kì của tiệm đồ cổ này, bèn cung kính thỉnh giáo chủ tiệm: "Tiên sinh, hung thủ hại chúng tôi tự đâm bị thương chính mình để loại bỏ sự nghi ngờ, nhưng cơ quan pháp y giám định vết máu đã phát hiện ra vấn đề. Sau đó trong thời gian tạm giữ, anh ta đã biến mất".

Lâm Khê chỉ thở dài, lúc này cô có thể phán đoán được tâm lí của Phạm Trạch. Có lẽ trước kia anh ta chỉ lờ mờ hiểu tác dụng của sò Hải Thận, cùng lắm chỉ dám sử dụng với những đồ vật vô tri, hoặc với những mục tiêu cần loại bỏ, không dám dùng thận khí với chính mình. Nay đã bị bại lộ, chắc anh ta không nghĩ ngợi được nhiều nữa.

Như vậy cũng coi như vô hình rồi, làm sao mà bắt được đây?

Chủ tiệm thì lại không để tâm lắm, khẽ cười: "Cũng chẳng sao, cho dù ảo hóa thế nào đi nữa, sò Hải Thận cũng chỉ là một con sò, không thể biến thành rồng thật được".

Đỗ Tử Thuần nghĩ ngợi câu đó mấy lượt, vẻ lo lắng trên gương mặt anh dần dần chuyển thành cương nghị.

Không sai, thời gian khó khăn nhất đã vượt qua, sau này anh còn có gì để sợ nữa?

Đỗ Tử Thuần nắm chặt tay Lâm Khê, anh đã có thứ quý báu nhất trong cuộc đời này, sẽ mãi mãi không buông tay ra nữa.

Chương 9: Thạch Kiệt Xanh

Ngươi làm hỏng cơ thể của ta, vậy thì ta lấy cơ thể của ngươi...

1

Một tuần nay, bác sĩ đã đi qua tầng khoa nội thần kinh N lần rồi.

Ở rìa tầm mắt là những bệnh nhân lấy số ở khu vực chờ, bước chân bác sĩ chậm lại, ý định muốn làm kiểm tra não bộ của anh càng lúc càng manh.

Dung lượng não bộ con người có hạn, không nhớ ra một số chuyện cũ cũng là bình thường. Nhưng tình hình hiện giờ của anh không thể dùng lí do đó để giải thích được nữa.

Dù anh cố gắng nhớ lại những việc trong vài năm nay thế nào, cũng chỉ thấy mờ mờ.

Những thứ khác không nói, nhưng mua nhà lúc nào chẳng lẽ anh lại hoàn toàn không nhớ gì? Hơn nữa, anh kiếm đâu ra tiền?

Vì thế, có nên đi kiểm tra não bộ xem có chỗ nào bị thương hay gì không...

Tự thừa nhận mình thần kinh có vấn đề... Đó đúng là một quyết định khó khăn.

Bác sĩ băn khoăn đẩy gọng kính, vốn định cứ xông vào khoa nội thần kinh tìm một người quen để kiểm tra, nhưng khi anh định bước vào bên trong thì máy nhắn tin trên người bỗng phát tiếng kêu bíp bíp.

Bác sĩ lập tức quay người lại theo phản xạ, bất chợt thở phào, cầm máy lên nhìn màn hình, rồi đi vội xuống tầng dưới.

Kết thúc ca phẫu thuật lâm thời xong, cũng đã 11 giờ đêm. Bác sĩ rửa sạch tay, cởi bỏ áo phẫu thuật, mặc áo rồi chuẩn bị về nhà. Nhìn tin nhắn chúc ngủ ngon gửi bằng Wechat trên điện thoại mà Thang Viễn nhắn từ 9 giờ, bác sĩ hiểu ý, nhắn lại hỏi có cần mua đồ ăn đêm về không.

Chưa đến mười giây sau đã có tin nhắn trả lời, Thang Viễn rất hùng hổ chọn món cua rang cay, việc cậu chưa đi ngủ đã bại lộ.

Bác sĩ cười, hàng bán cua rang cay nằm trên con phố mua sắm trên đường anh về nhà, hơn nữa bữa tối của anh chỉ là một cái bánh mì ăn tạm trong lúc đổi ca trước khi phẫu thuật, nên giờ cũng đã đói.

Con phố mua sắm nửa đêm vẫn ồn ào tiếng người, bác sĩ mua xong cua rang cay, đi ra khỏi khu phố được một đoạn, dừng chờ đèn đỏ ở đầu phố.

Đây là một ngã ba, dù cách khu phố mua sắm không xa, nhưng đường chật hẹp, không có mấy xe qua lại, đèn đường lại tối, nửa đêm càng ít người đi, mọi người chẳng thà đi thêm vài bước nữa để tới đường cái gần đây. Bác sĩ thì lười không đi vòng, quen đi đường gần rồi, được về nhà sớm ba phút là điều lớn lao nhất trên đời.

Ở nơi anh đợi đèn đỏ, có một tấm bia sứt mẻ. Có lần khi anh và Thang Viễn đi qua đây, bạn nhỏ Thang Viễn bác học nhà anh đã phổ cập tri thức cho anh. "Phương giả vị chi bi, viên giả vị chi kiệt" (thứ vuông gọi là bia, thứ tròn gọi là kiệt), tấm đá hình cái trống này gọi là "kiệt". Tấm thạch kiệt này làm từ phiến đá màu xanh, bên dưới bám đầy rêu, chữ trên kiệt đã bị tổn hại quá nhiều, không nhìn ra là chữ gì nữa, không rõ là vì niên đại lâu đời hay vì không được bảo vệ.

Thành phố nơi bác sĩ ở có lịch sử lâu đời, danh lam thắng cảnh nhiều vô số kể, vì thế tấm bia thạch kiệt này dù không bị hốt đi mất, nhưng cũng không được coi trọng. Trên tấm thạch kiệt còn viết đầy mẩu quảng cáo bé tí, chữ bằng sơn và dấu đóng trên mặt tấm thạch kiệt. Bác sĩ mỗi lần đi qua hoặc dừng chờ đèn đỏ đều nhìn theo thói quen, xem quảng cáo cho đỡ buồn.

Nhưng tối nay, còn chưa kịp xem kĩ xem con Husky đi lạc in hình trên thông báo tìm chó lạc mới dán nó trông thế nào, thì nghe có tiếng động cơ xe lao tới gần, âm thanh rất lớn trong con phố tĩnh mịch.

Bản năng mách bảo bác sĩ có nguy hiểm, anh vội vã lùi lại hai bước, rồi nhìn thấy một chiếc xe con lao qua trước mặt, đâm sầm vào tấm thạch kiệt xanh, phát ra âm thanh nhức óc.

Tấm thạch kiệt xanh lập tức bị vỡ tan, các mảnh đá văng ra, đầu xe cũng bị bẹp lõm vào trong, động cơ bốc khói.

Người trên phố nhìn thấy cảnh tượng đó thất thanh la hét, bác sĩ bị tiếng động lớn làm cho ong đầu, giờ cũng đã định thần trở lại.

Không kịp sợ hãi để nghĩ nếu ban nãy mình không tránh kịp thì sẽ làm sao, bác sĩ đặt hộp cua rang cay trên tay xuống đất, bình tình lấy điện thoại ra gọi khoa cấp cứu của bệnh viện. Anh vừa báo cáo địa điểm chính xác xảy ra tai nạn, vừa đi vòng qua xem tình

hình bên trong buồng lái.

Trong xe chỉ có một người lái, túi khí đã bật ra, nhưng vì cú va chạm quá mạnh, tài xế đã hôn mê bất tỉnh. Cửa xe bị biến dạng, bác sĩ tháo được cửa xe ra với sự giúp đỡ của hai người đi đường khác, rồi ngăn những người xung quanh định lôi người tài xế ra. Bởi vì trong tai nạn ô tô rất dễ xảy ra chấn thương cột sống, cổ và cột sống lưng dễ bị gãy xương, nếu đột ngột di chuyển nạn nhân có thể gây ra chấn thương lần hai.

Bác sĩ khom người, tới gần tài xế kiểm tra tình trạng, hơi rượu mạnh xộc lên khiến anh nhăn mặt lại. Một kẻ cố tình lái xe khi say rượu, coi tính mạng mình và người khác là trò trẻ con, kẻ đó hoàn toàn không đáng được thông cảm.

Người lái xe trông cũng chỉ tầm hơn hai mươi tuối, tất nhiên là không hề thắt dây an toàn, một nửa mặt dính máu. Bác sĩ phát hiện ra ngực anh ta không còn phập phồng nữa, bắt mạch cổ không thấy mạch đập, trước mũi không có bất cứ làn hơi thở nào.

Xem ra là phải mau chóng đưa người bị thương ra khỏi buồng lái. Bác sĩ vội vàng cởi áo khoác, bọc lấy vùng cổ của người bị thương để bảo vệ đốt sống, chỉ huy mọi người xung quanh nhấc chân anh ta lên, đưa ra khỏi buồng lái. Sau khi kiểm tra trong miệng xem có bị máu đông hay bị tắc do nôn ọe không, bác sĩ bắt đầu tiến hành hồi sức tim phổi.

Dù tức giận vì người này lái xe khi say rượu, bác sĩ vẫn tận tâm tận lực cứu người. Trái tim dưới bàn tay hoàn toàn không phản ứng gì, ít nhiều anh phán đoán được là người này đã chấn thương cổ rất nặng do va chạm tốc độ cao, e rằng không cứu được nữa. Nhưng

anh vẫn tiến hành cấp cứu theo đúng quy trình hồi sức tim phổi, sau khi ấn lồng ngực mười lăm lần thì chuẩn bị tiến hành hô hấp nhân tao.

Đúng lúc anh cúi đầu xuống, đôi mắt nạn nhân ban nãy còn nhắm chặt đột ngột mở ra, con người mắt còn dính máu đang nhìn chằm chằm vào bác sĩ chỉ cách gang tấc.

Bác sĩ hoàn toàn bị bất ngờ, suýt chút nữa thì nhảy dựng lên, rõ ràng ban nãy còn không có nhịp tim... Hả? Tại sao giờ lại có rồi?

Không có thời gian cho bác sĩ ngẫm nghĩ, xe cứu thương lúc này đã hú còi đi tới.

Nhường chỗ cho nhân viên cấp cứu chuyên nghiệp, bác sĩ trấn tĩnh lại, anh biết là mình có lẽ không về nhà được rồi, chắc chắn sẽ phải đi theo xe cứu thương đến bệnh viện, có khi cảnh sát đến còn phải hỗ trợ viết biên bản này nọ. Anh thấy có người đã báo cảnh sát, bèn tranh thủ gửi một tin nhắn âm thanh cho Thang Viễn, bảo cậu tự đi xuống dưới nhà lấy hộp cua rang cay để ở chỗ tấm thạch kiệt xanh. Dù thế nào cũng không thể lãng phí đồ ăn được!

Khi nói đến tấm thạch kiệt xanh, bác sĩ vô tình nhìn về phía những mảnh đá vỡ, trong lòng dâng lên nỗi tiếc nuối khó tả.

2

"Tất Chi, ngày mai ta phải đi xa một chuyến".

Trước khi Phù Tô nói ra, chủ tiệm đã đoán được hắn định nói gì. Hoặc phải nói là, gã đợi Phù Tô nói câu đó lâu lắm rồi. Phù Tô thường xuyên như đang giấu giếm gì đó, thỉnh thoảng lại ra ngoài không biết đi đâu, chủ tiệm cũng không để ý lắm. Chẳng phải ra ngoài tìm thẳng em ngỗ ngược Hồ Hợi sao? Hơn nữa giọng điệu này không phải là muốn thương lượng với gã, mà chỉ muốn thông báo. Cánh tay rót trà của chủ tiệm dừng lại chốc lát, rồi gã lại nói như không có chuyện gì: "Cũng tốt, tôi cũng phải về Á Xá một chuyến. Dù không biết tại sao, nhưng tên Triệu Cao kia vẫn sống, cần phải cẩn thận."

"Yên tâm". Phù Tô khẽ cười đáp. Sau đó không nhắc tới chuyện này nữa, mà hắn quay ra nói những chuyện vặt khác, cũng như rất nhiều ngày qua.

Sáng sớm hôm sau, Phù Tô đã rời khỏi căn nhà, chủ tiệm cũng không để tâm lắm, thu dọn đồ đạc rồi lên đường về Á Xá. Bởi vì thỉnh thoảng chủ tiệm cũng về thăm Á Xá một lúc, nên Lục Tử Cương không quá ngạc nhiên, anh đứng dậy đằng sau quầy, nối với vẻ mặt nghiêm trọng: "Chủ tiệm này, có chuyện rồi".

"Chuyện gì?". Chủ tiệm tiện tay với cái khăn lau trên mặt quầy, lau chùi các món đồ cổ trên Bách Bảo Các. Thực ra Lục Tử Cương đã lau sạch lắm rồi, nhưng bao nhiêu năm nay, việc này đã trở thành thói quen của gã rồi.

"Tối muộn hôm qua, tấm thạch kiệt xanh cuối cùng đã bị ô tô đâm vỡ". Lục Tử Cương cầm điện thoại, mở một trang diễn đàn ra. Trên đó có người đăng bài về vụ tai nạn xảy ra tối qua, ở giữa vũng máu và các mảnh đá là một bóng người quen thuộc đang cố gắng cấp cứu người bị nạn.

Lục Tử Cương nắm chặt điện thoại lại, rồi không đưa chủ tiệm

xem.

"Tấm thạch kiệt xanh đó hả?". Chủ tiệm nhíu mày.

"Chính là tấm thạch kiệt đó". Lục Tử Cương gật đầu.

Chủ tiệm đặt chiếc đĩa sứ Ảnh Thanh trở lại chỗ cũ, chìm vào suy tư.

Lục Tử Cương gần đây mới tiếp xúc đến lĩnh vực này, trong lòng cảm thấy bất an.

Rất nhiều thứ dùng trong kiến trúc thời xưa đều có ý nghĩa đặc biệt. Xa thì như ngày xưa Tần Thủy Hoàng cắt đứt long mạch Kim Lăng, gần thì như Thôn Tích thú hay ngủ trên mái nhà Á Xá.

Lấy Tây Hồ ở gần đây để nói, lần lượt được xây Bạch Đê, Tô Đê, Dương Công Đê, còn có vài cảnh trí xung quanh nữa, cuối cùng hình thành bố cục "một núi, hai tháp, ba đảo, ba đê, năm hồ", đều không phải là xây dựng bừa. Còn về tấm thạch kiệt xanh kia, thời gian lập kiệt không thể khảo được, nhưng chắc rơi vào khoảng đời Đường, tương tự thời gian xây Bạch Đê, Tô Đê, có thể suy đoán có lẽ nó được dùng cho mục đích trấn yểm.

Chủ tiệm không dám coi thường tấm thạch kiệt xanh đó, bởi vì dù người ta hay nói đến cả bia và kiệt, nhưng người ta thường dựng bia là chính. Còn kiệt, vẫn được làm theo cách từ thời Tần Thủy Hoàng lập càn khôn đại trận...

Trầm ngâm một lát, chủ tiệm cuối cùng cũng hỏi: "Có gì khác thường không?".

"Có thể vì thời gian quá ngắn nên chưa phát hiện ra". Lục Tử Cương đọc lướt bài trên mạng, chăm chú theo dõi.

"Những mảnh vỡ của thạch kiệt xanh có tìm lại được không?". Chủ tiệm lim dim mắt.

"Chắc là bị dọn dẹp hết rồi, tôi thử đi hỏi xem sao". Lục Tử Cương nói, rồi với áo khoác đi ra khỏi tiệm.

Chủ tiệm lại cầm khăn lau lên, lau chùi các đồ cổ trên Bách Bảo Các. Không biết sau thời gian bao lâu, gã loáng thoáng cảm thấy như có tiếng người đi từ xa tới, gã quay đầu lại.

Cánh cửa gỗ chạm hoa vẫn đóng chặt, tiếng người bên ngoài lại xa dần.

Trong tiệm vẫn vắng tanh, không có ai cả.

3

Tối qua sau khi gặp phải vụ tai nạn ô tô, bác sĩ lại về bệnh viện để giúp đỡ, còn làm bản ghi chép tường thuật lại sự việc giao cho mấy viên cảnh sát tới bệnh viện. Người lái xe say rượu còn gây thiệt hại cho công trình công cộng lập tức bị tước bằng lái, sau khi vết thương lành lặn, đầu tiên sẽ phải đối mặt với việc bị tạm giữ và phạt tiền. Nhưng đó đều không phải vấn đề bác sĩ quan tâm, khi anh chạy được về đến nhà, thì nhận ra số cua rang cay chỉ còn lại một đống vỏ, bày trên bàn đợi anh trở về.

Buổi sáng đói bụng mò dậy đi làm, bác sĩ chạy như bay ra khu phố mua sắm, khi đi ngang qua ngã ba anh ngó nhìn một chút, thì phát hiện tấm thạch kiệt xanh bị vỡ đó đã không còn, có lẽ là công nhân vệ sinh dọn dẹp sạch sẽ và chở đi rồi. Ở chỗ dựng tấm thạch

kiệt cũ, có một người đàn ông mặc bộ đồ bệnh nhân đứng đó.

Bác sĩ không nghĩ ngợi gì, bởi vì đây là khu vực gần bệnh viện, thường hay có bệnh nhân mặc áo bệnh viện ra ngoài đi dạo, có lẽ anh ta chỉ là vô tình đứng đợi đèn xanh ở đó thôi.

Bác sĩ tiếc nuối đôi chút vì không còn được nhìn thấy tấm thạch kiệt, rồi toàn bộ tâm trí của anh đã bị việc sáng nay ăn gì chiếm hết.

Vẫn là một ngày bình thường như mọi ngày, nhưng ca phẫu thuật vốn được sắp xếp vào hôm nay, vì bệnh nhân có biến chứng nên đã tiến hành từ hôm qua, thế nên bác sĩ tương đối nhàn rỗi. Anh đi kiểm tra phòng bệnh, rồi ngủ bù một giấc ở phòng nghỉ, sau đó lại lơ ngơ đi tới tầng của khoa nội thần kinh, đi đi lại lại.

Vào? Hay là không vào?

"Ái chà! Nghe nói hôm qua cậu suýt bị xe đâm hả? Đúng là may thật!". Thuần Qua từ phía sau lấy cặp bệnh án đập lên vai bác sĩ. "Cậu đến để kiểm tra à? Có phải tối qua bị đâm vào đâu không? Thế phải đến khoa ngoại thần kinh chứ".

"Đi ngang qua thôi". Bác sĩ vội chuyển chủ đề. "Anh đến đưa hồ sơ bệnh nhân à, đi mau đi, ban nãy vừa nghe chủ nhiệm réo tên đấy".

Thuần Qua lập tức quên mất ban nãy mình nói gì, vội vã chạy vào trong, còn bác sĩ thì phủi phủi chiếc áo blouse, rồi đi xuống tầng dưới. Dù sao cũng không cần đợi, tẹo nữa Thuần Qua sẽ đuổi theo kịp thôi.

Quả nhiên không đến một phút sau, Thuần Qua đã chạy theo kịp từ phía sau, khoác vai bác sĩ rồi buôn chuyện: "Có chuyện này, người lái xe suýt đâm vào cậu ấy, hôm nay lúc ười còn chưa sáng đã trốn rồi".

"Trốn rồi?" Bác sĩ dừng lại để hỏi, không dám tin vào tai mình. Cho dù anh không phụ trách bệnh nhân đó, nhưng người kia tim đã ngừng đập, đốt sống cổ và lưng chắc chắn bị chấn thương do va đập, theo lí mà nói, đến xuống giường còn khó, làm sao có thể chỉ vài giờ sau đã trốn được?

"Đúng thế, không hề đánh động nhân viên trực ban, cứ thế là chạy". Thuần Qua nhún vai, phân tích: "Hay là sợ vướng vào rắc rối? Nhưng thời đại này, trốn được mùng một sao trốn được đến rằm, bằng lái xe thì bị cảnh sát thu giữ, toàn bộ hồ sơ tư liệu đều có, làm gì có chuyện không tìm ra được?".

Trong đầu bác sĩ, không hiểu sao bỗng nhiên thoáng qua hình bóng của người sáng nay đứng ở ngã ba đường.

"Nhưng bỏ trốn hay không thì cũng không liên quan đến bệnh viện mình nữa rồi, tiền cấp cứu và tiền thuốc người nhà anh ta đã trả, việc còn lại là của cảnh sát. Nhưng... ơ này! Đi đâu đấy? Anh còn chưa nói xong mà!". Thuần Qua ngơ ngác nhìn bác sĩ đang rảo bước rời đi.

"Em tự nhiên nhớ ra chút chuyện, đợi tí rồi quay lại!". Lúc bác sĩ nói đến chữ cuối cùng thì đã chạy xuống được mấy tầng rồi.

"Gì thế! Anh còn chưa nói đến đoạn đặc biệt nhất mà". Thuần Qua chán nản bĩu môi. "Nghe khoa ngoại thần kinh nói tay tài xế đó cột sống cổ đã hoàn toàn dập nát, thế mà vẫn sống... Mà thôi, chắc cái đám khoa ngoại thần kinh đó nói điêu, đốt sống cổ gãy rồi làm sao còn chạy ra khỏi viện được? Chuyện như thế sao có thể xảy ra?". Thuần Qua lẩm bẩm một mình, lắc đầu rồi đi về khoa ngoại tim

mạch.

Dù có một dự cảm kì lạ, nhưng khi bác sĩ nhìn thấy người mặc áo bệnh viện đứng ở ngã ba từ đằng xa, bước chạy của anh lại bất ngờ chậm lại.

Người đàn ông trẻ tuổi trên cổ vẫn đeo nẹp cổ cứng, đầu cắt trọc để phục vụ phẫu thuật, trên mặt vẫn còn băng bó. Gương mặt không còn dính máu bê bết như tối qua, mà đã là một gương mặt đầy vẻ phẫn uất. Hắn đứng sừng sững ở đó như một cây cột, lưng dựng thẳng, hai mắt nhìn về trước một cách vô hồn.

Bác sĩ nhìn thêm một lúc rồi mới khẳng định đúng là hắn nhờ vào những vết thương trên tay và trên mặt, anh lấy điện thoại ra định gọi. Người này còn chưa qua thời gian nguy kịch, đã đứng trọn một ngày trên đường không ăn không uống, sớm muộn gì cũng có chuyện. Nhưng, bộ dạng hắn như thế này, đứng bên đường nhiều tiếng đồng hồ rồi mà không ai cảm thấy có gì kì lạ sao?

Đúng lúc bác sĩ định gọi điện thoại, thì hắn đánh mắt lại nhìn.

"Tôi là ai?". Tiếng nói của tay tài xế trẻ đã khản đặc, có lẽ là do lâu rồi không được uống nước. Nhưng đột nhiên nghe thấy giọng nói ấy, khiến anh có cảm giác u ám đáng sợ.

Bác sĩ suýt nữa thì đánh rơi cái điện thoại vỡ màn hình thêm lần nữa, khó khăn lắm mới nắm chặt lại được, ngẳng đầu lên nói: "Có lẽ là mất trí nhớ tạm thời do va chạm mạnh vùng đầu, anh nên về bệnh viện để kiểm tra".

"Tôi... là ai?". Người tài xế lặp lại câu hỏi ban nãy, giọng điệu đã nghiêm túc hơn nhiều.

Bác sĩ sững người, thấy vẻ mặt rất nghiêm túc của hắn, đành

phải gãi đầu ngượng nghịu nối: "Tối qua tôi cũng không xem bệnh án của anh, nên không để ý tên anh là gì."

"Tôi quên mất tôi là ai rồi." Người tài xế thấy không thể nhận được câu trả lời từ bác sĩ, lại chuyển ánh mắt đi chỗ khác, nhìn sang con phố phía đối diện.

"Chỉ là mất trí nhớ tạm thời thôi, về bệnh viện làm vài bài kiểm tra, uống thuốc nghỉ ngơi một thời gian là sẽ nhớ lại". Bác sĩ đã gặp rất nhiều bệnh nhân không hợp tác, anh nhẹ nhàng an ủi, đồng thời quan sát khí sắc của hắn. Sắc mặt xanh xao, đôi môi thâm lại, chân tay sưng húp... Bác sĩ càng nhìn càng cảm thấy không ổn, cúi xuống định bấm điện thoại, nhưng người tài xế lại cất giọng khản đặc, lập tức khiến bác sĩ sững lại.

"Cơ thể của tôi ở đâu...".

Luồng khí lanh như một con rắn độc bỗng chốc xông thẳng từ gót chân lên đến cổ, bác sĩ đột nhiên rùng mình, tay cầm điện thoại run lên: "Anh... anh nói gì?".

"Cơ thể của tôi... ở đâu...". Ánh mắt người tài xế lại quay lại nhìn bác sĩ, đầu hắn bất động một cách kì dị, chỉ có đôi mắt đen u tối là chuyển động qua lại mà thôi.

Bác sĩ đang định trả lời "Cơ thể của anh chẳng phải ở đó sao", thì người tài xế khẽ đưa tay lên.

Trong bàn tay hắn, có nắm một miếng đá xanh dính máu.

Ban đầu bác sĩ còn chưa nhìn ra là thứ gì, anh còn nghiên cứu xem anh ta có phải là dựa theo kiểu truyện cười trên mạng không? Người tài xế lại nhắc lại lần nữa, lần này gần như gần từng chữ một: "Cơ thể, của tôi, ở đâu?".

Lúc này bác sĩ đã nhìn rõ, trên miếng đá to bằng bàn tay vẫn còn dính một mảnh giấy, trên đó chính là ảnh của con chó Husky mà tối qua anh nhìn thấy, đó là thông báo tìm chó lạc vốn được dán trên tấm thạch kiệt xanh.

Bác sĩ vẫn cúi đầu, anh lạnh run lên, không dám ngẳng đầu nhìn người tài xế trẻ tuổi kia nữa, vội vã gọi điện thoại, thông báo cho phòng cấp cứu đưa người bệnh bỏ tốn này về. Trong khi đợi xe cấp cứu đến, bác sĩ cảm thấy thời gian dài lê thê, mỗi giây trôi qua đều như phải chịu đựng, anh đành phải tự mình nói vài câu để giảm áp lực.

"Ò', thực ra không nhớ được cũng có gì đâu, ha ha".

"Tôi cũng thường không nhớ ra vài chuyện, ha ha, đến việc mua nhà từ lúc nào tôi cũng không biết..."

"Thế nên không nhớ ra mình tên là gì cũng không sao đâu... Ha ha...".

Nói đến đó, bác sĩ tự mình cũng cảm thấy bối rối, may mà người tài xế thấy anh không trả lời được câu hỏi, nên cũng không nói nữa, chỉ tiếp tục im lặng nhìn đăm đăm về con phố.

Đến khi nghe được tiếng còi xe cấp cứu, bác sĩ mới như một tù nhân vừa được phóng thích, nhưng không đi cùng xe về viện. Anh nhìn theo nhân viên trên xe cấp cứu đưa người tài xế lên xe rồi lái đi xa, xong mới tự mình đi bộ chầm chậm về bệnh viện.

Đằng sau lưng anh ướt lạnh, mồ hôi thấm đẫm lưng, rời khỏi ngã ba đường, trở về con phố mua sắm náo nhiệt, bác sĩ mới bình tĩnh trở lại.

"Cái gì chứ! Ngươi làm hỏng cơ thể của ta, vậy thì ta lấy cơ thể của ngươi..."

"Ha ha, sao có thể thế được? Có phải truyện ma đâu!".

"Chà... Phải đi ăn xiên nhúng cay cho đỡ sợ đã..."

Những xiên đồ nhúng thơm nức lập tức khiến bác sĩ quảng chuyện hồi nãy sang một bên, nhưng hôm sau đi làm, Thuần Qua thích buôn chuyện đã lại xán đến.

"Tay tài xế suýt đâm chết cậu ấy, nửa đêm qua đã chết rồi. Hiện giờ đang hỏi ý kiến người nhà để khám nghiệm tử thi. Bởi vì phim X quang đã cho thấy xương sống cổ người này gãy ngay trong lúc bị đâm xe, làm sao có thể sống được hẳn một ngày, việc này quả là quá khó hiểu...".

Bác sĩ lập tức ngớ người, anh ngắt lời Thuần Qua, hỏi luôn: "Thời gian tử vong là mấy giờ?".

Thuần Qua tìm trên máy tính một lúc: "23 giờ 45 phút".

Bác sĩ mở xem lịch sử cuộc gọi trên điện thoại, hôm xảy ra tai nạn, anh gọi xe cấp cứu bệnh viện vào 23 giờ 46 phút.

Cũng có nghĩa là, sau khi người tài xế bị gãy xương cổ, anh ta vẫn sống đủ 24 giờ.

Bên tai anh dường như lại văng vắng tiếng hỏi khản đặc của người tài xế hôm qua...

"Này? Sắc mặt cậu sao kém thế? Ôm à? Dạo này thời tiết thay đổi, cần thận cảm lạnh đấy!".

"... Không sao".

Bác sĩ không kìm nén nổi sự tò mò, đi xem thi thể của người tài xế, hỏi người nhà anh ta xem có thấy một viên đá màu xanh không, câu trả lời là không.

Tối đó khi bác sĩ hết giờ làm về nhà, đi qua ngã ba, dưới ánh đèn đường mờ mờ anh loáng thoáng nhìn thấy ngay ở chỗ dựng thạch kiệt, có một ông già khoảng sáu bảy mươi tuổi đang đứng im lặng.

Bác sĩ thấy lạnh sống lưng, không dám nhìn thêm nữa, rảo bước đi qua.

Hôm sau, bác sĩ thà đi đường vòng, chứ không dám đi qua con đường ấy lần nữa.

Nhưng từ ngày học y đến giờ, bác sĩ đã gặp vô số những sự việc đáng sợ mà không thể giải thích nổi, có cả việc tự mình trải qua và những vụ án tử vong kì lạ được nghe đâu đó. Dù lần suýt bị xe đâm này rất nguy hiểm, nhưng anh cũng không có thời gian đi sợ sệt, công việc bận rộn khiến anh không có sức lực để nghĩ nhiều về chuyện này.

Bác sĩ mệt bã người, hai lần đi ngang qua khoa nội thần kinh, nhưng không có thời gian vào, cũng không rõ nên cảm thấy nhẹ nhõm hay nên tiếp tục băn khoăn. Còn cậu bé Thang Viễn hôm nay thì ngoan đột xuất, giờ cơm tối còn chủ động tới bệnh viện để đưa cơm, khiến bác sĩ vừa ngạc nhiên vừa xúc động.

"Lại định bày trò quỷ gì hả, thẳng bé này?". Bác sĩ đón lấy hộp cơm, mở ra xem, bên trong là há cảo còn nóng hôi hổi, anh sung

sướng xoa đầu Thang Viễn.

Thang Viễn nghiêng đầu để tránh bị vò tóc, khẽ hắng giọng nói: "Để trả nợ vụ đồ ăn đêm của chú mà! Dù sao cũng gần, cháu ăn xong tiện thể đóng hộp đem cho chú".

"Tốt nhất là không phải làm sai chuyện gì đấy nên mới nịnh nọt". Bác sĩ bóc đôi đũa dùng một lần, mắng vờ Thang Viễn một câu.

"Thôi! Cháu về trước đây!". Thang Viễn có tật giật mình, vờ ho lên hai tiếng, vẫy tay chào tạm biệt.

"À phải, về nhà nhớ đừng đi qua ngã ba, cứ đi đường lớn đi!". Bác sĩ vội vàng dặn dò, sau đó cảm thấy lí do chưa được đầy đủ, liền nhấn mạnh thêm: "Con đường nhỏ đấy buổi tối vắng vẻ lắm! Cẩn thận bị người ta bắt cóc đấy!"

Trả lời anh là cái lưng và bàn tay khua ra sau của Thang Viễn, chẳng hiểu thằng nhóc này có nghe thấy không nữa.

Bác sĩ lo lắng đôi chút, nhưng thời gian nghỉ ngơi dành cho anh không còn nhiều, chuẩn bị phải vào phòng mổ rồi, anh đành nén nỗi lo trong lòng lại, vội vã ăn nốt mấy cái há cảo rồi lại lao vào làm việc.

Sau khi ra khỏi bệnh viện, khi đi qua Á Xá ở trên phố mua sắm, Thang Viễn liếc nhìn vào đó theo thói quen, thất vọng bĩu môi, rồi lại nhanh chóng rời đi.

Con rắn trắng siết chặt cánh tay cậu tỏ vẻ không hài lòng, Thang Viễn lập tức cầu khẩn: "Bà nội tôi ơi, không phải tôi không muốn vào! Nhưng trong tiệm vẫn là cái anh 'người lạ ơi' trông hàng, sư huynh tôi chưa về mà! Có phải bà nội cảm ứng sai rồi không?".

Con rắn hắng thè lưỡi phì phì.

"Mặc dù tao chưa gặp sư huynh bao giờ, nhưng sư phụ nói rồi, sư huynh mặc áo xích long mà!". Thang Viễn lầm bầm an ủi con rắn trắng đang không vui, cậu đi nhanh vài bước chân rồi rẽ vào ngã ba đường.

Rõ ràng cậu chẳng hề nghe thấy lời bác sĩ, mà đi đến chỗ từng đặt thạch kiệt lại còn cúi xuống tìm kiếm thứ gì đó trong bãi cỏ.

Còn ông già đứng sững ở đó, Thang Viễn cũng chỉ nghĩ là đang đợi ai đó nên không để ý. Đằng sau ngã ba là công viên thành phố, Thang Viễn tìm trong lùm cây một lúc, nhìn đồng hồ thấy sắp đến giờ, liền nhắn tin cho bác sĩ, nói là câu đã về nhà.

Bác sĩ không nhắn lại, chắc là đang bận. Nhưng chỉ cần nhắn tin, chứng minh rằng cậu ngoan ngoãn nghe lời là được.

Thang Viễn bỏ điện thoại vào túi, tiếp tục tìm kiếm, đi vào sâu trong rừng cây, mới phát hiện ra một viên đá xanh to bằng nắm tay đang nằm lặng lẽ trên bãi cỏ.

"Phù, tìm thấy một viên rồi! Không ngờ bay xa như thế. Vậy thì chỉ còn lại một viên cuối cùng thôi!". Thang Viễn khẽ kêu lên, lau những giọt mồ hôi lấm tấm trên trán. "Này, hôm nay tìm đến đây thôi nhé, nếu lát nữa chú ấy mà gọi điện về, tao không giấu được đâu".

Con rắn trắng lười nhác cựa mình trên cánh tay cậu, tỏ vẻ bất cần.

"Vậy thì quyết đinh vui vẻ như thế đi nhé!". Thang Viễn cất viên đá, lúc đứng dậy cậu nhăn răng cười, đấm đấm vào lưng mình, rồi lấy trong túi ra một gói thịt bò khô, bỏ vào mồm nhai tóp tép.

Một con Husky bẩn thỉu không biết từ đâu lon ton chạy tới, đôi mắt long lanh nhìn gói thịt bò khô trong tay Thang Viễn. Nhưng khi nó định xông tới cướp thịt thì bị rắn trắng từ trên người Thang Viễn đột nhiên xông ra làm cho giật mình, nó lập tức lùi lại hai bước, nhưng không nỡ bỏ đi, cứ đi loanh quanh thèm rỏ dãi.

Thang Viễn nhìn chú Husky đang ngắn người kia, càng nhìn càng thấy quen. Không phải là con chó đi lạc trên thông báo tìm chó lạc dán ở tấm thạch kiệt đấy chứ? Nhưng mà bẩn thỉu thế này, cậu không nhận ra nổi, chắc phải gọi chủ nhân của nó tới nhận dạng thôi.

Trí nhớ của Thang Viễn như một cái máy ảnh, rất mau chóng nhớ lại được dãy số điện thoại, sau khi gọi, đầu dây bên kia rối rít cảm ơn rồi nói sẽ đến ngay. Thang Viễn dùng nửa gói thịt để dụ con chó ở lại, chủ nhân của nó thì khoảng mười phút sau chạy như bay tới, thấy nó liền mặc kệ chuyện nó lấm lem bẩn thỉu, lập tức ôm lấy cổ nó khóc thút thít.

Thang Viễn cũng chẳng cần người ta phải hậu tạ tiền bạc gì, sau khi để lại nửa gói thịt trên bãi cỏ, cậu lặng lẽ bỏ đi.

"Nếu không nhờ tấm thạch kiệt xanh này, con chó e rằng mãi mãi không được gặp lại chủ nhân nữa". Thang Viễn sờ lên hòn đá xanh trong túi, cảm xúc lẫn lộn hiện lên trên mặt: "Tiểu Bạch này, mày nói xem tấm thạch kiệt xanh ấy, cho dù không còn nữa, chắc vẫn có người nhớ đến nó phải không..."

Con rắn trắng thè lưỡi đỏ phun phì phì.

Đèn cung Trường Tín đặt trong Á Xá vẫn cháy sáng bập bùng, chủ tiệm ngồi sau quầy đọc sách, liếc nhìn trời bên ngoài cửa sổ.

Lục Tử Cương đã báo cáo hết thông tin tình báo anh thu thập trong mấy ngày nay, gần đây người chết oan hơi nhiều.

Dù ở thành phố này, mỗi ngày đều có số lượng người chết nhất định do tai nạn, bệnh tật, tự sát, chết già, nhưng điều kì quái là, gần đây mỗi khi đến 11 giờ 45 phút tối, lại có người chết. Liên tục mười ngày nay, hơn chục mạng người ra đi, hơn nữa ai cũng chết ở chỗ dựng tấm thạch kiệt.

Ban đầu không ai phát hiện ra, nhưng năm, sáu hôm liên tục, sáng sớm nào công nhân vệ sinh cũng phát hiện ra một xác chết ở ngã ba, nguyên nhân chết cũng đủ kiểu quái dị, giống như xác bị ai đó lấy từ hiện trường vụ án, từ giường bệnh, từ nơi xảy ra tai nạn đem đến đây. Nhưng khi bật camera giám sát lên xem, người ta sợ hãi phát hiện ra những người chết này đều tự mình đến đây, thậm chí có người còn bò đến chỗ đó.

Việc này khiến cảnh sát chú ý, sau đó nhiều ngày đều phái người đến theo dõi ngã ba đường, khi phát hiện có người lạ tới gần đều lập tức ra hỏi, ai không nói rõ được lai lịch thì đều bắt đi, kết quả là nghe nói mỗi ngày đều có một người bị tạm giữ tử vong không rõ nguyên nhân.

Một cảnh sát mới vào nghề năm nay đã không chịu nổi áp lực, bị đám phóng viên khai thác được tin này. Dù không thể đăng lên báo, nhưng trên mạng thì sốt xình xịch, may mà phóng viên đó vẫn còn

có đạo đức nghề nghiệp, để tránh ảnh hưởng tới việc điều tra của cảnh sát, đã không công bố là ngã ba đường nào, nếu không nơi đó chắc sẽ bị người hiếu kì vây kín. Nhưng cũng chính bởi vì không có địa điểm và ảnh chụp cụ thể, nên phần lớn mọi người coi tin tức này như một câu chuyện ma được ngụy tạo, chứ không coi là thật.

Cục cảnh sát bị người nhà các nạn nhân làm phiền suốt ngày, tạm thời không muốn gây thêm rắc rối, nơi ngã ba đó đặt vài chướng ngại vật đơn giản, lấy danh nghĩa thi công để cấm đi lại.

Ánh mắt chủ tiệm nhìn sang một góc phòng, mực nước của chiếc đồng hồ nước liên hoa để lộ ra điểm khắc giờ Tí, lúc này đã là 11 giờ đêm.

Chủ tiệm đã bảo Lục Tử Cương đi nghỉ, gã gấp cuốn sách trong tay lại, đứng lên khoác áo khoác, đẩy cánh cửa Á Xá ra.

Con phố mua sắm vẫn náo nhiệt như mọi khi, chủ tiệm đi chậm rãi trong dòng người, khi gã đến đầu phố, đi qua những chướng ngại vật, như đi vào một thế giới u tịch cách biệt với đời.

Ngã ba này vẫn âm u đáng sợ như mọi khi, dưới đèn đường mờ ảo là một cô gái trẻ mặc chiếc áo khoác ca-rô.

Chủ tiệm dừng lại cách cô gái khoảng năm bước chân, nhìn gương mặt xanh xao của cô gái, thở dài nói: "Ngươi nên nghỉ ngơi rồi".

Cô gái nghe xong vẫn bất động, chi có con mắt là nhìn về phía chủ tiệm, cất giọng âm u: "Tôi là ai? Vì sao tôi không nhớ ra?",

"Vậy ngươi nhớ lại được gì?". Chủ tiệm dẫn dắt cô nhớ lại.

"Tôi nhớ được, từ rất lâu về trước, có người lập tôi ở đây, chức

trách của tôi là đứng ở đây, bảo vệ cho mảnh đất này". Ánh mắt cô gái trẻ lơ mơ, như chìm vào trong kí ức xa xôi.

"Tôi đứng ở đây, trăm ngàn năm nay vẫn như vậy".

"Ý nghĩa tồn tại của bia đá, chính là để khắc chữ trên mặt, để người đời sau ghi nhớ một người hoặc một sự việc nào đó".

"Nhưng trải qua mưa gió, chiến tranh phá hoại... chữ trên mặt kiệt đã mờ hết cả, tôi cũng đã quên mình là ai, quên vì sao tôi lại đứng đây".

Khi cô gái trẻ nói, có một chú chó hoang lon ton chạy tới, có lẽ vì mùi cơ thể của cô gái trẻ giống hệt mùi tấm thạch kiệt xanh mọi khi, nên chú chó hoang chạy lại gần theo thói quen, đi tới ngửi ngửi giày của cô gái, sau đó quay người nhấc chân sau lên, thoải mái tè một bãi đánh dấu lãnh thổ.

Cô gái trẻ không hề nhúc nhích, mặc kệ con chó hoang tè lên ống quần, thậm chí sắc mặt cũng chẳng hề thay đổi.

Con chó đánh dấu xong lãnh thổ, lại thủng thẳng rời đi. Cô gái trẻ nhìn theo bóng dáng nó, nói bình thản: "Tôi quen rồi, bị chó tè lên người, bị chim ị lên đầu, bị dán quảng cáo, bị viết số điện thoại... Những thứ đó tôi đều chịu đựng được".

"Nhưng, vì sao lại đâm vỡ cơ thể tôi."

Giọng nói của cô gái trẻ bỗng trở nên lạnh lẽo, khiến người nghe rùng mình.

"Bởi vậy, ngươi lấy cơ thể của người khác để thay thế?". Chủ tiệm nhíu mày.

"Những người tôi nhập vào, đều đã chết hoặc sắp chết". Cô gái

trẻ... không, đúng ra là tấm thạch kiệt xanh đang biện hộ cho mình. Vì thế hàng ngày đến đúng 11 giờ 45 phút nó phải thay một cơ thể khác.

Chủ tiệm ngắng đầu, nhìn vầng trăng sáng trên bầu trời, hai tay bỏ trong túi áo khoác, tiếp tục hỏi: "Nếu đã có năng lực chiếm cơ thể của loài người, vì sao ngươi vẫn còn đứng ở đây?". Thực ra trên đời này, có rất nhiều người chết không rõ ràng, nếu như tấm thạch kiệt không ngốc nghếch đến vậy, hàng ngày đều đứng ở đây, thì chắc chắn không ai chú ý đến sự tồn tại của nó.

Thạch kiệt xanh giơ tay, toong lòng bàn tay cầm một hòn đá xanh: "Tôi đang tìm cơ thể của mình... Dù thân thể đó đã không còn tác dụng gì, nhưng dù sao vẫn có khắc thân phận của tôi".

"Tôi muốn biết tôi là ai". Giọng nói của cô gái trẻ vang vọng rõ ràng trên con phố, so với cơ thể của người lái xe lúc đầu, cơ thể hiện tại mà thạch kiệt chọn khỏe mạnh hơn nhiều.

Chủ tiệm nhìn chăm chăm vào hòn đá xanh dính máu, sau đó ngẩng đầu nhìn một lượt cơ thể mới của thạch kiệt, lắc đầu thở dài: "Ta không biết những cơ thể trước đây ngươi làm cách nào mà có được, nhưng cô gái này rõ ràng là chưa chết".

Thạch kiệt xanh hơi sững lại, rồi lập tức bao biện: "Cô ta vốn định tự sát, nếu cô ta đã không cần cơ thể này, vậy thì cho tôi dùng có phải tốt không?".

"Ngụy biện". Giọng nói của chủ tiệm đã trở nên nặng nề.

Mây đen trên trời che mất trăng sáng, một cơn gió đêm đột nhiên thổi qua, cuốn những chiếc lá khô rơi ra bốn phía, một thứ sát khí bốc lên.

"Chà, thực ra ta cũng không muốn thế đâu". Trong bóng tối u ám, trên gương mặt của cô gái trẻ bỗng nở một nụ cười cổ quái: "Thực ra loài người là một thứ rất mâu thuẫn, có người ý chí kiên cường, có người lại yếu đuối. Gặp một chút khó khăn hay hoạn nạn, là nghĩ đến chuyện kết liễu mạng sống".

"Cái ý nghĩ tự sát đó, lần đầu tiên xuất hiện trong đầu, ai cũng xua tay, cho rằng đó là chuyện không thể nào".

"Nhưng sau lần đầu tiên, người ta sẽ càng lúc càng dễ nghĩ đến nó, đặc biệt là khi khó khăn ập tới".

"Khi suy nghĩ đố xuất hiện ngày càng nhiều, ta sẽ tự cho mình một ám thị tâm lí, cuối cùng tự sát trở thành cách duy nhất để thoát khỏi khốn khó".

Chủ tiệm đứng trong gió thu, nghe thạch kiệt nói từng câu, không hiểu sao trong đầu hiện lên từng lời nói cử chỉ của Phù Tô trước khi rời đi.

"Ngươi nói họ có phải rất hèn nhát không, họ không sợ cái chết, nhưng lại đi sợ những thứ khác".

"Kết liễu tính mạng mình một cách ích kỉ, hoàn toàn không hề nghĩ cho người khác".

Thạch kiệt xanh hàn học nói, sau đó ánh mắt dồn vào chủ tiệm đang trầm tư, nụ cười trên môi càng thêm kì dị: "Thực ra, ta thấy cơ thể của người rất hay, có khi nên nhường cho ta chăng?".

Nói đoạn, cất bước đi về phía chủ tiệm. Tư thế bước đi của nó vô cùng kì quái, cơ thể cứng đờ, khiến ai nhìn vào cũng phải nổi da gà.

Chủ tiệm không hề đối sắc mặt, nhìn thạch kiệt xanh đi từng

bước về phía mình với ánh mắt lạnh lùng.

"Đợi đã! Ngươi định làm gì?". Một giọng trẻ con đột ngột cất lên.

Thạch kiệt xanh dừng bước, nhìn về phía cậu bé đang chạy lại, vẻ mặt đã khác hẳn: "Hả? Là cậu à".

Thang Viễn cảnh giác nhìn cô gái tò mà trên mặt viết rõ dòng chữ "tôi rất kì quái", cậu cũng thường hay lên mạng, biết những chuyện quái dị xảy ra ở ngã ba này. Cậu hiểu hơn người bình thường một chút, biết là do tấm thạch kiệt xanh bị đâm vỡ gây ra. Mấy hôm trước luôn có cảnh sát theo dõi chỗ này, cộng thêm buổi tối bác sĩ quản lí cậu rất chặt, nên không có cơ hội chuồn ra ngoài, tối nay khó khăn lắm mới chạy ra đây được, thì thấy cô gái trẻ đang đi về phía một người khác, thêm câu nói ban nãy của cô ta, chắc hẳn không có ý gì tử tế.

"Ta nhận ra cậu". Giọng nói của thạch kiệt xanh bỗng nhiên dịu lại rất nhiều. "Thỉnh thoảng cậu còn mang giẻ lau và bàn chải đến gột hết mẩu quảng cáo dán trên người ta, rất dễ chịu, cảm ơn cậu rất nhiều".

Thang Viễn ngại ngùng gãi gãi má, ngại một lúc mới nhớ ra ý định ban đầu của mình, vội vàng nói: "Này, ta giúp người thu thập cơ thể rồi! Ghép lại hết rồi, chỉ thiếu một mảnh cuối cùng thôi, ta định đi tìm tiếp, đừng dùng cơ thể của người khác nữa được không?".

Thạch kiệt xanh nghe xong thì sững lại, nó hoàn toàn không ngờ mình còn có thể tìm lại cơ thể cũ. Nó cúi đầu, trong lòng bàn tay đang mở ra, có một viên đá màu xanh nằm lặng lẽ.

Thang Viễn nhìn theo ánh mắt của nó, rồi lập tức reo lên: "Ô!

Đúng là mảnh này! Hay quá! Có biết cái bọn ám ảnh cưỡng chế* đi xếp hình mà bị thiếu một mảnh là khổ thế nào không?". Cậu vừa nói vừa không hề khách sáo, đưa tay cầm lấy miếng đá màu xanh.

Thạch kiệt xanh quên mất là phải ngăn cậu lại, giương mắt nhìn Thang Viễn dễ dàng lấy đi một phần cơ thể của nó.

Khi viên đá vừa rời tay, một lực hút cực mạnh bỗng nhiên xuất hiện trước mặt, thạch kiệt xanh giật mình, nó bị hút vào trong bóng tối, không thể phản kháng được.

Thang Viễn cũng giật bắn mình, khi cậu vừa lấy đi viên đá màu xanh, cô gái trẻ trước mặt bỗng trở nên giận dữ đáng sợ, trong đêm tối âm u nhìn giống như quỷ dữ. Nhưng may mà chỉ một giây sau đã trở lại yên bình, khi cô mở mắt ra, đôi mắt đã trở nên trong veo.

"Lạ nhỉ, sao mình lại ở đây?". Cô gái trẻ ngạc nhiên nhìn gã đàn ông tuấn tú và một cậu bé đáng yêu trước mặt mình, rõ ràng là cô không quen họ. Cô lấy điện thoại ra xem giờ, kêu lên một tiếng, rồi vội vã rời đi.

"O', để cô ấy đi như thế à?". Thang Viễn mặc dù không nghe hết toàn bộ câu chuyện, nhưng cậu cũng đã nghe đại khái. Cô gái trẻ này vốn định tự sát, chả lẽ cứ kệ cô ấy? Cậu quay đầu nhìn sư huynh mình, nhìn thấy trên tay gã là một thứ giống như cái lồng trúc nhỏ đang quay tít, rõ ràng tinh phách của thạch kiệt xanh đã bị gã dùng cách nào đó hút ra rồi nhốt trong lồng. Chiếc lồng trúc rất tinh xảo, trên thanh trúc thấp thoáng vài vết đốm màu nâu thẫm, chắc là làm từ ban trúc.

Chủ tiệm cúi đầu nhìn lồng ban trúc, nói bình thản: "Mỗi người đều có vận mệnh của mình, can thiệp quá nhiều là đi ngược đạo

trời".

"Chà, thực ra thạch kiệt xanh cũng rất đáng thương". Thang Viễn xúc động, không phải lần đầu tiên cậu nhìn thấy một món đồ cổ phải sống khổ sở như vậy, vì thế chỉ cần nhìn thấy là sẽ làm mọi thứ trong khả năng của mình. "Ý nghĩa tồn tại của nó chính là để người khác ghi nhớ, nhưng thời gian thấm thoắt, chữ nghĩa đã mờ, cuối cùng đến chính nó cũng không nhận ra bản thân nữa".

Chủ tiệm nhìn cậu rồi bình thản nói: "Thực ra có những người và sự việc tạo ra kí ức sâu đậm, không cần thiết phải có bia đá mới được nhớ tới".

Gã không quen Thang Viễn, cũng không muốn làm quen. Những người có năng lực đặc biệt trên đời này, trong những năm tháng đằng đẵng, gã đã gặp vài kẻ. Gã vừa định chào từ biệt, thì bỗng nhiên ánh mắt dừng lại. Một con rắn trắng trông rất quen đang chậm rãi bò ra từ cổ áo của cậu bé, rón rén nhìn gã thè lưỡi.

Thang Viễn cười rất đáng yêu, thậm chí lộ hẳn ra lúm đồng tiền bình thường rất ít khi thấy, sau đó cất giọng trẻ con lanh lảnh đáng yêu: "Chào sư huynh! Lần đầu gặp mặt, đệ tên là Thang Viễn. Không phải Thang Viên tức là cái bánh trôi đâu nhé! Mà là Viễn, tức là xa ấy!"

Chủ tiệm còn đang ngạc nhiên chuyện mình có thêm một sư đệ từ khi nào, thì đã thấy cậu bé đột nhiên chuyển từ nụ cười đáng yêu sang vẻ mặt hoảng sợ. Gã còn chưa kịp nghĩ xem cậu bị làm sao, đằng sau đã có một tiếng nói cáu gắt quen thuộc cất lên.

"Thang Viễn, thẳng nhóc này! Nửa đêm không ngủ, ra đây nghịch ngợm gì hả! May mà chú để vòng tay định vị trên người cháu rồi!

Mau theo chú về nhà ngay!".

Chủ tiệm giật mình, chiếc lồng ban trúc trong tay bị nới lỏng, một chấm sáng màu xanh chui qua khe hở, rồi lập tức biến mất trong bóng đêm.

Chương 10: Mắt Chúc Long

1

Đêm mùng Một, trời trong và không có trăng, sao sáng lấp lánh.

Phù Tô đứng ngoài ban công tầng thượng một tòa nhà chọc trời nhìn xuống dưới, có thể thấy gần như toàn thành phố, ánh đèn của vạn ngôi nhà sáng trưng. Cảnh đẹp này, cho dù ý chí Phù Tô kiên định đến đâu, cũng không khỏi bồi hồi.

Mặt đất ngay dưới chân mình, như thể chỉ cần giang tay ra là ôm ưọn cả thiên hạ.

Tất nhiên, đó cũng chỉ là tưởng tượng.

Hắn đã mất đi tư cách có được thiên hạ này từ rất rất lâu rồi.

Cơn gió lạnh thổi ù ù qua tai, thổi tung mái tóc của Phù Tô, lộ ra một vết bỏng xấu xí quanh mắt.

Một tiếng chim kêu lảnh lót vang lên trên đầu hắn, một con chim nhỏ màu đỏ mượn sức gió lượn từ trên không xuống, cuối cùng đậu lên vai Phù Tô.

Phù Tô thu lại ánh mắt thẫn thờ của mình, nhìn chằm chằm vào thành phố đêm dưới chân, cố gắng tìm chiếc đèn của Á Xá trong một rừng đèn dày đặc.

Thực ra, cho dù hắn không còn nữa, Tất Chi vẫn sẽ sống tốt mà. Cũng như hai ngàn năm nay. Nhưng, vẫn không cam tâm...

Thời gian dần trôi, những ngôi sao trên bầu trời đêm chậm rãi chuyển động, đèn của thành phố cũng tắt dần, đèn xe trên đường đã thưa thớt hơn.

Phù Tô đứng trong gió, như một bức tượng, im lìm một lúc rất lâu. Con chim Minh Hồng trên vai hắn thì không đứng yên được, không nghiêng đầu chải chuốt bộ lông của nó thì cũng chỉnh lại mái tóc bay loạn của Phù Tô theo thói quen. Nhưng tóc của Phù Tô không dài như của Hồ Hợi, Minh Hồng thử vài lần rồi bỏ cuộc. Có điều nó tìm được niềm vui mới trong đó, nó nhảy loi choi đuổi theo những sợi tóc bị gió thổi, sung sướng hết mức.

Đột nhiên, Minh Hồng dừng lại, quay đầu nhìn về phía bóng tối, ánh mắt sắc lẹm.

Phù Tô như nhận ra điều gì, cũng quay người nhìn theo ánh mắt nó, bắt gặp một gã đàn ông khoác áo gió đi từ trong bóng tối ra.

Gã đàn ông đó đi một đôi bốt da, đi lại không phát ra tiếng động, vạt áo khoác tung bay trong gió, trông như hắn đang cưỡi gió đi tới. Đôi mắt yêu ma, đang nhìn chằm chằm vào Phù Tô, không chút khách sáo, hắn không còn sự kiềm chế và thu mình của năm xưa nữa, khí thế mạnh mẽ lộ ra ngoài, giống như một thanh kiếm sắc đã được rút ra, chứa đầy sát khí.

"Lệnh sự đại nhân, lâu lắm không gặp". Phù Tô nhếch mép cười, khí thế hoàn toàn không kém Triệu Cao, dù sao hắn cũng là người kế thừa do chính tay Tần Thủy Hoàng bồi dưỡng.

Triệu Cao hơi sững lại một chút, hắn cất giọng đều đều vô cảm: "Cách gọi ấy, lâu lắm rồi không được nghe".

Bàn tay để sau lưng của Phù Tô nắm chặt lại. Kẻ này, đang khoe khoang về việc hắn đã lên làm thừa tướng nước Tần sau khi mình chết ư? Hít một hơi sâu, Phù Tô nén cơn giận dữ trong lòng, bởi vì dù có bận tâm chuyện này thì cũng chẳng giúp ích gì được vào lúc này. Hắn chấn chỉnh lại tâm trạng, chậm rãi hỏi: "Hẹn gặp ta là có việc gì?".

Đây là một cảnh tượng kì lạ, kẻ trước mặt Phù Tô chính là hung thủ đã giết hắn. Nhưng hắn vẫn bình thản, giống như đứng trước một người lạ mặt.

Quân tử báo thù, ngàn năm chưa muộn.

Triệu Cao dừng lại trước mặt Phù Tô, đưa hộp gấm trong tay ra, ra hiệu cho Phù Tô mở hộp.

Phù Tô đón lấy chiếc hộp không chút do dự.

Hành động có vẻ như không hề đề phòng đó, khiến chim Minh Hồng trên vai hắn đập cánh cảnh báo, nhưng Phù Tô vẫn không hề chần chừ, mở nắp hộp ra.

Trong hộp gấm, có hai viên ngọc to cỡ nắm tay nằm lặng lẽ.

Viên bên trái là ngọc đen, viên bên phải là ngọc vàng.

"Đây là...". Phù Tô nhíu mày nghi hoặc, Triệu Cao sẽ không bao giờ lấy hai viên ngọc bình thường cho hắn xem, hai viên này chắc chắn có lai lịch đặc biệt.

"Tây Bắc hải chi ngoại, Xích Thủy chi bắc, hữu Chương Vĩ sơn. Hữu thần, nhân diện xà thân nhi xích, trực mục chính thừa, kì minh nãi hối, kì thị nãi minh, bất thực bất tẩm bất tức, phong vũ thị yết. Thị Chúc Cửu Âm, thị Chúc Long*. Đây là mắt của Chúc Long".

Giọng nói của Triệu Cao hoàn toàn không có bằng trắc lên xuống, từng chữ một gằn ra, nghe cực kì khó chịu.

"Kì minh nãi hối, kì thị nãi minh... Đây là mắt Chúc Long mà nhắm vào thì trời tối, mở ra thì trời sáng?". Phù Tô hơi ngạc nhiên, không phải hắn thiếu thiểu biết gì. Ngược lại, năm xưa phụ hoàng Thủy Hoàng Đế của hắn ít nhiều cũng đã từng dẫn hắn đi xem những thần khí truyền lại từ đời xưa. Hơn nữa sau khi sống lại, hắn cũng đã nhìn thấy rất nhiều đồ cổ kì diệu trong Á Xá, đáng lí ra không nên mất bình tĩnh như vậy.

Nhưng đây là mắt của Chúc Long, mắt của một con rồng trong truyền thuyết!

Theo lí mà nói, đôi mắt này không nên bé như vậy... Mà trông có vẻ rất bình thường nữa.

Phù Tô không dừng được việc phải lẩm bẩm trong lòng, vẻ mặt cũng để lộ ra chút nghi hoặc.

"Thực ra hai câu này, không phải chỉ có một cách giải thích". Triệu Cao nở một nụ cười khó đoán, đưa tay chỉ hai viên ngọc. "Minh nghĩa là u tối, hối có nghĩa là trăng tàn, chỉ ngày cuối trong mỗi tháng âm lịch. Thị là nhìn thấy, minh là rõ ràng*."

"Như vậy, vào buổi đêm đầu tháng, có thể nhìn thấy gì?". Phù Tô cảm thấy lời giải thích của Triệu Cao hơi quá khiên cưỡng, hắn chỉ lựa theo ý của Triệu Cao mà hỏi thôi.

"Mắt trái có thể thấy quá khứ, mắt phải có thể nhìn tương lai". Triệu Cao lanh lùng nói. "Chạm tay vào, sau đó nhắm mắt lại là được. Đại công tử nếu không tin, có thể thử".

Phù Tô ngẳng đầu nhìn lên trời đêm, không thấy mặt trăng, mới

nhận ra đêm nay chính là đêm đầu tháng. Phù Tô lại cúi đầu nhìn hai viên ngọc có vẻ rất đỗi tầm thường nằm trong hộp gấm, không có hứng thú lắm: "Chẳng phải tương lai của tất cả mọi người đều là đi đến cái chết sao, chết thì có gì để nhìn?"

"Ô? Không ngờ công tử là người thoải mái đến thế. Chẳng lẽ người không tò mò, toong tương lai mình sẽ chết như thế nào, bao giờ chết?". Giọng nói của Triệu Cao rõ ràng rất đáng sợ, nhưng lại mang mùi dụ dỗ.

Đôi mắt của Phù Tô vẫn mở to, không có chút dao động nào. Hắn đóng nắp hộp, đưa trả lại, nhìn thẳng vào Triệu Cao, cười đầy ẩn ý: "Là một người đã chết rồi, ta không để tâm lắm với việc đó".

Khóe môi Triệu Cao nhếch lên, không nhận lại chiếc hộp gấm, mà vẫn tiếp tục khuyên nhủ cho kì được: "Thực ra không phải chỉ nhìn thấy kết cục cuối cùng, mà có thể nhìn thấy tương lai của bất kì ai ở bất kì thời điểm nào. Đại công tử, người thực sự không tò mò sao?".

Bàn tay đang cầm chặt chiếc hộp gấm của Phù Tô bỗng hơi run, ý chí kiên định hiếm hoi mới có một lần dao động.

Không thể có việc hay ho gì mà không phải trả bất cứ giá nào.

Triệu Cao cũng không thể nào tốt bụng như vậy, đem thứ tốt thế này tặng không cho hắn.

Nhưng giờ đây hắn chẳng còn gì, hình như cũng không phải sợ mất đi thứ gì nữa.

Phù Tô chậm rãi lấy lại chiếc hộp, tháo găng tay, để lộ những ngón tay đã xuất hiện đốm tử thi ở đầu ngón. Trong tiếng kêu lo lắng của Minh Hồng, hắn vẫn cố chấp mở hộp ra. Không ngờ, Triệu

Cao đứng một bên lại nhẹ nhàng nói một câu.

"Có điều, nếu đại công tử muốn xem tương lai của vị thượng khanh kia, tôi khuyên đại công tử không nên thử nữa".

Tay của Phù Tô dừng lại giữa chừng, ngắng đầu trầm giọng hỏi: "Vì sao?".

Triệu Cao lại lộ ra điệu cười cứng nhắc như không cười, chỉ vào bản thân nói: "Không chỉ có vị thượng khanh đại nhân đó đâu, tôi, và cả người em trai vô dụng của người nữa, cũng không thể dùng mắt Chúc Long để thấy tương lai được".

"Bởi vì, chúng ta đều là 'vong giả'."

"Vong giả?". Phù Tô nhíu mày nhắc lại.

"Đúng thế, thực ra ban đầu, 'tử vong' là hai từ. 'Tử' là chết, 'vong' là chạy trốn. Sách 'Thuyết Văn Giải Tự' nói: Vong là trốn vậy. Trong cụm 'vong dương bổ lao', 'vong dương' là chỉ con dê trốn mất chứ không phải con dê bị chết". Trong ngữ khí của Triệu Cao không khỏi có chút đắc ý tự mãn, cho dù giọng điệu hắn hoàn toàn không có lên xuống nhưng vẫn nhận ra được. "Tử giả là người chết, còn vong giả, thực ra là người trốn khỏi sự kiểm soát của tử thần".

Phù Tô chìm vào suy nghĩ, vì sao sách Vong Linh có thể gọi được hắn, chẳng lẽ hắn được tính là Vong Linh, chứ không phải Tử Linh? Vậy thì hắn coi như là một vong giả, cũng không thể dùng mắt Chúc Long để nhìn thấy tương lai chăng? Triệu Cao đem mắt Chúc Long không dùng được đến, để trêu người hắn?

Có vẻ như hiểu suy nghĩ của Phù Tô, Triệu Cao lại nhíu mày tỏ vẻ đùa cợt: "Dù không thể nhìn thấy tương lai của vong giả, nhưng cũng nhìn được đôi chút tương lai của loài người có giao tiếp với

vong giả".

Phù Tô cảm thấy không thoải mái với từ "loài người", rõ ràng trong lòng Triệu Cao, hắn đã không được coi là loài người rồi.

Tạm thời gác lại ý nghĩ đó, Phù Tô nhìn viên ngọc vàng một lúc, cuối cùng tiếp tục đưa cánh tay đang dừng lại giữa chừng ra.

Chim Minh Hồng lại kêu lên lo lắng, nhưng gặp ánh mắt lạnh lùng của Triệu Cao, nó liền im bặt, không dám động đậy nữa.

Thời khắc viên ngọc vàng chạm vào ngón tay của Phù Tô, nó phát ra ánh sáng vàng lấp lánh. Một con mắt có con người thẳng đứng đột nhiên xuất hiện ở giữa viên ngọc, giống như con mắt đã mở ra của một con quái thú.

Phù Tô chầm chậm nhắm mắt lại.

2

Trên con phố vắng lặng, có ba người đang đứng yên, bóng đèn đường mờ mờ nháy lên vài cái trên đầu họ, có vẻ lại tối đi thêm đôi chút.

Thang Viễn rất sợ hãi.

Không rõ là sợ bác sĩ đến đây tóm cậu về, hay kinh ngạc vì sư huynh mình lại để tinh phách của thạch kiệt xanh chạy mất.

Nhưng đã bị bác sĩ tìm thấy, Thang Viễn không có gan để chạy đuổi theo, chỉ biết với tay ra theo phản xạ định tóm lấy đốm sáng màu xanh, nhưng vô ích, đốm sáng xanh nhấp nháy ở kẽ ngón tay cậu một lúc, rồi đột nhiên biến mất không dấu vết.

Thang Viễn sốt ruột nhảy dựng lên, dù cậu cảm thấy thạch kiệt xanh không phải thứ cổ vật có tà khí, nhưng nó đã bắt đầu dụ dỗ con người từ bỏ sinh mạng, lần này nếu thả hổ về rừng thì sau này khó biết sẽ ra sao.

"Này? Cháu bắt gì đấy? Mùa này vẫn còn đom đóm à?". Trong tiếng nói của bác sĩ có sự cáu giận rất rõ ràng.

Thang Viễn biết chú này tốt tính, rất ít khi nổi nóng, có lẽ lần này cậu chọc giận bác sĩ thật. Thang Viễn rụt cổ lại, đang nghĩ xem có nên nhảy vào lòng sư huynh để xin bảo vệ hay không...

Nhưng ý nghĩ đó vừa mới xuất hiện, thì cậu thấy sắc mặt của sư huynh mình có gì đó không đúng.

Thực ra, vẫn là vẻ mặt không cảm xúc như mọi khi, nhưng rõ ràng có thể thấy toàn thân gã đã cứng đờ. Ây? Hành động bất cẩn khiến cho thạch kiệt xanh bỏ trốn không giống sai lầm mà cái vị sư huynh anh minh thần võ mà sư phụ nhắc đến sẽ phạm phải! Sư huynh có quen biết chú bác sĩ sao? Chưa từng nghe chú ấy nhắc đến mà nhỉ!

Thang Viễn còn đang suy nghĩ, thì bác sĩ đã rảo bước đi tới, kéo cậu đứng ra đằng sau lưng, nói với chủ tiệm bằng giọng điệu cảnh giác cao độ: "Anh... Anh là ai? Vì sao lôi Thang Viễn nhà tôi đi?".

Thang Viễn đứng đằng sau bất lực vuốt mặt, giơ tay ra hiệu "xin lỗi" với sư huynh, rồi kéo tay áo bác sĩ giở giọng trẻ con: "Chú đừng đổ oan cho người ta, cháu đói rồi nên định ra ngoài mua đồ ăn thôi mà!".

"Lừa ai đấy?". Bác sĩ nhăn mày, cau mặt lại nhìn vào đôi mắt to như mắt hươu Bambi của Thang Viễn, chỉ vài phút là không nhịn nổi, véo má cậu rồi mắng: "Đói thì không biết gọi ship đồ à? Cái lí do này cháu dùng tới mười mấy lần rồi, thành khẩn một chút đi được không? Không đổi lí do khác được hả?".

"Cháu xin lỗi...". Thang Viễn lắp bắp xin lỗi, nghĩ bụng nên giải thích sao mới được đây? Nhưng chú bác sĩ cũng gắt quá! Để cả vòng tay định vị trên người cậu!

Bác sĩ nhìn vẻ mặt của Thang Viễn là biết thẳng nhóc này đang bịa lí do, về nhà nhất định anh phải chỉnh đốn lại nó ngay, vừa nghĩ vậy anh vừa ném ánh nhìn về phía gã đàn ông trẻ tuổi đứng trước mặt.

Thực ra bác sĩ cũng nghe phong thanh những chuyện là quái xảy ra mấy ngày nay ở ngã ba đường này, mà anh không chỉ nghe, anh còn tự mình chứng kiến vụ đâm xe. Vì vậy, khi anh xem định vị bản đồ trên điện thoại, phát hiện ra Thang Viễn dám một mình chạy ra đây, mới phát cáu lên như vậy. Ngày ngày đều có những người kì quái đứng đây thay chân cho thạch kiệt xanh, sau đó chết, nên bác sĩ chắc chắn đã liệt gã đàn ông trẻ tuổi trước mặt mình vào diện tình nghi.

Anh cẩn thận dò xét đối phương, chà, xem ra mới khoảng hai mươi tuổi, áo khoác bên ngoài thì rất bình thường, bên trong lại mặc chiếc áo sơ mi cổ quái thêu hoa văn rồng đỏ, hơn nữa gương mặt chìm trong bóng tối đèn đường không chiếu tới, chi nhìn thấy đường nét dưới cằm...

Bác sĩ càng nhìn tim càng đập nhanh, bởi vi người kia rõ ràng chưa từng gặp bao giờ, nhưng lại có cảm giác thân quen ập đến khiến anh ngạt thở.

"Này... anh là..." Bác sĩ bước lên vài bước trong vô thức.

Gã đàn ông trẻ tuổi không nói không rằng, chỉ lặng lẽ cất chiếc lồng trúc trên tay vào trong túi áo gió, rồi quay người bước đi.

Bác sĩ bối rối dừng chân, bởi vì Thang Viễn đang nắm chặt lấy ống tay áo anh.

"Chú ơi, mình đi ăn đêm đi! Cua rang cay lần trước chú còn chưa ăn đấy, chúng ta đi mua một gói đi!". Thang Viễn chuẩn bị dùng đồ ăn ngon để dụ dỗ, dù sao cậu cũng đã chào hỏi sư huynh, sớm muộn gì sư huynh cũng sẽ đến tìm cậu!

Bác sĩ chỉ không chú ý một thoáng chốc, người đàn ông trẻ tuổi đã đi qua chướng ngại vật chắn đường, biến mất trong con phố buôn bán tấp nập.

"Thằng nhóc này, đã mắc lỗi còn dám chọn đồ ăn!".

"Chú tốt nhất trên đời!".

"... Đi thôi".

"Oh yeah!".

3

Phù Tô mở mắt ra, trong ánh mắt cảm xúc lẫn lộn.

Ngón tay đã bỏ ra khỏi mắt Chúc Long, ánh sáng đã tắt, mắt Chúc Long lại trở lại là viên ngọc màu vàng tầm thường.

Triệu Cao vẫn đứng cạnh hắn, gương mặt vẫn như xưa, cười như không cười, dường như thời gian từ lúc Phù Tô nhắm mắt đến lúc mở mắt ra chỉ mới trôi qua một thoáng.

Chim Minh Hồng trên vai vẫn kêu lên lo lắng, đến khi Phù Tô đưa tay vuốt lưng cho nó, nó mới được yên.

"Đêm còn rất dài, người có thể tiếp tục xem". Triệu Cao ung dung nói.

Phù Tô không hỏi xem mình cần phải trả thứ gì, bởi vì hắn biết, từ khi hắn mở chiếc hộp gấm đó ra lần thứ hai, sự việc đã không còn trong tầm kiểm soát của hắn nữa. Bất kể Triệu Cao đang âm mưu gì, hắn cũng không thể chống lại.

Ai bảo miếng mồi này quá hấp dẫn.

"Ngươi rốt cuộc, muốn thứ gì?". Phù Tô nhìn Triệu Cao, muốn nhìn thấy một chút xíu thay đổi trên vẻ mặt của hắn.

Không đợi Triệu Cao trả lời, hắn đã tự hỏi tự đáp: "Muốn trường sinh ư? Không, người đã có được điều đó rồi". Hai ngàn năm trôi qua, hắn vẫn sống, quá đủ để chứng minh điều đó.

Triệu Cao cười không nói gì.

Phù Tô quay đầu nhìn ánh đèn thành phố lung linh bên dưới, thấp giọng nói: "Muốn thiên hạ này? Không, ngươi đã từng có nó".

Đôi mắt Triệu Cao hơi thu lại, nhưng cũng không phản bác. Từ góc độ nào đó mà nói, đúng là hắn đã từng có được thiên hạ.

Phù Tô không nói tiếp, thậm chí hắn cho rằng, chính Triệu Cao cũng không biết mình muốn gì.

Triệu Cao dường như đoán được suy nghĩ của Phù Tô, liền cười kì bí, sau đó không nói gì, quay người bước vào phía bóng tối, đi mất không một tiếng động.

Phù Tô nhìn về hướng đi của Triệu Cao trầm ngâm một lúc, rồi

cuối cùng cũng không thoát khỏi sức hấp dẫn của việc nhìn thấy tương lai, cúi đầu đưa ánh mắt về phía mắt Chúc Long.

Đứa bé đó là sư đệ của Tất Chi? Xem ra Tất Chi không hề muốn nhận lại anh bác sĩ đó, có lẽ hắn nên đổi xem tương lai của người khác thì hơn...

Phù Tô một lần nữa đặt tay lên.

4

Nói mãi mới khuyên được bác sĩ quay về trực ban, Thang Viễn ngoan ngoãn đi về nhà, lo lắng đi lại trong phòng.

Dù cậu có thể bỏ vòng tay định vị ở nhà, giả vờ như mình không ra khỏi cửa, nhưng phá vỡ lời hứa với chú bác sĩ quá mau chóng như thế, cậu cảm thấy không yên lòng.

Đang khi Thang Viễn vắt óc nghĩ cớ ra ngoài, thì chuông cửa vang lên.

"Hả? Chú quên chìa khóa ở nhà à?". Thang Viễn làu bàu rồi ra mở cửa, thì bị người đứng ngoài cửa làm cho giật thót mình, sau đó cậu vui mừng nói: "Sư huynh! Sao huynh tìm được đến đây? Đệ còn đang nghĩ làm cách nào ra ngoài gặp huynh cơ! Không phải huynh cũng để vòng tay định vị trong người đệ chứ?".

Nhìn tiểu sư đệ ngố nhà mình nhảy choi choi lên lục tìm trên người, chủ tiệm chỉ thấy mí mắt giật lên. Gã cần phải dùng định vị ư? Có phải chưa từng đến nhà bác sĩ đâu.

"Các mảnh vỡ của thạch kiệt xanh có phải đang ở chỗ đệ

không?".

"Ô! Đúng thế! Mời sư huynh vào!". Thang Viễn vội vàng mời chủ tiệm vào nhà, thay giày, rồi dắt gã vào phòng của mình.

Khi chủ tiệm nhìn thấy trong căn phòng con con dựng một tấm thạch kiệt xanh đã được ghép cẩn thận, mí mắt càng giật mạnh. Thần kinh tay bác sĩ này thô đến mức nào nhỉ? Trong nhà có một thứ to bự thế này, chẳng lẽ không hề phát hiện ra?

"Hê hê, chú ấy bình thường không vào phòng của đệ, dạo này ở bệnh viện cũng tương đối bận, nên không chú ý". Như thể biết chủ tiệm đang lo lắng điều gì, Thang Viễn tận tình giải thích. "Vì thế sư huynh cứ yên tâm, chú ấy chỉ là người bình thường, không biết gì đâu".

Người vô tri đúng là hạnh phúc. Chù tiệm trầm lặng một lúc, không biết nói gì.

"Sư huynh, tấm thạch kiệt xanh này làm thế nào? À phải rồi, trong túi đệ vẫn còn một miếng". Thang Viễn lấy ra miếng đá cậu giật từ tay cô gái trẻ bị thạch kiệt nhập vào, nhắm đúng vào vị trí mảnh còn thiếu, định lắp vào.

"Không cần vội, huynh muốn hỏi trước, sư phụ thu nhận thêm một sư đệ cho huynh từ khi nào đấy?". Chủ tiệm dò xét Thang Viễn một lượt, trong lòng từ lâu đã tin chắc vào thân phận của Thang Viễn. Tuy mới quen biết, nhưng cậu bé này đích thị là hình mẫu mà sư phụ ưa thích.

Cũng như gã năm xưa.

Nhưng điều chủ tiệm quan tâm, là vì sao sư phụ lại đưa tiểu sư đệ đến bên bác sĩ, chẳng lẽ có thâm ý gì?

Động tác gắn đá lên thạch kiệt xanh của Thang Viễn ngưng lại. Cậu quay lưng lại với chủ tiệm, cảm thấy bối rối. Thực ra cậu hối hận vì đã đi nhận sư huynh, việc mà sư phụ còn không giải quyết được, thì sư huynh có làm được không? Không khéo lại thêm người nữa rơi vào bẫy. Hơn nữa sự việc đã xảy ra được vài tháng rồi, bây giờ đi cứu sư phụ làm sao mà kịp được nữa.

"Ò... cái này...". Thang Viễn mân mê viên đá trong tay, nghĩ cách nói sao cho hợp lí.

Chủ tiệm không giục, vẫn kiên nhẫn đợi cậu giải thích.

"Sư huynh, chúng ta cứ ghép được thạch kiệt đã!".

"Không phải huynh nghi ngờ thân phận của đệ, dù sao sư phụ cũng rất thích những đứa bé thông minh lanh lợi".

"Tinh phách của thạch kiệt xanh chạy mất rồi! Nếu không gấp rút đi tìm nó, sẽ lại có người vô tội bị nó chiếm mất thân thể!".

"Lâu lắm huynh không gặp sư phụ rồi, được biết người vẫn khỏe mạnh, huynh rất vui mừng".

"Nhưng nó đã thất bại, chắc chắn sẽ không quay về ngã ba đó nữa đâu!"

"Có phải sư phụ lại vô trách nhiệm bỏ đệ tử lại không? Thật không nên như vậy, ít ra cũng phải tự mình đem đệ đến chỗ huynh chứ".

"Sư huynh, huynh nói xem đệ phải đi đâu để tìm tinh phách của thạch kiệt xanh đây?".

"Hay là, sư phụ không thể tự mình đến được?".

Sau một hồi ông nói gà bà nói vịt, căn phòng lại rơi vào im lặng.

Chủ tiệm đã nhận ra tiểu sư đệ cố ý nói lảng sang chuyện khác, chắc chắn bên trong có nội tình. Phán đoán của gã có khi đã gần với sự thật. Chẳng lẽ kẻ ngày xưa thực sự vẫn còn sống... Vậy thì sư phụ gặp nguy hiểm rồi...

Thành khẩn thì được khoan hồng. Thang Viễn sau một hồi đắn đo nặng nhẹ, bèn nói một vài chi tiết có chọn lọc.

Chủ tiệm yên lặng lắng nghe, nhưng khi gã định hỏi rõ hơn, thì phía ngoài cửa bỗng có tiếng vặn chìa khóa lạch xạch.

Thang Viễn giật bắn mình, ngồi trong phòng mà cuống quýt cả lên. Ngoài bác sĩ thì còn ai có chìa khóa được nữa? Vì sao lại về sớm thế? Không phải chú bác sĩ đi trực sao?

Chủ tiệm chỉ kịp lấy lồng trúc ra thu lại tấm thạch kiệt đã lắp ghép hoàn chỉnh kia, bác sĩ đã mở cửa phòng.

"Bánh Trôi này, chú đổi ca trực cho người khác, cháu vẫn ngoan ngoãn ở nhà đấy chứ... Sao anh lại ở đây?". Bác sĩ lập tức đổi giọng, ánh mắt vô cùng cảnh giác.

Chủ tiệm nhìn ánh mắt phòng bị của anh, dù trong lòng biết đó là phản ứng hết sức bình thường, nhưng tim vẫn co mạnh lại.

Kì lạ thật.

Rõ ràng gã đã không còn nhịp tim, vì sao lại cảm thấy đau khổ?

5

Phù Tô mở mắt ra lần nữa, nhưng không than thở quá lâu. Bởi vì bên cạnh hắn, Minh Hồng đang đuổi theo một đốm sáng xanh.

Đốm sáng xanh trông rất quen.

Khi Minh Hồng phát hiện ra Phù Tô đã tỉnh, lập tức mặc kệ đốm sáng bay lượn kia, nó sung sướng bay qua, đậu lên vai Phù Tô, dụi đầu vào cổ hắn một cách thân thiết.

Phù Tô vuốt ve lưng nó, bỗng nhiên hơi nhớ người em vô tâm của mình.

Không rõ Triệu Cao giam giữ thằng bé ở đâu, hắn tìm rất lâu mà chưa thấy. Ban nãy hắn sợ Triệu Cao cảm thấy có thể dùng Hồ Hợi để uy hiếp mình, nên không chủ động gợi chuyện. Thế mà tên kia trước khi đi chẳng hề nhắc nửa câu đến Hồ Hợi.

Hắn muốn nhử mồi, hay muốn cảnh cáo Phù Tô đừng hành động lỗ mãng?

Tiếc rằng, Hồ Hợi cũng được coi là vong giả, mắt Chúc Long không thể nhìn thấy tương lai của hắn.

Phù Tô đang ngẫm nghĩ, đốm sáng xanh kia thấy Minh Hồng không đuổi theo nữa, nó lại xán lại gần, bắt đầu hỏi dụ dỗ: "Ngươi chán ghét thế giới tàn khốc này rồi phải không?".

Phù Tô nhìn ra tứ phía, không có ai khác. Sau khi trốn khỏi tay Tất Chi, tinh phách của thạch kiệt xanh chẳng lẽ thấy hắn đứng ở trên ban công, nên nghĩ rằng hắn định nhảy lầu tự tử?

Phù Tô tiến lên một bước nữa, đứng ra tận mép ban công, cảm tưởng như gió thổi mạnh thêm chút nữa là có thể thổi hắn rơi xuống. Minh Hồng giật mình, vỗ cánh bay lên từ vai Phù Tô, kêu lên chiếp chiếp.

"Đợi... đợi đã!". Đốm sáng xanh lập tức lên tiếng, ngăn cản Phù

Tô tiến thêm bước nữa, nó bay đến bên tai gã, nhẹ nhàng khuyên nhủ: "Nếu người không muốn cơ thể này nữa, vậy thì đưa cho ta, thế nào? Người còn nguyện vọng gì chưa hoàn thành, ta hứa sẽ giúp người hoàn thành!"

Phù Tô chậm rãi đưa tay ra, không kịp nhìn thấy động tác lanh lẹ thế nào, nhưng đã kẹp chính xác đốm sáng xanh đó vào kẽ ngón tay, không cho nó chạy thoát.

"Yên tâm, ta còn chưa muốn chết như vậy. Việc ta muốn hoàn thành, không ai thay thế được đâu...". Phù Tô nhếch mép cười, nhìn Minh Hồng ở bên cạnh đang có vẻ đòi nghịch, liền cười rồi ném cho nó: "Ngoạn nào, cầm lấy mà chơi này".

6

Đêm lạnh cuối mùa thu, trong sân vắng vẻ, chỉ có tiếng gió thổi lá rụng xào xạc, u tịch như thể thế giới này chỉ còn lại một mình mình.

Mặc dù từ lâu đã không còn biết lạnh, nhưng Hồ Hợi vẫn siết lại chiếc áo khoác hồ cừu trên người, bởi hắn cảm thấy bên trong cơ thể mình đang đông cứng.

Nhìn xem, đến tay chân cũng không nghe lời nữa, rõ ràng muốn đi vào trong phòng nghỉ ngơi, mà hắn vẫn ngồi ở hành lang, không hề nhúc nhích.

Hồ Hợi không rõ mình bị nhốt trong căn nhà này đã bao lâu, mặt trời mặt trăng lên rồi lại lặn, thời gian đối với hắn thật quá đỗi bình thường, những nóng lạnh do sự chuyển mùa đem tới, hắn cũng

không cảm nhận thấy.

Từ khi hắn vẫn còn là tiểu công tử được sủng ái nhất triều Tần, hắn đã quen với việc nghe theo sự sắp xếp của Triệu Cao. Thậm chí hắn đã mất hết dũng khí để phản kháng, nên đến giờ vẫn không dám rời khỏi đây nửa bước.

Trong những năm tháng dài đằng đẵng, Hồ Hợi đã học được cách đối phó với cô đơn, chỉ một lát là hắn thả lỏng suy nghĩ của mình, bắt đầu ngây người ra. Cho đến khi một con bướm màu đỏ ma mị xuất hiện trong tầm nhìn của hắn.

Hồ Hợi lập tức định thần lại, kinh ngạc nhìn con bướm đỏ bay chấp chới trong bóng đêm.

Điều khiến hắn kinh ngạc không phải là cuối thu rồi vẫn nhìn thấy bướm, mà là căn nhà Triệu Cao cầm tù hắn bên trong này đã đặt một kết giới đặc biệt, hắn không thể tùy ý ra ngoài, những sinh vật bên ngoài cũng không thể vào được.

Hắn chưa từng gặp con bướm đẹp đến thế trong sân nhà này, thế mà dưới ánh sáng ngọn đèn gió trong hành lang, con bướm đỏ hình như còn phát ra ánh sáng lấp lánh, như một ngọn lửa thắp lên giữa trời đêm, huyền ảo như hắn gặp ảo giác.

Hồ Hợi ngây người ra nhìn con bướm lửa, màu lửa đỏ rực khiến hắn nhớ lại chim Minh Hồng đã lâu lắm không gặp. Hồ Hợi đưa tay ra trong vô thức, định thử cho con bướm lửa đậu lên tay, nhưng bướm lửa chuyển mình, bay về phía hành lang.

Hồ Hợi không cam tâm từ bỏ, hắn vụng về đứng dậy, đôi chân đã lạnh cóng khó khăn lắm mới gập lại được, loạng choạng vài bước rồi mới bình thường trở lại. Hắn phát hiện ra hướng con bướm bay

là về trong phòng, hắn nhớ ra Tôn Sóc vẫn còn trong đó, đột nhiên cảm thấy có phần kì quái.

Tôn Sóc đâu? Lúc này Hồ Hợi mới thấy không đúng. Hắn đã ở ngoài lâu như vậy, mà Tôn Sóc lại không hề tìm hắn để khuyên hắn về phòng nghỉ.

Trong lòng hắn vừa thấy nhẹ nhõm lại vừa cảm thấy sợ hãi. Có trời mới biết điều này buồn cười thế nào, rõ ràng Tôn Sóc là người hầu của hắn, thế mà hắn lại phải sợ. Dù Tôn Sóc chưa bao giờ bất kính với hắn, nhưng ánh mắt và nụ cười đáng sợ đố, mỗi lần tiếp xúc đều khiến hắn thấy run rẩy.

Bóng dáng nhỏ bé của bươm bướm lửa đột ngột chuyển hướng ở phía cuối hành lang, rồi lập tức biến mất.

Hồ Hợi không kịp nghĩ nhiều, lật đật đuổi theo. Thực ra căn nhà cầm tù hắn cũng khá lớn, mà hắn đã chọn một chỗ vắng vẻ để ngồi vì muốn tránh Tôn Sóc. Hồ Hợi đi dọc hành lang một đoạn, thỉnh thoảng lại nhìn thấy bóng dáng con bươm bướm lửa, cuối cùng thấy nó bay vào căn phòng chính vẫn đang sáng đèn.

Cành cửa phòng chính hé mở, có thể nhìn thấy một người ngồi trước bình phong, vì cúi đầu nên không nhìn rõ mặt. Hồ Hợi thấp thỏm không yên, ngó vào xem thử, thì kinh ngạc nhận ra, nhìn dáng người để đoán, người đó không phải Tôn Sóc.

Hồ Hợi nhìn loanh quanh trong phòng qua khe cửa, thì thấy trong căn phòng rộng lớn, ngoài kẻ đột nhập kia, có Tôn Sóc đang đứng ở một góc đèn không chiếu tới, giống như một tượng gỗ hình người, không hề nhúc nhích.

"Đã về rồi thì vào đi". Gã đàn ông không ngẳng đầu lên, nhưng

vẫn phát hiện ra sự xuất hiện của Hồ Hợi.

Trong khoảnh khắc nghe thấy tiếng nói của người kia, Hồ Hợi cứng đờ người lại.

Đó là Triệu Cao.

Đầu óc trống rỗng trong thoáng chốc, khi Hồ Hợi định thần lại, cơ thể hắn đã đi trước lí trí, nghe theo mệnh lệnh của Triệu Cao, tự động đẩy cửa đi vào.

Bởi vì sợ hãi, đôi tay hắn bất giác hơi run lên, Hồ Hợi đã vô số lần tưởng tượng xem nếu gặp lại Triệu Cao thì nên đối diện hắn thế nào. Hồ Hợi chợt sờ lên thanh chủy thủ giấu bên hông, cảm thấy cho dù lưỡi dao sắc nhọn có đâm được vào ngực Triệu Cao, cũng không chắc có thể giết được hắn.

Dù sao ở một mức độ nào đó mà nói, bọn họ đều đã không thể coi là người bình thường được nữa.

"Thừa tướng, giam cầm ta ở đây, rốt cuộc là ý gì?". Hồ Hợi hít sâu một hơi, cố gắng làm cho giọng điệu của mình trở nên cứng rắn, tiếc là hiệu quả không được tốt cho lắm.

Triệu Cao ngồi trước bình phong ngắng đầu lên, khi Hồ Hợi nhìn thấy gương mặt hắn, liền bất giác lùi lại một bước. Dưới ánh đèn mờ tỏ, đôi mắt yêu ma của Triệu Cao giống như ác quỷ bò lên từ vực sâu, ai đột nhiên nhìn thấy cũng khiếp sợ.

"Ban nãy, tôi đi gặp hoàng huynh của người". Triệu Cao không trả lời câu hỏi của Hồ Hợi, mà nhắc tới chuyện khác như thể không quan tâm. "Chà, kể ra thì, hoàng huynh của người chẳng hề hỏi chuyện người lấy một câu, có lẽ ngài ấy đã đoán ra công tử đang ở chỗ ta chăng? Không hổ là đại công tử nước Tần, thật biết kiềm

chế".

"Ông định làm gì hoàng huynh của ta?". Hồ Hợi lập tức tiến lên hai bước, mặt ngoài thì dữ dần nhưng trong lòng sợ hãi.

Bươm bướm lửa bay một vòng trong sảnh đường, rồi đậu lên ngón tay Triệu Cao, lấy đôi râu cọ lên tay hắn một cách thân mật. Trong ánh mắt lạnh băng của Triệu Cao hiện lên tia sáng sắc lẹm, nhưng vẫn nói với giọng bình thản: "Tôi có thể làm gì đại công tử đây? Chỉ tặng ngài ấy một đôi mắt Chúc Long mà thôi. Đồ tốt như vậy, chắc công tử chưa quên chứ?".

Hồ Hợi nghe xong, cảm thấy kinh sợ.

Tất nhiên hắn biết mắt Chúc Long là thứ gì!

Một đôi ngọc có thể nhìn thấy quá khứ và tương lai!

Đó không phải thứ báu vật gì cả! Đó là thứ tà vật khiến người ta tuyệt vọng!

Đó là đầu sỏ của mọi tội lỗi!

Hồ Hợi đau khổ ôm đầu, co quắp một cách bất lực trên đất. Hắn hận bản thân vô dụng, nhưng cũng chẳng biết làm thế nào.

Năm xưa, từ khi có được đôi mắt Chúc Long, hắn vui mừng khôn xiết, cảm thấy cả đế quốc này đã nằm trong tay mình.

Từ con mắt Chúc Long màu đen, hắn có thể nhìn thấy quá khứ của người khác, nắm được hết điểm yếu của bọn họ.

Từ con mắt Chúc Long màu vàng, hắn nhìn thấy sau này hắn lên ngôi hoàng đế, trở thành chúa tể thiên hạ.

Sau đó, hắn đúng là đã ngồi lên ngai vàng như mong đợi, giống hệt cảnh tượng hắn nhìn thấy qua mắt Chúc Long.

Nhưng, mắt Chúc Long không thể nhìn thấy hết mọi thứ trong tương lai, hắn không hề nhìn thấy hoàng huynh mình vì chuyện này mà phải chết, cũng không nhìn thấy đế quốc Đại Tần chỉ vài năm sau đã bị hủy hoại trong tay hắn.

Ban đầu hắn cũng không muốn kế thừa ngôi vua, hắn từng phản kháng, để không xảy ra tương lai mà mắt Chúc Long cho xem. Nhưng cho dù hắn cố gắng đến đâu, tương lai vẫn cứ xuất hiện trước mặt hắn giống hệt như mắt Chúc Long dự báo, không có ngoại lệ.

Dần dần, hắn từ bỏ nỗ lực, dù sao hắn có làm hay không, tương lai vẫn như vậy.

Hắn không hề làm chủ được cuộc đời mình. Hắn giống như con rối dây, trên mình buộc đầy dây, bị một thứ gọi là "vận mệnh" điều khiển, như một con mồi dính trên lưới nhện, không thể giãy giụa, cũng không thể trốn thoát.

"Thứ... thứ tà vật mê hoặc lòng người ấy... sao có thế đưa cho hoàng huynh..." Hồ Hợi nghiến răng nói, hắn ngắng đầu nhìn Triệu Cao, đôi mắt đỏ như sắp chảy máu.

Triệu Cao bắt lấy con bướm đậu ở ngón tay, ném thẳng vào ngọn đèn dầu.

Xèo một tiếng, ngọn lửa trên đèn dầu bùng lên cao hơn một thước, nhanh chóng nuốt chửng con bướm lửa.

Hồ Hợi nín thở, sao hắn lại quên được, gã đàn ông trước mặt hắn, trước giờ vẫn coi vạn vật trên thế gian như cỏ rác, tùy ý giết hại, tùy ý vứt bỏ.

Triệu Cao không cảm thấy việc mình làm có gì phải ghê sợ, cất giọng hoàn toàn không có ngữ điệu lên xuống hỏi: "Nếu người đã nói đó là tà vật mê hoặc lòng người, vậy người có bị nó mê hoặc không?".

Hồ Hợi cúi gằm mặt, hàng mi trắng bạc khẽ động đậy, im lặng thừa nhận.

"Năm xưa tôi cũng rất tò mò, một người tương lai xán lạn như đại công tử, liệu có bị mắt Chúc Long dụ dỗ hay không." Bên cạnh ánh lửa bập bùng, nụ cười của Triệu Cao lúc tổ lúc tối, vô cùng kì dị. "Giờ đây cuối cùng cũng có cơ hội".

Hồ Hợi mềm nhũn người ngồi dưới đất, một lần nữa căm hận bản thân không thể làm gì.

7

Trong mỏ Minh Hồng kẹp đốm sáng xanh, thỉnh thoảng lại nhả ra, rồi khi đốm sáng định chạy trốn thì lại ngậm vào, chơi rất vui vẻ. Đốm sáng xanh bị nó vờn đến tối cả lại, xem ra sắp thực sự tan biến trong không khí rồi.

Phù Tô đứng bên cạnh đang nhắm mắt ngồi ở ngoài rìa ban công, không động đậy. Minh Hồng từ lâu đã quen với bộ dạng đó của Phù Tô, dù sao tối nay Phù Tô hết mở mắt lại nhắm mắt, vẻ mặt thay đổi khó lường.

Nhưng, lần này, khi mở mắt ra lần nữa, biểu hiện trên gương mặt Phù Tô trở nên vô cùng phức tạp. Minh Hồng liền không còn tâm trạng để chơi đùa với đốm sáng nữa, ngậm tình phách của thạch kiệt xanh, nhảy lên vai Phù Tô đợi được vuốt ve.

Phù Tô không đưa tay ra an ủi nó, mà chìm vào suy tư.

Lần này nhìn thấy hình ảnh thông qua mắt Chúc Long, Phù Tô thực sự bị chấn động.

Tương lai mà mắt Chúc Long dự đoán, nếu thời gian càng gần thì càng rõ ràng hoàn chỉnh. Nhưng nếu muốn nhìn thấy tương lai xa hơn, thì hình ảnh bắt đầu mờ dần, cũng hay bị ngắt đoạn không liên tục.

Hình ảnh cuối cùng hắn nhìn thấy, có lẽ cũng trong một đêm tối trời như hiện nay, hoặc là trong một căn phòng không có đèn, chỉ có một đoạn ngắn ngủi, nhưng cũng đủ để Phù Tô nhìn rõ chuyện gì xảy ra.

Hắn nhìn thấy, Tất Chi cầm một thanh đao sắc nhọn, đâm vào ngực bác sĩ, trên mặt không có biểu cảm gì.

Có lẽ, đó là nguyên nhân Triệu Cao đưa mắt Chúc Long cho hắn.

Phù Tô thở dài một tiếng, ngắng đầu nhìn bầu trời đêm. Vật đổi sao dời, bể dâu mấy bận.

Hai ngàn năm đã trôi qua, tinh tú trên đầu vẫn lấp lánh như xưa. Cho dù có chút thay đổi cũng không có gì nhiều. Rất mau chóng, Phù Tô thông qua vị trí các ngôi sao để xác định thời gian.

Chưa phải quá muộn. Dù thông qua mắt Chúc Long hắn nhìn thấy rất nhiều hình ảnh của tương lai, nhưng trong thực tế, thời gian chỉ mới trôi qua được một lát.

Phù Tô cầm mắt Chúc Long lên lần nữa, nhưng lần này, không phải là viên màu vàng.

"Tương lai thực sự không thể thay đổi sao? Ta không tin lắm...". Phù Tô lẩm nhẩm một mình, rồi biến mất trong cơn gió đêm lạnh lẽo.

8

Bác sĩ rất bực mình, thằng nhỏ Thang Viễn dám cho người lạ vào nhà mà không hề đề phòng gì! Bất luận Thang Viễn có nói gì, bác sĩ cũng đã quyết không tin cậu nữa! Ngày mai! Ngày mai sẽ đưa thằng bé này đến trường! Để cho thầy cô quản lí nó mới được!

Bác sĩ lên lớp cho Thang Viễn hơn một tiếng đồng hồ, cuối cùng cậu đã phải gật đầu nhận lỗi, mới thả cho cậu đi nghỉ. Anh cũng đang chuẩn bị rửa mặt đi ngủ, thì nghe thấy tiếng chuông cửa.

Nhìn đồng hồ treo tường, sắp hai giờ sáng rồi.

Chẳng lẽ thằng cha ban nãy lại quay lại? Ban nãy nhân lúc anh không để ý đã vội vã chuồn mất, anh còn chưa kịp hỏi thân phận gã đó!

Bác sĩ nghĩ chắc chắn là như vậy, không kịp nhìn lỗ mắt mèo trên cửa đã vội vã ra mở cửa.

Bên ngoài không có một ai, chuông cửa vẫn kêu reng reng.

Dưới đất chỉ có một viên ngọc màu đen, nằm trơ trọi một góc.

Bác sĩ lùi lại một bước, phản ứng đầu tiên là, không phải lựu đạn chứ?

Sau đó liền cười bản thân quá đề phòng, lựu đạn đâu có hình dạng thế này.

Thật kì lạ, ai đã để quả cầu màu đen này ở trước cửa nhà anh?

Mà, anh cảm thấy gã ban nãy vào nhà anh có gì đó quen quen, hình như đã từng gặp ở đâu thì phải...

Bác sĩ đi ra nhìn ngó xung quanh, biết chắc dưới lầu không có ai, rồi mới cúi xuống nhặt quả cầu đen lên, vẻ mặt đầy nghi ngại.

Khoảnh khắc ngón tay chạm vào quả cầu đen, quả cầu bỗng phát ra ánh sáng chói mắt. Một con mắt có con ngươi thẳng đứng bỗng xuất hiện ở giữa quả cầu, giống như một con quái thú mở mắt ra.

Chắc không phải lựu đạn thật chứ? Bác sĩ vô thức nhắm mắt.

Chương 11: Đèn Tấu Mã

1

Khi bác sĩ chạm phải viên ngọc đen kì lạ xuất hiện ở hành lang, bỗng chìm vào một vùng tối tăm.

Đến khi anh hồi phục thần trí, đã thấy trước mắt hiện ra khung cảnh quen thuộc.

Tòa nhà kí túc có phần cũ kĩ, con đường đổ bóng loang lổ, hai bên đường là những cây ngô đồng che kín... Đây chẳng phải trường đại học của anh sao?

Bên đường có các sạp hàng bày đồ cũ, người bán hàng và người mua đi xem hàng đều là sinh viên, bác sĩ quan sát một lúc, mới xác nhận đây là năm anh tốt nghiệp, khi chuẩn bị rời khỏi trường...

Từ nhỏ, ước mơ của anh là trở thành bác sĩ cứu người.

Anh vẫn luôn nỗ lực theo đuổi nghề ấy, và tốt nghiệp trường Y với thành tích xuất sắc.

Bệnh viện thực tập đã tìm được, mọi việc đều đang tiến hành tuần tự theo đúng kế hoạch, bác sĩ cũng tràn đầy nhiệt huyết.

Là truyền thống hàng năm của trường học, cuối tuần trước khi thời gian thực tập bắt đầu, những anh chị lớn sắp tốt nghiệp đều bày bán những thứ đồ không mang về được ở hai bên của một con đường trong trường. Các loại sách vở, ghi chép, bóng rổ bóng đá,

đồ dùng hàng ngày... đủ các thể loại, thu hút rất nhiều sinh viên khóa dưới tới tìm đồ, từ buổi sáng sớm, cả con đường đã ồn ào tấp nập.

Bác sĩ và bạn cùng phòng là Thuần Qua cũng kiếm được một chỗ, bán mỗi món đồ cũ khoảng ba đồng năm đồng gọi là tượng trưng, nhưng bởi vì người cạnh tranh xung quanh quá nhiều, nên chỉ có đồ tập thể thao là mau chóng được nhặt sạch, còn những thứ khác thì chẳng ai ngó ngàng.

Họ cũng không vội vàng gì, đơn vị thực tập đã đăng ký xong, nhàn nhã hơn nhiều người khác, bởi vậy nên mới được lũ bạn cùng phòng đẩy đi bán hàng. Dù sao tiền bán đồ cũ cũng không nhiều nhặn gì, gom hết về một chỗ để làm một bữa chia tay.

Thuần Qua như mắc chứng ám ảnh cưỡng chế, phải bày từng món đồ thật thẳng hàng trên tấm trải nilon, rồi mới hài lòng phủi tay ngồi xuống. Anh ta nhìn bác sĩ đang sửa chiếc đồng hồ báo thức, nhăn mặt hỏi: "Nghe đâu cậu chọn được đơn vị thực tập rồi? Bệnh viện thành phố à?".

"Cơ bản là xong rồi, tuần sau đi tham gia phỏng vấn lần cuối, chắc là được". Bác sĩ mấy hôm nay bận bù đầu, về đến kí túc là lăn ra ngủ, không có thời gian nói chuyện phiếm với Thuần Qua.

Thuần Qua nghe xong giãy nảy: "Vì sao không đi thực tập cùng một chỗ với anh? Với thành tích của cậu, cố thêm chút nữa là có thể vào được bệnh viện tỉnh rồi".

Bác sĩ bất lực trợn mắt, thằng bạn của anh cái gì cũng tốt, mỗi tội là ngây thơ cụ. Những bệnh viện hạng A có danh tiếng là nơi dễ dàng vào thực tập ư? Thành tích học tập của anh cũng không phải

là đứng nhất đứng nhì trường Y, trong hệ thống bệnh viện cũng chẳng có người quen người biết để tư vấn hay nhờ vả, chỉ biết quay mòng mòng, tìm được bệnh viện hạng B của thành phố chịu nhận thực tập sinh đã là tốt lắm rồi! Hơn nữa anh vẫn hơi lo lắng với năng lực bản thân, nghe đâu trên bệnh viện tỉnh cạnh tranh rất khốc liệt, chẳng biết có trụ lại được không, cứ tích lũy kinh nghiệm ở những chỗ thấp hơn đôi chút cũng tốt, khi nào năng lực đủ rồi thì lên cao sau.

Nhưng anh cũng biết Thuần Qua chỉ muốn tốt cho mình, nên anh từ tốn đem suy nghĩ của mình nói ra cho rõ. Thuần Qua vẫn không thể chấp nhận, với anh ta mà nói, chưa cố gắng đã lùi bước chính là biểu hiện của kẻ yếu đuối.

Bác sĩ không có sức mà phản bác, cũng chẳng biết phản bác ra sao. Thuần Qua lớn lên trong gia đình có truyền thống y học, từ nhỏ đã được tiếp xúc và học hỏi, anh ta được ra vào những bệnh viện cao cấp, đương nhiên tư duy cũng khác với sinh viên bình thường. Còn anh thì cha mẹ đã mất sớm, một mình làm thêm vất vả ở thành phố này, chẳng có chỗ dựa nào, đương nhiên muốn ổn định sớm.

Quan niệm khác nhau, chẳng ai thuyết phục được ai, không thể nào hiểu nhau được. Bác sĩ biết Thuần Qua thực ra muốn anh làm việc cùng chỗ với anh ta, nhưng hiện thực không phải cổ tích, làm sao có thể dễ dàng thực hiện? Bác sĩ nhẫn nại nghe Thuần Qua lải nhải một hồi lâu, cuối cùng không nhịn được, bỏ chiếc đồng hồ xuống, lấy lí do đi xem các sạp hàng khác để bỏ Thuần Qua lại một mình trông hàng.

Dù xung quanh tiếng người ồn ã, nhưng với bác sĩ, anh lại tìm

được sự thanh bình. Anh vốn dĩ định đi lang thang một chút, nhưng đi một lúc thì lại muốn xem hàng, rất nhiều đồ muốn khuân về nhà.

Nhưng anh đến đây là để bán đồ cũ, chứ không phải mua thêm nhiều đồ cũ nữa về! Bác sĩ kiềm chế mong muốn mua đồ của mình, đi từ đầu đến cuối con đường, phát hiện ra ở phía cuối có một sạp hàng khá đặc biệt.

Trên sạp hàng bày một chiếc hộp giấy, bên trên viết hai chữ "Nghĩa mãi". Chủ sạp hàng là một nam sinh cắt đầu đinh, đang giải thích tình hình cho các sinh viên đứng vây quanh. Bác sĩ nghe xong mới biết, những đồ cũ này là di vật của một sinh viên trường Y.

Cậu sinh viên chết trong tai nạn xe hơi tên là Ân Hàn, là sinh viên ưu tú hàng đầu của trường. Nghe đâu từ rất sớm Ân Hàn đã chọn thực tập ở bệnh viện tỉnh hạng A, chỗ mà Thuần Qua cũng tới, vốn là một sinh viên rất xuất sắc, không ngờ gặp phải tai nạn, còn trẻ tuổi thế mà đã ra đi.

Cha mẹ Ân Hàn đều ở vùng núi hẻo lánh, đến trường làm các thủ tục, cầm quần áo của cậu ta về giữ làm kỉ niệm, rồi quay về quê, những thứ sách vở và đồ tạp thì để lại. Các bạn cùng phòng quyết định đem những di vật đó bán quyên góp, khoản tiền quyên được sẽ chuyển cho cha mẹ Ân Hàn.

Nam sinh đầu đinh tướng mạo bình thường, nhưng mồm mép tốt, rất mau chóng đã kêu gọi được mọi người quanh đó mở hầu bao. Trên sạp hàng mọi thứ đồ đều không ghi giá, tất cả đều dựa vào người mua đưa bao nhiêu thì đưa. Sinh viên trường Y đã giải phẫu cả cơ thể, đương nhiên cũng không thấy di vật của người chết có gì gây khó chịu. Hơn nữa Ân Hàn có thành tích tốt, sách và vở

ghi chép đều được lấy sạch, đến cả văn phòng phẩm cũng bán được quá nửa. Đến khi bác sĩ chen vào xem được, thì sạp hàng đã gần như trống không. Rất nhiều sinh viên dù không lấy thứ gì cũng bỏ tiền vào hộp giấy, bác sĩ cũng lấy ví tiền ra, nhét một tờ tiền đỏ.

Bác sĩ cũng biết Ân Hàn, dù không thân thiết, chỉ quen biết xã giao, nhưng vẫn muốn góp chút ít. Có thể vì tiền anh quyên góp hơi nhiều, nên cậu nam sinh đầu đinh thấy anh định đi thì vội vã kéo lại, khuyên anh nên chọn lấy một thứ trên sạp hàng.

"Coi như đồ lưu niệm cũng được, dù sao cũng cùng học với nhau".

Quả nhiên cậu đầu đinh khéo ăn nói, bác sĩ bất giác quay đầu lại lướt nhìn những thứ còn lại trên sạp hàng, cuối cùng anh nhặt một chiếc đèn cũ kĩ. Chiếc đèn này giống như loại đèn dầu cũ, cao không đến 20 cm, làm bằng đồng xanh, bề mặt còn có những vết gỉ đồng do thời gian đã lâu. Tổng cộng có sáu mặt, nhưng chỉ có một mặt dán giấy, năm mặt còn lại thì là thủy tinh đen đục. Nhìn thì có vẻ cổ kính, nhưng có đầu cắm điện, có điều, chắc là hỏng rồi?

"Ái chả! Con mắt tinh đời đấy! Đây là cây đèn mà Ân Hàn thích nhất, nghe nói gọi là đèn tẩu mã* nữa, vốn phải dung nến đốt, sau đó vì kí túc xá cấm lửa, nên cậu ta sửa thành đèn điện, nghe nói cắm điện vào là tự quay". Cậu đầu đinh nói liến thoắng, tất nhiên cậu ta chỉ nói là nghe nói có thể tự quay, thực tế có quay được không thì cậu ta không để ý.

Bác sĩ thì không thấy vấn đề gì, có điều đã cầm lên thì không tiện đặt xuống nữa, bèn nhờ cậu đầu đinh tìm cho túi nilon, rồi xách đi.

Khi anh quay lại, Thuần Qua không còn nhắc chuyện ban nãy

nữa, mà trêu anh vì mua về một thứ đồ cũ vô dụng, khuyên anh mau đem đèn tẩu mã ra bán đi cho xong.

Bác sĩ quyết không bán, anh lại muốn xem chiếc đèn tẩu mã cắm điện vào sẽ thế nào, đến tối sau khi về kí túc xá, anh vội vàng cắm thử điện.

Đèn tẩu mã không hỏng, sau khi nháy lên một chút thì đã sáng, một thứ ánh sáng màu vàng ấm áp khiến lòng người dịu lại, bên mặt dán giấy hiện lên hình cắt giấy.

"Hả? Đây là tranh vẽ gì?". Thuần Qua ghé lại hỏi.

Lồng đèn bằng giấy đã hơi ngả vàng và nhăn do thời gian, nhưng vẫn có thể nhận ra trên tranh phía trái có hai người, còn phía phải thì là một con ngựa đứng riêng.

"Hai người một ngựa, là 'an tiền mã hậu'* à? Nhưng vị trí không đúng lắm!". Thuần Qua lẩm bẩm.

"Không phải là đố thành ngữ đâu".

"... Sao bảo đây là đèn tẩu mã có thể tự quay? Sao mãi không thấy nó đổi mặt nhỉ?".

Hai người đợi trước đèn tẩu mã một lúc lâu, cũng không thấy bức tranh chuyển động, liền hết hi vọng. Nói thật là cây đèn này vẫn còn sáng được đã vượt qua kì vọng của họ rồi, hơn nữa ánh sáng của đèn tẩu mã đúng là rất dịu dàng không chói mắt, nên bác sĩ cũng không tắt đi, để luôn đó làm đèn ngủ.

Thuần Qua kiểm lại những món đồ cũ chưa bán được, đem phần của mình về nhà trước. Trước lúc tốt nghiệp, nhà trường không yêu cầu sinh viên phải ở lại trường, nhà anh ta ở ngay trong thành phố

Về nhà được hai hôm, Thuần Qua trở lại kí túc, khi đẩy cửa ra thì sững người, ngạc nhiên hỏi: "Sao cậu vẫn ở trong phòng? Sắp 11 giờ rồi còn gì? Không phải hôm nay cậu tham gia vòng phỏng vấn cuối cùng ở bệnh viện thành phố à?".

Bác sĩ ngắng đầu, bức tức bỏ cái đồng hồ báo thức trên tay lên bàn: "Em cứ nghĩ là sửa xong cái đồng hồ báo thức này rồi, thế mà nó vẫn hỏng, sáng nay nó không kêu! Điện thoại em cũng để chuông mà không nghe thấy gì".

"Nên là... cậu ngủ quá giờ rồi hả?". Thuần Qua tỏ vẻ thông cảm. "Đã gọi điện cho phòng nhân sự chưa?".

"Gọi rồi, họ nói danh sách đã đầy, bảo em không phải đến nữa". Bác sĩ cúi đầu chán nản, phỏng vấn là vòng cuối cùng rồi, tỉ lệ nhận là 70%. Anh vốn có 70% cơ hội được nhận, nhưng vì anh không đến, nên giờ đến 10% khả năng cũng chẳng có nữa.

Thuần Qua cũng không biết phải nói gì, yên lặng cùng bác sĩ vài phút, ánh mắt nhìn lướt đến đèn tẩu mã trên bàn, thì dừng lại. Có lẽ ánh sáng của đèn tẩu mã không gắt, nên buổi đêm không tắt đèn. "Chà chà! Cái đèn này đúng là quay được thật hả? Hình như lần trước mình nhìn thấy không phải là hình này?".

Bác sĩ chán chường nhìn sang, phát hiện thấy bên trái vẫn là hai người, còn bên phải thì lại là hai con ngựa đang chạy về. Anh

không quan tâm bức tranh có thay đổi gì không, thở dài một cách không hứng thú: "Có lẽ là khác nhau. Ai biết, em không để ý".

Thuần Qua cứ cảm thấy ý nghĩa của hai bức tranh này có gì đó quen quen, nhưng nhất thời không thể nhớ ra được. Anh lại ngồi thêm lát nữa, bỗng chú ý đến một tập tài liệu. Đây là hồ sơ lí lịch của bác sĩ, đáng ra hôm nay đem đi phong vấn, giờ thì vì sự vô ý của chủ nhân, mà nó đang nằm yên trên bàn.

"Này, cậu chưa ăn sáng hả? Anh ra ngoài lấy ít cơm ở nhà ăn cho cậu". Thuần Qua len lén cầm tập tài liệu lên, bỏ vào ba lô của mình.

"Ò', cám ơn. Gọi thêm cho em gà xào cay, bảo bác trong nhà ăn cho nhiều hạt tiêu vào nhé". Dù tâm trạng không vui, nhưng nhắc đến đồ ăn là bác sĩ vẫn đòi hỏi rất nhiều thứ.

"Biết rồi, biết rồi, đợi đấy!". Thuần Qua cầm túi đi ra ngoài.

3

Mấy ngày nay bác sĩ như đang nằm mơ, vì bỏ lỡ cuộc phỏng vấn ở bệnh viện thành phố, mà cả ngày hôm đó anh ngồi ủ rũ, thế mà đến chập tối thì nhận được cuộc gọi điện thông báo phỏng vấn khác.

Đó là bệnh viện tỉnh nơi Thuần Qua sắp đến thực tập!

Về việc này, cách giải thích của Thuần Qua là, Ân Hàn vốn sẽ qua đó thực tập nhưng bất ngờ qua đời nên còn trống một chỗ, anh ta lợi dụng quan hệ trong gia đình để đưa lí lịch bác sĩ vào, nhưng

có vào được hay không thì vẫn phải xem nỗ lực của bác sĩ.

Bác sĩ biết dù Thuần Qua nói rất nhẹ nhàng, nhưng thực tế chắc chắn anh ta cũng phải nhờ vả người khác rất nhiều, anh phải suy nghĩ xem sau này trả nợ thế nào. Bác sĩ bèn nhận sự giúp đỡ quý báu ấy.

Phỏng vấn rất thuận lợi, bác sĩ đã kí ngay hợp đồng biên chế, buổi tối anh mời Thuần Qua ăn một bữa ra trò.

Vì vui nên hai người uống rất nhiều bia, khi dìu nhau về đến kí túc xá, đèn tẩu mã trên bàn vẫn sáng, tỏa ánh sáng ấm áp dịu dàng.

"Này! Cái đèn được đấy! Có thể làm đèn ngủ, có thức giấc giữa đêm cũng không cần bật đèn chói mắt nữa". Thuần Qua ngà ngà say, ngồi trên ghế, ghé lại xem đèn tẩu mã, sau đó sững người: "Cái đèn này đúng là tự mình quay! Cậu xem này, bức tranh lại thay đổi rồi!".

Bác sĩ tới gần nhìn, quả nhiên thấy tranh trên đèn đã đổi bức khác, trên đó vẽ một người ngã từ lưng ngựa xuống, đang ôm cái chân có vẻ trật khớp. Bác sĩ liền phán đoán theo bệnh nghề nghiệp: "Chân người này chắc đã bị gãy, nhưng tư thế này không đúng, không nên ôm cái chân gãy, nếu không xương sẽ lệch khỏi vị trí, không thể ghép lại được, nếu xử lí không tốt sẽ để lại di chứng".

Thuần Qua nghe xong trợn mắt: "Thôi đi, cậu ôn thi nhiều quá nên tẩu hỏa nhập ma à? Có mỗi bức tranh cắt giấy mà cậu nhìn ra lắm thứ thế".

Bác sĩ say bia, đầu óc đang lơ mơ, khó khăn lắm mới tỉnh được một giây, giờ đã lại thấy lâng lâng: "Anh... Anh cứ xem đi, em đi rửa mặt rồi ngủ đây".

Thuần Qua thì càng ngẫm nghĩ càng thấy không đúng: "Này! Cậu còn nhớ hai bức tranh trước không? Vẽ gì ấy nhỉ?".

"Hai người một ngựa, hai người hai ngựa, giờ thì một người một ngựa". Mỗi bức tranh bác sĩ chỉ nói bốn chữ, khái quát đơn giản nội dung, nói rất đúng vào trọng tâm, quả là người ôn thi nhiều, kinh nghiệm phong phú.

Thuần Qua lẩm nhẩm lại, bỗng nhiên vỗ đùi đánh đét: "Đó là... Tái Ông mất ngựa!".

Bác sĩ bị giật mình, ngây người ra, rồi lẩm bẩm lặp lại: "Tái Ông mất ngựa?"

"Đúng thế! Hai người là chỉ Tái Ông và con trai ông ta, bức tranh đầu tiên là nói con ngựa nhà Tái Ông đi lạc, bức thứ hai là con ngựa đi lạc dắt về một con ngựa tốt. Còn bức tranh hiện tại là con trai của Tái Ông cưỡi con ngựa tốt đó thì ngã gãy chân. Chà, cái đèn tẩu mã này, vẽ tích Tái Ông mất ngựa, quả là hợp với tình cảnh hiện tại!".

"Ô, đúng là thế thật". Bác sĩ gật đầu: "Tái Ông mất ngựa biết đâu là họa hay phúc, họa phúc đi liền với nhau. Hề hề, cũng giống với tình hình của em mấy hôm nay thật! Anh xem, không phải là đồng hồ báo thức hỏng nên em không kịp đi phỏng vấn ở bệnh viện thành phố đó sao, rồi ai ngờ là lại vào được bệnh viện tỉnh!".

Thuần Qua nhìn bác sĩ đang cười ngốc nghếch, cảm xúc lẫn lộn, đành phải dội nước lạnh: "Nếu suy đoán theo kết luận đó, thế thì tiếp theo đây cậu sẽ gặp họa".

"... Anh có phải bạn em không đấy? Sao đi dọa dẫm nhau thế?". Bác sĩ lập tức tan hết một nửa số bia.

"Hì hì, đùa thôi mà!". Thuần Qua cũng chỉ coi câu nói của mình là đùa cho vui, hai người nói chuyện một lúc rồi ai nấy đi đánh răng rửa mặt đi ngủ.

Chỉ còn cây đèn tẩu mã, trong đêm tối như mực, tỏa ra ánh sáng mờ ảo.

4

Trước khi thực tập còn phải tham gia lớp bồi dưỡng, bác sĩ mua cái đồng hồ mới, đảm bảo hàng ngày đều đến cơ quan sớm.

Dù đã chuẩn bị tinh thần cho công việc vất vả này, nhưng cường độ công việc vẫn lớn đến mức khó mà chịu nổi. Chủ nhiệm của anh luôn có bộ mặt căng thẳng, thỉnh thoảng lại quát tháo gào thét, khiến ai cũng phải cố gắng hơn nữa, chỉ để được phần thưởng là một câu khen ngợi.

Đương nhiên, đối với người mới vào nghề thì rất khó.

Nhưng, chỉ cần thực sự yêu công việc này, một khi đã làm rồi, sẽ không bao giờ rời bỏ nó.

Tự tay mình cứu người, tận mắt nhìn thấy bệnh nhân cận kề cái chết được phục hồi sinh mệnh, hoặc mãi mãi ra đi; tự mình trải qua quá trình giành giật sự sống với tử thần; trực tiếp nhận được những lời cảm ơn và cả sự đau đớn của người nhà bệnh nhân, lẫn lộn giữa cảm giác thành công và bất lực. Mỗi một bệnh nhân đều như một thử thách mới, không có cách nào chùn bước.

Giữa các thực tập sinh có sự cạnh tranh, cũng cố giúp đỡ nhau,

bác sĩ và Thuần Qua đều ở kí túc trong trường, hàng ngày nghe tiếng chiếc đồng hồ báo thức mới gọi nhau dậy, rồi leo lên xe bus đến bệnh viện đi làm.

Thực ra thời gian đi lại trên đường hàng ngày đã hơn hai tiếng đồng hồ rồi, bác sĩ dự định nghe theo lời kiến nghị của những người đi trước, thuê một phòng ở gần bệnh viện tỉnh. Nhưng tới thời gian nghỉ họ còn phải thay nhau mà nghỉ, không có khái niệm cuối tuần, nên anh chưa có thời gian đi tìm nhà.

Sáng hôm đó, bác sĩ nói suy nghĩ của mình với Thuần Qua.

"Tìm được nhà thì tốt, anh cũng đang nghĩ, các loại dấu má để tốt nghiệp cũng đã đóng hết rồi, tuần sau là không phải lên trường nữa". Sau khi xuống xe buýt, hai người rảo bước đi về phía cổng bệnh viện. Thuần Qua nghe dự định của bác sĩ, gật đầu tán thành. "Nhưng mà anh chắc là ở nhà thôi, không thuê phòng cùng cậu được đâu nhé!".

"Được thôi, thế thì em tìm căn nào bé một chút." Kế hoạch rủ bạn thuê nhà đã đổ bể, bác sĩ đành bỏ ý định đó. Nhưng anh cũng biết Thuần Qua ở lại kí túc là vì ở cùng anh, chứ nhà anh ta cũng chỉ cách bệnh viện tỉnh có hai mươi phút đi lại.

Lúc này còn chưa đến giờ bệnh viện mở cửa, cả bệnh viện chỉ có phòng cấp cứu mở cửa 24/24 là có người. Khi bác sĩ đi qua phòng cấp cứu, như cảm nhận được gì đó, anh quay đầu ngó vào, thì bỗng nhìn thấy một gã đàn ông mặc bộ đồ cổ trang màu đen đứng trong góc, trên chiếc áo vải đen, thấp thoáng có thấy thêu một con rồng đỏ, vì cách xa nên không nhìn rõ mặt người đó.

"Sao mà ngây người ra thế?". Thuần Qua thấy bác sĩ không đi

tiếp, bèn quay lại hỏi.

"Ò', đằng kia có người đang đứng, mặc một bộ đồ kì quái. Chắc không phải dân Cosplay ở câu lạc bộ nào chứ?" Bác sĩ quay đầu lại nói đùa.

"Đâu? Chỗ đó có ai đâu!". Thuần Qua nhìn theo hướng bác sĩ vừa nhìn, tỏ ra nghi hoặc.

"... Đừng dọa tôi". Bác sĩ bỗng dưng nối da gà, nhưng khi anh quay lại nhìn, quả thật ở góc tường không có ai cả. Anh cười lên mấy tiếng: "Ha ha, chắc là em hoa mắt".

"Hừ, đang kể chuyện ma à?". Thuần Qua cứ nghĩ bác sĩ đùa anh, để trả thù việc anh không thuê nhà cùng. Dù gì tên này cũng lắm "tiền án", hồi xưa khi mới học môn giải phẫu học, tên này kể chuyện ma rất đáng sợ, đến giờ anh vẫn còn ám ảnh.

Bác sĩ không giải thích nhiều, chắc là anh nhìn nhầm thật. Sau đó cũng chẳng có thời gian để anh băn khoăn chuyện đó, sau khi họ khoác được chiếc blouse trắng lên người là lại bắt đầu địa ngục thực tập, bị chủ nhiệm chỉ đạo quay như chong chóng, chạy lên chạy xuống mấy tầng lầu, chỉ có lúc đợi thang máy mới được thở.

Qua phòng siêu âm lấy phim chụp cho chủ nhiệm, nhân lúc thang máy còn chưa tới, bác sĩ lôi điện thoại ra đọc báo, nhưng xem đến trang thứ ba rồi thang máy vẫn chưa tới, anh mới nhận ra thời gian đợi hơi lâu, có rất nhiều bệnh nhân và người nhà đã tập trung trước cửa thang máy, thi nhau chỉ trích thang máy của bệnh viện không dùng được, hai cái thang máy mà không có cái nào chạy xuống. Có vài người không đợi được, đi ra chỗ thang máy xa hơn để lên tầng, đa số thì vẫn đợi ở đó.

Nghĩ đến đôi mắt sát khí sắc nhọn hơn cả dao phẫu thuật của ông chủ nhiệm, bác sĩ quyết định đi thang bộ. Anh mở cửa thang bộ bên canh, ngắng lên nhìn cầu thang dài vô tận, nghĩ đến chuyện phải leo tám tầng lầu, chân cẳng đã bắt đầu mềm nhũn!

Nhưng mình đã chọn con đường, dù vừa khóc vừa đi cũng phải đi cho hết. Bác sĩ tự an ủi mình, bắt đầu leo cầu thang, vừa đi vừa lấy tấm phim trong túi hồ sơ trên tay ra, tưởng tượng xem lát nữa chủ nhiệm sẽ hỏi những gì.

Khi có thang máy, rất ít người đi thang bộ. Vì thế khi tầng trên phát ra tiếng bước chân đi thang bộ xuống dưới, bác sĩ rất ngạc nhiên ngắng đầu lên nhìn.

Một gã đàn ông trẻ tuổi mặc bộ đồ đời Đường màu đen đang từng bước đi xuống. Bộ đồ cổ trang màu đen bắt mắt đó của gã, ở bên tay áo phải thêu một con rồng màu đỏ, cuộn quanh ống tay hướng lên trên, miệng con rồng nhe răng giơ vuốt ghép đúng vào cổ áo, thoạt nhìn con rồng trông như một vật sống, sắp sửa cắn đứt cổ của gã. Vạt đối khâm trên ngực gã thì thêu vài chiếc cúc vải màu đỏ, trông như những giọt máu hiện lên giữa đêm đen. Món đồ thủ công kì dị mà vô cùng sống động này, khiến người nhìn không thể rời mắt, thậm chí còn có thể quên luôn cả gương mặt gã trông ra sao.

Một người đi lên một người đi xuống, lướt ngang qua nhau, khi bác sĩ định thần lại, anh chỉ còn biết quay xuống nhìn vào đỉnh đầu gã, nhìn theo gã đàn ông đang đi xuống tầng, cho đến khi khuất hẳn.

Bác sĩ ngây người nghe tiếng bước chân xa dần, nghĩ bụng quả

thật có người này à! Có lẽ sáng nay anh không hề hoa mắt.

Không rõ gã có bệnh gì mà phải đến bệnh viện, chắc hẳn bởi vì không đợi được thang máy nên mới đi thang bộ?

Đó chỉ là một chuyện thoáng qua dễ quên, nhưng bác sĩ còn loáng thoáng nghe thấy một tiếng động mạnh ở tầng dưới, anh cũng không để ý lắm. Đến khi anh thở hồn hển leo được lên tầng tám, thì có cuộc điện thoại của Thuần Qua.

"Em ở đâu ấy hả? Ở tầng tám đấy! Thang máy lâu quá chờ không nổi, leo thang bộ lên rồi. Có phải ông chủ nhiệm sốt ruột vì đợi phim chụp không? Em mang qua luôn đây". Bác sĩ nghĩ Thuần Qua gọi điện giục nên vội vàng giải thích. Nhưng lời nói cuống quýt của Thuần Qua trong điện thoại khiến bác sĩ tái mét mặt. "Cái gì? Anh nói là vừa rồi thang máy bị rơi hả? Chính là cái tháng máy ở khu phía đông mà mình hay đi á?".

Vụ việc thang máy rơi rất nhanh chóng đã có kết quả điều tra, là vì thang máy quá cũ, tải trọng đã gần tới mức giới hạn, nên bị rơi. May mà tầng lầu không quá cao, đa phần người đi thang máy bị chấn thương cột sống, hoặc là gãy chân, mà sự việc xảy ra ở ngay trong bệnh viện, cấp cứu kịp thời, không có chấn thương nguy hiểm đến tính mạng.

Bác sĩ thì vẫn còn sợ hãi, bởi nếu ban nãy anh không đi thang bộ, thì chắc chắn đã lên chiếc thang máy đó rồi.

Thuần Qua cũng cảm thấy bác sĩ mệnh lớn, việc này còn gây sợ hãi cho cả bệnh viện, dù sao họ cũng làm việc ở bệnh viện, hàng ngày ít nhất đều đi thang máy vài lần, sau này làm sao dám đi nữa đây? Buổi tối sau khi tan ca về kí túc xá, trên nhóm chat của bệnh

viện vẫn đang bàn tán sôi nổi.

Bác sĩ quyết định tối nay phải gọi đặt một bữa ngon lành ăn cho đỡ sợ, nhưng vì suy nghĩ đến vấn đề tiền thuê phòng, nên anh quyết định chỉ gọi pizza không gọi mỳ Ý. Anh vừa dập máy, thì thấy Thuần Qua đang nhìn màn hình máy tính, mặt trắng bệch.

"Sao thế? Hôm nay người suýt ngã gãy chân là em chứ có phải anh đâu! Cùng lắm ngày mai ta đi thang bộ là được mà!". Bác sĩ đề nghị, rồi lập tức nhăn nhó nói: "Nhưng thế có nghĩa là chúng ta phải đi sớm mười phút".

"Có phải cậu nói, hôm nay đợi mãi thang máy không xuống nên mới đi bộ phải không?".

"Đúng thế, sợ ông chủ nhiệm đợi lâu sẽ mắng mất! Nhưng cũng phải cảm ơn ông chủ nhiệm nghiêm khắc, nếu không em chắc chắn đã đợi thang máy rồi!"

"Chắc là cậu phải cảm ơn người khác đấy".

"Hả?"

"Theo như phòng giám sát nói, hôm nay thang máy mãi không đi xuống, là vì có người ở tầng trên giữ nút thang máy, không cho nó chạy xuống."

"O'... thì cũng có gì lạ đâu, chắc người đó đợi bạn đi cùng?"

"Có một người thôi, hơn nữa sau khi giữ nút thang máy tới vài phút, anh ta lại không vào thang máy, mà đi cầu thang bộ xuống".

Bác sĩ bỗng nghĩ tới gã đàn ông trẻ tuổi anh gặp ở cầu thang bộ. Anh hỏi thử Thuần Qua: "Không phải là... một gã mặc đồ cổ trang màu đen chứ?".

"Chính là anh ta! Cậu gặp rồi à?". Thuần Qua choáng váng. "Chẳng lẽ đó là cao nhân biết xem bói? Biết thang máy sẽ xảy ra sự cố nên không vào? Hay đó là vong hồn của người chết trong bệnh viện, quanh quẩn ở đây, rồi nguyền rủa cái thang máy?".

Thứ bệnh viện thừa thãi nhất chính là các loại truyện ma, Thuần Qua đã bị sức tưởng tượng của mấy anh chị trong nhóm chat làm cho phát điên: "Nói mau! Cậu có nhìn thấy mặt gã đó không? Trông như thế nào?".

"Ở... Hình như em không chú ý xem gã đó trông thế nào." Bác sĩ ngượng nghịu gãi đầu, lúc đó toàn bộ sự chú ý của anh dồn vào bộ quần áo.

Thuần Qua đến lúc này đứng ngồi không yên, cứ đi đi lại lại trong phòng kí túc như một con thú bị giam cầm, suy nghĩ xem có nên đổi bệnh viện thực tập hay không. Bác sĩ thì không quan tâm, dù gì anh cũng hiểu Thuần Qua, cứ sợ thế thôi, chứ anh ta sẽ không bao giờ làm ảnh hưởng tới công việc. Nếu động tí là sợ, thì đã thôi học trường Y từ lâu rồi.

"Ô! Cái đèn tẩu mã này lại đổi tranh khác rồi! Sáng nay anh xem vẫn còn chưa thay đổi!". Thuần Qua đang đi lại, bỗng nhiên như phát hiện ra lục địa mới, từ khi anh ta nghi ngờ đèn tẩu mã, liền thường xuyên để ý đến nó.

Bác sĩ nhìn theo, thì thấy bức tranh trên đèn tẩu mã đã tỉ mỉ hơn nhiều, có nhiều nhân vật hơn, còn có cả cảnh vật. Có thể thấy rõ, bên trên tranh có vẽ thôn làng đang chiêu mộ quân lính, con trai của Tái Ông vì ngã gãy chân mà thoát khỏi nạn này.

"Nếu không có vị cao nhân đó giữ thang máy, không khéo hôm

nay cậu cũng đã ngã gãy chân rồi". Thuần Qua lẩm bẩm suy đoán. "Chẳng lẽ chiếc đèn tẩu mã này thực sự có thể dự đoán tương lai là phúc hay là họa?"

"Anh nghĩ linh tinh quá đấy...". Bác sĩ nói nhưng không quá chắc chắn. "Có điều, câu chuyện Tái Ông mất ngựa đến đây hết rồi đúng không? Vậy tức là cuối cùng em vẫn gặp chuyện tốt mà!".

"Nhưng đèn tẩu mã có tới sáu mặt cơ...". Thuần Qua nói nhỏ.

"..." Bác sĩ lập tức cạn lời.

5

Vì thực tập sinh đều thực hiện chế độ nghỉ luân phiên, ngày bác sĩ được nghỉ, Thuần Qua lại không được nghỉ, nên bác sĩ đành phải tự mình đi tìm nhà.

Anh đứng ở cổng bệnh viện, hoang mang nhìn tứ phía, không biết đi đâu tìm công ty môi giới nhà.

Như ma xui quỷ khiến, anh chợt nghĩ tới câu nói đùa của Thuần Qua hồi hước.

Cứ theo như suy đoán của Thuần Qua, ngụ ý của câu chuyện Tái Ông mất ngựa là kết thúc của sự việc này, lại là khởi nguồn cho sự việc tiếp theo. Con ngựa đi lạc, dẫn về một con ngựa hoang khỏe manh, lại bởi vì con ngựa hoang mà con trai của Tái Ông ngã gãy chân, rồi lại vì ngã gãy chân, nên thoát được quân dịch.

Cứ theo đó mà suy, những sự việc anh gặp gần đây, vì đến phỏng vấn muộn nên bị mất suất thực tập vào bệnh viện thành phố,

bởi vậy mới được bệnh viện tỉnh nhận, rồi lại bởi vì vào bệnh viện tỉnh nên gặp sự cố thang máy. Nếu không có gã đàn ông mặc bộ đồ cổ trang kì bí giữ thang máy, thì anh chắc chắn đã gãy chân rồi.

Bác sĩ suy nghĩ tiếp, nếu nghĩ theo hướng là anh bị gãy chân, các bệnh nhân gặp tai nạn thang máy hiện giờ đều đã bó bột, không bị thương nặng. Cho dù anh bị thương, ông chủ nhiệm sắt đá cũng sẽ không cho anh tùy ý nghỉ. Vậy thì hiện giờ anh đang ngồi xe lăn, chắc hẳn không thể chọn công ty môi giới nhà nào quá xa được.

Bác sĩ tìm bảo vệ ở cổng bệnh viện, hỏi phòng môi giới gần đây, quả nhiên ra khỏi cổng viện rẽ phải vào một con ngõ là có. Bác sĩ đứng ngoài phòng môi giới, trên bức tường kính bên trong dán đầy thông tin nhà ở, nhìn hoa cả mắt.

Tiếp tục suy nghĩ theo lí luận ban nãy, nếu như anh ngồi xe lăn, chắc chắn là không đọc được thông tin phòng ở trên cùng, nên tìm ở phía dưới.

Bác sĩ khom người xuống, nhìn một lượt các thông tin trong tầm mắt, quả nhiên ở một góc tường, anh phát hiện ra một căn nhà cho thuê vừa rẻ vừa phù hợp.

Đúng thật! Việc tốt chính là việc tiết kiệm được tiền! Bác sĩ xoa tay, đoán chắc căn nhà tốt thế này mà không có ai hỏi tới là bởi vì người môi giới đã dán ở góc. Với cái giá này, số tiền anh dịnh thuê nửa năm, quá đủ để thuê luôn một năm! Anh lập tức xông vào, yêu cầu đi xem căn nhà đó, người nhân viên môi giới định nói gì rồi lại thôi, thấy anh kiên quyết, bèn lục tìm ra chìa khóa nhét sâu tít bên trong ngăn kéo, dẫn anh đi xem nhà.

Căn nhà rất tốt, cách bệnh viện có một con phố, đi chưa dến

mười phút. Các loại đồ đạc đều đủ, một phòng nhỏ một phòng lớn, phòng ngủ và phòng khách đều hướng nam, hơn nữa phòng khách lại ngăn ra thêm một gian, còn có giường, hoàn toàn có thể làm phòng ngủ thứ hai, trên thực tế coi như có hai phòng nhỏ. Sau này có thể tìm người thuê cùng, như vậy sẽ tiết kiệm hơn nữa. Cái bàn tính trong đầu bác sĩ đang kêu lách cách, xem xong nhà anh rất hài lòng, định kí hợp đồng với bên môi giới.

Phải vợt ngay căn nhà này! Nếu không thì ăn ngủ không yên!

Nhân viên môi giới thấy bác sĩ thực sự muốn thuê, bèn chần chừ một lúc, rồi mới hạ quyết tâm nói: "Thưa anh, anh không tò mò vì sao căn nhà này có giá rẻ vậy sao?".

"Ô? Có vấn đề gì?". Bác sĩ lập tức thu lại nụ cười, hỏi dồn: "Nợ tiền điện nước quá nhiều? Nhà vệ sinh rò rỉ nước? Hay có hàng xóm chuyên bật nhạc rock ban đêm?".

"Nghiêm trọng hơn thế nhiều". Nhân viên môi giới run run đánh mắt sang hai bên, thấp giọng xuống, như sợ có thứ gì nghe được: "Đây là ngôi nhà ma, có người chết rồi, mà còn là chết oan... Trước đây có mấy người từng thuê, nhưng không được bao lâu là phải trả..."

"À, thế thì không vấn đề gì!". Bác sĩ còn nghĩ anh ta nói vấn đề gì nan giải lắm cơ, nghe xong thở phào nhẹ nhõm. Anh là người học y, nhìn thấy quá nhiều rồi, chẳng lẽ còn sợ việc này?

Nhân viên môi giới lại khuyên giải, nhưng thấy bác sĩ chẳng hề bận tâm, bèn không nói gì nữa. Dù sao anh ta cũng đã làm hết chức trách, nói hết nước hết cái rồi, thôi thì mặc dù tiền thuê chẳng được mấy, nhưng vẫn là tiền!

Hai người vui vẻ quay về phòng môi giới kí hợp đồng, bác sĩ nộp tiền rồi lấy chìa khóa. Toàn bộ quá trình từ xem nhà đến kí hợp đồng đều không quá một tiếng, còn chưa đến giờ ăn trưa.

Dù sao đồ đạc ở kí túc cũng không nhiều, khó khăn lắm mới có một ngày nghỉ, nếu không mau chóng dọn nhà, sợ tuần sau mới được vào nhà mới. Bác sĩ liền quay về kí túc thu dọn đồ, tạm thời mang những thứ nhu yếu phẩm qua trước, đợi ngày mai Thuần Qua rảnh rang thì mượn xe của nhà anh ta để chuyển đồ. Lau dọn rồi trang trí nhà cửa, đi mua đồ dùng, khi Thuần Qua tan ca về, bác sĩ làm cũng gần xong rồi.

"Ái chà chà! Cậu được lắm! Không nói câu nào, thuê luôn nhà rồi!". Thuần Qua biết tin, tính sẵn chuyện ăn mừng tân gia, đến tận nơi xem. "Lại còn có thêm một cái giường! Thế này tức là nếu tan ca muộn quá, anh có thể ngủ nhờ chỗ cậu phải không?".

"Được! Anh không lấy đắt của chú, ngủ một đêm là một bữa cơm!". Bác sĩ nói vui. Thuê được căn nhà rẻ thế này, khiến tâm trạng anh rất vui vẻ. Nhưng không nên nói chuyện đây là căn nhà ma cho Thuần Qua, tay này nhát chết, sau khi biết chuyện chắc chắn không ngủ được.

"Hả? Không phải ngày mai mới chuyển nhà à? Sao hôm nay đã bê chiếc đèn tẩu mã này tới rồi?". Thuần Qua để ý thấy trên bàn bếp đặt chiếc đèn tẩu mã quen thuộc. Đến gần để xem, anh ta thở hắt ra: "Anh biết ngay mà, cậu nhanh chóng thuê được nhà thế này, đúng là việc phúc. Cậu xem đi, đèn tẩu mã lại đổi tranh khác rồi!".

"Em định đem nó theo làm đèn ngủ". Bác sĩ sững lại, anh bận thu dọn đồ nên không để ý. Nhưng anh cũng rất tò mò không biết bức tranh thứ năm của câu chuyện Tái Ông mất ngựa vẽ gì, bởi câu chuyện ngụ ngôn lưu truyền đến nay, chỉ đến tranh thứ tư là hết.

Bức tranh trên mặt bằng giấy của đèn tẩu mã hiện lên rõ từng chi tiết dưới ánh sáng vàng ấm áp, nhìn là biết ngay nội dung.

Con trai của Tái Ông không đi lính, ở lại quê hương, nhưng vì chiến tranh liên miên, lực lượng lao động trong làng đều phải ra trận hết, đồng ruộng không ai cày cấy, mười nhà thì chín nhà không có người, xác chết đói đầy đường. Tái Ông và con trai đang hấp hối sắp chết đói.

Bác sĩ và Thuần Qua nhìn nhau một cái, bác sĩ nở nụ cười gượng: "Cái này... có lẽ là dự đoán tôi thuê nhà hết sạch tiền, không có tiền ăn? Nhưng vẫn có cậu cho tôi vay tiền mà!".

"Nếu chỉ đơn giản như vậy thì tốt..." Thuần Qua có một dự cảm không lành.

6

Ngày hôm sau, Thuần Qua mượn xe của nhà, giúp bác sĩ chuyển đồ ra khỏi kí túc xá. Bởi vì đều là con trai, thường ngày cũng chẳng có mấy đồ dùng, Thuần Qua thấy cốp xe vẫn còn chỗ, bèn thu dọn luôn đồ của mình để tiện chuyển một chuyến. Hơn nữa trong lúc giúp bác sĩ dọn nhà, anh ta vô ý bỏ nhầm vài món đồ của mình vào luôn.

Bác sĩ nhìn thấy cũng không nói gì, kể cả tay này đến ở cùng, anh đương nhiên giang tay chào đón mà! Nếu vậy thì bữa sáng có

người bao rồi!

Từ ngày moi tin được bác sĩ bỏ bao nhiêu tiền để thuê phòng, Thuần Qua luôn cảm thấy anh được món hời lớn, cứ hỏi han anh xem ngủ một đêm ở đó rồi có gặp điều gì bất thường không. Bác sĩ nói không vấn đề gì, có điều đến nửa đêm hình như bên ngoài hơi ồn ào. Bây giờ hiệu quả cách âm của phòng ốc không tốt, cách đó không xa lại là phố mua sắm, đêm khuya vẫn nghe thấy tiếng ô tô đi qua, nhưng không ảnh hưởng gì đến giấc ngủ.

Thuần Qua hồ nghi, đi loanh quanh trong phòng, sám soi căn nhà với ánh mắt bới lông tìm vết, thậm chí dịch chuyển cả giá sách bàn ghế, không kiểm tra hết không yên tâm.

"O'? Trên tường có sợi dây đỏ, là dây điện thoại à?". Thuần Qua dịch chuyển một cái ghế sofa đơn, nhìn thấy một sợi dây đỏ.

"Chắc thế, nhưng em dùng di động rồi, không cần nối điện thoại cố định nữa". Bác sĩ cầm cây lau để lau sàn. "Cái ghế đó cho đổi chỗ đi, để đó! Để đó đi!".

Thuần Qua nghe chỉ đạo, nhưng vẫn cảm thấy sợi dây đỏ trên tường rất kì lạ, người nào bị ám ảnh cưỡng chế sẽ muốn vứt nó đi. Anh ta nhìn vài vòng, cuối cùng là lôi một chiếc bàn trà ra chắn nó lại.

Sau đó Thuần Qua lại lôi ra được một hòm sách phủ bụi từ trong tủ. Điều khiến anh ngạc nhiên là số sách này đều liên quan đến y học, còn có rất nhiều sách gốc tiếng nước ngoài, bên trong sách ghi chép đánh dấu chẳng chịt, chữ viết khá đẹp, ở bìa lót sách có ghi tên "Lý Diệp".

"Chắc là chị nào học khóa trên". Bác sĩ cảm thấy chủ nhân của

số sách này phải là nữ sinh, vì đám con trai rất ít khi ghi chép tỉ mỉ như vậy. Hơn nữa căn nhà này dù đã sắp xếp lại, đã thay đổi đồ đạc, nhưng từ một vài chi tiết trang trí vẫn có thể thấy chủ nhân rất dụng tâm, có hơi hướng thiếu nữ.

"Còn là một chị học rất giỏi". Thuần Qua mở sách ra xem, dù sách đã cũ, nhưng vẫn có thể thấy đây là những tư liệu y học đỉnh cao của thời đó, ít nhất thì với trình độ của hai người họ hiện tại là không đủ để hiểu.

"Chà, thật đáng tiếc".

Hai người đều cho rằng, người bị chết oan kia chắc là một chị khóa trên. Sau một hồi than thở, hai người vui vẻ lấy toàn bộ thùng sách. Dù sao để đây cũng chỉ phủ bụi, chẳng bằng có người sử dụng. Sau khi họ lau sạch hòm sách, liền đem số sách bày ngay ngắn lên trên giá.

Sắp xếp xong xuôi, bác sĩ vội vã về bệnh viện tiếp tục đi làm, anh chỉ xin nghỉ được nửa ngày, mà phải năn nỉ gãy lưỡi ông chủ nhiệm mới cho. Nếu như đến muộn một phút, anh sợ ông chủ nhiệm lột da mất.

Thuần Qua bị bác sĩ dúi cho chiếc chìa khóa dự phòng, không vội đi ngay, rút hai cuốn sách trên giá xuống định xem một lát. Nhưng khi lật được hai trang, thì anh thấy trong phòng hơi yên ắng quá.

Đó là một sự im lặng khó hình dung nổi, khi bác sĩ còn ở đây thì không thấy sao, đến khi chỉ còn một mình, Thuần Qua thấy im lặng đến mức khó chịu. Giống như rơi vào một thứ nước dính quánh, ngoài tiếng thở của mình, không còn nghe thấy gì khác. Không rõ

có phải tác dụng tâm lí hay không, Thuần Qua thấy sống lưng lạnh toát, cả người rờn rợn.

Nhưng rõ ràng chỗ này ngay gần phố mua sắm cơ mà! Vì sao không nghe thấy gì! Đến tiếng xe cộ cũng không có!

Thuần Qua càng nghĩ càng thấy sợ, lập tức đứng dậy, không xem sách nữa, cầm chìa khóa ra ngoài khóa cửa rồi đi.

Anh không định kể lại với bác sĩ, dù sao việc này cũng giống như anh tự hù dọa mình, nói ra mất mặt!

Một ngày sau khi bác sĩ chuyển nhà, ông chủ nhiệm tuyên bố chúc mừng họ miễn cưỡng vượt qua kì khảo sát, chính thức bước vào thời kì thực tập.

Các thực tập sinh nghe xong kêu gào thảm thiết, bao nhiều vất vả mà vẫn chỉ là thời kì khảo sát? Khó khăn lắm họ mới thấy quen được đôi chút, thế mà giờ lại nói rằng họ sẽ phải vất vả hơn nữa?

Nhưng có lẽ vất vả quen rồi, có khổ có mệt hơn nữa bác sĩ cũng cắn răng chịu được. May mà anh chuyển nhà kịp thời, về nhà sớm, ngủ dậy muộn, tính ra mỗi ngày được ngủ thêm tới hai tiếng đồng hồ. Vì thế cho dù gánh nặng ở bệnh viện có tăng thêm, bác sĩ vẫn cảm thấy tốt hơn ngày xưa nhiều.

Chỉ có điều, anh thấy lạ là ở chỗ, nhà Thuần Qua ở hơi xa, mà không lần nào Thuần Qua nhắc tới chuyện ngủ nhờ nhà anh. Bác sĩ mời mấy lần, Thuần Qua đều không sang, nên cũng không nhắc tới nữa. Nhưng bác sĩ đã tính cả rồi, khi nào Thuần Qua đến ở, anh sẽ đòi anh ta mời đi nhà hàng Hàn Quốc có vẻ sang chảnh ở trên phố mua sắm ăn một bữa!

Mỗi ngày đi làm về đi qua cái cửa kiểu cổ của nhà hàng, bác sĩ

đều tưởng tượng ăn uống trong đó ngon lành thế nào, nghĩ mà chảy nước miếng. Nhưng tưởng tượng thì xanh tươi mà cây đời thì khô héo, chỉ vài hôm sau bác sĩ phát hiện ra cửa hàng đó đã dùng vải xanh che kín. Khi anh ăn bánh bao ở tiệm bên canh, nghe dân quanh đó bàn tán, nói là đổi chủ rồi, không mở nhà hàng nữa, mà mở tiệm đồ cổ.

Chủ tiệm này nghĩ gì vậy? Mở tiệm đồ cổ trên con phố mua sắm chuyên để ăn uống vui chơi? Sang phố chuyên đồ cổ vẫn hơn chứ!

Giấc mơ ăn uống của bác sĩ đã tan vỡ, cả ngày ủ rũ. Hôm đó anh rất bận, trên đường cao tốc xảy ra tai nạn liên hoàn, bọn họ làm việc liên tục ở phòng cấp cứu đến hơn 11 giờ đêm mới được thay ca đi nghỉ. Giờ này không còn xe bus nữa, bác sĩ lại gọi Thuần Qua đến nhà ngủ một tối. Thuần Qua do dự một lát, anh ta thực sự quá mệt, nghĩ đến chuyện sáng mai phải dậy sớm, nên cũng đồng ý.

Bác sĩ về đến nhà rửa ráy qua loa rồi lăn ra ngủ một mạch không mộng mị gì.

Cảm giác như mới ngủ có vài phút đã bị người khác đánh thức, bác sĩ khó khăn lắm mới mở được mắt ra, thì thấy có người ngồi đầu giường, bầu trời ngoài cửa sổ chuyển màu trắng dần, ánh sáng yếu ớt chiếu vào phòng qua khung cửa sổ tối qua quên kéo rèm. Vì ngược sáng, anh không thể nhìn rõ mặt người đó, khiến cảnh tượng trở nên đáng sợ.

"Anh làm gì thế?". Bác sĩ run lên, sức tưởng tượng phát huy đủ kiểu, rồi tỉnh hẳn ngủ. Anh nhìn kĩ, mới nhận ra đó là Thuần Qua mặt cắt không còn hột máu. Lúc đó anh mới nhớ ra tối qua mình gọi Thuần Qua đến ngủ ở phòng khách.

"Trong... trong phòng... có gì đó..." Tiếng nói của Thuần Qua run rẩy.

"Có thứ gì mới được?" Bác sĩ lấy chiếc đồng hồ báo thức có dạ quang lên xem, còn lâu mới đến giờ báo thức, liền chuẩn bị kéo chăn tiếp tục ngủ.

Thuần Qua sao có thể cho anh được như ý, anh ta lôi anh dậy tố khổ.

Theo anh ta nói, cả đêm không ngủ được, nhắm mắt lại là có cảm giác ai đó đang nhìn mình. Trên người liên tục có cảm giác đau như bị dao cắt, anh ta giãy mãi mới ngồi dậy được, chạy đến phòng bác sĩ, thì không có cách nào gọi anh tỉnh dậy được. Anh ta muốn đi thì không thể mở được cửa, định gọi cảnh sát thì di động không có tín hiệu.

"Cậu mà không tỉnh dậy là anh sụp đổ mất!". Thuần Qua cuống lên.

Thực ra hiện giờ trông anh ta có vẻ sụp đổ rồi.

Bác sĩ lầu bầu trong lòng, an ủi anh ta: "Chắc anh nghĩ nhiều quá hả? Cảm giác khó chịu ở chỗ nào? Có phải anh chưa kịp phơi chăn ở giường anh không? Em đã bảo đừng có lười, giờ có rận rồi chứ gì! Còn việc không thể ra ngoài không thể gọi điện, chắc đều là ảo giác của cậu thôi. Bởi vì dạo này không nghỉ ngơi đầy đủ, nên bị bóng đè rồi! Chà chà, nói bóng đè nghe đáng sợ thế, nhưng y học gọi là trạng thái tê liệt trong lúc ngủ, anh cũng học y mà! Không được tin chủ nghĩa duy tâm đâu!".

Thuần Qua thấy nối cách nào bác sĩ cũng không tín, liền phát cáu, mặc áo khoác đi giày đi ra ngoài.

Bác sĩ nghe tiếng đóng cửa bên ngoài, lại nằm xuống ngủ tiếp, lẩm bẩm tự nói: "Rõ ràng cửa mở được còn gì nữa? Thật đúng là..."

Đến khi trời sáng hẳn, chuông báo thức kêu, bác sĩ vất vả lắm mới thức dậy được. Nghĩ kĩ lại những chuyện sáng sớm nay, anh quyết định khi đi làm phải trêu Thuần Qua một trận.

Không phải đã nói bữa sáng nay anh ta mời hay sao? Vì trốn vụ mời ăn mà dùng tới chiêu đó, thật kém quá đi mất!

Bác sĩ tích cóp cả đống lời muốn nói, thế mà đến bệnh viện thì phát hiện ra Thuần Qua hôm nay không đi làm. Gửi tin nhắn cũng không trả lời, gọi điện không nghe máy, bác sĩ bắt đầu lo lắng. Đến trưa, bác sĩ không ngồi yên được nữa, chạy đến phòng chủ nhiệm hỏi.

"Thuần Qua hả? Cậu ta xin nghỉ rồi, mai đi làm". Ông chủ nhiệm khác hẳn vẻ nghiêm túc mọi ngày, cười rất hiền lành.

Bác sĩ hơi run, rồi dày mặt hỏi: "Sao chủ nhiệm lại cho phép nghỉ? Mà lại còn vui thế nữa?". Không phải nên nghiêm khắc phê bình hành vi xin nghỉ này sao?

"Trông tôi giống người không biết lí lẽ thế cơ à?". Ông chủ nhiệm hắng giọng. "Ai cũng có thể gặp phải những việc bất ngờ, cho dù là bác sĩ cũng không thể không bao giờ có bệnh tật được, xin nghỉ không phải việc rất bình thường sao? Hơn nữa nếu cứ gắng gượng đi làm, trong lòng có việc gì hoặc trên người có bệnh gì, thì rất dễ mất tập trung rồi làm sai. Nếu chúng ta mà làm sai, lỡ nghiêm trọng là mất mạng người khác đấy! Biết chưa hả? Sau này có chuyện gì thì có thể xin nghỉ!"

Bác sĩ không ngờ mình chỉ hỏi mỗi câu, liền bị lên lớp một hồi,

vội vàng vâng dạ.

"Nhưng nếu xin nghỉ quá nhiều lần, muốn ở nhà mà điểm danh không đủ, thì tôi cũng đành phải làm thủ tục cho thôi việc". Ông chủ nhiệm thuyết giáo thêm một hồi nữa mới cho bác sĩ đi.

Bác sĩ cúi gục đầu, Thuần Qua không đến thì thôi, nhưng đồng nghiệp biết họ chơi thân với nhau, nên công việc của anh ta đều đẩy hết cho anh làm, cả ngày một mình anh làm việc của hai người, cảm thấy mình gầy đi mất một cân.

Nhất đinh phải bắt Thuần Qua mời một bữa!

Hôm sau, khi bác sĩ gặp lại Thuần Qua, còn chưa kịp đề xuất yêu cầu đó, thì đã bị kéo ra một góc. Thuần Qua dấm dúi đưa cho anh một chiếc hộp gỗ to bằng bàn tay.

"Cái gì đây?". Bác sĩ cúi đầu nhìn, thấy đó là một chiếc hộp gỗ xám xịt, sơn gỗ bên trên đã bong tróc một ít, nhìn rất tồi tàn.

"Thứ tốt đấy! Anh về nhà một chuyến đi vào chùa xin cho cậu đấy! Cậu về nhà đặt trên sàn, trấn áp tà vật!". Thuần Qua vỗ ngực đảm bảo.

Bác sĩ chỉ thấy kì quặc, đồ tốt gì đây? Hay là bị ông sư nào lừa rồi? Anh định mở ra xem rốt cuộc là thứ gì, Thuần Qua lập tức giữ tay anh lại.

"Không được, cậu không được xem, cũng không được tùy tiện sờ vào đâu!" Thuần Qua chần chừ nghĩ ngợi, nghiến rang nói: "Thôi, đợi lúc nào tan ca, tự anh đi về nhà cậu một chuyến vậy!". Nói xong lấy lại chiếc hộp gỗ trong tay bác sĩ, chỉ sợ anh mở ra.

Bác sĩ chỉ thấy buồn cười, không để tâm chuyện đó lắm.

Tan ca, Thuần Qua quả nhiên ôm cái hộp gỗ đến nhà bác sĩ, thậm thụt tìm chỗ đặt, rồi đặt hộp gỗ ở góc có dây điện thoại. Trông có vẻ Thuần Qua không dám ở lại thêm một phút nào, xong xuôi lập tức rời đi. Trước khi đi anh ta còn nhìn sang đèn tẩu mã, nhận ra vẫn là bức tranh cũ, có nghĩa là tai họa vẫn chưa qua, nên dặn dò bác sĩ cẩn trọng.

Bác sĩ thì coi đó là chuyện đùa, nhưng anh nhìn cái hộp gỗ ở góc tường rất lâu. Thế là ăn cũng nghĩ tới nó, tắm cũng nghĩ tới nó, đánh răng cũng nghĩ tới nó, nằm lên giường vẫn nghĩ tới nó. Giờ thì hay rồi, không mở ra xem là anh không ngủ nổi!

Anh tự tìm cái cớ cho mình là phải kiểm tra đồ đạc trong nhà, bác sĩ lật chăn ngồi dậy, đi tới trước bức tường trong phòng khách, do dự một lúc, rồi mở chiếc hộp gỗ ra.

Trong hộp gỗ có một thứ đồ kim loại trông như quả cân.

Bác sĩ tò mò cầm lên, phát hiện ra đó là một con hổ được đúc bằng đồng thau, trên bề mặt còn lốm đốm những vết gỉ đồng. Con hổ đứng trên một tảng đá núi, ngắng đầu gầm thét, rất sống động tinh tế.

Nhưng càng xem càng thấy đây là thứ dùng để lừa đảo.

Bác sĩ bỏ con hổ đồng trở lại, nghĩ bụng chiếc hộp để ở đây cũng không vướng víu gì, nên quyết định không di chuyển nó nữa.

Khi anh đứng dậy đi vào phòng ngủ, thì suýt bị vấp ngã. Anh cúi đầu xuống xem, phát hiện ra đó là chiếc dây điện thoại màu đỏ thò ra từ trên tường.

Lạ thật, chắc hôm nay lúc chuyến chiếc bàn trà, Thuần Qua

không cẩn thận đã kéo sợi dây ra.

Nghĩ bụng lúc nào có thời gian phải nhớ cắt cái dây hoặc bó nó lại, bác sĩ ngáp ngủ, đi về phòng, hoàn toàn không nhìn thấy sợi dây tự nhiên động đậy, rồi "soạt" một tiếng, chui vào trong chiếc hộp gỗ chưa đóng chặt nắp...

Bác sĩ nằm một lúc là ngủ, nhưng nửa đêm mơ màng tỉnh giấc, thì thấy cơ thể mình không thể động đậy được!

Trong ý thức, anh vẫn phán đoán rõ ràng, hiện giờ chắc hẳn anh đã bị chứng tê liệt trong lúc ngủ như đã nói với Thuần Qua, cũng tức là thứ mà dân gian gọi là "bóng đè". Nhưng một lúc sau, anh bỗng dưng bắt đầu thấy sợ hãi.

Trên người bắt đầu đau nhức y như Thuần Qua nói, giống như bị ai đó lấy dao cắt từng miếng thịt.

Bác sĩ định ngồi dậy, nhưng tứ chi mềm nhũn, không thể nào ngồi dậy được. Định hét lên, nhưng không hét ra tiếng.

Anh chuyển động mắt, hi vọng có thể bắt đầu cử động từ cơ mắt, để thoát khỏi chứng tê liệt trong lúc ngủ này, nhưng khi nhìn về góc phòng, thì nhìn thấy một cái bóng màu đỏ lướt qua.

Nếu anh không nhìn nhầm, thì đó là... một con rồng màu đỏ?

Chương 12: Bác Áp Trấn

1

Chứng tê liệt trong lúc ngủ thường xảy ra khi con người sắp bước vào giai đoạn ngủ sâu hoặc lúc sắp tỉnh dậy, hay gặp ở thời kì thanh thiếu niên, những người thường thức đêm, áp lực lớn, nghỉ ngơi không đủ là dễ gặp hiện tượng này nhất.

Bởi vì ý thức vẫn tỉnh táo, nhưng cơ thể không thể cử động, như có tảng đá ngàn cân đè lên ngực, cộng thêm những ảo giác gặp phải khi mơ màng, nên thường được gọi hình tượng là "bóng đè".

Kể ra thật lạ, bác sĩ chưa bao giờ bị bóng đè.

Vì vậy khi vừa ý thức được, bác sĩ còn rất nghiêm túc kiểm điểm xem dạo này có phải quá bận rộn, cơ thể không chịu đựng được, nên âm thầm kháng nghị hay không.

Nhưng đến khi cơ thể đau nhức không chịu nổi, anh liền trở nên hoang mang.

Lại còn thêm một cái bóng đỏ rực lướt qua mà anh nhìn thấy rất rõ trong góc nhà.

Bác sĩ nhớ lại lời của Thuần Qua, trong lời kể của anh ta, hoàn toàn không nhắc tới chuyện nhìn thấy con rồng màu đỏ mà!

Chẳng lẽ là từ trong hộp gỗ... Không đúng, đó là con hổ chứ! Không phải là rồng! Càng suy nghĩ nhiều, bác sĩ càng rối loạn.

Anh nói với bản thân rằng đây chỉ là bị bóng đè mà thôi, cơn đau nhức là do chăn dù đã phơi nhưng vẫn còn rận... Không đúng, cơ thể tê liệt tạm thời, rơi vào trạng thái tê như thế này đáng ra không cảm nhận được cơn đau của cơ thể mới đúng chứ!

Vì thế, tất cả mọi việc đều là ảo giác do sóng não sinh ra ở chu kì REM*, nói chính xác thì thứ anh nhìn thấy cũng chỉ là giấc mơ.

Ngày nghĩ sao thì đêm mơ nấy, nghe nói có nghiên cứu chỉ ra rằng, giấc mơ có khả năng do não bộ tạo thành dựa vào những việc phát sinh trong khoảng một tuần trở lại. Có thể là những thứ hàng ngày anh gặp được ánh xạ vào trong não bộ.

Đúng rồi, lúc trước trong vụ thang máy rơi, gã đàn ông mặc bộ đồ cổ trang xuất hiện, trên người mặc chiếc áo thêu con rồng đỏ.

Có thể vì người này đã cứu anh một lần, nên trong tiềm thức, người đầu tiên anh nghĩ tới là gã đó.

Nhìn, rồi lại nhìn thật kĩ, quả đúng là có người. Con rồng đỏ đấy là hình thêu hên chiếc áo cổ trang của gã kia, bởi vì vải áo màu đen, trong phòng không bật đèn, nên nhìn lướt qua mới chỉ thấy có mỗi con rồng đỏ.

Bác sĩ thậm chí còn phải bấm "like" cho suy đoán logic vô cùng chặt chẽ của mình, nhưng anh cũng cảm thấy người trong ảo giác kia chẳng có ích gì, trên cơ thể anh càng lúc càng đau nhức, thậm chí anh không nhịn được muốn hét lên.

Giống hệt trải nghiệm của Thuần Qua, anh không hét thành tiếng được.

Bác sĩ lo lắng, cho dù những phân tích lí tính của anh rất hợp lí, nhưng bởi vì chưa bao giờ bị bóng đè, nên không khỏi có phần sợ hãi. Không rõ là do bị Thuần Qua tiêm nhiễm, hay do cơn đau nhức khó chịu trên người, anh cảm thấy nếu cứ tiếp tục thế này, mình có lẽ sẽ không bao giờ tỉnh lại nữa.

Đang lúc lo lắng bất an, anh loáng thoáng nghe thấy có người lẩm nhẩm bên tai.

"Lạ thật, đã có khóa Trường Mệnh hộ thế, dương khí rất thịnh, đáng lẽ không thể gặp những chuyện ma quỷ này được..."

Khóa Trường Mệnh? Có người biết anh đeo khóa Trường Mệnh ư? Hay là do anh tưởng tượng chiếc khóa Trường Mệnh từ bé mình mang trên người là một chiếc bùa hộ mệnh đặc biệt, nên sinh ra ảo giác?

Bác sĩ ngây người nhìn gã đàn ông trẻ tuổi chầm chậm tiến lại, một gương mặt tuấn tú càng lúc càng rõ ràng trong mắt anh.

Vì sao đến gương mặt gã mà cũng tưởng tượng ra được nhỉ?

Hình như gã đàn ông mặc đồ cổ trang lấy thứ gì đó ra lắc vài cái, bỗng chốc bác sĩ cảm thấy tay chân đã phục hồi cảm giác, cơn đau thấu xương cũng đã rút lui như nước triều rút.

Bác sĩ ngồi bật dậy, nhìn thẳng vào gã đàn ông trẻ tuổi đứng bên giường, tự nói với mình: "Ô? Vẫn ở đây? Tức là mình chưa tỉnh dậy à?". Anh vừa nói, vừa với tay ra cầm tay gã.

Đấy, lạnh toát, quả đúng là không có thân nhiệt.

Nắn mấy cái. Ô? Cảm giác này, đây là... người thật?

Bác sĩ vội vàng bỏ tay, kinh ngạc dụi mắt, với chiếc kính đầu

giường đeo lên. Anh còn véo đùi một cái, đau nhói, nhưng không quên chất vấn: "Anh... làm sao vào được đây? Rõ ràng tôi đã khóa cửa mà!"

Gã mặc đồ cổ trang mặc kệ câu hỏi của anh, gã bắt đầu ngó tứ phía quanh phòng.

Bác sĩ nhảy khỏi giường, đi bật công tắc trên tường, nhưng chẳng có phản ứng gì, vẫn là màn đêm bao trùm. "Sao giờ này mà cũng mất điện?". Bác sĩ gượng cười mấy tiếng, để giảm bớt nỗi sợ hãi trong lòng.

Gã đàn ông cổ trang thì hơi nhíu mày, định mở miệng nói gì đó, bỗng ngoài phòng khách phát ra tiếng động lớn, giống như thứ gì đó nứt vỡ, mạnh đến nỗi sàn nhà rung lên.

"Chẳng lẽ cái bình nước nóng mới mua bị nổ? Đồ mua trên mạng đúng là không tốt!" Bác sĩ đoán bừa, nhưng thực ra chính anh cũng không tin lời nói đó. Âm thanh đó hoàn toàn chẳng giống một cái bình nước nóng bị nổ tí nào.

Gã đàn ông mặc đồ cổ trang đi về phía phòng khách, bác sĩ nhìn quanh căn phòng ngủ tối om, cảm thấy ở đây một mình còn đáng sợ hơn, liền lập tức đi theo, dép không kịp xỏ.

Kể ra cũng kì lạ, rõ ràng người này không hiểu sao đột nhập vào nhà anh, thân phận bất minh, nhưng trong vô thức, bác sĩ cảm thấy gã sẽ không làm gì hại anh, ngược lại, anh còn có cảm giác an tâm và đáng tin cậy.

Dù gì, nếu gã đàn ông mặc đồ cổ trang định làm gì anh, thì đã xong từ nãy rồi. Vụ rơi thang máy lần trước, thực ra cũng có thể nói là trùng hợp ngẫu nhiên, nhưng bác sĩ lại cảm thấy gã cố ý cứu

mình.

Từ phòng ngủ đi ra, là có thể thấy ánh sáng ấm áp tỏa ra ở phòng bếp, phá tan màn đêm đen đáng sợ.

"Vẫn có điện chứ nhỉ? Chắc đèn trong phòng ngủ hỏng rồi". Bác sĩ thở phào, cảm thấy việc đem bật cây đèn tẩu mã làm đèn ngủ là một quyết định hết sức sáng suốt. Anh nhìn phòng khách một lượt, không thấy có người, bèn đi vào bếp.

Quả nhiên gã đàn ông mặc đồ cổ trang đang đứng trước đèn tẩu mã, ánh đèn vàng ấm áp chiếu sáng gương mặt tuấn tú, càng làm nổi bật lên vẻ tuấn lãng và thần thái đặc biệt của gã. Gã nghe thấy tiếng bước chân của bác sĩ, không quay đầu lại, mà khẽ thở dài: "Thì ra là đèn tẩu mã, thảo nào...".

Tiếng nói như gió mát thoảng qua tai, hút hồn người nghe. Bác sĩ sững lại, thì ra âm thanh anh nghe được khi nửa tỉnh nửa mê ban nãy đúng là của người này. Anh vội vã hỏi: "Đúng là chiếc đèn tẩu mã này có vấn đề sao?".

Gã đàn ông cổ trang cụp mắt, im lặng trong chốc lát, cố vẻ như đang do dự không biết nên nói hay không. Nỗi u uất tích tụ trên gương mặt, cuối cùng trở thành một nỗi buồn bất lực, gã thở dài: "Họa là nơi phúc dựa, phúc là gốc họa sinh. Cây đèn tẩu mã họa phúc này là tinh phẩm của một đại sư làm đèn tẩu mã trong dân gian, vẽ câu chuyện Tái Ông mất ngựa, bản ý là khuyên người đời nhìn rõ thế sự, lấy cái tâm bình thường để xử thế".

"Đèn tẩu mã họa phúc..."

"Nhưng theo thời gian, giấy làm đèn tẩu mã họa phúc này bị rách nát vì nhiều nguyên nhân, khi đến tay một người khác, được ai đó mách cho, mới dùng kính mờ che đi năm mặt, chỉ để lại một mặt bằng giấy. Cây đèn tẩu mã họa phúc này, liền biến thành một thứ tà vật".

"Tà vật?" Bác sĩ kinh ngạc, giật mình lùi lại một bước, nhưng lại cảm thấy đứng xa gã đàn ông mặc đồ cổ trang là không an toàn lắm, nên lại lặng lẽ tiến một bước lại gần.

"Cây đèn này mỗi lần chỉ xuất hiện một bức tranh, dự báo trước chủ nhân của đèn tẩu mã họa phúc sẽ gặp phúc hay gặp họa. Sau họa là phúc, sau phúc sẽ là tai họa lớn hơn, nó giống như quả cầu tuyết, càng ngày càng đè nặng lên con người".

Bác sĩ nhớ lại, tai họa đầu tiên anh gặp phải, chẳng qua chỉ là không được bệnh viện nhận vào làm. Tai họa thứ hai thì đã là suýt gãy chân, nếu suy đoán tiếp, đến tai họa thứ ba chẳng phải là lấy mạng anh sao?

Gã đàn ông mặc đồ cổ trang quay lại nhìn bác sĩ, hình như đoán được suy nghĩ của anh, gật đầu nói: "Đúng thế, từ khi cải tạo lại đến giờ, cây đèn tẩu mã họa phúc này chưa từng quay đến mặt thứ sáu, không ai có thể quay hết một vòng luân hồi. Đáng buồn cho chủ nhân đầu tiên của nó, vốn chỉ mong muốn có phúc lớn hơn, nhưng vì lòng tham mà bỏ mạng."

Bác sĩ đang định nói gã là đồ lừa đảo, chợt nhớ ra cây đèn tẩu mã họa phúc này là di vật của Ân Hàn. Mà Ân Hàn cũng là sau khi được bệnh viện tỉnh nhận vào làm, thì gặp tai nạn mất mạng...

Càng nghĩ càng đáng sợ, bác sĩ lập tức đi rút điện ra, nhưng cây đèn tẩu mã họa phúc dù đã ngắt điện mà vẫn sáng như thường, ánh sáng dịu dàng ban đầu, giờ đây trong mắt bác sĩ lại đáng sợ như ánh lửa ma trợi.

"Nó... ngắt điện rồi mà...". Giọng bác sĩ có phần run rẩy.

"Ngắt điện cũng vô ích, cây đèn tẩu mã họa phúc này chỉ cần chạy đến bức tranh thứ năm, là không có cách gì dừng lại được đâu".

Bác sĩ trừng mắt nhìn bức tranh vẽ cảnh đói kém, lại nhìn sang gã đàn ông mặc đồ cổ trang, hi vọng gã giải quyết được việc này.

Gã đàn ông mặc đồ cổ trang với tay ra, trong ánh mắt hi vọng của bác sĩ, gã xách cây đèn tẩu mã lên, đi ra khỏi phòng bếp.

Bác sĩ vội vàng đi theo, thì thấy gã đàn ông mặc đồ cổ trang không hề ra khỏi nhà, mà đi vào phòng khách, thinh thoảng lại lắc lên lắc xuống cây đèn tẩu mã, không rõ là có ý nghĩa kì diệu nào không.

Cuối cùng, gã đàn ông cổ trang ngồi xuống trước một bức tường, nhăn mày nói: "Bức tường nứt rồi".

Bác sĩ kinh hãi, thì ra gã này chỉ đem cây đèn tẩu mã họa phúc ra để làm dụng cụ soi sáng thôi! Này! Sơ hở thế này không sao thật chứ?

Dù trong lòng kêu gào, nhưng bác sĩ vẫn tiến lại, bức tường đằng trước nứt một đường rộng bằng ngón tay, dài bằng cánh tay, dường như từng trận gió lạnh đang thổi từ trong khe nứt tối đen đó ra. Anh lại nhìn kĩ, phát hiện thấy chiếc hộp gỗ dưới đất đã bị mở ra, không hiểu tại sao sợi dây điện thoại màu đỏ lại quấn quanh con hổ đồng, tất cả dính vào khe nứt ở trên tường.

Giống như... giống như sợi dây đó có sinh mệnh, định lôi con hổ

đồng vào trong tường, nhưng vì bức tường ngăn lại, nên mới nứt ra...

Bác sĩ không lạnh mà run, cảm thấy sức tưởng tượng của mình hơi phong phú quá. Anh ép mình suy nghĩ vấn đề theo thực tế: "Tường nứt rồi phải làm sao đây? Có phải đền tiền cho chủ nhà không? Tôi mới vào ở chưa được bao lâu, hay là tìm thợ hồ để trát lại... Nhưng không biết có ảnh hưởng tới hàng xóm xung quanh không, ngày mai tiện lúc nào qua nhà bên hỏi vậy".

"Không cần sang nhà bên đâu". Gã đàn ông mặc đồ cổ trang cắt đứt tiếng lẩm bẩm của anh.

"Hả? Vì sao?". Bác sĩ ngạc nhiên.

"Bởi vì đằng sau bức tường này, vốn không phải là một nhà khác." Gã đàn ông mặc đồ cổ trang nói với giọng nặng nề, không giải thích gì.

Bác sĩ định hỏi tiếp, thì nghe thấy tiếng chuông điện thoại ở phòng ngủ, anh không kịp nghĩ nhiều, chạy ngay về phòng ngủ lấy chiếc điện thoại ở đầu giường. Trên màn hình hiển thị tên Thuần Qua, bác sĩ liền bấm nút nghe.

"Cuối cùng cũng gọi được! Ban nãy cậu làm gì thế? Sao cứ báo thuê bao suốt?" Giọng nói oang oang của Thuần Qua vang lên trên điện thoại, bác sĩ lập tức phải để điện thoại ra xa một tẹo.

"Em cũng không biết vì sao, vẫn ở nhà mà!". Bác sĩ trả lời mệt mỏi.

"Chính vì cậu ở nhà nên anh mới lo đấy!" Thuần Qua đột nhiên hạ thấp hẳn giọng xuống: "Cậu biết cái nhà cậu ở có vấn đề gì không?".

"Hả? Vấn đề gì?". Bác sĩ lại áp điện thoại sát vào tai.

"Anh vừa nhờ người đi kiểm tra cái tên Lý Diệp, thật không ngờ đó lại là hung thủ của một vụ án rất đáng sợ mười mấy năm trước!". Giọng nói của Thuần Qua có chút run rẩy. "Lý Diệp là một chị học khóa trên chúng ta, bởi vì bị bạn trai bội bạc, bèn lấy dao phẫu thuật róc từng miếng thịt trên người anh kia xuống. Cuối cùng, theo giám định pháp y, anh chàng đáng thương kia đến khi sắp chỉ còn bộ khung xương thôi mà vẫn sống!"

Bác sĩ nghe sợ run cả người, suýt thì ném luôn điện thoại xuống đất.

"Đương nhiên, sau đó anh kia vẫn chết, Lý Diệp ra tự thú. Từ đó có thể suy ra, căn nhà cậu ở chính là hiện trường vụ án! Mau chuyển nhà đi!". Thuần Qua giục giã, lòng nóng như lửa đốt.

"Nhưng... Căn nhà này thì làm sao đâu nhỉ?". Bác sĩ vẫn tiếc căn nhà rẻ thế này, dù gặp phải bóng đè, nhưng anh cũng chưa bị sao cả!

"Không sao? Anh kiểm tra bản vẽ thiết kế tòa nhà rồi, cái phòng cậu ở rất có vấn đề! Ban đầu thiết kế là hai phòng ngủ một phòng khách! Tức là, bức tường sau phòng khách đó, có một phòng nữa đã bị xây bịt lại rồi!". Thuần Qua gào lên cuống quýt.

Bác sĩ dựng tóc gáy, đột nhiên nhớ lại lời gã đàn ông mặc đồ cổ trang vừa nói, đằng sau bức tường không phải là căn hộ khác... Thì ra, ý gã nói là thế này hả?

"Mà đáng sợ hơn nữa là, nghe nói các mảnh thi thể của anh kia không được tìm hết, ai biết cái phòng đó đang chứa những thứ linh tinh gì! Này? A lô! Cậu có nghe tôi nói không... alô..."

Đột nhiên điện thoại bị ngắt, bác sĩ nhìn dòng chữ "không có tín hiệu" trên màn hình, sống lưng lạnh toát. Anh vội vã chạy ra ngoài, khỉ đi qua phòng khách, trong tầm mắt của anh vẫn thấy gã đàn ông mặc đồ cổ trang đang ngồi xổm ở đó nghiên cứu vết nứt trên tường. Bác sĩ càng nghĩ càng hãi hùng, chạy vài bước xông ra tới cửa, định thoát khỏi căn nhà ma quái.

Nhưng, cánh cửa như bị khâu chặt lại, không tài nào mở nổi.

Bác sĩ lấy hết sức bình sinh, mồ hôi đầm đìa trên người, nhưng cánh cửa mọi ngày mở nhẹ là ra, thì nay như nặng vạn cân, hoàn toàn không nhúc nhích.

"Trước khi xử lí được thứ này, cậu không ra được đâu."

Bác sĩ bị giọng nói đột nhiên vang lên làm cho hồn vía lên mây, một lúc mới nhớ ra giọng nói này mình nghe thấy rồi, vội vàng quay đầu lại, phát hiện ra gã đàn ông mặc đồ cổ trang đáng đứng sau lưng cách anh không xa. Có lẽ bộ dạng vô cùng bình tĩnh của gã làm bác sĩ an tâm phần nào, anh lấy hết dũng khí, run rẩy hỏi: "Cái... thứ này... là thứ gì cơ?"

"Đó là oan hồn chết ở nơi đây". Gã đàn ông mặc đồ cổ trang bình thản nói. "Thông thường hồn phách chỉ ở trên thế gian này được bảy ngày, chỉ có những oan hồn có chấp niệm quá nặng mới không chịu rời đi".

Gã đàn ông mặc đồ cố trang vừa nói vừa quay vào phòng khách, bác sĩ thấy vậy cũng vội đi theo. Anh nghe câu chuyện, thấy vô cùng đồng ý, anh chàng xui xẻo kia bị tùng xẻo đến chết, có là ai thì cũng chẳng chịu nổi.

"Thực ra nếu không có ai cúng giỗ, thì oan hồn này cũng không

thể ở đây quá lâu". Gã đàn ông mặc đồ cổ trang chỉ vào bức tường đã nứt, chậm rãi nói: "Thiết kế căn phòng này đã bị thay đổi, đằng sau bức tường kia, chắc là giam giữ oan hồn đó".

"Vì thế... Những người thuê nhà trước kia chỉ ở vài ngày là trả, và cả chuyện xảy ra với anh bạn tôi ở đây, đều do oan hồn gây ra?". Bác sĩ nhớ tới lời kể của Thuần Qua, đột nhiên cảm thấy có gì đó không đúng: "Nhưng trước đây tôi cũng không thấy có gì khác thường mà? Vì sao đêm nay mới xảy ra chuyện này?"

"Trên người anh có bùa hộ mệnh, yêu ma quỷ quái bình thường không thể lại gần. Đêm nay xảy ra chuyện là vì thứ này". Gã đàn ông mặc đồ cổ trang mở bàn tay ra.

Bác sĩ lợi dụng ánh sáng của đèn tẩu mã, nhìn thấy trên bàn tay gã là con hổ đồng mà Thuần Qua đem tặng.

"Đây là bác áp trấn". Gã đàn ông mặc đồ cổ trang biết bác sĩ không hiểu, tiếp tục giải thích. "Nói đơn giản thì, đây là một cái chặn giấy. Trấn, cũng nghĩa là bác áp. Thời cổ khi còn chưa phát minh ra giấy, đồ này gọi là trấn thạch, dùng để chặn đầu chiếu hoặc tấm trải giường, nên một bộ có bốn chiếc. Sau đó trở thành quân cờ Trấn trong cờ Lục Bác, đặt ở bốn góc bàn cờ. Trong mộ cổ, bác áp trấn cũng chính là đồ tùy táng trấn mộ trừ tà vẫn lưu hành thời bấy giờ".

"Nói như vậy, nó cũng là bảo vật dùng để trấn áp tà vật chứ! Vì sao hiệu quả lại ngược lại?". Bác sĩ biết Thuần Qua chắc chắn có ý tốt, tặng anh đồ này là để cứu anh.

"Người mà bạn cậu đến nhờ, chắc cũng chỉ biết một nửa. Bác áp trấn này phải đủ một bộ bốn chiếc, mới có thể hợp thành linh lực, tự thành hệ thống trấn thủ một vùng trời đất. Nếu như tôi không nhìn nhầm, thì bộ bác áp này là bộ Tứ Thần bác áp trấn*. Chiếc Bạch Hổ bác áp trấn này, theo học thuyết ngũ hành, nên đặt ở phương Tây. Đặt sai phương vị, lại chỉ có mình nó, chẳng phải là dâng món ngon cho ma quỷ hay sao?". Lời nói của gã đàn ông mặc đồ cổ trang chưa dứt, thì sợi dây đỏ như một con rắn độc có sinh mệnh, xông về phía Bạch Hổ bác áp trấn trên tay gã.

Bác sĩ hét lớn, thì bị gã đàn ông mặc đồ cổ trang nhanh chóng kéo ra khỏi phòng khách, anh vẫn thấy sợi dây đỏ trước mặt càng lúc càng dài, như có ma nhập, đuổi theo không buông tha.

Khi sợi dây đỏ sắp sửa xông đến trước mặt bác sĩ, một bàn tay trắng như ngọc nắm lấy sợi dây đỏ không do dự, đồng thời đẩy anh vào trong phòng ngủ.

Cánh cửa phòng ngủ đóng sập, bên ngoài có một tiếng quát: "Ở yên trong đó, đừng có ra ngoài". Sau đó là những tiếng đánh đấm rợn người.

Bác sĩ sao có thể để một người lạ phải vào sống ra chết vì mình? Anh vặn cánh cửa phòng ngủ, nhưng nó cũng đóng chặt cứng như cánh cửa chính ban nãy, không hiểu gã đã dùng cách thần bí gì.

Bác sĩ chỉ còn biết run rẩy áp tai vào cửa nghe động tĩnh bên ngoài, tưởng tượng ra đủ thứ, quả là quá sức chịu đựng.

Có lẽ là đã rất lâu, hoặc có lẽ mới chỉ vài phút, bác sĩ đã hoàn toàn không thể đoán định được thời gian dài ngắn ra sao, khi nắm đấm cửa phòng ngủ xoay chuyển, anh giật mình lùi lại hai bước.

Cánh cửa chầm chậm mở ra, ánh sáng ấm áp của đèn tẩu mã chiếu tới, gã đàn ông mặc đồ cổ trang đứng ngoài cửa. Bộ dạng gã thật thảm hại, mái tóc chải chuốt gọn gàng giờ đã hơi rối, gương

mặt vốn tái trắng nay lại thêm phần xanh xao. Có lẽ là ảo giác của bác sĩ, anh cảm thấy màu sắc trên bộ áo Xích Long của gã thẫm hơn đôi chút, giống như màu máu.

"Không sao rồi". Gã đàn ông mặc đồ cổ trang nói bình thản.

Bác sĩ lấy lại dũng khí đi ra xem, phát hiện thấy vết nứt trên bức tường phòng khách vẫn còn, nhưng sợi dây đỏ thì đã biến mất.

"Mai tìm thợ hồ, bịt lại là được". Gã đàn ông cổ trang nói. Dù đã trừ bỏ được oan hồn, nhưng căn nhà này đã bị thay đổi thiết kế để nuôi dưỡng oan hồn, nó lại cư ngụ ở đây lâu năm, âm khí rất nặng, nên có thể sẽ thu hút những thứ kì lạ khác đến. Bác sĩ vô tâm như thế, nếu không nói cho anh biết, chắc anh cũng không nhận ra. Hơn nữa có khóa Trường Mệnh bên mình, bác sĩ sẽ không thể cảm thấy có gì bất thường. Sự việc lần này nếu không phải có bác áp trấn tự nhiên xuất hiện, chắc cũng không xảy ra chuyện gì. Căn phòng bị xây bịt lại chỉ để một số di vật của người chết, không đáng ngại. Gã đàn ông mặc đồ cổ trang nghĩ một lúc, rồi không nói gì thêm nữa.

Bắc sĩ còn định hỏi thêm, chuông điện thoại đã réo ầm lên. Cái này hiệu quả hơn mọi loại kiểm tra, chắc chắn oan hồn đã được thu phục, từ trường đã trở lại bình thường, điện thoại mới có tín hiệu trở lại. Bắc sĩ không vội nghe điện thoại của Thuần Qua, mà đưa mắt về phía bác ắp trấn trong tay gã đàn ông mặc đồ cổ trang đó. Thứ này bất kể có phải bảo bối trấn áp tà vật hay không, bác sĩ cũng tự thấy mình không thể sử dụng được nó. Lỡ nó lại hấp dẫn thứ gì khắc đến thì làm sao? Nên anh nghĩ một lúc rồi nói: "Chiếc bác áp trấn này, có thể phiền thiên sư bảo quản không?".

"Thiên sư?" Gã đàn ông mặc đồ cổ trang hơi sững người, rồi nở

nụ cười: "Thiên sư là người bắt yêu quái".

Gã đàn ông mặc đồ cổ trang này, từ lúc gặp mặt đến giờ đều một bộ mặt tuấn tú nhưng lạnh lùng, nụ cười đó như băng tuyết vừa tan, cảm tưởng như nhiệt độ xung quanh bỗng chốc ấm lên vài độ. Bắc sĩ lặng người đôi chút, rồi vội xin lỗi: "Xin lỗi vậy bắt ma thì là... đạo sĩ? Dù sao chắc cũng không phải là hòa thượng nhỉ?". Bác sĩ nhìn mái tóc ngắn của gã đàn ông mặc đồ cổ trang.

"Mau nghe điện thoại đi. Bắc ấp trấn này tôi sẽ lấy, coi như... tiền công 'bắt ma' đi". Nụ cười của gã lại tăng thêm vài phần, ẩn chứa cả sự ung dung và sự bất lực.

Bắc sĩ vội nghe điện thoại, giả vờ như đang ngái ngủ, nói vài câu cho Thuần Qua đang nhảy dựng lên ở đầu dây bên kia yên lòng, tiện thể cũng xác nhận chiếc bác áp trấn là Thuần Qua tặng. Anh còn định nói thêm vài câu, nhưng thấy gã đàn ông mặc đồ cổ trang chuẩn bị đi, anh liền vội vàng cúp máy, đuổi theo.

"Đợi đã! Tay anh bị thương rồi! Đợi tôi đi lấy băng dán vết thương!". Bác sĩ từ nãy đã thấy lòng bàn tay phải của gã có vết rách, chắc là ban nãy bị thương do cầm vào sợi dây đỏ.

Gã nghe xong sững lại, liền không vội rời đi ngay, mà tìm ghế sofa trong phòng khách ngồi xuống.

Bác sĩ lấy hộp thuốc ra, bên trong có các loại thuốc cấp cứu thường dùng, có một số loại cao cấp chi có ở bệnh viện, tất nhiên đây cũng là ưu đãi riêng dành cho người học y. Bác sĩ tìm được thuốc sát trùng và băng dán y tế, quỳ một gối xuống trước sofa, cúi đầu cẩn trọng xử lí vết thương cho gã.

Ánh mắt gã nhìn lên phía cổ bác sĩ, chiếc khóa Trường Mệnh

anh đeo đã tuột ra ngoài áo trong lúc chạy, dưới ánh đèn mờ mờ của đèn tẩu mã, hiện lên nước ngọc trơn nhẵn sáng bóng. Gã đàn ông cổ trang chăm chú nhìn, không để ý đến việc vết thương trên tay đã được xử lí rất nhanh chóng.

"Chà! Tranh trên đèn tẩu mã thay đổi rồi! Có phải thế nghĩa là tai họa của tôi đã qua rồi không?".

Giọng nói vui mừng của bác sĩ kéo gã trở về thực tại, gã ngắng đầu lên, nhìn thấy bên trong chiếc đèn tẩu mã đặt trên bàn trà, bức tranh giấy đang chậm rãi chuyển động. Trên bức tranh là Tái Ông và con trai trong lúc sắp chết đói thì cứu được một người đàn ông nằm trên đất, không ngờ người đó là vương gia mặc thường phục vi hành. Vị vương gia đó nhớ ơn cứu mạng của họ, đón họ lên kinh thành, tặng cho gấm vóc ngọc thực, cuộc sống an nhàn.

"Đây là... gặp được quý nhân? Ha ha, có lẽ đêm nay tôi gặp được chuyện tốt nhất rồi!". Bác sĩ thu dọn hộp thuốc, cười ý vị.

Gã đàn ông mặc đồ cổ trang cười nhăn nhó, lẩm bẩm nói: "Quen biết tôi, không chắc đã là chuyện hay đâu...".

"Hả? Anh nói gì cơ? À phải rồi, tôi còn chưa biết anh tên là gì!"

"... Vài hôm nữa, cửa hàng của tôi mở cửa rồi, cách đây không xa, xin mời ghé thăm".

"Ô? Cửa hàng gì thế? Bây giờ nghề bắt ma cũng có thể mở hàng kinh doanh à?"

"... Tiệm đồ cổ."

. . .

Bác sĩ tỉnh lại từ trong hồi ức, anh cúi đầu nhìn viên ngọc đen

trên tay mình đã trở lại bình thường, vừa sờ vừa giận.

Đây là hồi ức của anh sao?

Vì sao anh không nhớ gì cả?

Anh và Thuần Qua trong đoạn hồi ức đều là lúc còn rất trẻ cách đây 4,5 năm, còn gã đàn ông mặc đồ cổ trang và người lạ mặt ghé thăm nhà hôm nay thì chẳng hề khác gì nhau, giống như... giống như năm tháng chẳng hề để lại bất cứ dấu tích gì trên gương mặt gã...

Bác sĩ ngây người đứng tại chỗ một lúc lâu, lâu đến nỗi Thang Viễn cảm thấy có gì đó không ổn, nên chạy ra xem anh đang làm gì.

Bác sĩ bỏ viên ngọc đen vào túi áo, đóng cửa lại rồi về phòng. Sau đó qua phòng Thang Viễn, chính là căn phòng ngăn ra từ phòng khách. Bác sĩ đứng trước bức tường, im lặng một hồi lâu, rồi đưa tay xé giấy dán tường.

"Này này! Chú ơi! Nửa đêm chú không ngủ lại làm việc điên khùng gì đấy? Cho dù giận cháu, cũng không nên phá nhà chứ!". Thang Viễn hoảng hốt. "Chú cần xem cái gì? Ô, bức tường này trước đây bị nứt à? Xây dựng chán quá đi. Mà, cái vết trát lại này xấu thật"

"Chú tự làm đấy...". Bác sĩ bần thần nói. Những hình ảnh đứt đoạn lướt qua, anh nhớ lại hồi đó vì không có tiền, lại bởi vì vết nứt quá ư kì dị, sợ người ngoài hiểu lầm, nên tự mình mua ít xi măng với cát, về trộn lên rồi đắp tạm vào. Sau này cảm thấy nhức mắt, đợi sau khi kiếm được chút tiền, mới mua giấy dán tường dán lên.

Thang Viễn chớp chớp mắt, không nói gì tiếp.

Bác sĩ dúi tấm giấy dán tường mới xé vào tay Thang Viễn: "Cháu tự tìm cách dán lên đi!"

"Này!". Thang Viễn cáu, định có ý kiến thì thấy bác sĩ ánh mắt bác sĩ nhìn cậu thật sự hơi đáng sợ. "Sao... sao thế ạ?".

"Cháu quen người vừa đến tối nay à?". Bác sĩ hỏi rành rọt từng chữ.

"Vâng... vâng ạ! Anh ấy là sư huynh của cháu!". Ban đầu Thang Viễn có tật giật mình, nhưng sau đó nhận ra cậu đang nói sự thật đấy chứ! Có gì mà phải lo? Bèn ưỡn ngực lên tỏ vẻ kiêu ngạo.

"Chú cần gặp anh ta, bây giờ luôn".

2

Chủ tiệm vốn phải ở trong Á Xá, thì nay lại đang đứng sâu trong một khu rừng, trên trời mây đen che phủ, không thấy trăng sao, càng khiến nơi này âm u đáng sợ.

Sâu trong rừng núi, có một khu nhà bỏ hoang lâu ngày, đèn lồng trước cửa đã rách bươm, giấy đèn bị gió lạnh thổi phần phật, những cây dây leo khô úa bám đầy trên đôi sư tử đá trước cửa, thoạt nhìn trông như đôi sư tử bị trói chặt ở đây.

Nếu Lục Tử Cương cũng ở đây, thì ắt sẽ nhận ra đây chính là khu nhà năm xưa anh tham gia hội cờ Lục Bác. Chỉ là hôm nay đã khác ngày xưa, khu nhà đã không còn khí thế kì vĩ của năm xưa nữa, chỉ còn lại vẻ tiêu điều.

Chủ tiệm đứng ngoài cửa rất lâu, rồi mới đưa tay đẩy cánh cửa

đang khép hờ.

Trong sân lá khô rơi đầy lên lớp gạch xanh, trông có vẻ như từ rất lâu rồi không có người tới.

Phân định phương hướng một chút, rồi chủ tiệm đi về phía chính tây của khu nhà.

Khu nhà cờ Lục Bác này không quay mặt về phía nam như những nhà bình thường khác, hoặc là như "khảm trạch tốn môn"*. Cả tòa nhà trông như bàn cờ, phân bố theo hình vuông, bốn góc đặt đúng bốn hướng đông tây nam bắc.

Nhưng ai đến đây lần đầu tiên, nếu không có trăng sao trên trời để định hướng, e rằng đều không thấy có gì bất thường, vẫn nghĩ nhà này quay mặt về hướng nam.

Chủ tiệm đi tới, chỉ có tiếng gió thổi lá khô xào xạc đồng hành cùng bước chân, gã không ngó nghiêng, đi thẳng tới góc phía chính tây. Ở chân tường, có một bục đá, trên bục đá có gắn một vật bằng đồng.

Chủ tiệm nheo mắt lại, bởi vì đây chính là chiếc Bạch Hổ bác áp trấn mà năm xưa gã lấy lại từ trong tay bác sĩ.

Chiếc Bạch Hổ bác áp trấn vốn dĩ phải ngoan ngoãn nằm trong một chiếc hộp gấm đặt ở phòng trong của Á Xá, nhưng nay lại có người đặt nó ở đây. Nếu gã không kiểm kê lại đồ cổ trong Á Xá, thì đã không phát hiện ra một vài món đồ cổ biến mất một cách kì lạ.

Cũng chính vì Bạch Hổ bác áp trấn bị mất, chủ tiệm đoán rằng căn nhà bàn cờ Lục Bác này có vấn đề. Bác áp trấn, trấn, cũng là bác áp. Chữ "Bác" trong đó có thể lí giải bằng nhiều cách khác nhau, cũng chỉ "Bác" trong "Lục Bác".

"Nếu như ta đoán không nhầm, ở ba phương vị còn lại cũng có một chiếc Tứ Thần bác áp trấn tương ứng". Chủ tiệm như đang lẩm bẩm một mình, nhưng gã quay đầu lại, nhìn thẳng về phía hành lang. "Đúng là ta đã coi thường ngài, không ngờ Tứ Thần bác áp trấn thất tán bốn phương mà ngài đã kiếm về đủ".

"Ha ha, ta đã quay trở lại, thì còn gì là không thể nữa?". Giọng nói lạnh lùng đều đều không lên xuống, cùng với nó là một bóng người chậm rãi đi từ trong bóng tối ra. Dù quần áo và kiểu tóc có khác, nhưng gương mặt u tối cùng đôi mắt ma mị này khiến chủ tiệm không thể nhận nhầm người khác được.

"Lệnh sự đại nhân, lâu lắm không gặp". Chủ tiệm vẫn nói bình thản, không lộ cảm xúc, lần này gã đã chuẩn bị trước để gặp Triệu Cao, chỉ không ngờ đối phương lại đến nhanh như vậy mà thôi.

Triệu Cao nghe xong thì khẽ cười, lắc đầu thở dài: "Danh xưng này, cách đây không lâu ta cũng vừa được nghe".

Chủ tiệm sững lại, nét mặt lập tức thay đổi: "Ngài đã gặp đại công tử rồi? Lệnh sự đại nhân đã làm gì ngài ấy?". Trong thời đại này, người có thể gọi Triệu Cao là lệnh sự đại nhân ngoài gã ra, chỉ còn có Phù Tô.

"Ta có thể làm gì ngài ấy đây? Hiện giờ đang là xã hội pháp quyền mà". Triệu Cao xòe tay nói đùa một câu, vẻ mặt vô tội.

Chủ tiệm không tin chút nào vào câu nói đó của hắn. Ánh mắt sắc bén của gã nhìn đối phương một lúc, rồi chậm rãi hỏi: "Triệu Cao, ngài muốn gì đây?".

"Thượng khanh nói vậy là có ý gì?". Triệu Cao nhướn mày, hai tay khoanh trước ngực, tỏ vẻ đang rửa tai lắng nghe.

"Nếu như ngài muốn có chức vị cao nhất, quyền nghiêng triều chính, thì đã làm được rồi".

"Nếu ngài muốn trở thành vua một nước, thì Hồ Hợi cũng không phải đối thủ của ngài, hoàn toàn có thể lên thay, nhưng ngài không làm thế."

"Ngài nghĩ trăm phương ngàn kế để leo lên chức vị cao nhất, nhưng lại đùa bỡn với cả một đế quốc, ngài làm mưa làm gió, là để tự tay mình hủy hoại đế quốc đó?".

"Tất cả mọi người đều mong muốn thứ gì đó, muốn trở thành ai đó, muốn lập nên công trạng nào đó. Nhưng tất cả những việc ngài làm đều không thể hiểu được, ta nghĩ mãi không ra. Vì thế, sau khi trèo lên từ lăng Tần Thủy Hoàng, ta đã đến Hàm Đan để điều tra".

Giọng nói âm âm của chủ tiệm vang lên trong khu nhà đổ nát, khi nói đến câu cuối cùng, vẻ mặt bình thản tự nhiên của Triệu Cao mới có một chút thay đổi.

Hắn cúi đầu, chà xát ngón tay vào nhau, khẽ cười thành tiếng: "Ô? Vậy thượng khanh đại nhân điều tra ra được gì rồi?".

"Triệu Cao, nhi công tử của Triệu Yển - Điệu Tương Vương của nước Triệu, sinh vào ngày xảy ra sự kiện chôn sống quân lính ở trận Trường Bình*, sinh vào ngày đổ máu của bốn chục vạn sĩ tốt, bị thái sử lệnh xem tinh tượng cho là đứa con mang điềm gở. Từ nhỏ chịu nhiều tủi nhục trong vương phủ, bị ông nội mình ghét bỏ vì giờ sinh của mình, thậm chí không được ghi vào trong tộc phả". Chủ tiệm chầm chậm nói, thoáng chốc bên tai như có tiếng giáo vàng ngựa sắt đang huyết chiến ở chiến trường cổ, khi lắng nghe cho kĩ, thì chỉ là tiếng lá khô đang xào xạc.

Khóe miệng Triệu Cao lộ một nụ cười có nhiều ẩn ý: "Xem ra, ta đã coi thường thượng khanh đại nhân rồi".

"Với thân thế này, lệnh sự đại nhân có cuộc sống vô cùng khó khăn ở nước Triệu, điều này có thể hiểu. Tình bạn giữa lệnh sự đại nhân và Thủy Hoàng Đế, chắc cũng là do kết giao từ thuở nhỏ khi ở Hàm Đan". Chủ tiệm không hề sợ ánh mắt lạnh lẽo của Triệu Cao, gã vẫn tiếp tục suy đoán.

"Thượng khanh đoán đúng lắm". Triệu Cao thản nhiên thừa nhận.

"Sau khi mẫu hậu chết thảm, lệnh sự đại nhân quy phục Tần, phò tá Thủy Hoàng Đế tiêu diệt nước Triệu. Chiếc mũ vũ quan của Triệu Vũ Linh Vương mà Thủy Hoàng Đế ban cho đại nhân, chắc hẳn cũng có chút ít chấp niệm trong đó?". Chủ tiệm nhớ lại chiếc kê Tử Bạng năm xưa từng gây sóng gió, không khỏi lắc đầu thở dài: "Cái chết của Triệu thái hậu Triệu Cơ, có lẽ cũng là do ngài ra tay? Mục đích là để giết Triệu Điệu Xướng Hậu*. Năm xưa đại công tử còn vì chuyện này mà bị liên lụy, khiến hoàng đế mất lòng tin, lệnh sự đại nhân quả là có một nước cờ cao tay".

"Những việc thượng khanh làm năm xưa, mới thực khiến tại hạ thán phục, không hổ là đồ đệ giỏi của sư phụ!". Triệu Cao xoa tay cười, nhưng trong đôi mắt ma mị, không có một chút nhiệt độ nào.

"Lệnh sự đại nhân vẫn luôn ngầm giúp Thủy Hoàng Đế thống nhất thiên hạ, nhưng sau đó lại phá hủy đế quốc này mà không có lấy một chút lưu luyến, việc làm của ngài hoàn toàn không có quy tắc nào cả, tất cả dựa vào tâm ý và sở thích. Một kẻ cuồng loạn đến vậy, chẳng trách sao sư phụ phải phong ấn ngài trong trận Phong

Thần, mãi mãi không được siêu sinh". Tiếng nói của chủ tiệm trở nên lạnh lùng, gã hoàn toàn không quan tâm xem liệu lời mình nói có chọc giận kẻ đứng trước mặt hay không.

"Xem ra, đại nhân biết nhiều thật đấy nhỉ!". Triệu Cao dựa vào cột chống hành lang, ngữ khí lại trở lại đều đều không lên không xuống.

Có vài việc, là do tiểu sư đệ Thang Viễn nói cho gã biết sau khi gặp nhau. Chủ tiệm ngắng đầu nhìn bầu trời đêm đã tan hết mây đen, hơn hai ngàn năm đã qua, những ngôi sao trên bầu trời vẫn cứ quay theo quỹ đạo vốn có của chúng.

Đời người mấy chốc, chẳng qua cũng như hạt sương sớm.

"Người ta sống ở trên đời, dù theo đuổi lí tưởng, hay theo đuổi mục tiêu, nói cho cùng chẳng qua cũng là muốn để lại minh chứng cho thấy mình từng tồn tại trên đời".

"Đời người ngắn ngủi vài chục năm, kẻ có chí thì theo đuổi những việc khiến mình được ghi danh sử sách, để đời sau kính ngưỡng. Giả như không thể lưu tiếng thơm, thì lưu tiếng xấu vạn năm cũng được".

"Có người thì viết sách viết truyện, hi vọng những dòng chữ ấy trở thành thư tịch được mọi người lưu truyền, sống mãi trên thế gian".

"Có người thì xây dựng công trình kiến trúc, hoặc hùng vĩ lớn lao, hoặc mĩ lệ tinh xảo, hoặc đình đài nối tiếp, hoặc ngói ngọc cột vàng, mong nó tồn tại vĩnh viễn".

"Cũng có người, chỉ biết làm những món đồ ngọc đồ đồng cực kì tinh xảo, cầu nguyện cho những món đồ ấy tinh xảo đến mức được những nhà quyền quý sưu tầm, cầu mong cho những thứ đó được lưu truyền cho đời sau".

"Thực ra đó chính là ý nghĩa tồn tại của đồ cổ, mỗi một vết tích thấm đẫm tháng năm, đều là những minh chứng cho sự tồn tại của vô số người".

"Vậy thì, lệnh sự đại nhân có thể nói cho ta biết, rốt cuộc ngài theo đuổi thứ gì? Nếu như lệnh sự đại nhân theo đuổi việc để tiếng xấu vạn năm, thì ngài đã làm được rồi. Vậy giờ đây thì sao?".

Chủ tiệm chất vấn từng câu, nhưng không hề khiến Triệu Cao phải thay đổi sắc mặt chút nào, hắn nửa cười nửa không, nói: "Nếu thượng khanh đại nhân đã tìm được đến đây, chắc cũng đoán được phần nào rồi chứ?".

Chủ tiệm yên lặng, sau một hồi lâu, mới nhăn mày nói: "Nơi đây do sư phụ xây dựng, dành cho Hồ Hợi đánh cờ Lục Bác bằng người thật. Một khi có người bị chết, thì sẽ dựa theo phép tắc của bàn cờ này, lấy đi dương thọ của đối thủ. Nhưng với tính cách của sư phụ, căn nhà này không thể đơn giản chỉ có vậy".

"Ô?". Một trận gió đêm thổi thốc qua, túm tóc buộc sau tai của Triệu Cao bị thổi tung, hơi che đi gương mặt của hắn, không thể nhìn rõ vẻ mặt đó là gì.

"Căn nhà như bàn cờ, bốn góc nhà cũng vậy, đã dành sẵn chỗ để đặt bác áp trấn. Bộ Tứ Thần bác áp trấn nếu được tập hợp đủ, e là nơi đây sẽ trở thành một vùng riêng biệt, trở thành... nhà âm giới...". Nói đến câu cuối cùng, chủ tiệm có một lần ngập ngừng hiếm hoi. "Nơi này, chắc là nhà dưới cõi âm mà sư phụ chuẩn bị cho ngài, có điều sau đó sợ không thể hạ ngay được ngài, mới sửa

lại Càn Khôn đại trận, phong ấn ngài lại".

"Ha ha, năm xưa tay đạo sĩ đó xây căn nhà này, là để đấu một trận cờ công bằng với ta, một trận cược bằng sinh mạng". Triệu Cao cười khinh bỉ. "Tiếc là đến phút cuối cùng, hắn sợ hãi, lừa ta vào trận, thế là ta bị cầm tù hơn hai ngàn năm".

"Vậy ngươi muốn...". Chủ tiệm dường như đoán được thứ Triệu Cao muốn, nhưng nếu không được nghe trực tiếp, thì thực sự khó để tin chắc.

"Không sai, điều ta muốn, chính là chơi nốt ván cờ mà hắn nợ ta". Triệu Cao vén mấy sợi tóc trước trán lên, để lộ gương mặt ma mị, cười rất đắc ý: "Ta và hắn sẽ làm quân Hiêu của đôi bên, kẻ thua cuộc sẽ mãi mãi biến mất khỏi thế gian này".

Trong mắt chủ tiệm thoáng qua một tia sáng sắc lạnh, gã lạnh lùng nói: "Vẫn còn một lựa chọn nữa, không cần phải đánh cờ, ngay bây giờ ta sẽ tiễn người xuống gặp Diêm Vương!"

Nhưng chủ tiệm chưa kịp có hành động gì, Triệu Cao nhẹ nhàng giơ tay lên, Tứ Thần bác áp trấn trên các bục đá khẽ xoay nhẹ, lập tức chủ tiệm đau nhói ngực, hộc máu mồm, loạng choạng quỳ gục xuống đất.

"Tên ngốc, ta là sư huynh của người, điều người muốn làm, sao ta lại không đoán được?". Triệu Cao nở nụ cười thâm hiểm, quay người bỏ đi. Giọng nói lạnh lẽo của hăn vang lên, tiếng được tiếng mất: "Tốt nhất trong vòng một năm người hãy tìm được năm quân cờ và năm người chơi đi. Ta có thể tiết lộ trước một chút thông tin cho người, mấy năm qua ta đã tập hợp được vô số tà vật, người nên chọn đồ cổ để làm quân cờ cho cẩn thận vào!".

Chủ tiệm lau vết máu trên miệng, ánh mắt sắc lẹm.

Gã không hề nghi ngờ tính chân thực trong lời nói của Triệu Cao, mà hắn có vẻ chắc chắn đến vậy, e là tất cả cổ vật trong Á Xá, không có món nào có thể mang ra đấu được.

Chẳng lẽ, phải đi khắp các kho thủ tàng ở đất Trung Nguyên này để tìm cổ vật thích hợp?

Gió đêm thổi tới, lá cây rơi xào xạc.

Chủ tiệm chậm rãi đứng dậy, vẻ mặt nặng nề.

Triệu Cao đã nắm được điểm yếu của gã, khiến gã không thể có lựa chọn nào.

Nhưng về chuyện kho thủ tàng...

Chủ tiệm sờ lên Ngọc Tuyền Cơ trước ngực, viên Ngọc Tuyền Cơ này là chìa khóa để mở kho thủ tàng. Từ ngày xưa, khi thứ này bị Phù Tô lỡ tay nhỏ máu nhận chủ, mỗi lần mở kho thủ tàng đều phải dẫn Phù Tô đi. Sau khi Phù Tô chết, gã phải dẫn theo một kiếp sau của Phù Tô đi cùng.

Khi nãy Phù Tô đã được Triệu Cao nhắc tới, e là đã rơi vào tay Triệu Cao, nên hắn mới không hề e sợ việc có thể bị thua.

Vậy thì... Chỉ còn một lựa chọn thôi sao...

Gã thực sự, không muốn người đó bị cuốn vào trong chuyện này...

Chủ tiệm nhắm mắt, bàn tay nắm chặt Ngọc Tuyền Cơ khẽ run lên.

HẾT TẬP 5

Hậu ký

Chủ đề của Tiệm Đồ cổ Á Xá tập 5, là những món đồ cổ có chứa tà khí.

Thế giới này, có ánh sáng thì sẽ có bóng tối, có chính thì sẽ có tà, có người tốt thì sẽ có người xấu, có đồ cổ tốt... đương nhiên sẽ có đồ cổ xấu.

Thế giới này cũng không phải chỉ có đen và trắng, mà còn có những gam màu xám.

Trong những câu chuyện ở Á Xá ngày trước, cũng có đồ cổ tà khí. Ví dụ như rìu Thiên Việt gây ra sự đa nghi, câu đai ngọc có thể khơi gợi dã tâm lớn nhất... nhưng phần lớn vẫn là những đồ cổ tốt giúp đỡ cho chủ nhân.

Thực ra cổ vật có tà ác hay không, chủ yếu vẫn phụ thuộc vào người chủ sử dụng chúng. Nó như một thanh kiếm sắc có thể giết người, cũng có thể bảo vệ người, phải xem người cầm kiếm muốn thế nào.

Lòng người là thứ khó đoán nhất, vi thế tập này tôi muốn thử thách đôi chút.

Trong những tội lỗi nguyên thủy dụ dỗ lòng người, khiến con người khó giữ nổi bản tâm, tôi chọn viết một vài tội.

Khi từng bước tiến gần tới tử thần, nếu bạn có cơ hội dùng tuổi thọ của người khác để đổi lấy mạng sống của mình...

Khi đối diện với lựa chọn giữa nước nhà và một lời hứa vua tôi,

bạn sẽ chọn dũng cảm lao vào chỗ chết hay cố tìm cách sống lay lắt...

Khi bạn rơi vào một cõi hoang tàn không có thời gian, bạn sẽ tham lam sinh mệnh vô tận nơi đó, hay cố gắng hết sức để thoát khỏi nhà tù đó...

Khi mối hận của nước nhà xung đột với lòng mong mỏi của người cha, bạn sẽ quên đi thù hận hay sẽ gánh vác nó...

Khi đồ gốm dùng để chôn theo người chết lại mô phỏng cơ thể của người sống, kẻ đó đang âm mưu việc gì...

Khi sự giàu có khủng khiếp đã che mờ đôi mắt, danh và lợi đều dễ dàng có được, liệu còn có thể giữ được lí trí tỉnh táo...

Khi dục vọng sở hữu đáng sợ đã choán hết tâm trí, bất kể là ai đứng trước mặt đều có thể vung tay tiêu diệt...

Khi lòng đố kị sinh sôi như cỏ dại, mà lại có khả năng khiến đối phương dễ dàng biến mất khỏi thế gian này...

Sau khi báo thù, lập tức dừng tay, hay lại tiếp tục họa hại kẻ khác...

Khi có thể nhìn thấy một tương lai định sẵn, bạn sẽ cúi đầu trước số phận hay sẽ vùng lên đấu tranh...

Khi việc phúc xảy ra ngay sau việc họa, phúc họa liên tiếp nhau, là do lòng người tham lam hay do đạo trời xoay vần...

Khi vật trấn áp bị nhiễm tà khí, bàn cờ đã lập, lấy thiên hạ làm cờ, ai sẽ thắng ai sẽ thua...

Tập này không còn giống như mấy tập trước nữa, không tập trung kể câu chuyện thời cổ, mà hơi giống tập 1, những câu chuyện

xen kẽ giữa cổ đại và hiện đại, nhưng không còn tình yêu như cổ tích của tập 1 nữa. Có lẽ nguyên nhân là do tôi đã trưởng thành ít nhiều...

Viết về đồ cổ có tà khí, hơi gây stress, có lẽ mọi người sau khi đọc xong tập này cũng sẽ có phần căng thẳng, nhưng đó là chuyện bình thường. Thế giới này không chỉ có năng lượng dương, mong mọi người khi gặp chuyện có năng lượng âm, có thể kịp thời giải tỏa tâm trạng, không nên mở rộng ảnh hưởng của năng lượng âm trong lòng mình. Tôi lựa chọn chủ đề cho tập này, cũng là hi vọng có thể thử thách với mặt tối trong tâm hồn con người.

Nhưng có lẽ vì bản thân tôi là con người vui vẻ lạc quan, nên đã không viết mọi chương đều đen tối như kế hoạch ban đầu. Tôi không thể thừa nhận mình là mụ dì ghẻ độc ác đâu! Tôi vẫn là một bà mẹ biết phát kẹo cho mọi người mà!

Đương nhiên, có những món đồ tà khí được chọn là để phục vụ cho mạch truyện chính, không thể trở thành một câu chuyện độc lập được. Còn cố những tình tiết dành cho đồ cổ tà khí không thể viết được bởi vì hạn chế về dung lượng câu chữ, nhưng không sao, câu chuyện sau này vẫn còn cơ hội để viết ra cho mọi người cùng đọc!

Sau đây, theo thường lệ, tôi sẽ tán vài câu về những sự việc thú vị khi tìm sử liệu để viết tập này.

Người giàu trong lịch sử có rất nhiều, nhưng kẻ trọc phú kệch cỡm nhất, phải kể đến Thạch Sùng.

Từ rất lâu tôi đã muốn viết về Thạch Sùng, nhưng dù nhìn từ góc độ nào, ông ta vẫn trông rất xấu xa, vì thế tôi để đến tập 5 mới viết. Lần giở cuộc đời của Thạch Sùng, tôi phát hiện ra ông ta cũng là một nhân vật lợi hại.

Cha của Thạch Sùng là một tướng lĩnh quan trọng của Tào Ngụy thời Tam Quốc cho đến Tây Tấn, đó là khai quốc công thần của Tây Tấn - Thạch Bào.

Liệt truyện đệ tam, quyển 33 sách "Tấn Thư" viết: Thạch Bào, tự là Trọng Dung, người Nam Bì, Bột Hải. Cao nhã mà có trí tuệ, dáng dấp đẹp đẽ, không nệ tiểu tiết. Nên người đương thời nói ông ta là: "Thạch Trọng Dung, giảo vô song." (Thạch Trọng Dung, đẹp vô song)

Cha là một người đẹp trai, vậy thì con trai chắc cũng thế.

E hèm, đó không phải điều quan trọng, quan trọng là Thạch Sùng là con út của Thạch Bào, nhưng lúc lâm chung, Thạch Bào lại không chia gia sản cho Thạch Sùng, hơn nữa đoán rằng đứa con út của mình tuy nhỏ, nhưng sau này tự sống được, nhất quyết đoán định rằng con trai mình sau này rất giàu có.

Thạch Sùng từ thời trẻ đã tay trắng lập nghiệp. À, sử liệu có ghi chép, ông ta làm giàu nhờ cướp bóc của các thương nhân giàu có... Thì ra là kinh doanh không cần vốn! Tất nhiên, câu chuyện đọ giàu kia là chuyện thật hay người đời sau thêm mắm thêm muối không thể khảo cứu được, nhưng cũng đủ để thấy sự xa xỉ của Thach Sùng.

Từ lâu tôi đã đọc ghi chép về chuyện Thạch Sùng chém người đẹp để mời rượu, vì thế ý tưởng ban đầu rất khác so với bản thảo này, Thạch Sùng vừa đẹp trai vừa có tiền, lại vừa tàn ác vô tình, đó là một nhân vật rất lí thú. Nhưng khi tôi tìm kiếm sử liệu, càng tìm hiểu, thì những điểm nghi vấn của câu chuyện này cũng nhiều lên.

Câu chuyện chém người đẹp để mời rượu, truyện "Thải Xỉ" của sách "Thế Thuyết Tân Ngữ" là nơi đầu tiên gán cho Thạch Sùng. Nhưng trong "Vương Đôn truyện" của sách "Tấn Thư" thì rõ ràng viết rằng Vương Khải đã từng bày tiệc rượu, chém người đẹp để mời rượu.

Truyện "Thải Xi", sách "Thế Thuyết Tân Ngữ" viết: Thạch Sùng mỗi khi bày tiệc thết đãi khách quý, thường lệnh cho người đẹp rót rượu. Nếu khách có kẻ uống không hết, bèn sai nô bộc thay nhau chém người đẹp. Vương thừa tướng và đại tướng quân (tức Vương Đạo và Vương Đôn - ND) thường cùng nhau đến ăn nhà Sùng. Thừa tướng thường không uống được, mà tự mình cố uống, nên say khướt. Mỗi khi đến đại tướng quân, ông ta đều không uống, để xem có gì thay đổi. Chém tới ba người, sắc mặt Vương Đôn vẫn như cũ, vẫn không chịu uống. Thừa tướng khuyên nên nhân nhượng đi, thì đại tướng quân nói: "Ông ta giết người nhà của mình, liên quan gì đến ông!".

"Vương Đôn truyện" trong "Tấn Thư" viết: Lúc ấy Vương Khải, Thạch Sùng lấy sự giàu có xa hoa để khoe nhau, Khải thường bày tiệc rượu, Vương Đôn và Vương Đạo cùng ở tiệc, có một nữ kĩ thổi sáo hơi sai thanh vận, Khải liền đuổi tới giết, cả tiệc đều biến sắc mặt; chỉ có Đôn thần sắc vẫn tự nhiên. Ngày khác, Thạch Sùng lại thách thức Khải, Khải sai người đẹp rót rượu, có khách uống không hết, bèn giết người đẹp. Rượu đến chỗ Đôn, Đạo khuyên uống, Đôn vẫn không chịu cầm chén, người đẹp lo sợ tái mặt, mà Đôn thì cao ngạo không nhìn. Đạo vốn không biết uống rượu, sợ người rốt rượu chịu tội, nên cố uống hết chén.

Nội dung câu chuyện trong "Tấn Thư" và "Thế Thuyết Tân. Ngữ" tương đối giống nhau, nhưng chủ nhân của bữa tiệc thì lại hoàn toàn khác nhau.

Trong đoạn trước của Tấn Thư có nhắc tên Thạch Sùng, nhưng theo lệ mời khách thời cổ, thường thì mỗi lần yến tiệc chỉ có một chủ nhân, đó chính là Vương Khải mà trong đoạn trên đã liên tục nhắc đến.

Trong đoạn trên không có năm tháng chính xác, tôi đành căn cứ vào quan chức của Vương Đôn được nhắc tới trong Tấn Thư và phản ứng của Vương Đạo để luận ra một cách đại khái, rồi đối chiếu với cuộc đời của Thạch Sùng, tôi đoán khi Vương Khải bày tiệc, Thạch Sùng còn chưa phát tích.

Bởi vậy, tôi băn khoăn rất lâu.

Coi nhẹ chính sử để phục vụ cho tình tiết câu chuyện?

Hay tôn trọng chính sử, sửa lại toàn bộ câu chuyện đã được thiết kế xong?

Cuối cùng tôi chọn giải pháp thứ hai.

Bởi vì nếu trong lúc tìm tư liệu mà không để ý, bị bỏ qua chi tiết thì thôi cũng đành. Nhưng đã biết rồi thì không thể như thế, nếu cứ ép mình viết ra câu chuyện khác thì chắc tôi cũng không thể hài lòng.

Sau đó tôi sửa bản thảo vài lần, mới có câu chuyện "Thương Ngọc Tảo" như hiện nay.

"Thế Thuyết Tân Ngữ" chỉ cách thời đại của Thạch Sùng có hơn trăm năm, mà đã xuất hiện tình trạng râu ông nọ cắm cằm bà kia.

Nhưng "Thế Thuyết Tân Ngữ" là một cuốn truyện kí ghi chép những chuyện kì lạ, nên việc thêm bớt cũng chính là cái đặc sắc của sách này.

Còn khúc thủy lưu thương xuất hiện trong "Thương Ngọc Tảo", thực sự được nổi tiếng là nhờ một buổi tụ hội của hơn hai mươi năm sau, trong cuộc rượu đó đã xuất hiện tác phẩm thư pháp nổi tiếng: "Lan Đình Tập Tự".

Tôi tin rằng tập tục khúc thủy lưu thương không phải được sáng tạo lần đầu tiên ở cuộc rượu đó, nên mới tưởng tượng ra cảnh tượng xa hoa tột cùng của Vương Khải, cũng chẳng rõ những nhà giàu thời đó có như vậy hay không, mà đoạn sau viết đến Kim Cốc Viên, nói chung đó là giới hạn cao nhất của sự giàu có mà tôi tưởng tượng được rồi, hi vọng mọi người hài lòng.

Những câu chuyện đã lên ý tưởng mà vẫn phải thay đổi trong khi tra cứu tư liệu, quả thật là rất nhiều! Nhiều đến mức tôi coi là chuyện thường rồi... Vì thế những tập đề cương bản thảo bị vứt đi của Á Xá là rất nhiều, nhiều đến mức tôi còn không dám lôi ra đọc lai...

Nhưng những câu chuyện trong tập 5 này không đề cập nhiều đến sự thật lịch sử, nên tôi có thể phát huy trí tưởng tượng để viết về những thứ kì lạ.

Ví như Thiên Quang Khư thần kì, nhân vật kiệt xuất của các thời đại khác nhau có thể vượt qua giới hạn thời gian để cùng tụ hội. Nhưng vì dung lượng có hạn, không thể tiếp tục triển khai, sau này có cơ hội, khu vực này sẽ còn xuất hiện tiếp.

"Sò Hải Thận" bắt đầu từ giấc mơ một đêm nọ của tôi, chẳng

mấy khi mơ được hoàn chỉnh như vậy. Có lẽ là do trí tưởng tượng của tôi quá phong phú, mỗi giấc mơ đều như phim bom tấn của Mỹ, hơn nữa phần lớn những chi tiết thú vị tôi đều nhớ rõ, tỉnh lại vẫn không quên. Nhưng có rất nhiều giấc mơ không có logic, không thể dùng được, phần truyện "Sò Hải Thận" là ngoại lệ. Tôi nhớ trong giấc mơ, nhân vật nữ chính khi phát hiện ra nam chính mà mình nghĩ đã chết từ lâu thực ra vẫn ở bên cạnh mình, cảm xúc lập tức dâng trào, sau khi tỉnh lại tôi lập tức mở máy tính ra viết.

Còn câu chuyện "Thạch Kiệt Xanh" thì bắt nguồn từ một tin tức mà tôi từng đọc. Một tấm bia có vài trăm năm tuổi đặt ở đầu cầu, bị một tài xế say rượu đâm vỡ. Tin tức đó xem được từ rất lâu rồi, nhưng tôi vẫn nhớ cú sốc hồi đó khi biết tin. Tôi không còn nhớ tài xế đó có bị thương hay không, hình như trong bản tin cũng không có hình ảnh tấm bia bị đâm vỡ. Trong lịch sử, những đồ cổ bị tổn hại nhiều vô số kể, nếu như đồ cổ có sinh mệnh, chúng có cam tâm không?

Còn lần đầu tiên gặp gỡ giữa chủ tiệm và bác sĩ, từ cách đây rất lâu tôi đã nghĩ xong, nhưng muốn đến tập này mới viết.

Bác sĩ đã mất đi trí nhớ, lại được hồi tưởng chuyện hai người gặp nhau năm xưa, thì sẽ phản ứng ra sao? Hai câu chuyện cuối trong tập này tôi viết liền một mạch, viết rất thuận lợi! Hi vọng mọi người đọc truyện vui vẻ.

Dù đã định đến tập này là hết, nhưng không kết thúc được, đành tiếp tục cố gắng tập sau vậy...

Bác sĩ đã hồi phục trí nhớ, chủ tiệm gặp lại anh, bàn cờ do Triệu Cao xếp đặt... Tất cả những thứ này đều phải đợi sang tập 6 rồi.

Còn khái niệm "kho thủ tàng" được nhắc đến ở cuối tập 5, chính là sự mở rộng của khái niệm "kho" được nhắc tới ở Á Xá tập 4.

Mục "Tư cung thỉ", thiên "Hạ Quan", sách "Chu Lễ" nói: "Chức quan tư cung thỉ nắm phép chế tạo sáu cung, bốn nỏ, tám tên; phân biệt được danh vật, mà cai quản việc cất giữ (thủ tàng) vào ra của chúng".

Phần "Hi Công nhị thập tứ niên" trong "Tả Truyện" nói: "Lúc xưa, một kẻ hầu của Tấn hầu (Trùng Nhĩ) là Đầu Tu, làm người coi kho thủ tàng. Khi Trùng Nhĩ chạy ra nước ngoài, kẻ đó lấy cắp kho thủ tàng rồi bỏ trốn, cố lấy nhiều đồ mà đem đi."

Thời xưa viện bảo tàng và phòng tàng thư được gọi là "thủ tàng thất". Quan lại phụ trách thủ tàng thất được gọi là "thủ tàng lại", có trách nhiệm trông coi bảo vệ kho tàng. Tương truyền rằng, Lão Tử chính là một trong những "thủ tàng lại". Nói chính xác thì, Á Xá cũng được tính là một kho thủ tàng, còn chủ tiệm và sư phụ cũng coi như là thủ tàng lại.

Mỗi một tập Á Xá đều có những thử thách mới, sang tập 6 tôi dự định đổi sang thể loại thám hiểm thử thách sức tưởng tượng của bản thân, mong rằng có thể mở ra một thế giới Á Xá khác biệt cho tất cả mọi người.

Chuyện đi khắp các kho thủ tàng để tìm báu vật, không chừng lại viết về những địa điểm mà mọi người đã từng đi!

Xin hãy chờ đợi!

Cần phải trân trọng cảm ơn các biên tập viên đã lao động vất vả, việc xuất bản tập 5 Á Xá không thể thiếu sự nỗ lực của các bạn.

Đương nhiên, vẫn cần đặc biệt cảm ơn Hiểu Bạc, Á Xá đã mở cửa được sáu năm rồi, từ tranh minh họa đến họa tập, rồi đến truyện tranh, việc hợp tác với cậu ấy ngày một tốt đẹp, chúng ta hãy tiếp tục cố gắng A_A

Sau cùng là cảm ơn sự ủng hộ của các bạn độc giả, sự trưởng thành của Á Xá là nhờ các độc giả luôn quan tâm. Nếu yêu thích các câu chuyện này, yêu thích tiệm đồ cổ này, yêu thích chủ tiệm, thì xin hãy tiếp tục chờ đợi!

Còn Á Xá tập 6 khi nào xuất bản...

Việc này tôi không dám đảm bảo, bởi vì dạo này sức tưởng tượng của tôi... được đào bới ngày một nhiều... Khi nào tập 6 ra mắt với mọi người... cố gắng sang năm sau vậy... Khóc...

Huyền Sắc 13 tháng 2 năm 2016

Dòng thời gian của chủ tiệm

Năm 238 trước CN, Doanh Chính 22 tuổi đi về cố đô Ung của nước Tần để làm lễ đội mũ theo lệ cũ, dùng ngọc bích Hòa Thị nổi danh thiên hạ để làm ngọc tỉ (Ngọc bích Hòa Thi).

Năm 232 trước CN, Cơ Thanh nhìn chằm chằm vào hai chiếc ấn tê giác gần như giống hệt nhau, sau đó đập vỡ một trong hai (Dấu sừng tê).

Năm 230 trước CN, công tử Hồ Hợi sinh, Tần Thủy Hoàng bắt đầu đại nghiệp thống nhất sáu nước.

Năm 221 trước CN, Tần Thủy Hoàng thống nhất sáu nước, xưng là Thủy Hoàng Đế.

Năm 219 trước CN, Triệu Cao tặng Hồ Hợi một chiếc thìa Tư Nam (Thìa Tư Nam).

Năm 214 trước CN, Hồ Hợi ham hưởng lạc, xây dựng một khu đình viện theo mô hình bàn cờ Lục Bác (Cờ Lục Bác).

Năm 213 trước CN, Hồ Hợi rất muốn có chiếc Thanh Trấn Khuê mà phụ hoàng ban cho huynh trưởng Phù Tô (Thanh Trấn Khuê).

Năm 212 hước CN, đạo sĩ đi qua Bành Thành, tiện tay vớt lên một trong chín chiếc đỉnh từ dưới sông Tứ Thủy, đem nung luyện lại, cho thêm vàng đen, cuối cùng biến thành một chiếc đỉnh nấu thuốc luyện đơn (Đỉnh Ô Kim).

Năm 210 trước CN, Tần Thủy Hoàng chết trong khi tuần du, Triệu Cao dùng bút Bạch Trạch để sửa di chiếu, Phù Tô bị giết. Gã chủ tiệm bị lừa vào lăng Tần Thủy Hoàng, sau đó bị giết (Bút Bạch Trạch).

Nám 209 trước CN, Lưu Doanh có được một chiếc vu sơn mài luôn đầy nước (Vu Chấn Ngưỡng).

Năm 207 trước CN, triều Tần sụp đổ, Hồ Hợi "chết" (Quả Cân Đồng).

Năm 202 trước CN, loạn lạc cuối thời Tần, gã chủ tiệm đổi tên là Hàn Tín, quyết chiến với Hạng Vũ ở Cai Hạ, Hạng Vũ tự vẫn ở bên bờ Ô Giang (Ngu Mỹ Nhân).

Năm 202 trước CN, Lưu Bang lên ngôi lập nhà Đại Hán, chẻ trúc ghi thề, ban cho công thần đan thư thiết khế (Miễn Tử Bài).

Năm 130 trước CN, hoàng hậu Trần A Kiều bị phế truất, về ở trong cung Trường Môn.

Năm 124 trước CN, Hoắc Khứ Bệnh lấy được một chiếc gương đồng từ chỗ bà dì (Gương Ngư Văn).

Năm 110 trước CN, gã chủ tiệm mua được một con rối bằng gỗ ngô đồng (Rối Vu cổ).

Năm 105 trước CN, Hán Vũ Đế ngẫu nhiên mơ thấy Lý phu nhân - người đã qua đời trước đó, tặng cho ông hương Hành Vu. Hán Vũ Đế tỉnh dậy đi tìm khắp nơi không được, thì bỗng ngửi thấy một làn hương thơm, phảng phất mãi không dứt (Hương Hành Vu).

Năm 3 sau CN, Vương Yến lần đầu tiên đeo trâm vàng bội ngọc, phần son đầy đủ, mặc bộ đồ đẹp nhất ngồi trong cung Vị Ương, trở thành hoàng hậu Đại Hán. Nhưng phu quân nàng lại nhìn nàng với ánh mắt thù địch (Mũ Giải Trãi).

Năm 10 sau CN, Lưu Tú dùng đồng Kim Thác Đao đổi lấy một chiếc bàn tính ở một gánh hàng, viên Định Bàn Châu trên đó không di chuyển được (Định Bàn Châu).

Năm 186 sau CN, cuối đời Hán, gã chủ tiệm làm thầy dạy học ở nhà họ Chu, dạy hai học trò là Chu Du và Chu Cẩn (Lược Lưu Thanh).

Năm 190 sau CN, Hán Hiến Đế Lưu Hiệp bị cầm tù, lúc sắp chết đói, thì được cho mấy chiếc bánh và một miếng câu đai bằng ngọc (Câu Đai Ngọc).

Năm 294 sau CN, Thạch Sùng tham gia yến tiệc của Vương Khải, trên đường về có được một viên ngọc châu màu xanh lục (Thương Ngọc Tảo).

Năm 422 sau CN, khi Lưu Dụ trút hơi thở cuối cùng, đã bỏ con xúc xắc luôn giúp cho ông ta đánh bạc thắng xuống (Xúc Xắc Ngà).

Năm 448 sau CN, Thái Võ Đế nhà Bắc Ngụy thu được một bức tượng Phật đã nứt, phong trào diệt Phật làm quá gắt, phải chịu báo ứng khiến con cháu sau này đều chết sớm (Độc Ngọc Phật).

Năm 560 sau CN, Cao Trường Cung có được một chiếc mặt nạ quỷ vàng, đánh đâu thắng đó (Mặt Nạ Vàng).

Năm 600 sau CN, Dương Quảng khi ấy còn làm hoàng tử đã có được chiếc đạc Long Văn (Đạc Long Văn).

Năm 705 sau CN, vị nữ hoàng đế đầu tiên trong lịch sử Trung Quốc nhắm mắt xuôi tay, trong lăng tẩm của bà có một chiếc bài vị Vô Tự Bi khắc bằng đá Thọ Sơn (Vô Tự Bi).

Năm 706 sau CN, Á Xá cho ra mắt một chiếc váy giá trị liên

thành, khiến giới thượng lưu ở Trường An tranh nhau tìm đến. Chủ nhân của nó là công chúa An Lạc - Lý Khỏa Nhi (Váy Chức Thành).

Năm 719 sau CN, Lư Sinh buồn phiền bất đắc chí, vào kinh dự thi bị đánh trượt. Một hôm, trên đường đi qua Hàm Đan, trong một nhà trọ, tựa gối nằm, mơ thấy mình đỗ tiến sĩ, làm lên chức thượng thư bộ Hộ, con cháu đầy nhà, hưởng hết vinh hoa phú quý, sau đó tỉnh lại, nhìn thấy nồi kê của chủ nhà nấu vẫn còn chưa chửi (Gối Hoàng Lương).

Năm 866 sau CN, một chú chim trả rất đẹp, bị mẹ đuổi ra khỏi tổ (Trâm Điểm Thúy).

Năm 951 sau CN, từ tiệm Á Xá, Triệu Khuông Nghĩa 12 tuổi có được chiếc rìu Thiên Việt mà chỉ thiên tử mới cầm được, sau đó phát hiện ra chiếc rìu này anh trai Triệu Khuông Dận cũng cầm được (Rìu Thiên Việt).

Năm 1061 sau CN, Vương Tuấn Dân đỗ trạng nguyên khoa năm Tân Sửu. Không lâu sau, tại một góc trong con ngõ nhỏ ở phủ Khai Phong, chủ tiệm nhặt được một miếng ngọc Ông Trọng, với vết nứt ngày càng nhiều (Ngọc Ông Trọng).

Năm 1066 sau CN, tháng Chín năm Nhâm Ngọ, đại tướng Tây Hạ là Nhân Đa Hãn đem theo ba vạn tinh binh tiến đánh thành Hoàn Châu, đánh mãi chưa hạ được. Con trai Võ Tương Công là Địch Vịnh huyết chiến ba ngày, ba ngàn người giết hơn vạn quân giặc. Cuối cùng tường thành đổ, thua trận. Ba ngàn người không ai đầu hàng, đều tuẫn tiết vì nước (Tiền Vô Bội).

Năm 1100 sau CN, thời Tống, Á Xá đặt ở Biện Lương Khai Phong. Gã chủ tiệm gặp Tống Huy Tông Triệu Cật. Áo Xích Long được thêu thêm rồng, Tứ Quý Đồ nhận chủ nhân (Tứ Quý Đồ).

Năm 1135 sau CN, Nam Tống, bên cây cầu Đoạn Kiều ở Tây Hồ, Hàng Châu, Bạch Lộ cho một chàng thư sinh mượn ô (Ô Bạch Xà).

Năm 1253 sau CN, Hốt Tất Liệt đem mười vạn quân Mông Cổ đánh Đại Lý, Cao Thái Tường thua trận bị bắt, chém đầu trước dân chúng (Tượng Ảnh Thanh).

Năm 1348 sau CN, cuối thời Nguyên, gã chủ tiệm tìm thấy một cây nến quen thuộc trong một ngôi chùa nhỏ.

Năm 1370 sau CN, ngôi chùa đó được đổi tên là chùa Hoàng Giác, nhưng nến thì thiếu mất một cây quan trọng nhất (Nến Nhân Ngư).

Năm 1371 sau CN, ngoài chùa Hoàng Giác, Chu Nguyên Chương thôi không đuổi theo nến Nhân Ngư nữa, nhờ đó mà có được chiếc quạt có thể phân biệt lời nói thật và lời nói dối (Quạt Ngũ Minh).

Năm 1390 sau CN, Hàn Quốc Công Lý Thiện Trường bị chém đầu cả nhà, Lý Định Viễn ôm chiếc hộp đồng của ông nội, âm thầm cắn răng đặt ra một lời thề (Thiên Như Ý).

Năm 1532 sau CN, những năm Gia Tĩnh triều Minh, Á Xá ở Tô Châu, Lục Tử Cương và Hạ Trạch Lan gặp nhau. Lục Tử Cương ở lại Á Xá, có được Ngô Đao.

Năm 1542 sau CN, Á Xá chuyển đến kinh thành, Lục Tử Cương và Hạ Trạch Lan gặp lại nhau, Côn Ngô Đao trùng phùng.

Cung biến năm Nhâm Dần, Hạ Trạch Lan vì liên lụy mà chết. Khóa Trường Mệnh được hoàn thành (Khóa Trường Mệnh). Năm 1552 sau CN, Lục Tử Cương bị chém đầu vì đắc tội với hoàng đế (Côn Ngô Đao).

Năm 1554 sau CN, Đô chỉ huy thiêm sự Sơn Đông là Thích Kế Quang mời phu nhân duyệt binh trong quân doanh (Mâu Khuất Lô).

Năm 1673 sau CN, những năm Khang Hy đời Thanh, Á Xá ở kinh thành, gã chủ tiệm giả làm con hát để tránh lệnh cạo đầu. Gã hẹn mua bản thảo của Hồng Thăng, ngăn ông bán Hề Mặc (Mực Đình Khuê).

Năm 1759 sau CN, tù trưởng bộ Hồi là Hoắc Tập Chiếm làm phản, bị triều Thanh giết chết, tướng quân Triệu Huệ bắt sống được vương phi của ông ta đem dâng Càn Long. Càn Long phong nàng làm Hương phi, để làm nàng vui lòng mà sưu tầm bảy viên thủy tinh bảo thạch có màu sắc khác nhau, làm thành một vòng tay hồi ức tặng nàng (vòng Hương Phi).

Ngày 10 tháng 10 năm 1925 sau CN, viện bảo tàng cố Cung Bắc Bình thành lập.

Ngày 6 tháng 2 năm 1933, lô cổ vật đầu tiên của Cố Cung được đóng lên xe chở đi, vì chiến tranh mà hàng ngàn vạn món đồ cổ phải bắt đầu chuyến đi vạn dặm.

Năm 1945 sau CN, Cảnh Lăng (mộ của Khang Hy) bị trộm, chiếc chén Cửu Long tùy táng không biết đã mất đâu (Chén Cửu Long).

Tháng 12 năm 1947, cung Triều Thiên ở Nam Kinh, tất cả các đồ cổ cuối cùng được đưa về một chỗ.

Năm 1948 sau CN, bắt đầu có một số đồ cổ được chuyển theo lô đến Đài Loan (Bồ Đề Tử).

Năm 1965 sau CN, tại khu mộ Sở núi Vọng Sơn gần thành phố Kinh Châu tỉnh Hồ Bắc, phát lộ một thanh bảo kiếm sắc bén thời Chiến Quốc (Kiếm Việt vương).

Năm 2008 sau CN, Á Xá chuyển đến một con phố buôn bán cũ ở Hàng Châu, một tối nọ bác sĩ đã mở cánh cửa của Á Xá.

Năm 2008 sau CN, chủ tiệm bán một chiếc nhẫn đeo ngón cái làm bằng xương hổ cho một luật sư trẻ (Hổ Cốt Thiếp).

Năm 2010 sau CN, có người dân Hàng Châu nói đã tận mắt trông thấy thần thú Dương Đà, cổ dài, chân ngắn, xuất hiện gần thôn Pháp Vân dưới chân núi Linh Ấn (Sơn Hải Kinh).

Năm 2010 sau CN, tiểu thuyết gia trinh thám nổi tiếng Tiêu Tịch rơi vào một vụ án giết người, khiến dư luận trong nước tranh luận về tính giáo dục của nội dung những tiểu thuyết đang bán chạy (Ngọc Thủy Thương).

Năm 2010 sau CN, gã chủ tiệm và bác sĩ đi tìm chiếc áo ngọc sợi vàng còn lại, đi vào địa cung Tần lăng (Áo Xích Long).

Năm 2011 sau CN, Hồ Hợi phát hiện ra kiếp sau của hoàng huynh hắn.

Năm 2011 sau CN, gã chủ tiệm và bác sĩ đi Ai Cập, tìm được cuốn sách Vong Linh có thể triệu hồi những vong linh viễn cổ (Sách Vong Linh),

Năm 2012 sau CN, Phù Tô chiếm cơ thể của bác sĩ, chủ tiệm bắt đầu thu thập 12 món đồ cổ đế vương để trấn áp Càn Khôn đại trận.

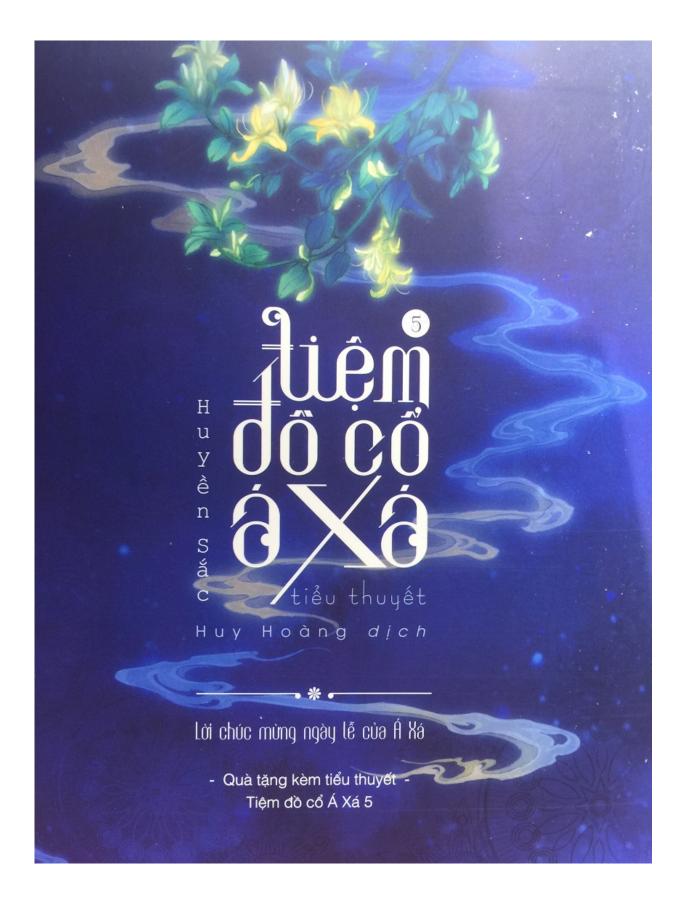
Năm 2013 sau CN, Lục Tử Cương tìm được một chiếc la bàn trong gian phòng trong của Á Xá, nơi chứa đầy những thứ báu vật

kì lạ (Niết La Bàn).

Năm 2014 sau CN, phát hiện một ngôi mộ cổ đời Minh ở ngoại thành Bắc Kinh, phát lộ một số đồ quý giá, trong đó có một đôi vòng tay ngọc "liên lí chi", phía trong có thể thấy rõ lạc khoản "Tử Cương", được các chuyên gia nhận định sơ bộ là tác phẩm điêu khắc hiếm có của thợ ngọc nổi tiếng Lục Tử Cương vào những năm Gia Tĩnh đời Minh (Song Khiêu Thoát).

Câu chuyện của Á Xá, vẫn còn tiếp tục...

Dòng thời gian hai ngàn năm của chủ tiệm, vẫn đang tiếp tục được bổ sung ^ ^



Ngoại truyện

Ngoại truyện tặng kèm tiểu thuyết: Lời chúc mừng ngày lễ của Á Xá

Đây là tập ngoại truyện độc quyền về những ngày kỉ niệm đặc biệt của chủ tiệm, bác sĩ, Phù Tô, Hồ Hợi, bao gồm: Thất Tich ngọt ngào, Trung Thu đoàn viên, sinh nhật đáng nhớ.

Cho dù cách xa nhau, nhưng trong tâm này luôn có một vầng trăng sáng!

Tiệm đồ cổ Á Xá tiếp tạc gửi tặng độc giả thân yêu những mẩu chuyện đặc biệt về những thời điểm đặc biệt của dàn nhân vật chính!

Mừng Thất Tịch

Hôm nay là Thất Tịch.

Chủ tiệm nhìn tờ lịch treo trên tường, bất giác thẫn thờ.

Ngày Thất Tịch mấy năm nay, lần nào cũng có người chạy qua, bảo là mua deal được suất ăn đôi, có món hời này không lấy cũng phí, rồi kệ gã có lấy hay không, vẫn lôi gã đi ăn.

Tuy gã không quan tâm đến chuyện ăn uống lâu rồi nhưng có người bắng nhắng ở bên cạnh, cũng cảm thấy thoải mái.

Điều đó khiến gã cảm thấy, mình đang sống.

"Mồng Bảy tháng Bảy, tốt cho việc nhận sính lễ, đính ước, cưới gả, tế lễ, tắm rửa; kị xuất hành, an tang, xây cầu." Một giọng nói trầm trầm vang lên bên tai, chắc đang thắc mắc vì sao gã nhìn chăm chăm vào tờ lịch lâu đến thế, nên xán lại xem. "Kị xuất hành, thế nên chúng ta không ra ngoài nữa, dạo này cũng chẳng có phim gì hay. Trời nóng thế này, tôi để dưa hấu ướp lạnh dưới giếng, lát nữa là ăn được".

"Ò". Chủ tiệm định thần trở lại, cười gật đầu, thu lại ánh mắt dính trên tờ lịch.

Cũng chẳng rõ, Thất Tịch năm nay, người đó ở đâu...

Mừng Trung Thu

Chủ tiệm bỏ cuốn sách trên tay xuống, hơi thẫn thờ nhìn ra ngoài cửa sổ.

Sáng nay, Phù Tô không còn ngồi lì trong phòng như bao ngày nay nữa, trời vừa mới sáng đã ra ngoài, đến giờ vẫn chưa về.

Chủ tiệm nhìn chiếc đồng hồ mặt trời bên cửa sổ, đã đến giờ Thân, hơn ba giờ chiều rồi. Gã không đợi được nữa, đi ra khỏi phòng, đi đi lại lại trong sân.

Thực ra đại công tử đã là người trưởng thành rồi, mặc dù bên trong vẫn là linh hồn của hơn hai ngàn năm trước, nhưng hắn thích ứng rất tốt với cuộc sống hiện đại, có những việc riêng không muốn gã biết cũng là chuyện bình thường.

Có điều...

Chủ tiệm nhớ tới Hồ Hợi vẫn chưa có tin tức gì, liền cau mặt lại. Gã biết trong lòng Phù Tô rất lo cho đứa em không ra gì của mình, mà cũng chỉ có việc đó mới ngại không kể với gã.

Chỉ lo đại công tử nhất thời mềm lòng, để tên Hồ Hợi lừa...

Chủ tiệm nghĩ kĩ lại, nhớ lại từng hành động của Phù Tô những ngày gần đây, những động tác lén lút, ánh mắt như dang suy nghĩ gì, càng nghĩ càng thấy khả nghi.

Vì cả ngày ở bên cạnh nhau, nên họ không mua điện thoại di động, đến lúc này chủ tiệm mới cảm thấy công nghệ hiện đại quan trọng thế nào, ít ra là có thể lập tức liên lạc với người cần tìm.

Lo lắng chờ đợi một tiếng nữa, đang lúc chủ tiệm nghĩ xem có nên đi ra ngoài tìm không, thì Phù Tô đã đẩy cửa đi vào.

Đón tiếp hắn là khuôn mặt nặng nề của chủ tiệm.

"Người đi đâu vậy?". Chủ tiệm kìm nén nỗi lo lắng trong lòng, nhìn đại công tử một lượt từ đầu tới chân. Ở, vẫn nguyên vẹn, không xảy ra chuyện gì cả.

Phù Tô ngạc nhiên nhướn mày, rồi lập tức khẽ cười: "Ta cứ nghĩ về được sớm, hóa ra những thứ cần chuẩn bị nhiều quá." Hắn cuốn tay lại trong ống tay áo, gật đầu với mấy người đằng sau.

Chủ tiệm nghi hoặc, nhìn mấy người sau lưng Phù Tô lần lượt đi vào, bọn họ ai cũng cầm vài cái túi trên tay. Sau khi đặt túi xuống, họ mau chóng bắt tay vào việc, dưới sự chỉ huy của Phù Tô, họ khuân chiếc bàn bát tiên trong phòng ra ngoài sân, rồi lại bày những đồ ăn vừa mua về ra đĩa.

"Hôm nay là Trung Thu?". Chủ tiệm nhìn thấy từng chiếc bánh trung thu được bóc ra, hơi bối rối. Gã sống lâu thế rồi, những ngày lễ thế này, với gã mà nói, có cũng được không có cũng chẳng sao.

"Phải, ta chưa bao giờ được ăn tết Trung Thu, tết đoàn viên đấy, hay lắm". Phù Tô cười vui vẻ nhìn những người hắn vừa thuê về đang tỉ mẩn bày biện, thực ra hắn muốn tự mình làm hết những thứ này, chỉ tiếc là đôi tay ngày càng cứng dần, mọi ngày đã rất khó khăn để giấu được chủ tiệm, lúc này đành phải thuê người vậy.

Chủ tiệm nghe xong, nỗi nghi ngờ trong lòng cũng tan biến. Dù từ xưa đã có tục thưởng trăng, tế trăng, bái trăng nhưng Trung Thu là ngày tết phải đến đời Đường mới đặt ra, đại công tử đúng là chưa từng ăn tết Trung Thu thật.

Những người được thuê tới làm đã mau chóng dọn dẹp rời đi, trên bàn bát tiên bày mấy đĩa bánh trung thu đủ các loại nhân khác nhau, còn có đủ loại đồ ăn vặt truyền thống nhỏ nhỏ xinh xinh.

"Phong tục tết Trung Thu là phải ăn bánh trung thu. Ăn thử đi, bánh mới nướng hôm nay đấy, nên ta mới phải đợi lâu thế". Phù Tô cười nói, hắn muốn làm đến mức tốt nhất, bởi vì tết Trung Thu sau, hắn không thể cùng ăn với Tất Chi được nữa.

Bánh trung thu cầm trên tay vẫn còn chút hơi ấm. Chủ tiệm lấy một chiếc bánh nhân sen nhuyễn trứng muối, đặt lên đĩa.

Còn Phù Tô thì lại chỉ vào chiếc dao bạc ở bên cạnh, cười: "Nghe nói bánh trung thu phải cắt ra ăn, trong nhà có bao nhiều người, thì cắt từng đấy miếng, cho dù người nhà không ở đó cũng tính hết". Cánh tay trong ống tay áo của hắn yếu ớt nắm lại, nụ cười trên gương mặt thì lại chẳng để lộ chút gì. "Tất Chi, ngươi cắt đi".

Chủ tiệm không nghi ngờ gì, cầm con dao bạc lên.

"Thẳng nhóc Hồ Hợi, tuy tội không thế tha, nhưng dù sao cũng là người nhà của ta, tính cho nó một miếng".

"Vâng".

"Còn Anh đang ở Thiên Quang Khư nữa... nhìn theo góc độ khác thì cũng coi như còn sống... cũng tính cho nó một phần".

"Vâng".

"... Tất Chi, sao ngươi lại cắt thành năm miếng? Một miếng nữa để cho ai?".

""

"Hắt xì!". Bác sĩ bất ngờ hắt hơi thật mạnh. "Lạ nhỉ, có ai nhớ

mình à?".

Thang Viễn bĩu môi khinh bỉ, lấy con dao ăn gõ lên chiếc đĩa trước mặt, bực dọc kháng nghị: "Chú ơi! Cháu không ăn bánh trung thu nhân thập cẩm đâu! Cháu muốn ăn sen nhuyễn trứng muối cơ!"

"Năm nay bệnh viện chỉ phát nhân thập cẩm thôi, chịu khó ăn tạm đi! Đừng kén chọn nữa".

"Đồ keo kiệt! Cháu muốn ăn sen nhuyễn trứng muối cơ! Nhân thập cẩm khó ăn lắm!".

"Ai bảo thế, nhân thập cẩm ngon mà!".

"Hư cấu! Hư cấu!!!".

"Nhân thập cẩm ngon!".

"Nhân sen nhuyễn trứng muối mới ngon!!!".

Thang Viễn đấu tranh thất bại, không được ăn bánh trung thu nhân sen nhuyễn trứng muối, phụng phịu ôm cục tức đi ngủ.

. . .

"Sư phụ, sư phụ, người đừng ăn vội! Còn chưa bày xong mà!". Thang Viễn bưng lên một đĩa bánh bột đậu, thì phát hiện ra trong số bánh đậu cuốn đang bày đẹp đẽ đã biến mất một chiếc, khiến cậu phát cáu, kêu ầm lên. Khó khăn lắm cậu mới mua đủ tám loại bánh ngọt, kết hợp với bộ đĩa hoa văn mây phượng sứ Long Tuyên đời Tống mà cậu lục ra từ trong tủ, tám chiếc đĩa hình cánh hoa và một chiếc đĩa hình tâm hoa, mỗi loại bánh ngọt đặt ở một cánh hoa, còn đĩa tâm hoa ở giữa đặt các loại bánh trung thu, vừa đẹp để bày ra hình hoa hướng dương.

Cậu còn định chụp để đăng lên mạng khoe cơ! Có nhà ai ăn

Trung Thu được hoành tráng như nhà cậu!

Không phục thì đến đây!

Thang Viễn phủi sạch vụn bánh bám trên tay sư phụ mình, rồi chau mày nghiên cứu thêm lúc nữa, bày lại bánh ngọt lên đĩa, để nhìn không giống như mới bịa người nào đó bốc ăn mất vài chiếc.

Đạo sĩ trẻ tuổi liếm liếm ngón tay, kêu ca bất mãn: "Đúng là đệ tử bất hiếu, dám để sư phụ đói...".

"Được rồi, lát nữa sẽ cho sư phụ ăn sướng mồm thì thôi". Thang Viễn lườm mắt hục hặc, dù cậu đã mua rất nhiều bánh ngọt, nhìn có vẻ hai người không thể ăn hết nổi, nhưng cái bụng của sư phụ cậu thì như động không đáy, ăn bao nhiêu cũng vừa.

Sau khi bày biện xong, Thang Viễn lại cắt mấy cành hoa quế mới nở đặt bên cạnh đĩa, hương quế và hương bánh hòa quyện thoảng thoảng, Thang Viễn thề rằng cậu đã vừa thấy ông sư phụ háu ăn của mình len lén lấy ống tay áo lau nước miếng.

Lấy điện thoại lách tách chụp mấy tấm ảnh đồ ăn trên bàn, Thang Viễn nhìn sư phụ, cậu xán lại gần.

"Làm gì đấy?" Đạo sĩ nhắm nghiền đôi mắt vẫn cảm nhận được đồ đệ mình đang tiến lại gần, liền cảnh giác lùi tránh.

"Chụp chung một bức đi mà sư phụ! Chúng ta còn chưa chụp chung bao giờ, cười lên nào!". Thang Viễn bật camera selfie của điện thoại lên, xán vào gần sư phụ, chụp tách một cái.

Chà... Không bật chế độ làm đẹp mà sư phụ đẹp quá thế, đẹp đến mức hư cấu!

Hê hê... Cứ chụp thêm mấy tấm nữa đã! Thang Viễn lấy cành

hoa quế gài hờ lên tai sư phụ, bắt đầu các trò nghịch ngợm.

"Nghịch nào! Còn như thế nữa là ta không nhận con nữa đâu! Đi thu nhận đệ tử khác đấy! Sẽ gọi là... gọi là bánh trung thu!"

...

Thang Viễn tỉnh dậy sau giấc mộng, khóe mắt vẫn còn nước mắt.

"Sư phụ..." Thang Viễn xuống gường, đi đến bên cửa sổ nhìn mặt trăng tròn vành vạnh trên cao.

Trung thu năm ngoái, cậu vẫn còn cười nói cùng sư phụ, mà năm nay..

Thang Viễn càng nghĩ càng bức xúc, cuối cùng không nhịn được nữa, gào lên với mặt trăng: "Sư phụ! Đừng nhận đồ đệ! Bánh trôi ngon hơn bánh trung thu mà!"

Lời chúc mừng sinh nhật đại công tử

Vì có tâm sự, Phù Tô nhìn máy tính cả đêm không ngủ, hắn ngúc ngắc cái cổ hơi nhức mỏi, quay đầu nhìn bầu trời hửng sáng ngoài cửa sổ.

Lại là một ngày mới.

Phù Tô đi ra ngoài sân, nhìn mặt trời đang mọc lên chầm chậm, ngắm nhìn một hồi lâu. Không rõ, hắn còn bao nhiêu lần được nhìn bình minh đẹp để này nữa.

Không rõ là đã đứng bao lâu, hắn mới cảm thấy vai mình hơi nặng xuống, hắn cúi đầu nhìn chiếc áo khoác vừa được khoác lên vai, cười nói: "Tất Chi, ngươi dậy rồi à?".

"Đã cuối thu rồi, sao người không chú ý sức khỏe một chút?". Gặp Phù Tô một thời gian, chủ tiệm tìm lại được kí ức thời còn bầu bạn với đại công tử triều Tần, gã luôn chăm sóc hắn trong vô thức.

Phù Tô khẽ cười, không từ chối ý tốt của quan thị độc. Bởi vì, cơ thể của hắn đã bắt đầu không còn cảm nhận được nóng lạnh nữa, mấy hôm trước uống trà nóng bỏng mồm, phải soi gương mới phát hiện ra ở miệng có vết bỏng, dù đã dùng thuốc nhưng đến nay vẫn chưa khỏi.

Hắn nghĩ, chắc hắn không giấu được lâu nữa.

Đã đến lúc tìm cớ rời đi rồi.

Phù Tô đã suy nghĩ xong phải nói thế nào, đang định nói chuyện nghiêm túc với quan thị độc, thì gã lại cười, đẩy hắn vào nhà, ra

hiệu cho hắn vào phòng ăn ngồi.

Trên bàn ăn đặt một bát mì nóng hôi hổi, bên trên còn đặt một quả trứng rán ngon lành.

"Đây là..." Phù Tô nhìn bát mì, không phải là mì làm sẵn, mà là mì kéo bằng tay.

"Đây là mỳ trường thọ, người có sinh nhật ăn bát mì trường thọ buổi sáng mới có thể trường thọ". Chủ tiệm đưa ra một đôi đũa, thấy Phù Tô vẫn hoang mang, bèn tiếp tục giải thích: "Truyền thống này phải từ sau đời Hán Vũ Đế mới có, trong bát mì trường thọ chỉ có một sợi mì, đại công tử phải ăn từ đầu, không được làm đứt giữa chừng, ăn một lần hết cả bát mới là điểm tốt dự báo trường thọ".

"Hôm nay là sinh nhật của ta?". Phù Tô sững lại, bấm đốt ngón tay nhẩm tính.

Quả là thế thật, hôm nay là 26 tháng 8 âm lịch, chẳng đúng là sinh nhật hắn hay sao?

Phù Tô cúi xuống, che giấu cảm xúc phức tạp trong mắt, đón lấy đôi đũa, gắp một đầu sợi mì lên, bắt đầu lặng lẽ ăn.

Chủ tiệm nghĩ, Trung Thu mấy hôm trước, Phù Tô tổ chức một bữa to, gã cũng nhớ ra sinh nhật của đại công tử chính là hôm này, bèn tự mình làm mì trường thọ. Nhưng xem ra đại công tử không được vui lắm, hay là còn phải làm bánh ga-tô nữa?

Thực ra gã nhớ lại, sinh nhật của Phù Tô không phải ngày tốt đẹp gì. Vào đời Tần, hắn không có mẫu phi, không ai tổ chức sinh nhật cho. Lớn lên một chút, lại càng không ai để ý. Tuổi tác càng tăng, Thủy Hoàng đế càng thấy sự đe dọa to lớn, thậm chí không cho hắn lấy vợ sinh con, chỉ sợ khi có thế hệ kế vị tiếp theo, đại

nghiệp trường sinh của Thủy Hoảng đế sẽ bị ảnh hưởng.

Dưới bối cảnh như thế, ngày sinh nhật của Phù Tô trở thành ngày mà cả quan cả dân đều muốn quên.

Nhưng, hiện tại đã qua hơn hai nghìn năm rồi, sinh nhật là ngày để chúc mừng, vì sao cứ để bóng đen quá khứ ám ảnh?

Trên bàn ăn không ai nói gì, chủ tiệm nghĩ ngợi lung tung, còn Phù Tô không thể nói gì vì đang bận ăn. Hơn nữa hắn còn phải cố gắng dùng đôi tay đã bắt đầu không nghe điều khiển của hắn để gắp mì đưa vào mồm, độ khó của việc này... Nếu không phải hắn biết tính cách của quan thị độc, không chừng còn nghi ngờ gã đã phát hiện ra sự bất thường, nên cố tình làm mì để trêu hắn.

Dù đã rất cẩn thận, nhưng ăn chưa được nửa bát, sợi mì đã đứt. Phù Tô nhìn đôi đũa trong tay, khế thở dài.

"Không cần lo lắng, chỉ là cách nói cho vui thôi". Chủ tiệm thấy đại công tử nhà mình để ý đến việc đó, vội vàng đưa khăn giấy cho hắn.

Phù Tô cầm lấy khăn giấy, không dừng đũa, mà vẫn cố chấp ăn chầm chậm cho hết bát mì.

"Nhớ ngày âm phiền phức lắm, từ nay lấy ngày dương lịch hôm nay làm sinh nhật của ta thôi". Ăn hết mì và trứng gà, Phù Tô lấy khăn giấy lau miệng, tuyên bố như vậy.

"Được". Chủ tiệm cũng không để ý lắm, dù sao sinh nhật chỉ là để kỉ niệm, ngày nào mà chẳng được.

"Ta còn nhớ, sinh nhật của Tất Chi người cũng không còn bao lâu nữa?". Phù Tô lim dim mắt nghĩ ngợi.

"Ò... hình như thế...". Chủ tiệm đã sống quá lâu, lâu đến nỗi gã không nhớ nổi sinh nhật của mình.

"Đa tạ Tất Chi đã làm mì trường thọ cho ta". Phù Tô cười nhẹ nhàng. "Khi nào đến sinh nhật của Tất Chi, ta cũng sẽ chuẩn bị quà đáp lễ".

Chủ tiệm sờ lên mũi, cứ cảm thấy đại công tử có ý khác.

Gã bê chiếc bát đã cạn sạch không còn cả nước mì, đứng dậy đi vào bếp dọn dẹp. Bởi vì mọi khi đều gọi đồ ăn bên ngoài, họ rất ít khi vào bếp, nên cũng rất ít khi động đến căn bếp. Sau khi dọn dẹp xong, chủ tiệm bỗng phát hiện ra có điều không ổn.

Gã nhìn lọ muối vẫn còn nguyên, nhớ lại các bước nấu nướng của mình.

Hình như... gã quên bỏ muối rồi...

Phù Tô bỏ chiếc khăn giấy vừa dùng xong vào thùng rác, gương mặt vô cảm.

Từ lâu hắn đã không còn phân biệt được mùi vị thức ăn nữa, nhưng hắn cảm thấy mì trường thọ hôm nay hắn ăn chắc chắn là món ngọn nhất.

Còn một tháng nữa là đến sinh nhật Tất Chi, sau đó thì hắn sẽ rời đi.

Lời chúc mừng sinh nhật chủ tiệm

Trời đã chuyển lạnh, gió thu đưa tới cơn mưa nhỏ lạnh lẽo, thổi lá rụng rơi xào xạc.

Chủ tiệm nhìn trời bên ngoài, gã mặc áo khoác định về căn nhà nhỏ một chuyến. Gã dặn dò Lục Tử Cương đang ngồi sau quầy: "Tôi ra ngoài một chuyến đây".

Lục Tử Cương đang lấy điện thoại lướt xem thông tin giảm giá ngày 11-11, ừ một tiếng, không hỏi chủ tiệm đi đâu hay lúc nào thì về, dù sao cũng chắc chắn gã đi xem Phù Tô đã về chưa.

Chủ tiệm đi chầm chậm tới căn nhà, khi đẩy cửa bước vào, thất vọng thở dài.

Lá khô rơi đầy sân, nhìn là biết Phù Tô chưa về lần nào, nếu không đã gọi người đến quét dọn rồi.

Đã mấy hôm kể từ khi Phù Tô đi, chủ tiệm cứ nghĩ cũng như mọi lần, hắn đi một hai hôm rồi về, những lần này lại bặt vô âm tín.

Chủ tiệm lấy chiếc điện thoại mua để chuyên liên lạc với Phù Tô, bấm số gọi, vẫn là âm báo bên kia đã tắt máy.

Kìm nén sự bất an trong lòng, chủ tiệm cầm chiếc chổi trong sân lên, quét vài nhát cho đống lá khô xếp kín sân được dồn vào một chỗ.

Lúc này mưa ngày một lớn, chủ tiệm ngẳng đầu nhìn trời, quyết định đợi ngớt mưa rồi đi.

Nhưng khi gã đẩy cửa vào phòng, thì đột nhiên sững người lại.

Trên chiếc bàn bát tiên trong phòng đang bày bánh ga-tô, bên cạnh còn có nến, diêm, dao dĩa và đĩa.

"Nhớ ngày âm phiền phức lắm, từ nay lấy ngày dương lịch hôm nay làm sinh nhật của ta thôi."

"Được."

"Ta còn nhớ, sinh nhật của Tất Chi người cũng không còn bao lâu nữa?"

"Ô... hình như thế..."

"Đa tạ Tất Chi đã làm mì trường thọ cho ta. Khi nào đến sinh nhật của Tất Chi, ta cũng sẽ chuẩn bị quà đáp lễ."

Cuộc đối thoại từ tháng trước thoáng hiện lên trong đầu, chủ tiệm vội vàng lấy điện thoại ra xem lại ngày tháng, phát hiện ra hôm nay đúng là ngày mà đại công tử tuyên bố là sinh nhật của gã.

Chủ tiệm bỏ chiếc ô trên tay xuống, tìm khắp nhà, không hề có dấu hiệu cho thấy Phù Tô đã từng về.

Chỉ trừ có chiếc bánh ga-tô trên bàn.

Nhưng, nếu đã chuẩn bị bánh ga-tô, thì chắc là sẽ trở về ăn sinh nhật cùng gã chứ.

Chủ tiệm ngồi xuống bên bàn, nhìn chiếc bánh ga-tô phết bơ trắng mịn, bỗng cảm thấy những lo lắng của mình trước kia là thừa.

Đã rất nhiều năm qua, không có ai cùng gã mừng sinh nhật.

Ngoài cửa trời vẫn mưa phùn, chủ tiệm chìm vào những kí ức xa xôi.

Mưa rả rích mãi không ngớt, trời càng lúc càng tối, cánh cửa căn

nhà vẫn không có ai đẩy ra.

Trong phòng không bật đèn, chiếc điện thoại trên bàn lại sáng lên báo pin yếu, thời gian trên màn hình đã chỉ hơn 11 giờ đêm.

Khi màn hình điện thoại tối lại, trong căn phòng tối đen có tiếng thở dài của chủ tiệm.

Diêm được quẹt sáng, nến được thắp lên.

Chủ tiệm nhìn ánh nến bập bùng, cười một cách vô vọng.

Ước nguyện, rồi thổi nến.

Lấy con dao ra cắt một miếng bánh.

Vị bơ lan tỏa trong miệng, một vị ngọt lẫn cả đắng chát.

Sinh nhật năm nay, vẫn ăn một mình.

Lời chúc mừng sinh nhật bác sĩ

Sáng thứ bảy yên tĩnh, bác sĩ mãi mới có ngày được nghỉ, ngủ một mạch tới 11 giờ, ngủ đến nỗi toàn thân uể oải không muốn dậy.

Cho đến khi dạ dày kịch liệt kháng nghị, bác sĩ mới lơ mơ mở mắt ra, nhưng hành động đầu tiên là mở điện thoại.

Đang định lướt mạng, xem hôm nay có tin tức nóng hổi nào không, thì phát hiện ra trong phần tin nhắn có một tin chưa đọc gửi từ số lạ.

"Chúc mừng sinh nhật."

Bốn chữ đơn giản, khiến bác sĩ lập tức tỉnh ngủ.

Ai gửi thế này?

Hôm nay đúng là sinh nhật của bác sĩ, nhưng không phải là ngày sinh nhật trên giấy chứng minh thư. Vì thế khi ngày đó tới, trong phần tin nhắn đầy những tin chúc mừng với vé giảm giá của các ngân hàng, công ty bảo hiểm, các cửa hàng, nhà hàng; đến cả bạn bè thân thiết cũng chúc mừng sinh nhật anh vào ngày này.

Vậy là ai? Sap lại biết ngày sinh thật của anh?

Bác sĩ nhìn chằm chằm vào màn hình một lúc lâu, cố nhớ lại dãy số điện thoại dài đó, nhưng không hề có ấn tượng gì, trong lịch sử liên hệ cũng không có.

Anh định nhắn tin hỏi lại xem là ai, nhưng lại cảm thấy nếu lỡ là người quen thì sẽ rất khó xử, bèn nhắn lại một câu: "Cảm ơn ^ ^".

Bên kia cũng không nhắn lại gì nữa.

Bác sĩ nghĩ một hồi, quyết định lưu số điện thoại đó lại, đặt tên là "người lạ".

Anh dậy khỏi giường, đánh răng rửa mặt mặc áo, khi ra khỏi nhà thì phát hiện Thang Viễn đang dùng máy tính, ngồi rất ngay ngắn để lướt mạng. Bác sĩ nhòm sang, thì ra là xem các món ăn, anh nuốt nước bọt: "Gọi đồ ăn à?"

"Tất nhiên là không." Thang Viễn nghiêm túc chỉnh đốn. "Không phải sắp sinh nhật chú à? Cháu đang nghiên cứu xem khuyến mại sinh nhật của nhà hàng nào nhiều một chút, cả năm mới có một lần được lãi, không nên lãng phí."

Bác sĩ nín lặng, vốn định bảo Thang Viễn tổ chức luôn hôm nay đi, có thể ăn ngon một chút. Nhưng nhìn Thang Viễn đang hăng hái, anh nuốt câu đó vào bụng. Thôi được, khuyến mãi sinh nhật thì cũng phải căn cứ vào ngày ghi trên giấy tờ, nên không thể hưởng ưu đãi vào hôm nay.

"Chú ra ngoài ăn chút gì đây, cháu đi không?" Bác sĩ nghĩ một lúc, thôi cứ coi hôm nay như ngày bình thường đi.

"Không cần đâu, cháu gọi ship đồ rồi, lát nữa đem đến, có phần của chú. Nhưng nếu chsu có hẹn với người khác thì cứu đi đi, phần của chú để đấy cháu giữ lại ăn tối." Thang Viễn vẫn đang tập trung tinh thần vào màn hình máy tính, không buồn quay đầu lại.

"Được, cháu cứ làm đi, chú ra ngoài trước đã." Bác sĩ mặc áo khoác, quyết định phải ra ngoài để giải quyết vấn đề quốc kế dân sinh trước.

Bên ngoài hiếm hoi lắm mới có một hôm trời tuyết, không lạnh lắm. Bác sĩ đi thẳng đến Tây Hồ, nhìn cảnh tuyết ở Tây Hồ một lát.

Rất nhiều người cùng nhau đi lại, tiếng cười nói xôn xao không dứt.

Nếu sinh nhật năm nào cũng thế này, cũng không tệ chút nào.

Bình an, vui vẻ.

Bác sĩ đi qua dòng người, tiến về phía con phố mua sắm.

Quen thuộc đến mức dường như nhắm mắt cũng đi tới nơi.

Đẩy cánh cửa lớn của tiệm đồ cổ, bác sĩ phủi tuyết bám trên người, dẫm dẫm chân rồi mới đi vào trong.

"Chủ tiệm, hôm nay sinh nhật tôi đấy! Quà sinh nhật thì thôi miễn, tôi thấy đồ anh tặng cho tôi thì tôi cũng chẳng dám nhận, mời tôi ăn một bữa là được!"

"Muốn ăn gì?" Chủ tiệm ngồi sau quầy gập sách lại, vẻ mặt bất lực.

"Cua rang cay, vịt quay, đùi cừu nướng, lẩu, pizza..." Bác sĩ chảy nước dãi, kể tên một loạt món ăn. Không nhắc tới thì thôi, hễ nhắc tới là thấy đói mốc ruột.

"Chỉ chọn một món thôi."

"Hả? Tàn nhẫn quá..." Bác sĩ bắt đầu đấu tranh tư tưởng mạnh mẽ, chọn món nào đây? Đúng là gian nan quá! "Ở, phải rồi, anh còn chưa nói chúc mừng sinh nhật tôi!"

"Tôi nói rồi."

"Hả? Nói lúc nào? Tôi không nghe thấy!"

Lời chúc mừng sinh nhật Hồ Hợi

Khi tiểu công tử còn nhỏ, quà sinh nhật của hắn đều là những bảo vật kỳ lạ.

Hắn muốn cái gì, phụ hoàng sẽ tặng hắn cái đó.

Sau này hắn đăng cơ thành Hoàng đế, quà sinh nhật của hắn là ngọc Hòa thị đại diện cho quyền thống trị thiên hạ.

Đó là món quà hắn tự tặng hắn.

Sau đó nữa, Đại Tần không còn.

Hắn nằm yên trong quan tài.

Sinh nhật hàng năm, Minh Hồng đều mang một cành hoa tươi từ bên ngoài vào mộ tặng hắn.

Hai ngàn năm trôi qua, hoa khô phủ kín quan tài.

Nhưng hiện nay, có người đang ôn hòa hỏi hắn sinh nhật năm nay muốn nhận món quà gì.

Hắn ngỡ ngàng.

Quà hắn nhận được trước nay chưa bao giờ là thứ hắn muốn.

Hồ Hợi vươn tay ra, chạm vào bóng hình hư ảo.

Phù Tô đang mim cười, giống như một tấm thủy tinh bị vỡ, vỡ thành từng mảnh nhỏ, biến mất vào hư không.

Hồ Hợi mở mắt ra, đập vào mắt là trần nhà cũ kĩ, hắn vẫn đang bị Triệu Cao giam cầm.

Quả nhiên là mơ...

Lại một năm nữa trôi qua, hắn vẫn chưa có được thứ mà mình mong muốn...

Muc Luc

```
Tập 5
    Chương 1: Ngư Phù Bạc
    Chương 2: Tượng Ảnh Thanh
    Chương 3: Thiên Quang Khư
    Chương 4: Ngọc Tí Thìn
    Chương 5: Đường Tam Thái
    Chương 6: Thương Ngọc Tảo
    Chương 7: Trâm Điểm Thúy
    Chương 8: Sò Hải Thận
    Chương 9: Thạch Kiệt Xanh
    Chương 10: Mắt Chúc Long
    Chương 11: Đèn Tẩu Mã
    Chương 12: Bác Áp Trấn
    Hậu ký
    Dòng thời gian của chủ tiệm
Ngoại truyện
    Mừng Thất Tịch
    Mừng Trung Thu
    Lời chúc mừng sinh nhật đại công tử
    Lời chúc mừng sinh nhật chủ tiệm
    Lời chúc mừng sinh nhật bác sĩ
    Lời chúc mừng sinh nhật Hồ Hợi
```